

PAOLO GIORDANO

nỗi

cô đơn

của

các

số

nguyên tố

The huge bestseller of Italia



nh

nhà nam NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

Tên eBook: **Nỗi Cô  
Đơn Của Các Số  
Nguyên Tố**

Tác giả: **Paolo  
Giordano**

Thể loại: **Tiểu thuyết,**

Tâm lý, Văn học Ý

**Công ty phát  
hành: Nhã  
Nam**

**Nhà xuất bản:  
NXB Văn Học**

**Trọng lượng**

**vận chuyển**  
**(gram): 440**

**Kích thước:**  
**13x20.5 cm**

**Dịch Giả: Lê**  
**Thúy Hiền**

**Số trang: 370**

**Ngày xuất  
bản: 08-2009**

**Hình thức:  
Bìa mềm**

**Giá bìa:  
62.000 đ**

**Ebook: Đào  
Tiểu Vũ  
eBook -  
www.dtv-  
ebook.com**

**Giới thiệu:**

Cô bé Alice bảy  
tuổi, gặp tai nạn

trượt tuyết kẹt  
trong hẻm núi  
ngập tuyết, không  
ai đến cứu.

Mattia, cậu bé  
bảy tuổi, bỏ em  
một mình trong  
công viên để đi  
sinh nhật; lúc  
quay về cô bé em

song sinh vĩnh  
viễn biến mất, cậu  
được bố mẹ tìm  
ra lúc đang tự  
rạch tay mình.

Cuốn tiểu thuyết  
được trao một  
trong những giải  
thưởng danh giá



nhất nước Ý-  
Strega, "Nỗi cô  
đơn của các số  
nguyên tố" với số  
lượng bán ra hơn  
một triệu bản  
được bắt đầu như  
thế.

Sau biến cố ghê

góm đó, Alice và  
Mattia đã thay đổi  
hắn. Dường như  
cây cầu dây nôi  
hai đứa trẻ với  
thế giới bên ngoài  
bị chặt mất một  
bên để thỉnh  
thoảng lại rung  
lên chỉ chực đứt

mỗi khi chúng  
tiếp xúc với thế  
giới bên ngoài.

Ở trường học,  
không ai coi hai  
đứa trẻ này là  
bình thường.  
Mattia tự đào một  
vực thăm quanh

mình không cho ai  
đến gần. Cậu còn  
khác người bởi là  
một thiên tài toán  
học và bởi thói  
quen rạch những  
vết sắc lên người,  
để lại những vết  
sẹo như nhật ký  
bởi ám ảnh lỗi

lâm mà cậu không  
thể tha thứ được  
cho mình. Alice  
chán ăn và gầy  
không thể tưởng.  
Sự tình cờ kéo họ  
lại gần nhau và  
trở thành bạn.

Ngày Mattia tốt

nghiệp và nhận  
được lời mời  
chào danh giá của  
một trường đại  
học nước ngoài,  
Alice đến chúc  
mừng và tình cảm  
của họ đã có thể  
tiến xa hơn nữa.  
Nhưng như hai số

nguyên tố, gần  
nhau nhưng không  
bao giờ chập lại  
làm một được bởi  
giữa chúng có một  
số chẵn ngăn  
cách, sự bất lực  
trong giao tiếp đã  
làm họ không thể  
nói được điều

mình thực sự  
nghĩ.

Sự bất lực ấy lan  
tràn trong gia đình  
nơi họ sống: bố  
mẹ không nói  
chuyện được với  
nhau, không nói  
chuyện được với



con cái. Sự bất  
lực ấy lan tràn ở  
nhà trường khi cô  
giáo và bạn bè  
không giao tiếp  
với những đứa trẻ  
khác thường. Sự  
bất lực ấy hiện  
diện trong đời  
sống sau này của

Alice và Mattia  
khi họ trưởng  
thành.

Alice không nói  
ra những điều cô  
thực sự cảm thấy  
với chồng và cuối  
cùng đánh mất  
hạnh phúc gia

đình. Mattia  
không thực sự  
giao tiếp với học  
sinh - anh là giảng  
viên toán - mà chỉ  
nhìn vào bài giảng  
và những lời diễn  
giải trên bảng.  
Cuối cùng, Mattia  
cũng về gặp Alice

khi cô nói có  
chuyện quan trọng  
nói với anh. Họ  
đã bên nhau, hôn  
nhau. Tưởng rằng  
cuộc đời đã muốn  
họ kết hợp cùng  
nhau nhưng vào  
phút cuối Mattia  
lại ra đi, Alice

cũng đã sẵn sàng  
cho điều ấy.

Cuốn tiểu thuyết  
như ánh đèn pha  
rọi vào phần xám  
tối không chỉ của  
xã hội Ý: tâm  
quan trọng của  
tuổi thơ trong việc

hình thành nhân  
cách, sự kỳ thị  
trong trường học  
hay sâu sa hơn là  
sự dị ứng với  
người không  
giống mình, tình  
yêu - tình dục ở  
tuổi vị thành niên,  
cuộc sống của

người đồng tính,  
nổi cô đơn trong  
xã hội, sự bất lực  
trong giao tiếp ở  
mọi cấp độ, mọi  
môi trường xã  
hội...

Tác giả không tập  
trung miêu tả tâm

lý của nhân vật  
mà đặt các phản  
ứng tâm lý vào  
một hoàn cảnh cụ  
thể. Cấu trúc  
truyện đơn giản,  
với hai câu  
chuyện song song,  
phát triển theo lối  
tuyến tính, chia



thành nhiều  
chương, mỗi  
chương lại chia  
thành nhiều mẩu  
nhỏ không quá  
mười trang... -  
Một sự phân tích  
phù hợp với độ  
giả trong xã hội  
công nghiệp: thiếu

thời gian và sự  
kiên nhẫn.

Trong chuyện ta  
thấy những "bi  
kịch" - nếu nhìn từ  
ngoài vào - của  
các nhân vật đều  
bắt nguồn từ một  
chấn động tâm lý

từ thời ấu thơ  
(Alice, Mattia)  
hay một sự kiện  
nào đó trong quá  
khứ (Denis, bạn  
của Mattia, đồng  
tính) rồi sau đó là  
thời vị thành niên.

Mời các bạn đón

đọc *Nỗi cô đơn*  
*của các số*  
*nguyên tố* của tác  
giả *Paolo*  
*Giordano* .

# MỤC

# LỤC

Thiên thần  
tuyệt (1983) - 1.

Nguyên lý  
Ác xi mét  
(1984) - 2.

Trên bề mặt

và ngay dưới da  
(1991) - 3.

4.

5.

6.

7.

8.

9.

10.

11.

12.

13.

14.

15.

16.

17.

18.

19.



Căn phòng  
khác (1995) -  
20.

Bên trong và  
bên ngoài làn  
nước (1998) -  
21.

22.

23.

24.

25.

26.

27.

28.

29.

Chỉnh nét  
(2003) - 30.

Những gì  
còn lại (2007) -  
31.

32.

33.

34.

35.

36.

37.

38.

39.

40.

41.

42.

43.

44.

45.

46.

47.

Lời cảm ơn

*Tặng  
Eleonora,*

*bởi trong  
yên lặng tôi*

*đã hứa với  
em*

Chiếc áo  
khoác trang trí

cầu kỳ của bà cô  
già thật hợp với  
vóc người thon  
nhỏ của Sylvie,  
em đã năn nỉ  
tôi nói lỏng  
thêm ra. Em  
nói “Tay áo  
thẳng tron,  
trông thật quá



tức cười!”

Gérard de  
Nerval, *Sylvie*,  
1853

Thiên  
thần

tuyết  
(1983)

I.

Alice Della  
Rocca ghét

trường trượt  
tuyết. Em ghét  
phải thức dậy từ  
bảy giờ ba mươi  
phút sáng, kê cả  
vào dịp Giáng  
sinh. Em ghét  
cái cách ba nhìn  
em chăm chăm  
suốt bữa sáng,

sốt ruột đánh  
nhịp chân dưới  
gầm bàn như  
thể giục em ăn  
mau lên. Em  
ghét đôi tất nịt  
bằng len khiến  
dọc đùi ngứa  
ngáy hết sức,  
ghét đôi găng

tay to sù làm  
em không thể  
cử động thoải  
mái các ngón  
tay, ghét cái mũ  
bảo hiểm chẹn  
cứng hai bên  
má với miếng  
đệm sắt áp chặt  
lấy hàm dưới;

lại còn đôi giày  
trượt tuyết to  
tướng nữa chứ,  
lúc nào chúng  
cũng bó quá  
chặt khiến em  
đi lại kênh càng  
y chang một  
con đười ươi  
vậy.

“Thế nào,  
con có uống nốt  
sữa đi hay  
không?” Ba lại  
giục thêm lần  
nữa.

Alice uống  
vội một hộp sữa  
nóng, bỏng cả

lưỡi, rồi cả thực  
quản lẫn dạ dày.

“Tốt lắm,  
hôm nay con  
hãy chứng tỏ  
mình là ai”, ba  
bảo em.

Thế mình là



ai nhỉ? Alice  
nghĩ ngợi.

Bị đẩy ra  
khỏi nhà, em  
cuốn chặt mình  
trong bộ quần  
áo trượt tuyết  
màu xanh, đính  
phù hiệu và

dòng chữ cổ  
động óng ánh  
của các nhà tài  
trợ. Lúc này  
ngoài trời lạnh  
âm 100C; mặt  
trời trông chỉ  
như một đĩa  
tròn xám xịt  
hơn cả lớp

sương dày đang  
bao phủ khắp  
xung quanh.  
Alice bắt đầu  
nghe tiếng sữa  
sôi lục đục trong  
bụng khi em đi  
vào màn tuyết,  
thanh trượt vác  
trên vai: trừ phi

đã giỏi tới mức  
có cả người vác  
hộ đồ nghề, còn  
không thì lúc  
nào cũng phải  
tự thân vận  
động thôi.

“Nâng cao  
phía sau lên,

nếu không là  
giết người như  
chơi đấỵ”, ba  
nhắc.

Vào cuối  
mùa trượt tuyết  
Sci Club tặng  
bạn một chiếc  
khuyen cài áo

có hình các ngôi  
sao in chìm. Cứ  
mỗi năm lại  
thêm một ngôi  
sao nữa kể từ  
khi bạn bốn  
tuổi, chân đủ  
dài để được đặt  
ngôi vào trong  
thang kéo lên

trên núi, cho tới  
khi lên chín có  
thể tự ngồi một  
mình. Ba ngôi  
sao bạc, rồi  
thêm ba ngôi  
sao vàng. Mỗi  
năm lại thêm  
một ngôi sao  
xinh xắn nhắc

nhỏ bạn đã giỏi  
hơn một chút,  
và gần thêm  
một chút những  
cuộc thi đấu mà  
mới chỉ nghĩ tới  
thôi, Alice cũng  
đã phát sợ lên  
rồi. Em đã nghĩ  
tới chuyện đó



rồi, dù mới chỉ  
có ba ngôi sao.

Điểm hẹn là  
ở trước cáp treo  
vào đúng tám  
giờ mở cửa  
để bắt đầu tập  
luyện. Lũ bạn  
Alice đã có mặt

đông đủ, đứng  
túm tụm vào  
nhau quây  
thành vòng  
tròn. Đứa nào  
đứa nấy trùm  
kín mít trong bộ  
đồng phục hết  
như những chú  
lính tí hon đang

tê cứng vì lạnh  
và buồn ngủ.  
Cắm đông gậy  
trượt xuống lớp  
tuyết phủ dày  
dưới chân,  
chúng tiện thể  
tỳ luôn người  
lên đó, dùng  
đưa cả tay

trông chẳng  
khác gì lũ bù  
nhìn cắm trên  
cây gậy. Chẳng  
đưa nào buồn  
mở miệng ra  
nói chuyện.  
Alice lại càng  
không.

Ba cốc cho  
em hai nhát rõ  
mạnh lên mũ,  
thiếu điều giúi  
luôn em xuống  
tuyệt.

“Đè bẹp tất  
cả bọn nó nhé.  
Mà phải dòn

trọng tâm lên  
phía trước, nhớ  
chưa? Trọng  
tâm dồn lên  
trước!”

Mấy tiếng  
“Trọng tâm dồn  
lên trước” dội  
lại trong đầu

Alice.

Thế rồi ba đi  
xa dần, thối phù  
phù vào hai  
lòng bàn tay úp  
chụm. Giờ thì  
ông sẽ sớm  
quay về căn nhà  
ấm áp mà ngồi

đọc báo. Mới đi  
có vài bước  
chân thôi mà  
màn sương xám  
như đã nuốt  
chửng ông mất  
rồi.

Alice làm rơi  
thanh trượt



tuyết xuống đất.  
Ba mà nhìn  
thấy chắc sẽ  
trách mắng em  
ngay trước mặt  
bạn bè. Em lấy  
gậy đánh tan  
lớp tuyết dính  
chặt vào đế giày  
trước khi xỏ

chân vào ván  
trượt.

Mà em đã  
bắt đầu phải  
nhịn rồi. Bụng  
dưới em căng  
cứng như có cây  
ghim găm trong  
bụng. Thế nào

rồi hôm nay em  
cũng không thể  
nhịn được đâu,  
em chắc thế mà.

Sáng nào  
cũng vậy, cứ ăn  
xong là em  
khóa mình  
trong nhà tắm,

cố đi tiêu cho  
bằng hết. Em cứ  
ngồi thót bụng  
trên bồn cầu, cố  
gắng quá tới  
mức đầu óc đau  
thốc lên, mắt  
thì lòi ra khỏi  
tròng như thể  
một quả nho bị

vắt hạt. Em mở  
vòi nước hết cỡ  
để ba không  
nghe thấy tiếng  
ồn. Tay em nắm  
chặt lại, cố rặn  
cho tới giọt cuối  
cùng.

Rồi em ngồi

yên như thế cho  
tới lúc ba gõ cửa  
hét lên âm ỉ:  
“Thế nào hả cô  
nàng, đã xong  
chưa hay hôm  
nay cũng lại đến  
muộn?”

Dù thế nào

thì cũng chẳng  
ích gì. Cứ tới  
phía cuối chẳng  
cáp treo đầu  
tiên là em lại  
cảm thấy buồn  
tiêu tới mức  
phải tách ra một  
chút, tháo hai  
thanh trượt ra,

cúi gập người  
trên nền tuyết  
lạnh, đi tiểu  
thật nhanh  
trong lúc giả vờ  
buộc lại dây  
giày. Em dồn  
tuyết lại hai bên  
cẳng chân khép  
chặt và cứ thế đi



tiêu trong quần  
dài, đôi tất len;  
trong khi tất cả  
bạn bè nhìn em  
còn thầy Eric,  
như mọi khi,  
bảo chúng đợi  
Alice một chút.

Lần nào em

cũng thấy nhẹ  
cả người khi  
dòng nước ấm  
chảy dọc cẳng  
chân lạnh toát.

Sẽ nhẹ người  
hơn biết bao  
nhiều nếu bạn  
chúng không

đứng ở đó mà  
nhìn mình như  
vậy, Alice nghĩ.

Trước sau gì  
chúng nó cũng  
sẽ biết thôi.

Trước sau gì  
mình cũng sẽ đề

lại một vệt bản  
màu vàng trên  
tuyết.

Rồi chúng  
nó sẽ tha hồ  
giễu cợt mình.

Một phụ  
huynh tiến lại

gần thầy Eric  
hỏi liệu hôm  
nay sương mù  
nhiều như vậy  
có nên leo lên  
núi cao hay  
không. Alice  
dỏng tai lên  
nghe, tràn trề  
hy vọng. Nhưng

thầy Eric đã nở  
nụ cười phải nói  
là hoàn hảo của  
thầy:

“Chỉ ở dưới  
này mới có  
sương mù thôi.  
Trên đỉnh núi  
mặt trời chói

chàng có thể xẻ  
đôi cả đá tảng ra  
ấy chứ. Nào cố  
lên các bạn trẻ,  
ta đi thôi!”

Alice ngồi  
chung quanh  
cáp treo với  
Giuliana, con

gái một đồng  
nghệp của ba.  
Suốt cả quãng  
đường hai đứa  
chẳng nói chẳng  
rằng. Chúng  
chẳng thích,  
cũng chẳng ghét  
nhau. Hai đứa  
không có điểm



gì chung, trừ  
việc không đưa  
nào thích thú gì  
phải ngồi đây  
lúc này.

Tiếng gió  
quét trên đỉnh  
Fraiteve, ào ào  
thổi dọc theo

đường dây cáp  
bằng thép mà  
Alice và  
Giuliana đang  
treo lơ lửng bên  
dưới, cầm thật  
trong cổ áo  
khoác, tự làm  
ấm mình bằng  
hơi thở.

Alice tự nhủ:  
chỉ là lạnh thôi,  
không phải  
mình lại buồn  
đi tiêu nữa đâu.

Nhưng càng  
lên trên đỉnh,  
cái bọc căng  
cứng trong bụng

càng tấ<sup>1</sup>m tấ<sup>1</sup>c,  
như ghim cắ<sup>1</sup>m  
dầ<sup>1</sup>n vào da thậ<sup>1</sup>t.  
Thậ<sup>1</sup>m chí còn tậ<sup>1</sup>  
hơn mọi khi. Có  
lẽ lần này  
không chỉ có  
nướ<sup>2</sup>c tiể<sup>2</sup>.

Không, chỉ

là lạnh thôi mà,  
mình không thể  
buồn tiêu thêm  
một lần nữa.  
Mình vừa mới  
đi xong mà, cố  
lên.

Một cái ợ hơi  
khiến sữa dâng

lên tận cổ họng.  
Alice nhấn mặt  
kính tởm nuốt  
nó xuống.  
Không thể nhìn  
nổi nữa, chết  
mất.

Còn những  
hai chạng nữa

mới đến điểm  
dừng. Mình sẽ  
không thể nhận  
được lâu đến  
thế, Alice nghĩ.

Cáp treo vừa  
chạm đất,  
Giuliana nâng  
thanh chắn an

toàn lên và cả  
hai cùng đẩy  
ghế ngồi ra  
trước một chút  
để trèo xuống.  
Alice thì phải  
chống tay xuống  
ghế để có thêm  
lực nhấc em  
khỏi chỗ ngồi.



Chẳng thể  
nhìn được gì xa  
quá hai mét,  
chứ đừng nói  
đến mặt trời  
chói chang! Mọi  
vật như đang  
cuộn tròn trong  
một chiếc chăn  
bông. Tất cả

toàn một màu  
trắng: phía trên,  
phía dưới, bốn  
phía xung  
quanh đâu đâu  
cũng một màu  
trắng toát. Đối  
lập hoàn toàn  
với bóng tối.  
Nhưng nỗi sợ

mà chúng đem  
lại cho Alice thì  
giống hệt nhau.

Em lần ra  
bên đường trượt  
tìm một chỗ có  
tuyết chất lên  
cao để có thể  
giải quyết cái

bụng căng cứng  
đang phát ra  
những tiếng sôi  
ùng ục như máy  
rửa bát. Alice  
ngoái lại đằng  
sau. Không thấy  
Giuliana, thế  
tức là con bé  
cũng không thể

nhìn thấy em.  
Em lại leo thêm  
vài mét, hai  
thanh trượt  
chéo hình  
xương cá như ba  
đã luôn bắt em  
làm từ khi ông  
quyết tâm dạy  
em trượt tuyết:

khi trèo lên  
phải bước theo  
kiểu leo cầu  
thang trong khi  
đi xuống chân  
phải dang rộng  
ra. Cứ thế mỗi  
ngày ba mươi,  
bốn mươi lần  
trèo lên, lao

xuống trong  
đường trượt  
dành cho bọn  
trẻ con, bởi vì  
mua vé cả mùa  
chỉ để có đường  
trượt không  
thôi thì tốn kém  
quá, ấy là chưa  
kể trèo đi trèo

lại như thế còn  
luyện luôn được  
cả đôi chân nữa  
chứ.

Alice tháo  
hai thanh trượt  
ra và bước thêm  
vài bước. Em  
giậm mạnh ủng



cho tuyết ngập  
tới tận bắp  
chân.

Cuối cùng  
thì cũng có thể  
ngồi xuống được  
rồi. Em thả lỏng  
cơ bắp, khỏi  
phải nín thở

nữa. Một cái  
rùng mình  
thích thú như  
luồng điện chạy  
khắp cơ thể rồi  
tập trung ở các  
đầu ngón chân  
Alice.

Chỉ là tại sữa

thôi, chắc chắn  
là tại sữa. Tại  
hai mông em đã  
lạnh cứng rồi vì  
cứ phải ngồi  
đây, trên đỉnh  
núi tuyết cao  
hơn hai ngàn  
mét này. Chưa  
bao giờ lại tệ

đến thế này, ít  
nhất là em nhớ  
thế. Chưa, chưa  
một lần nào.

Không phải  
chỉ là đi tiêu.  
Không chỉ có  
thế. Alice đã đại  
tiện mất rồi, vào

đúng chín giờ  
một buổi sáng  
tháng Giêng.  
Em đại tiện ra  
quần mà thậm  
chí còn chưa  
nhận ra, ít nhất  
là cho tới tận  
lúc nghe giọng  
thầy Eric vắng

vẳng gọi em từ  
một khoảng  
không vô định  
nào đó trong  
lớp sương mù.

Em bật dậy  
và chỉ đúng lúc  
ấy mới nhận  
thấy đứng quần

có gì đó nặng  
nặng. Theo  
phản xạ em lấy  
tay sờ mũi,  
nhưng chiếc  
găng tay to sự  
khiến em không  
thể cảm thấy gì.  
Dù sao cũng  
không cần, em

đã hiểu ra rồi.

Giờ thì mình  
biết làm thế  
nào? Em thần  
thờ tự hỏi.

Thầy Eric lại  
gọi em thêm lần  
nữa. Alice



không trả lời.  
Miễn là cứ ở  
trên này, em sẽ  
được lớp sương  
mù che kín. Em  
có thể tụt quần  
rồi lau tạt bằng  
tuyết, hoặc em  
có thể xuống  
chỗ thầy Eric

nói nhỏ vào tai  
thầy chuyện gì  
xảy đến với em.  
Em có thể nói  
bị đau đầu gối,  
nên em phải  
quay về. Hoặc  
cứ mặc kệ mọi  
chuyện mà tiếp  
tục trượt tuyết,

chú ý cẩn thận  
luôn đi cuối  
hàng.

Nghĩ thế  
nhưng em vẫn  
chỉ đứng  
nguyên tại chỗ,  
bất động không  
hề nhúc nhích,

được bao bọc  
hoàn toàn bởi  
lớp sương mù.

Thầy Eric gọi  
em lần thứ ba.  
Gọi to hơn nữa.

“Con ngóc đầu  
chắc lại lên chỗ

trượt trước rồi”,  
một thằng bé  
trả lời thay em.

Alice nghe  
tiếng bàn tán.  
Đứa thì nói cứ  
đi thôi, đứa thì  
kêu nó lạnh  
lắm, không thể

cứ đứng nguyên  
một chỗ được.  
Có lẽ họ đang  
đứng ở ngay  
phía dưới, chỉ  
cách đó vài mét,  
hoặc thậm chí  
vẫn còn ở chỗ  
bên cáp treo.  
Âm thanh dội

lại từ khắp các  
dãy núi, vang  
vang trong  
tuyết và đánh  
lừa thính giác.

“Khỉ thật cái  
con bé ấy. Thôi  
ta cứ lên đó  
xem thế nào”,

thầy Eric nói.

Alice chậm  
rãi đếm tới  
mười, cố nén  
cơn buồn nôn  
bởi mớ chất  
lỏng khó chịu  
chảy dọc xuống  
hai bên đùi.



Đếm đến mười,  
em lại đếm lại  
từ đầu cho tới  
tận hai mươi.  
Chẳng còn bất  
cứ một tiếng  
động nào nữa.

Em vác mấy  
thanh trượt đi

xuống đường  
trượt. Mất một  
lúc em mới hiểu  
ra phải vác  
chúng thế nào  
cho vuông góc  
với đường trượt  
ngiên. Trong  
màn sương mù  
dày đặc như thế

này bạn sẽ  
chẳng thể nhận  
ra là đang quay  
về hướng nào  
đâu.

Em móc giày  
và chỉnh khớp  
nối với thanh  
trượt, đeo kính

mắt bảo vệ, nhỏ  
phù nước bọt  
vào trong vì nó  
bị mờ hơi  
sương. Em chỉ  
còn một việc là  
xuống núi một  
mình. Em  
chẳng quan tâm  
nếu như thầy

Eric phải leo lên  
tận đỉnh  
Fraiteve để tìm  
em. Em không  
muốn ở lại đây  
thêm bất cứ một  
giây nào nữa  
trong cái tất len  
liền thân dính  
nhóp nháp toàn

phân này. Em  
nghĩ tới quãng  
đường. Em chưa  
một mình đi  
xuống bao giờ,  
nhưng dù sao  
thì họ cũng chỉ  
đi bằng cáp treo  
và đường trượt  
này em cũng đã

làm quen vài  
chục lần rồi.

Em vào tư  
thế sẵn sàng,  
chân chéo hình  
chữ V, cẩn thận  
hơn mọi khi.  
Hai chân dang  
rộng cũng giúp

em cảm thấy đỡ  
dính dáp hơn.  
Mới hôm trước  
thầy Eric vừa  
bảo: nếu còn  
thấy em lượn  
vòng mà hai  
chân vẫn dang  
rộng ra như thế  
tôi sẽ trói hai cổ



chân em lại.

Thầy Eric  
không thích  
em, em biết  
chắc như vậy.  
Thầy coi em là  
đứa kém cỏi. Và  
theo một cách  
nào đó thì thầy

có lý. Thầy cũng  
chẳng ưa gì ba  
em, bởi hôm  
nào kết thúc  
buổi học ông  
cũng quấy rầy  
thầy với cả tỉ  
câu hỏi. Cô bé  
Alice của chúng  
ta thế nào rồi,

có tiến bộ thêm  
được chút nào  
không, chúng ta  
sẽ có một nữ vô  
 địch chứ, thế  
bao giờ các cuộc  
đua sẽ bắt đầu,  
vân vân và vân  
vân. Thầy Eric  
cứ nhìn chăm

chằm vào một  
điểm phía trên  
vai của ba mà  
trả lời nhất  
gừng: vâng,  
chưa đâu, hoặc  
kéo dài giọng ừ  
à.

Alice trượt

xuống thật  
chậm. Qua cặp  
kính dính đầy  
sương em vẫn  
nhìn thấy cảnh  
vật lướt qua  
mắt, dù chẳng  
thể phân biệt  
được gì xa quá  
đầu thanh trượt.

Chỉ khi chạm  
phải lớp tuyết  
non em mới  
nhận ra tới lúc  
phải xoay người  
rẽ rồi.

Em cất tiếng  
hát khe khẽ để  
cảm thấy bớt lẻ

loi. Thỉnh  
thoảng em lại  
đưa găng tay lên  
chùi nước mũi.

Tới những  
chỗ ngoặt em  
nghiêng mình  
về phía bên  
thành núi, chúc

gậy xuống và  
xoay người trên  
đôi giày to  
kênh. Bây giờ  
phải dồn trọng  
tâm lên trước,  
nhớ chưa?  
Trọng-tâm-dồn-  
về-phía-trước,  
cả thầy Eric, cả



ba đều nhắc em  
như vậy.

Rồi ba sẽ nổi  
điên lên cho mà  
xem. Em phải  
bịa ra một cái  
có mới được.  
Chuyện gì đó  
phải có vẻ

thuyết phục,  
không được sơ  
hở chút nào.  
Chắc hẳn có  
nằm mơ em  
cũng sẽ không  
kể cho ba  
chuyện đã thực  
sự xảy ra. Sương  
mù, phải rồi, là

tại sương mù.  
Em đang bám  
theo các bạn  
khác trên đường  
trượt chính thì  
thẻ trượt bị rơi  
ra khỏi áo  
khoác. À không  
nên, chẳng ai bị  
tuột tấm thẻ ấy

bao giờ. Phải  
ngu ngốc lắm  
mới làm rơi mất  
nó. Hay là khăn  
quàng đi. Khăn  
quàng của em bị  
bay mất nên em  
quay lại nhặt,  
mà mọi người  
lại không chờ.

Em đã gọi với  
theo cả trăm lần  
mà chẳng ai  
nghe thấy. Tất  
cả biến mất hút  
trong màn  
sương mù và  
thế là em trượt  
xuống dưới.

“Thế sao con  
không trèo lên  
tiếp?” ba sẽ hỏi  
em như vậy.

Đúng thật,  
sao lại không?  
Nghĩ đi nghĩ lại  
có lẽ tốt hơn cả  
cứ nói bị mất

thẻ. Em không  
trèo lên được vì  
người trông coi  
cáp treo không  
cho em đi lên  
mà không có  
thẻ.

Alice mỉm  
cười hài lòng

với câu chuyện  
của mình. Một  
cái có hoàn hảo.  
Em cũng không  
cảm thấy bản  
nữa. Cái của nợ  
ấy đã thôi nhỏ  
giọt trong quần.

Em nghĩ có



lẽ nó đã bị đông  
cứng lại rồi.

Em đã có thể  
về nhà tắm táp,  
mặc quần áo  
sạch sẽ, xỏ chân  
trong đôi dép  
bông. Em đã có  
thể xem tivi cả

phần ngày còn  
lại. Em đã có  
thể ngồi sưởi  
ấm suốt thời  
gian đó, nếu  
như em chịu  
ngước mắt nhìn  
lên, một chút  
thôi, đủ để thấy  
dòng chữ lớn

màu cam:

*Đường trượt*

*đóng cửa.*

Chẳng phải ba  
đã luôn dặn cần  
phải nhìn xem  
mình đang đi  
đâu hay sao.

Nếu như em  
nhớ ra trên nền

tuyệt mềm thì  
không cần dồn  
hết trọng tâm  
lên trước như  
vậy. Và giá như  
thầy Eric vài  
ngày trước đã  
chỉnh lại cho  
em mức kẹp của  
đôi giày trượt

này. Giá như ba  
đã cương quyết  
hơn về chuyện  
Alice nặng hai  
mươi tám kí lô  
nên như thế là  
quá chật.

Cú nhảy  
không cao lắm.

Chỉ vài mét, vừa  
đủ thời gian  
cảm thấy dạ dày  
đột nhiên trống  
rỗng và khoảng  
không dưới  
chân. Ngay sau  
đó Alice đập  
mặt xuống đất,  
hai thanh trượt

hướng lên trời,  
thẳng đuồn, đề  
lên xương mác.

Em không  
cảm thấy quá  
đau. Nói cho  
đúng thì hầu  
như em không  
cảm thấy gì. Chỉ

có tuyết chui  
đầy vào bên  
trong khăn  
quàng, trong  
mũ bảo hiểm và  
cháy bỏng khi  
chạm vào da.

Đầu tiên em  
cử động cánh



tay. Khi em còn  
bé xíu vào  
những hôm có  
tuyết rơi, ngay  
sau khi tỉnh dậy  
ba sẽ mặc quần  
áo cho em rồi  
bế em xuống  
nhà. Họ sẽ đi bộ  
tới sân, vừa

nắm tay vừa  
đếm một, hai,  
ba để cùng ngã  
lộn nhào ra  
đằng sau. Ba sẽ  
bảo em hãy làm  
thiên thần nhỏ  
đi, và thế là  
Alice vậy vậy  
hai cánh tay.

Khi em đứng  
dậy nhìn hình  
dáng mình in  
trên bức màn  
trắng, trông thật  
chẳng khác gì  
một thiên thần  
với đôi cánh  
dang rộng.

Giờ thì Alice  
cũng đang thử  
vẩy tay như vậy.  
Chẳng vì lý do  
gì cả, chỉ để biết  
rằng mình vẫn  
còn sống. Em có  
thể xoay đầu  
sang một bên và  
bắt đầu thở lại

được rồi, dù có  
vẻ như không  
khí hít vào  
không xuống  
tận tới nơi nó  
phải tới. Em có  
cảm giác rất lạ  
không biết hai  
chân đang ở tư  
thế nào rồi. Một

cảm giác rất lạ,  
là em không  
còn chân nữa.

Em thử đứng  
dậy, nhưng  
không thể.

Nếu không  
có màn sương

mù, có lẽ ai đó  
đã có thể nhìn  
thấy em từ trên  
cao. Một vệt  
xanh nổi rõ  
dưới đáy hẻm  
núi cách đó vài  
bước chân nơi  
sẽ trở thành  
một dòng suối

nhỏ khi mùa  
xuân về và nắng  
ấm đầu mùa sẽ  
giục lũ dâu rừng  
mọc nhanh  
hơn. Nếu biết  
chờ đợi một  
chút cho tới khi  
chúng trở nên  
ngọt lừ như



caramen, bạn có thể nhặt đầy cả giỏ chỉ trong một ngày.

Alice kêu cứu, nhưng âm thanh yếu ớt phát ra bị màn sương mù nuốt

chứng. Em lại  
thử đứng dậy  
một lần nữa, ít  
nhất là thử xoay  
người, nhưng  
không thể.

Ba em từng  
nói, những ai  
chết vì lạnh chỉ

một tích tắc  
trước khi lìa đời  
sẽ cảm thấy  
nóng kinh  
khủng, muốn  
cởi tung quần  
áo. Chính vì thế  
mà người ta tìm  
thấy phần lớn  
các trường hợp

chết vì lạnh chỉ  
mặc quần áo  
lót. Mà quần áo  
lót của em lại  
còn bản nữa  
chứ.

Em bắt đầu  
cảm thấy tê liệt  
cả các ngón tay.

Em tháo một  
găng tay ra, thổi  
hơi vào và rồi  
nhét tay trở lại  
cho ấm. Rồi cả  
tay kia nữa. Em  
lặp lại động tác  
kỳ quặc đó hai  
hay ba lần.

Chẳng phải  
ba vẫn luôn nói  
các bộ phận tiếp  
xúc với bên  
ngoài sẽ bị đông  
cứng trước tiên  
đó sao. Ngón  
chân, ngón tay,  
mũi, tai đều  
lạnh buốt. Trái

tim tham lam  
giữ hết máu để  
nuôi nó nên để  
mặc những  
phần cơ thể còn  
lại bị đông cứng.

Alice tưởng  
tượng những  
ngón tay em sẽ

chuyển sang  
màu xanh, rồi  
dần dần cả cánh  
tay và cẳng  
chân nữa. Em  
nghĩ đến trái  
tim đang đập  
ngày càng mạnh  
hơn, cố giữ cho  
nó mọi nguồn



năng lượng còn  
lại. Em sẽ trở  
nên đông cứng  
đến mức một  
con sói chỉ cần  
giẫm lên cẳng  
tay em cũng có  
thể khiến nó  
gãy rời ra.

Họ đang đi  
tìm mình.

Ai mà biết  
được liệu có lũ  
sói thật hay  
không chứ.

Mình chẳng  
còn cảm giác gì

ở đầu ngón tay  
nữa rồi.

Giá như  
mình không  
uống chỗ sữa  
đó.

Trọng tâm  
dồn về phía

trước.

À mà không,  
lũ sói phải ngủ  
đông.

Thầy Eric sẽ  
nổi điên lên cho  
mà xem.

Mình chẳng

muốn tham gia  
những cuộc thi  
đó.

Đừng có nói  
vớ vẩn, mày biết  
là sói không ngủ  
đông mà.

Mọi ý nghĩ

của em bắt đầu  
luân quần và  
thiếu logic. Mặt  
trời chậm rãi  
lặn phía sau  
đỉnh núi  
Chaberton như  
thể không đoái  
hoài tới điều  
đang xảy ra.

Bóng đỉnh núi  
cao bao trùm  
lên Alice và  
màn sương trở  
nên đen thẫm,  
nuốt gọn lấy  
em.

Nguyên  
lý Ác xi  
mét  
(1984)



## 2.

Từ lúc hai  
đứa sinh đôi  
còn nhỏ,  
Michela đã gây  
đủ các chuyện  
rắc rối, như lần  
em ở trên xe tập  
đi lao xuống cầu

thang, hay lần  
em nhét hột  
đậu vào lỗ mũi  
khiến mọi người  
phải đưa đi cấp  
cứu để bác sĩ  
dùng kẹp y tế  
lôi nó ra. Khi đó  
ba thường quay  
ra nhìn Mattia,

đưa lọt lòng mẹ  
trước tiên, và  
bảo vợ có lẽ  
bụng bà quá  
nhỏ cho cả hai  
đứa.

“Ai mà biết  
được các con đã  
làm gì trong

bụng mẹ chứ”,  
ông nói. “Có lẽ  
con hay đá em  
quá thành ra  
em con bị chấn  
thương gì  
chẳng.”

Rồi ông cười  
lớn, dù chẳng có

gì đáng cười cả.  
Ông nhấc bổng  
Michela lên, dụi  
dụi bộ râu vào  
hai má mềm  
mại của em.

Mattia  
ngước nhìn lên.  
Em cũng cười

theo, dù chưa  
hiểu hết những  
gì ba nói. Câu  
nói của ba  
xuyên qua tai,  
đội xuống bao  
tử, tạo thành  
một lớp màng  
dày và dính như  
rượu lên men

lâu ngày bị kết  
tủa.

Nụ cười của  
ba héo đi một  
chút khi  
Michela được  
hai mươi bảy  
tháng rồi mà  
vẫn chẳng nói

được từ nào cho  
ra hồn. Ngay cả  
mấy tiếng bập  
bẹ gọi mẹ, hì hì  
lúc muốn đi vệ  
sinh, đi ngủ hay  
bau bau gọi chó  
cũng không nốt.  
Mấy tiếng gào  
khản khản rồi



rac như thể  
được thốt lên từ  
một chốn hoang  
vu cô độc nào  
đó đôi khi còn  
khiến ba em  
thấy rùng mình.

Khi Michela  
lên năm tuổi

ruồi, một bác sĩ  
tâm lý và ngôn  
ngữ chuyên  
khoa nhi đeo  
cặp kính cận  
dày khự đặt  
trước em một  
cái hộp bằng gỗ  
dán, bốn mặt  
khoét các hình

khác nhau:  
hình ngôi sao,  
hình tròn, hình  
vuông và hình  
tam giác, cùng  
với các mẫu đất  
nặn tương ứng  
đã tô màu để  
nhét vào lỗ.

Michela mở  
to mắt đầy thích  
thú.

“Ngôi sao  
đặt vào chỗ nào,  
Michela?” Bác  
sĩ hỏi.

Michela cúi

nhìn đồ chơi  
nhưng không  
chạm vào cái gì  
cả. Bác sĩ đặt  
vào tay em hình  
ngôi sao.

“Cái này đặt  
vào đâu,  
Michela?”

Michela ngo  
ngân nhìn đầu  
đầu. Em nhét  
một cánh ngói  
sao màu vàng  
vào mồm để  
gặm. Bà bác sĩ  
lôi tay em ra  
khỏi miệng và  
nhắc lại câu hỏi

lần thứ ba.

“Quý quái  
thật đấy  
Michela, làm  
như bác sĩ bảo  
đi”, ba bực tức  
thốt lên, không  
đủ kiên nhẫn  
ngồi yên tại chỗ

mà ông được  
chỉ định trước  
đó.

“Ông  
Balossino, với  
trẻ con cần phải  
kiên nhẫn cho  
chúng có thời  
gian.” Bác sĩ từ



tôn cố xoa dịu  
ông bố.

Thế là  
Michela có tất  
cả thời gian nó  
muốn. Một  
phút đồng hồ  
trôi qua. Rồi em  
thở đánh sượt

một cái, chẳng  
rõ vì vui mừng  
hay tuyệt vọng  
nữa. Rất tự tin,  
em đặt ngôi sao  
vào lỗ ô vuông.

Ngay cả nếu  
như Mattia  
không tự hiểu

ra đứa em gái có  
điều gì không  
ổn thì đã có lũ  
bạn ở trường  
nhắc nhở nó. Ví  
như con bé  
Simona  
Volterra cùng  
lớp một chẳng  
hạn, khi cô giáo

bảo nó tháng  
này sẽ ngồi  
cạnh Michela,  
nó liền phản  
ứng ngay lập  
tức. Khoanh hai  
tay lại, nó  
ngủ gật ngủ gật:  
em không  
muốn ngồi cạnh

con nhỏ ấy đâu.

Mattia để  
mặc Simona và  
cô giáo đôi co  
như vậy một lúc  
rồi nó thưa: em  
có thể ngồi cạnh  
Michela. Tất cả  
đều thấy nhẹ cả

người: cả *con*  
*nhỏ ấy*, cả  
Simona, và cả  
cô giáo. Tất cả,  
chỉ trừ Mattia.

Hai anh em  
sinh đôi ngồi  
chung bàn đầu.  
Cả ngày

Michela tô màu  
các hình vẽ  
mẫu. Nó chọn  
màu một cách  
ngẫu hứng, tô  
tràn ra cả phía  
ngoài đường  
viền. Trẻ em thì  
tô da màu xanh,  
bầu trời màu

đỏ, cây màu  
vàng. Em nắm  
chặt cây bút  
như dao dầm  
thịt, di mạnh nó  
trên trang giấy  
tới mức xé toạc  
cả ba tờ một lúc.

Bên cạnh



em, Mattia ngồi  
học đọc và học  
viết. Em học  
bốn phép tính  
và là học sinh  
đầu tiên trong  
lớp biết làm  
phép chia có dư.  
Cái đầu em tựa  
như một chiếc

máy làm việc  
hoàn hảo đến  
kỳ lạ, bí ẩn đúng  
như cách hoạt  
động của cái đầu  
thiếu năng của  
đứa em gái.

Đôi khi  
Michela ngộ

ngoay vùng vẫy  
trên ghề, hai  
cánh tay đập  
đập điên cuồng  
như một con  
sâu bướm bị  
mắc bẫy. Đôi  
mắt em tối sầm  
lại, còn cô giáo  
thì đứng đó

nhìn, mặt tái đi,  
còn sợ hơn cả  
chính Michela  
nữa, hy vọng  
mơ hồ rằng đứa  
bé thiếu năng  
này tới một lúc  
nào đó sẽ vỗ  
cánh mà bay đi  
thật. Thằng

nhóc nào đó ở  
dãy bàn phía  
sau nén tiếng  
cười đều, một  
đứa khác thì xì  
một cái rồ dài.

Thế là  
Mattia nhóm  
dậy, nhắc ghé

của mình lên để  
nó không kêu  
ken két trên sàn  
và đặt nó ra  
phía sau  
Michela lúc này  
đang ngoáy loạn  
cái đầu và đập  
hai cánh tay  
nhanh tới mức

em sợ là chúng  
sẽ rụng rời ra  
mất.

Mattia cầm  
lấy hai cánh tay  
đưa em mà nhẹ  
nhàng khép lại  
trước ngực, nói  
thầm vào tai

đưa em: “Giờ  
thì em không  
còn cánh nữa  
nhé.”

Mất vài giây  
sau Michela  
mới hết run rẩy.  
Em ngồi thẩn ra  
nhìn chăm



chăm vào cái gì  
đó vô định  
trong một chốc  
lát, rồi lại quay  
trở về với việc tô  
màu đồng hình  
vẽ như thể  
chẳng có  
chuyện gì xảy  
ra. Mattia quay

trở lại chỗ ngồi,  
đầu cúi thấp, tai  
đỏ lựng lên vì  
xấu hổ, còn cô  
giáo lại tiếp tục  
bài giảng.

Lên lớp ba  
mà hai anh em  
vẫn chưa bao

giờ được mời tới  
dự sinh nhật của  
bất cứ đứa bạn  
nào trong lớp.  
Mẹ cũng nhận  
thấy điều đó và  
bà định giải  
quyết chuyện  
này bằng cách  
tổ chức một

buổi tiệc sinh  
nhật cho hai  
đứa con sinh  
đôi. Đó là lúc cả  
nhà đang ngồi  
quanh bàn ăn,  
và ba dẹp ngay ý  
định đó đi, nói  
rằng như thế  
này cũng đã đủ

rắc rối khôn khổ  
lắm rồi. Mattia  
thở phào nhẹ  
nhõm còn  
Michela thì  
đánh rơi cái đĩa  
tới lần thứ  
mười. Chẳng ai  
nhắc lại chuyện  
ấy nữa.

Thế rồi một  
buổi sáng tháng  
Giêng, thằng  
Riccardo  
Pelotti, cái  
thằng tóc đỏ  
môi dày khự  
như khỉ đầu chó  
ấy, lại gần bàn  
Mattia, nói liền

một hơi, mắt  
nhìn về phía  
bảng:

“Này, mẹ tao  
bảo mày có thể  
đến dự sinh  
nhật tao.”

Rồi chỉ tay

vào Michela  
đang ngồi miệt  
mài vuốt đi vuốt  
lại mặt bàn, cẩn  
thận hơn cả  
người ta vuốt ga  
trải giường, nó  
thêm: “Cả nó  
nữa.”



Mặt Mattia  
méo xệch đi vì  
xúc động. Em  
nói cảm ơn,  
nhưng thằng  
Riccardo, như  
thể vừa trút  
được gánh nặng,  
đã nhón chân  
bỏ đi rồi.

Mẹ vui  
mừng lắm, dẫn  
luôn hai đứa  
đến tiệm  
Benetton mua  
quần áo mới. Đi  
lòng vòng suốt  
ba cửa hàng đồ  
chơi rồi mà bà  
Adele vẫn chưa

tìm được đồ ưng  
ý.

“Thế bạn  
Riccardo thích  
chơi gì? Nó sẽ  
thích cái này  
chứ?” Bà hỏi  
Mattia, tay cầm  
bộ xếp hình

những một  
ngàn năm trăm  
mảnh.

“Làm sao  
con biết được.”

“Dù sao nó  
cũng là bạn con,  
lẽ ra con phải

biết bạn thích  
chơi gì chứ.”

Mattia nghĩ  
thằng Riccardo  
đâu có phải là  
bạn nó, nhưng  
em chẳng thể  
giải thích cho  
mẹ hiểu được.

Em chỉ nhún  
vai.

Cuối cùng bà  
Adele quyết  
định chọn mua  
bộ xếp hình tàu  
thủy - bộ đồ  
chơi Lego to và  
đắt nhất quầy

hàng.

“Mẹ à, thế  
nhiều quá.”

“Có gì mà  
nhiều. Cả hai  
đưa cùng đi kia  
mà, không lại  
xấu mặt mất.”

Mattia biết  
thừa cho dù có  
bộ xếp hình hay  
không thì hai  
đứa chúng nó  
cũng sẽ xấu mặt  
ở đó thôi. Làm  
sao mà khác  
được khi có  
Michela bên



cạnh kia chứ.  
Em chắc chắn  
thằng Riccardo  
mời chúng chỉ  
vì ba mẹ nó bất  
thế. Michela sẽ  
gây đủ rắc rối  
suốt buổi. Nó sẽ  
làm đổ nước  
cam tung tóe,

rồi lại khóc mè  
nheo như mọi  
khi lúc nó thấy  
mệt.

Lần đầu tiên  
Mattia nghĩ có  
lẽ tốt hơn là cứ  
ở nhà.

À không, tốt  
hơn nếu để  
Michela ở nhà.

“Mẹ à”, em  
ngập ngừng nói.

Bà Adele  
đang tìm ví tiền  
trong túi xách

“Sao con?”

Mattia hít  
một hơi: “Thế  
Michela cũng  
phải đi dự tiệc  
à?”

Sững người  
lại, bà nhìn vào

mắt thẳng con  
traí. Cô nhân  
viên ở quầy thu  
ngân hờ hững  
nhìn ba mẹ con,  
tay đặt trên bàn  
phím đợi bà mẹ  
thanh toán.  
Michela còn  
đang mãi mê

xáo trộn lẫn lộn  
các túi kẹo trên  
giá.

Má Mattia  
nóng lên, sẵn  
sàng nhận một  
cú bạt tai.  
Nhưng mẹ chỉ  
nói: “Dĩ nhiên

là cả em cũng đi  
cùng.”

Hai em có  
thể tự đi bộ tới  
nhà Riccardo.  
Không mất quá  
mười phút.  
Đúng ba giờ  
chiều bà Adele

đẩy hai đứa con  
ra khỏi cửa.

“Đi đi không  
các con sẽ đến  
trễ mất, nhớ  
cảm ơn ba mẹ  
bạn ấy.” Rồi  
quay sang  
Mattia: “Con



nhớ trông  
chừng em.  
Không được để  
em ăn cái gì  
linh tinh đâu  
đấy.”

Mattia khẽ  
gật đầu. Mẹ hôn  
má cả hai, hôn

Michela lâu  
hơn một chút.  
Mẹ chỉnh lại mớ  
tóc quanh cái  
bờm cho em và  
chúc cả hai chơi  
vui vẻ.

Dọc đường  
tới nhà thẳng

Riccardo,  
những ý nghĩ  
của Mattia cứ  
miên man theo  
tiếng sột soạt  
lao xao như  
tiếng thủy triều  
của những  
mảnh xếp hình  
Lego đang đập

lộp cộp vào  
thành hộp.  
Michela loạng  
choạng đi trước  
em vài bước,  
chân đá vào  
đồng lá vụn chát  
đồng bên  
đường. Không  
khí lạnh lẽo và

thật tĩnh lặng.

Thế nào nó  
cũng sẽ làm rơi  
hết khoai tây  
chiên xuống đất  
cho mà coi,  
Mattia nghĩ  
ngợi.

Thế nào nó  
cũng lấy bóng  
rồi giữ khư khư,  
không cho đứa  
nào chơi hết.

“Mày có đi  
tiếp không?”  
Mattia bảo đứa  
em đang ngồi

xỏm giữa vệ  
đường, tay vân  
về một con giun  
đất dài cả gang  
tay.

Michela  
nhìn thẳng anh  
như thể lâu lắm  
rồi hai đứa mới

gặp nhau vậy.  
Rồi em mỉm  
cười, chạy lại  
chỗ anh, ngón  
cái và ngón trỏ  
vẫn kẹp con  
giun.

“Tởm quá!  
Vứt nó đi!”



Thằng anh quát.

Michela vẫn  
nhìn con giun  
thêm một lúc  
nữa như tự hỏi  
sao nó lại rơi  
vào tay mình  
được. Rồi em  
vứt nó xuống

đường và liêu  
xiêu chạy với  
theo thằng anh  
đã đi quá vài  
bước.

Nó sẽ tranh  
quả bóng rồi  
nhất định  
không chuyền

cho đứa nào  
nữa, như nó vẫn  
làm ở trường  
vậy, Mattia lại  
nghĩ.

Nó nhìn con  
em có đôi mắt y  
hệt như mắt nó,  
mũi cũng y hệt,

màu tóc cũng  
chẳng khác gì,  
thế mà lại có bộ  
não đáng vứt đi.  
Lần đầu tiên  
sao nó thấy  
ghét con em  
thế. Nó nắm lấy  
tay con em để  
qua đường vì

chỗ này xe cộ  
phóng rất  
nhANH. Trong  
lúc đi sang  
đường nó nảy ra  
một ý nghĩ.

Nó thả bàn  
tay đi găng len  
của đứa em gái

ra, rồi nó nghĩ  
thế là không  
được.

Thế nhưng  
khi đi ngang  
qua công viên,  
nó lại đổi ý  
thêm một lần  
nữa, và nó chắc

sẽ chẳng có ai  
phát hiện ra  
đâu.

Chỉ vài giờ  
thôi mà. Chỉ lần  
này thôi mà.

Nó rẽ ngoặt  
ngay tức khắc,

lôi cánh tay  
Michela đi vào  
trong công viên.  
Bãi cỏ vẫn còn  
ướt sương đêm.  
Michela lách  
thếch vừa đi vừa  
chạy theo anh,  
làm bùn bắn  
tung tóe lên đôi



ùng da mới  
bóng loáng.

Công viên  
không một  
bóng người.  
Trời lạnh thế  
này chẳng ai có  
hứng đi dạo cả.  
Hai đứa trẻ sinh

đôi tới dưới một  
tán cây, nơi có  
ba cái bàn gỗ và  
cả giàn vỉ nướng  
thịt dành cho  
những buổi liên  
hoan ngoài trời.  
Một buổi sáng  
hồi lớp một cô  
giáo đã dẫn cả

lớp đi nhặt lá  
khô làm thành  
đồ trang trí tặng  
ông bà dịp  
Giáng sinh, sau  
đó bọn chúng  
đã ngồi ăn trưa  
chính tại chỗ  
này đây.

“Michi, nghe  
này. Mà có  
nghe anh nói  
không đây?”

Với Michi  
lúc nào cũng  
phải chắc chắn  
xem kênh giao  
tiếp của nó có

đang mở hay  
không. Mattia  
đợi con em gái  
gật đầu rồi nói  
tiếp.

“Ừ, bây giờ  
anh phải đi một  
lúc nhé. Không  
lâu đâu, chỉ nửa

tiếng thôi, chịu  
không?”

Cần gì phải  
nói thật. Với  
Michela nửa giờ  
hay cả một ngày  
cũng chẳng  
khác nhau là  
bao. Bà bác sĩ

đã khẳng định  
sự phát triển  
nhận thức về  
không gian và  
thời gian của nó  
bị giới hạn  
trong trạng thái  
tiền ý thức, và  
Mattia thì đã  
hiểu thế nghĩa

là gì rồi.

“Ngồi đây  
đợi anh nhé.”

Michela  
nhìn anh chăm  
chú chẳng trả  
lời, vì em không  
biết nói gì. Em



chẳng có vẻ gì là  
thật sự hiểu  
những gì thằng  
anh nói, nhưng  
trong một tích  
tắc ánh mắt em  
lóe lên một cái  
gì đó, và trong  
suốt cuộc đời  
mình Mattia sẽ

nghĩ tới ánh  
mắt ấy như nghĩ  
tới nỗi hoảng  
sợ.

Mattia đi xa  
dần, bước thụt  
lùi để chắc chắn  
rằng nó không  
bám theo sau.

Mẹ đã có lần rầy  
la chỉ có lũ tôm  
mới đi kiêu đó,  
rồi thế nào cũng  
đập vào đầu đó  
thôi.

Michela  
không nhìn  
theo thằng anh

giờ đã đi xa cả  
chục mét nữa.  
Em cầm cúi bút  
một cái khuy áo  
khoác len.

Mattia quay  
đi và bắt đầu  
chạy, tay nắm  
chặt túi quà.

Trong hộp hơn  
hai trăm khối  
nhựa lạo xạo va  
vào nhau như  
muốn nói với  
nó điều gì.

“Chào cháu,  
Mattia,” mẹ  
thằng Riccardo

Pelotti mở cửa  
cho nó. “Thế em  
gái cháu đâu?”

“Nó hơi bị  
sốt ả”, Mattia  
nói dối.

“Ôi tiếc  
thật”, bà ta thốt

lên, nhưng về  
mặt chẳng có gì  
là tiếc cả. Bà  
đứng dịch sang  
một bên để  
nhường lối cho  
Mattia và gọi  
vội vào trong  
hành lang.

“Ricky, bạn  
Mattia đến này.  
Ra đón bạn đi.”

Thằng  
Riccardo Pelotti  
xuất hiện với vẻ  
mặt khó ưa như  
thường lệ. Nó  
trượt dài trên



sàn nhà rồi  
dừng lại một  
giây nhìn  
Mattia và liếc  
xung quanh về  
tìm con bé  
thiếu năng. Rồi  
thở hắt nhẹ  
nhồm, nó chào  
gọn lỏn.

Mattia giờ  
gói quà ra hỏi  
bà mẹ: “Cháu đề  
đâu được?”

“Cái gì vậy?”  
Thằng Riccardo  
tò mò.

“Bộ xếp hình

Lego.”

“A!”

Riccardo  
túm lấy gói quà  
rồi lại biến mất  
trong hành  
lang.

“Cháu đi

theo nó đi”, bà  
mẹ đẩy lưng  
Mattia. “Tiệc ở  
trong đó đây.”

Phòng khách  
nhà Pelotti  
được trang trí  
bằng bóng bay  
kết thành nhiều

vòng tròn. Trên  
bàn phủ khăn  
giấy đỏ là những  
bịch bỏng ngô  
và khoai tây  
chiên, một khay  
pizza xắt từng  
miếng vuông  
vẫn, và một dãy  
chai nước uống

có ga đủ màu  
vẫn còn chưa  
khui nắp. Vài  
thằng bạn cùng  
lớp Mattia đã  
đến, đang đứng  
giữa phòng  
quanh cái bàn.

Mattia bước

vài bước về phía  
bọn trẻ, rồi  
giống như một  
vệ tinh không  
muốn chiếm  
quá nhiều chỗ  
trên bầu trời,  
em dừng lại  
cách chúng vài  
mét. Chẳng đưa

trẻ nào để ý đến  
em cả.

Khi bọn trẻ  
đã tới đông đủ,  
một thanh niên  
khoảng hai  
mười tuổi, đeo  
cái mũi nhựa đỏ  
và đội chiếc mũ



hề, cho bọn trẻ  
chơi mấy trò  
kiểu như bịt  
mắt bắt dê: bạn  
sẽ bị bịt mắt và  
bị đánh một tờ  
giấy có vẽ cái  
đuôi dê sau  
lưng. Mattia  
thắng trò này,

nhận giải nhất  
là một nắm kẹo  
to, nhưng ấy là  
vì em đã ti hí  
mất một tí xiu.  
Tất cả lâu lâu  
em chơi ăn  
gian. Em nhét  
đồng kẹo vào  
túi mà thấy xấu

hổ biết bao.

Khi trời đã  
tối anh thanh  
niên mặc quần  
áo hè tắt đèn đi,  
cho bọn trẻ ngồi  
quây vòng tròn  
lại và bắt đầu kể  
chuyện kinh dị.

Anh ta chiếu  
một cái đèn pin  
dưới cằm.

Mattia nghĩ  
chuyện cũng  
chẳng sợ lắm,  
nhưng cái mặt  
rọi đèn kỳ quái  
thì cũng kinh

kinh. Ánh đèn  
hắt ngược lên  
khiến khuôn  
mặt anh ta đỏ  
hồng và tạo ra  
những quầng tối  
xung quanh  
phát khiếp đi  
được. Mattia  
nhìn ra cửa sổ

để khỏi phải  
trông cái mặt  
anh hề, và em  
nhớ tới

Michela. Em  
chưa bao giờ  
quên hẳn nó,  
nhưng chỉ lúc  
này em mới  
tưởng tượng

cánh con bé  
phải ngồi đợi  
một mình dưới  
gốc cây, mặt úp  
vào đôi găng tay  
trắng cho khỏi  
lạnh.

Em nhóm  
đậy đúng lúc mẹ

thằng Riccardo  
Pelotti bước vào  
căn phòng tối  
ôm với chiếc  
bánh ga tô cầm  
đầy nến. Tất cả  
ào ào vỗ tay,  
phần vì câu  
chuyện ma,  
phần vì cái



bánh ga tô.

“Cháu phải  
về”, em nói  
trước khi bà kịp  
đặt cái bánh  
xuống bàn.

“Bây giờ  
sao? Có bánh

mà.”

“Vâng, bây  
giờ. Cháu phải  
đi.”

Bà mẹ thẳng  
Riccardo nhìn  
em qua các  
ngọn nến. Ngay

cả khuôn mặt  
bà lúc này nữa  
cũng được nén  
chiều vào tạo  
những bóng tối  
đầy vẻ hăm dọa.  
Tất cả khách  
khửa lặng im cả.

“Thôi cũng

được. Ricky, con  
tiễn bạn ra cửa.”

“Nhưng con  
còn phải thôi  
nén nữa”, thằng  
này phản đối.

“Làm như  
mẹ bảo đi”, mẹ

nó nói, mắt vẫn  
nhìn chăm  
chăm vào  
Mattia.

“Chán mày  
thật đấy  
Mattia!”

Đứa nào đó

phá lên cười.  
Mattia theo  
chân thẳng  
Riccardo ra cửa,  
lôi áo khoác của  
em dưới đồng  
áo treo trên  
móc, chào và  
cảm ơn. Thằng  
kia chẳng nói

chẳng rằng,  
đóng cửa lại rồi  
chạy biến vào  
trong chằm lo  
cho cái bánh  
của nó.

Đi ngang  
qua sân nhà  
thằng Riccardo,

Mattia ngó nhìn  
cái cửa sổ đầy  
ánh sáng. Tiếng  
hò hét của lũ trẻ  
xuyên qua cửa  
sổ chui vào hai  
tai em, như  
tiếng rè rè làm  
yên lòng của  
chiếc tivi trong



phòng khách  
buổi tối khi mẹ  
bắt em và  
Michela đi ngủ.  
Cánh cổng đóng  
“cạch” một tiếng  
khô khốc sau  
lưng, và em bắt  
đầu chạy.

Em chạy vào  
trong công viên.  
Chỉ khoảng  
chục bước vào  
bên trong là  
ánh đèn đường  
đã không đủ  
sáng để nhìn  
thấy rõ lối đi rải  
sỏi dưới chân.

Nơi em để  
Michela lại,  
những cành cây  
trơ trụi lá như  
những nét gạch  
nguyệt ngoạc  
trên nền trời  
đen thẫm. Nhìn  
thấy chúng từ  
xa, không hiểu

sao Mattia đã  
có cảm giác  
chắc chắn, rõ  
ràng đến kỳ lạ,  
rằng em gái nó  
không còn ở đó  
nữa.

Mattia đứng  
lại cách cái ghế

bằng vài mét  
nơi chỉ vài giờ  
trước thôi em  
đã bỏ Michela  
ngồi lại một  
mình loay hoay  
với chiếc áo  
khoác. Em đứng  
lặng yên, nín  
thở nghe ngóng,

tương như đứa  
em gái sẽ nhảy  
bỏ ra từ phía  
sau một thân  
cây nào đó, chạy  
liêu xiêu lại  
phía thẳng anh  
miệng kêu “ú  
òà.”

Mattia gọi  
Michi. Tiếng gọi  
lạc đi khiến  
chính em cũng  
cảm thấy sợ khi  
nghe giọng  
mình. Em gọi  
lại, chậm và rõ  
hơn. Em tới gần  
mấy cái bàn ghế

gỗ, sờ tay lên  
chỗ Michela đã  
ngồi. Nó cũng  
lạnh cóng rồi.

Có lẽ nó  
chán nên đã bỏ  
về nhà, em  
nghĩ.



Nhưng nó  
đâu biết đường  
về. Nó cũng  
không thể qua  
đường một  
mình được.

Mattia nhìn  
công viên trải  
dài trước mặt

giờ đã chìm vào  
trong bóng tối.  
Em không biết  
nó dẫn tới đâu  
nữa. Em không  
muốn tiến vào  
sâu trong công  
viên. Nhưng  
cũng chẳng còn  
cách nào khác.

Em đi nhón  
chân để không  
làm tan vụn  
đồng lá khô  
dưới gót giày,  
đầu quay qua  
quay lại hy vọng  
nhìn thấy  
Michela đang  
ngồi nép sau

thân cây mà  
nghịch một con  
bọ hung hay  
làm gì đó có trời  
mới biết được.

Mattia đi tới  
chỗ chơi đu  
quay. Em thử  
nhớ lại xem ghê

đu có màu gì  
trong ánh chiều  
Chủ nhật khi  
mẹ chịu để  
Michela chơi đu  
quay vì nó cứ la  
hét đòi chơi  
bằng được dù  
theo mẹ nó đã  
quá lớn không

hợp với trò đó  
nữa.

Mattia bước  
dọc theo bờ rào  
đến tận nhà vệ  
sinh công cộng,  
nhưng em  
không dám  
bước vào trong

đó. Em quay trở  
lại lối đi. Giờ thì  
nó chỉ như một  
dải đất hẹp tạo  
ra bởi bước  
chân qua lại của  
những người đi  
dạo. Em cứ thể  
đi khoảng mười  
phút, cho đến

khi không nhận  
ra mình đang ở  
đâu nữa. Thế là  
em bắt đầu vừa  
khóc vừa ho.

“Mày đúng  
là ngốc, Michi”,  
em sụt sịt. “Một  
con bé ngu ngốc



chậm hiểu. Mẹ  
đã dặn cả triệu  
triệu lần rồi, có  
bị lạc thì phải  
đứng nguyên  
chỗ ấy... Có thể  
thôi mà mày  
không chịu  
hiểu... Không  
hiểu gì hết cả.”

Em leo lên  
đoạn đường hơi  
dốc, tới trước  
một con sông  
nhỏ chia công  
viên thành hai  
phần. Ba đã bảo  
em tên con  
sông này nhiều  
lần rồi mà

Mattia chẳng  
thể nhớ ra được.  
Làn nước phản  
chiếu một chút  
ánh sáng chẳng  
hiều từ đâu tới  
nữa, làm ánh  
lên đôi mắt em  
long lanh ướt  
đẫm nước.

Em lại gần  
bờ sông. Cảm  
giác Michela  
phải ở đâu đó  
gần đây thôi. Nó  
thích nước mà.  
Mẹ vẫn còn kể  
chuyện ngày bé  
khi hai đứa tắm  
chung, Michi cứ

la hét như điên  
vì không muốn  
ra khỏi bồn tắm  
kể cả khi nước  
đã lạnh ngắt rồi.  
Còn nhớ một  
lần vào Chủ  
nhật ba dẫn hai  
đứa tới bờ sông,  
có lẽ chính tại

chỗ này cũng  
nên, và dạy em  
cách ném sao  
cho viên sỏi dẹt  
nảy thia lia vài  
lần trên mặt  
nước. Khi ba  
còn mãi nói em  
phải mềm cổ tay  
ra mới được vì

chính nó tạo  
nên các vòng  
quay, thì  
Michela đã lò  
dò tới sát mép  
nước rồi trượt  
xuống, nước  
ngập tới tận thắt  
lưng, trước khi  
ba kịp túm được

một cánh tay.  
Nó bị ba cho  
luôn một cái bạt  
tai và thế là con  
bé bắt đầu sụt  
sọt rên ư ử. Cả  
ba bố con vừa  
hờn vừa dỗi dẫn  
nhau về nhà.



Đột nhiên  
một ý nghĩ lướt  
qua đầu Mattia  
như luồng điện  
giật. Nhỡ con bé  
lấy gậy chọc  
bóng mình trên  
mặt nước rồi  
trượt chân lăn  
tòm xuống như

một bịch khoai  
tây thì sao?

Em ngồi  
phịch xuống  
cách bờ nửa  
mét. Mệt mỏi.  
Em ngoảnh ra  
đằng sau nhìn  
đêm tối sẽ còn

kéo dài nhiều  
giờ nữa.

Mattia nhìn  
đăm đăm xuống  
mặt sông đen  
lấp loáng. Lại cố  
nhớ tên con  
sông. Nhưng  
em quên thật

rồi. Em sục tay  
vào đất lạnh. Ở  
gần bờ sông nên  
hơi ẩm khiến  
cho đất mềm  
hơn. Tay em bị  
một mảnh thủy  
tinh cửa, một  
mảnh chai sót  
lại sau một buổi

liên hoan đêm  
nào đó. Mới đầu  
em chưa thấy  
đau, có lẽ còn  
chẳng nhận ra  
tay bị cứa ấy  
chứ. Thế rồi em  
cứ thế mà ấn  
mạnh mẩu chai  
vào da thịt

mình, mỗi lúc  
một sâu thêm,  
mắt vẫn dán  
chặt vào làn  
nước. Em đợi  
Michela đợi  
nước mà góc  
đầu lên. Trong  
lúc chờ đợi, em  
lan man nghĩ

sao lại có những  
thứ nổi được  
trên mặt nước  
mà những thứ  
khác thì không  
nổi.

Trên bề  
mặt và  
ngay dưới  
da (1991)



### 3.

Cái lọ hoa  
gồm ghiếc bằng  
gốm trắng,  
trang trí cầu kỳ  
với hoa văn  
bằng vàng lúc  
nào cũng được  
đặt ở một góc

nhà tắm đã  
thuộc về gia  
đình Della  
Rocca từ năm  
thế hệ rồi,  
nhưng chẳng ai  
thực sự thích nó  
cả. Nhiều lần  
Alice cũng  
muốn thử hát

tung nó xuống  
đất rồi vứt cả  
trăm ngàn  
mảnh vụn li ti  
vào thùng rác  
trước biệt thự,  
cùng với đồng  
vỏ hộp đồ ăn  
Tetra Pak, đồng  
băng vệ sinh

(hẳn là không  
phải của em rồi)  
và đồng vị thuốc  
an thần đã rộng  
không của ba.

Alice miết  
một ngón tay  
dọc thân lọ hoa.  
Nó trơn nhẵn,

sạch sẽ và lạnh  
lẽo biết bao. Bà  
giúp việc  
Soledad, người  
Ecuador, càng  
ngày càng trở  
nên tỉ mỉ kỹ  
càng, bởi trong  
ngôi nhà Della  
Rocca người ta

chú ý từng li  
từng tí. Bà đến  
nhà này khi  
Alice mới lên  
sáu. Em nghi  
ngờ quan sát bà  
từ phía sau váy  
mẹ. Bà Soledad  
cúi thấp người  
nhìn em đây

kinh ngạc. “Tôi  
có thể vuốt tóc  
cháu được  
không? Chúng  
mới đẹp làm  
sao!” Alice mím  
môi để khỏi bật  
ra tiếng không.  
Soledad nhẹ  
nhàng nâng mớ

tóc màu hạt dẻ  
của em lên như  
thể chúng là  
một dải lụa vậy,  
rồi buông tay  
ra. Bà ta không  
thể tin được tóc  
lại có thể mềm  
mượt đến thế.



Alice nín thở  
cởi chiếc áo  
thun ra khỏi  
người. Em phải  
nhắm hai mắt  
mất một lúc.  
Khi mở mắt ra  
nhìn vào hình  
phản chiếu  
trong tấm

gương lớn treo  
trên bồn rửa  
mặt em cảm  
thấy hơi thất  
vọng. Em quấn  
cuộn đai quần  
lót vài vòng cho  
tới trên mép vết  
sẹo, vừa đủ hờ  
một khoảng

giữa bụng và đai  
quần, như một  
cây cầu nối giữa  
các xương chậu.

Em thử xọc  
ngón tay trở vào  
chiếc quần bó  
bụng mà không  
được, nhưng  
việc có thể xọc

tới tận giữa  
ngón út làm em  
cảm thấy vui  
phát điên.

Phải xăm  
vào đúng chỗ  
này, em nghĩ.

Một bông

hoa hồng xanh,  
giống như con  
Viola.

Alice quay  
nghiêng sang  
phải, phía mà  
em vẫn tự nhủ  
là đẹp hơn. Em  
vuốt hết tóc lên

đăng trước,  
nhưng làm vậy  
trông thật giống  
một đứa bé gái  
ngỗ nghịch. Em  
lại thử cột tóc  
đuôi ngựa, rồi  
lại túm cao hơn  
nữa, như Viola  
ấy, đứa nào

cũng thích nó.

Nhưng như  
thế cũng chẳng  
hơn gì.

Em thả tay  
cho tóc rơi  
xuống vai. Theo  
thói quen em

vuốt tóc lại sau  
tai. Tỳ tay lên  
bệ rửa, rất  
nhanh em gí sát  
mặt cách gương  
chỉ vài xăng ti  
mét, nhanh đến  
nổi tưởng như  
hai mắt hòa  
thành một



giống tên không  
lồ một mắt vậy.  
Em hà hơi vào  
gương làm  
thành hình một  
vòng tròn to  
che cả một phần  
khuôn mặt.

Không thể

hiếu được Viola  
và mấy đứa bạn  
gái nó lấy ở đâu  
ra cái kiểu nhìn  
khiêu khích  
khiến tụi con  
traí phát điên.  
Cái kiểu nhìn  
thật là tàn  
nhẫn, có thể

làm bạn đồ cái  
rằm hoặc chết  
ngây chết ngất  
đi được chỉ với  
một cái nhú  
lông mày rất  
nhẹ.

Alice cũng  
thử nhìn kiểu

khiêu khích  
xem thế nào,  
nhưng hình ảnh  
phản chiếu  
trong gương chỉ  
là một em gái  
lóng ngóng  
vụng hết sức, vai  
thì thẳng đuồn  
chẳng duyên

dáng tẹo nào.  
Trông em như  
vừa bị tiêm  
thuốc mê vậy.

Chắc chắn là  
tại hai cái má  
quá căng tròn,  
lại đỏ lựng nữa  
chứ. Chúng làm

lu mờ đôi mắt.  
Mà em lại thích  
có được cặp mắt  
lạnh lợi, sẵn  
sàng phóng ra  
những cái nhìn  
sắc sảo xuyên  
tim bất cứ thằng  
con trai nào gặp  
phải kia. Em

muốn ánh mắt  
mình phải để lại  
ấn tượng không  
thể phai mờ với  
bất kỳ ai, không  
để bỏ sót đứa  
nào.

Thế mà chỉ  
có bụng, mộng

và ngực là tiếp  
tục gầy đi, trong  
khi đôi má rất ư  
là trẻ con thì cứ  
mãi tròn xoe  
như thế.

Ai đó gõ cửa.

“Ali, xong rồi



đó”, giọng đáng  
ghét của ba vẳng  
lại qua lớp kính  
mờ.

Alice chẳng  
buồn trả lời. Em  
đang bận bóp  
hai bên má lại  
xem như thế

trông có hơn  
hay chẳng.

“Ali, con có ở  
đó không?”

Miệng chu  
ra phía trước,  
Alice thử hôn  
chính mình

trong gương.  
Lưỡi em chạm  
vào gương lạnh  
ngắt. Mắt em  
nhắm lại giống  
như trong các  
nụ hôn thật, đầu  
ngiên từ bên  
này sang bên  
kia, quá máy

móc nên chẳng  
thu được kết  
quả gì đáng kể.  
Một nụ hôn  
thực thụ mà em  
chờ đợi vẫn  
chưa đến từ bất  
cứ ai.

Năm lớp tám

Davide Poirino  
là tên con trai  
đầu tiên dùng  
lưỡi hôn em do  
nó bị thua cá  
cược. Nó dùng  
lưỡi đảo quanh  
lưỡi em ba lần  
một cách máy  
móc theo chiều

kim đồng hồ;  
rồi quay sang lũ  
bạn hỏi: “Được  
chưa?” Bọn kia  
phá lên cười, có  
đứa còn bảo:  
“Mày hôn con  
què rồi nhé!”  
Thế nhưng Alice  
vẫn thấy hài

lòng lắm. Em đã  
có nụ hôn đầu  
tiên, mà thằng  
Davide cũng  
không đến nổi  
tệ.

Rồi có thêm  
vài lần nữa.  
Thằng anh họ

Walter trong  
bữa tiệc của bà  
hai đứa. Và một  
thằng bạn của  
Davide mà em  
còn chẳng biết  
tên đã nói thầm  
với em là nó  
cũng muốn hôn  
thử. Núp trong



góc kín sân  
trường hai đứa  
dính môi nhau  
lại vài phút mà  
chẳng đứa nào  
dám động đây.  
Tách nhau ra  
rồi, thẳng đó  
nói cảm ơn rồi  
nhún nhảy bước

đi, đầu ngẩng  
cao, vẻ một  
người đàn ông  
đã từng trải.

Giờ thì em  
trở nên lạc hậu  
rồi. Lũ bạn gái  
cùng lớp đã nói  
chuyện về đủ

các loại tư thế,  
chân tay phải  
như thế nào  
này, hôn hít ra  
sao, lại còn bàn  
tán có nên dùng  
bao cao su hay  
không nữa.  
Trong khi tất cả  
những gì Alice

có chỉ là một kỷ  
niệm mơ hồ về  
nụ hôn trên môi  
từ năm lớp tám.

“Ali? Có  
nghe ba nói  
không?”

“Vâng, con

nghe thấy rồi”,  
Alice uể oải trả  
lời bằng cái  
giọng vừa đủ để  
bên ngoài có  
thể nghe thấy.

“Bữa tối  
xong rồi đó”, ba  
nhắc lại.

“Biết rồi  
mà”, Alice nói.  
Rồi làm bầm  
“Rõ là phá  
thối.”

Soledad biết  
Alice vút đồ ăn  
đi. Lúc đầu khi  
em bỏ thừa đồ

ăn trong đĩa, bà  
kêu: “Cháu yêu,  
ăn hết đi, ở  
nước chúng tôi  
trẻ em thì chết  
vì đói đây.”

Một tối Alice  
tức điên, nhìn  
thẳng vào mắt

bà mà nói:  
“Ngay cả khi  
cháu tống hết  
đồng thức ăn  
này vào bụng  
thì bọn trẻ ở  
nước bác cũng  
vẫn chết đói  
thôi.”



Từ đó  
Soledad không  
nói thêm gì  
nữa, nhưng  
ngày càng lấy ít  
thức ăn vào đĩa  
cho Alice. Có  
khác gì đâu.  
Alice có khả  
năng cân lượng

calo của đồ ăn  
chỉ bằng cái lướt  
mắt. Mỗi tối em  
nạp vào không  
quá ba trăm  
calo. Còn lại  
bằng mọi cách  
em sẽ vớt đi hết.

Khi ăn tay

phải em đặt  
trên khăn ăn.  
Trước đĩa ăn em  
sẽ để ly rượu  
(dù không bao  
giờ uống) và  
một cốc nước,  
như thế là tạo  
được một hàng  
rào thủy tinh

rồi. Suốt tối em  
sẽ chú ý để khay  
đựng lọ muối và  
dầu ôliu ở vị trí  
thuận tiện. Em  
đợi dịp bố mẹ  
không để ý vì  
bận rộn với cơ  
chế nhai nghiền  
máy móc là đẩy

số thức ăn đã  
nghiền nát khỏi  
đĩa, cho vào  
trong khăn ăn.

Mỗi tối em  
nhét ít nhất là  
ba chiếc khăn  
ăn đầy ự vào  
trong túi quần

yếm. Trước khi  
đánh răng em  
đổ chúng xuống  
bồn cầu rồi  
đứng nhìn  
những mảnh  
nhỏ đồ ăn bị  
dòng xoáy cuốn  
trôi đi. Vuốt ve  
cái bụng phẳng

lì trống rỗng  
như một lọ pha  
lê em thấy thỏa  
mãn biết bao.

“Ôi trời Sol,  
chị lại cho kem  
vào nước xốt  
rồi. Tôi đã bảo  
chị bao nhiêu

lần như thế khó  
tiêu lắm”, mẹ  
nhăn nhó phân  
nàn với người  
giúp việc, tay  
đẩy đĩa mì ra xa.

Alice bước  
vào phòng ăn  
với cái đầu quần



khăn bông để  
vờ như em đã  
tắm gội suốt  
thời gian khóa  
mình trong  
phòng tắm. Em  
cân nhắc xem  
có nên nói bây  
giờ hay không.  
Phải hỏi thôi,

em muốn lắm  
rồi.

“Con muốn  
có một hình  
xăm trên bụng.”

Ba đang đưa  
ly nước lên  
miệng liền dừng

lại đột ngột.

“Sao kia?”

“Đúng thế  
đó. Con muốn  
xăm mình.”

Alice quay sang  
ba với cái nhìn  
thách thức.

Ba lấy khăn  
lau miệng, rồi  
lại đưa lên lau  
mắt, như thể  
đang cố xóa đi  
một hình ảnh  
xấu nào đó vừa  
lướt qua tâm trí.  
Rồi ông cẩn  
thận gấp nó lại

và đặt lên đùi.  
Tay cầm lại đĩa,  
ông cố tỏ ra  
hoàn toàn tự  
chủ được bản  
thân.

“Nhiều khi  
ba không hiểu  
nỗi con nghĩ gì

nữa.”

“Nghe thử  
coi, con muốn  
xăm hình gì?”  
Mẹ nhăn mặt  
nói xen vào,  
khó chịu vì  
nước cốt mè có  
kem nhiều hơn

là vì yêu cầu của  
cô con gái.

“Một bông  
hồng. Nhỏ thôi.  
Cái Viola cũng  
có mà.”

“Thế cô nàng  
Viola là ai mới

được kia chứ?”  
Ba chuyển sang  
giọng mỉa mai  
thấy rõ.

Thật chẳng  
ích chi. Alice lắc  
đầu, mắt  
chuyển sang  
nhìn vào giữa



bàn ăn.

Bà Fernanda  
cố gắng nói thay  
em. “Viola là  
bạn cùng lớp.  
Con nó đã kể  
chuyện cả nghìn  
lần rồi. Rõ ràng  
là đầu óc anh

đang để đi đâu  
ấy.”

Luật sư  
Della Rocca liếc  
nhìn vợ một cái  
như muốn nói  
có tới lượt bà bị  
thăm vấn đâu.

“Rất tiếc  
nhưng tôi  
không quan  
tâm bạn cùng  
lớp với Alice tô  
vẽ cái gì lên  
người.” Và ra lời  
tuyên án: “Dù  
gì thì con cũng  
không được

phép xăm  
mình.”

Alice tổng  
thêm một đĩa  
mì vào trong  
khăn ăn. Rồi  
mắt vẫn nhìn  
vào khoảng  
trống giữa bàn

em nói cứng:  
“Dù sao ba cũng  
không ngăn con  
được đâu.”  
Giọng em  
không có vẻ gì  
là tin tưởng cho  
lắm.

“Con thử

nhắc lại xem  
nào!” Ba bảo  
em, giọng vẫn  
bình tĩnh như  
trước.

“Con có thể  
nhắc lại được  
không?” Ba  
chậm rãi dẫn

tùng tiếng.

“Con nói là  
ba không thể  
cấm con làm  
việc đó.” Alice  
ngước mắt lên,  
nhưng chỉ có  
thể chịu được  
cặp mắt sâu,

bằng giá của ba  
không quá nửa  
giây.

“Con tin như  
thế thật hả?  
Theo ba thấy  
giờ con mới có  
mười lăm tuổi,  
và một phép



tính rất đơn  
giản cũng cho  
thấy là con phải  
nghe theo quyết  
định của cha mẹ  
thêm ba năm  
nữa”, luật sư  
giải thích. “Hết  
thời hạn đó thì,  
để xem nào, tha

hồ tự do muốn  
làm đẹp da bằng  
đủ các loại hình  
hoa hoét hay  
đầu lâu xương  
sọ thì làm.”

Mỉm cười  
thỏa mãn, ông  
xoắn một đĩa mì

rõ khéo rồi cho  
vào miệng.

Im lặng  
trong chốc lát.  
Alice lấy ngón  
tay miết mép  
khăn trải bàn.  
Bà mẹ chẳng  
hứng thú gì với

bữa tối, nên  
đành nhai tạm  
miếng bánh mì,  
mắt nhìn quanh  
phòng ăn. Ông  
luật sư cố tỏ ra  
ăn rất ngon  
miệng, quai  
hàm nhai thức  
ăn đều đặn và

mỗi miếng cứ  
nhai được hai  
lần lại lim dim  
mắt tận hưởng.

Alice quyết  
phải đi tới cùng.  
Vì em ghét ông  
thật sự. Vì nhìn  
cách ông ăn

như thế này làm  
cái chân lành  
của em cũng  
cứng đơ lại.

“Ba không  
hề quan tâm  
nếu như chẳng  
có ai thích con,  
nếu như sẽ

chẳng có ai  
thích con hết.”

Ba nhìn em  
dò hỏi, rồi lại  
quay lại với đĩa  
mì, như thể  
không có ai nói  
gì vậy.

Alice vẫn  
chưa thôi: “Ba  
đã hủy hoại đời  
con, thế mà với  
ba có quan  
trọng gì đâu.”

Tay cầm cái  
đĩa giờ ngang  
mặt, ông luật sư



Della Rocca bối  
rối nhìn đứa  
con gái vài giây.

“Ba không  
hiểu con đang  
nói gì nữa.”  
Giọng ông hơi  
run run.

“Ngược lại  
thì có, ba hiểu  
rất rõ. Chỉ vì lỗi  
của ba mà con  
mãi mãi phải  
như thế này.”

Đặt đĩa  
xuống mép đĩa,  
một tay lật sư

đưa lên che  
mắt, như thể  
đang chìm đắm  
suy nghĩ điều  
gì. Rồi ông đứng  
dậy, rời khỏi  
phòng. Những  
bước chân nặng  
nề của ông vang  
lên trên hành

lang lát đá sáng  
bóng.

Fernanda  
thốt lên: “Ôi  
Alice”, chẳng ra  
thương cảm hay  
trách cứ gì. Bà  
chỉ lắc đầu ngán  
ngâm, rồi bước

theo chồng sang  
phòng khác.

Alice tiếp tục  
nhìn vào đĩa  
thức ăn còn đầy  
nguyên trước  
mặt thêm hai  
phút nữa, trong  
khi bà Soledad

dọn bàn, lặng lẽ  
như một cái  
bóng. Rồi em  
nhét khăn ăn  
vào túi và chui  
vào trong buồng  
tắm.

4.

Đã từ lâu rồi  
ông Pietro  
Balossino đành  
phải từ bỏ ý  
định thâm nhập  
vào cái thế giới

đầy bí hiểm của  
thằng con trai.  
Mỗi khi tình cờ  
nhìn hai cánh  
tay chằng chịt  
vết sẹo của nó,  
ông lại nhớ tới  
những đêm  
thức trắng đi  
khắp nhà căn



thận tìm mọi  
vật sắc có thể  
cứu được còn  
sót lại trong  
nhà. Đó là  
những đêm  
Adele uống  
thuốc an thần  
đến mù mắt cả  
người, miệng há

hóc mệt mỏi rồi  
ngủ thiếp trên  
đi vắng, vì  
không muốn  
ngủ cùng giường  
với chồng.  
Những đêm đó  
tưởng như  
tương lai chỉ  
kéo dài tới sáng,

và ông đếm  
từng giờ, từng  
giờ một theo  
tiếng điểm của  
tháp chuông  
nhà thờ phía xa.

Ý nghĩ một  
sáng sẽ tìm thấy  
đứa con nằm úp

mặt trên chiếc  
gối đâm máu  
cắm sâu vào  
đầu ông tới mức  
dần dần ông  
tưởng như nó  
đã không còn  
nữa, kể cả vào  
lúc này đây, khi  
nó đang ngồi

ngay cạnh ông  
trong xe.

Ông đưa con  
traí tới trường  
mới. Ngoài trời  
đang mưa,  
nhưng nhẹ hạt  
nên không nghe  
thấy tiếng mưa

roi.

Một vài tuần  
trước, bà hiệu  
trưởng trường  
trung học  
chuyên ngành  
khoa học E.M.  
đã cho mời ông  
và Adele đến

văn phòng để  
*thảo luận một*  
*tình huống đặc*  
*biệt*, như bà viết  
trong sổ liên lạc  
của Mattia.

Trong buổi gặp  
gỡ, bà hiệu  
trưởng không đi  
thẳng luôn vào

vấn đề chính  
mà lại vòng vo  
hết nói về tâm  
lý nhạy cảm của  
cậu học trò lại  
quay sang ca  
ngợi trí thông  
minh tuyệt vời  
của nó và những  
điểm số trung



bình không bao  
giờ dưới chín  
trong tất cả các  
môn học.

Ông Pietro  
Balossino  
khăng khăng  
yêu cầu cho  
phép cả thẳng

con trai cũng có  
mặt tại buổi nói  
chuyện này.  
Ông nghĩ như  
thế là đúng lắm  
vì nó chính là  
trọng tâm của  
buổi gặp. Mattia  
ngồi cạnh ba  
mẹ, suốt thời

gian đó cậu  
chẳng hề ngược  
mắt khỏi cái  
đầu gối. Nếu  
nắm chặt tay lại  
cậu có thể khiến  
cho bàn tay trái  
ứa máu. Hai  
hôm trước  
Adele đã đăng

trí chỉ kiểm tra  
móng tay phải  
mà thôi.

Mattia lơ  
đăng lẳng nghe  
như thể không  
phải bà hiệu  
trưởng đang nói  
về mình. Cậu

nhớ lại hồi lớp  
năm, sau suốt  
năm ngày liền  
cậu chẳng hé  
răng lấy một lời,  
cô giáo Rita đã  
chỉ định cậu  
ngồi giữa phòng  
học, còn tất cả  
các học sinh

khác ngồi xung  
quanh theo  
hình móng  
ngựa. Cô nói  
chắc chắn cậu  
có vấn đề gì đó  
mà không  
muốn tâm sự  
với ai; rằng  
Mattia là một

cậu bé rất thông  
minh, có lẽ quá  
thông minh so  
với độ tuổi của  
mình. Rồi cô  
giáo mời các  
bạn ngồi sát lại  
gần cậu hơn, để  
cậu cảm thấy tin  
tưởng, để cậu

hiếu họ là bạn  
cậu. Mattia  
nhìn chăm  
chăm hai bàn  
chân và cuối  
cùng khi cô giáo  
hỏi cậu có  
muốn nói gì  
không thì  
Mattia chỉ hỏi



liệu nó có thể  
quay về chỗ  
ngồi của mình  
được chưa.

Sau bài ca  
ngợi Mattia, bà  
hiệu trưởng  
cũng đi đến  
điểm mấu chốt.

Điều mà ông  
Balossino hiểu  
được sau vài giờ  
là tất cả các giáo  
viên đều cảm  
thấy không  
thoải mái, có  
cảm giác mơ hồ  
dường như  
không xứng tầm

với thằng bé  
giỏi một cách kỳ  
lạ, mà lại không  
muốn kết bạn  
với bất cứ đứa  
trẻ cùng tuổi  
nào này.

Bà hiệu  
trưởng ngừng

nói một lát, dựa  
lưng vào chiếc  
ghế bành thoải  
mái, mở một  
tập tài liệu mà  
chẳng đọc gì cả.  
Rồi bà gấp nó  
lại, như thể đột  
nhiên nhớ ra  
trong văn

phòng vẫn đang  
còn có khách.  
Cẩn trọng lựa  
chọn từng lời,  
bà gợi ý hai ông  
bà Balossino có  
lẽ trường trung  
học E.M. không  
đủ điều kiện đáp  
ứng đầy đủ nhu

câu của con họ.

Đến bữa tối  
ba hỏi Mattia  
xem cậu có  
muốn chuyển  
trường không.  
Mattia chỉ nhún  
vai rồi quay ra  
quan sát ánh

đèn nê ông  
phản chiếu trên  
con dao ăn  
dùng để thái  
thịt.

“Thực ra  
không phải mưa  
rơi chéo đâu”,  
Mattia nói, mắt

nhìn ra ngoài  
cửa kính xe, lô  
ba cậu ra khỏi  
những suy nghĩ  
miên man.

“Sao kia?”  
Ông hỏi, lúc lắc  
đầu một cái.



“Trời lặng  
gió. Nếu không  
lá cây đã phải  
lay động theo.”  
Mattia nói tiếp.

Ba cậu đành  
thử suy luận  
theo đứa con  
trai. Thực ra thì

ông chẳng quan  
tâm gì lắm đến  
điều đó và nghĩ  
rằng có lẽ chỉ là  
một ý nghĩ trái  
khoáy nữa của  
thằng con mà  
thôi.

“Thế thì

sao?”

“Nước mưa  
nhỏ giọt chéo  
tấm kính,  
nhưng đó chỉ là  
vì chúng ta đi  
chuyến. Nếu đo  
góc rơi so với  
phương thẳng

đứng, ta có thể  
tính toán được  
tốc độ rơi.”

Mattia miết  
dọc ngón tay  
theo đường rơi  
của một hạt  
mưa. Cậu gí sát  
mặt vào kính

chấn gió và hà  
hơi, rồi dùng  
ngón trỏ vẽ một  
đường lên đó.

“Đừng có hà  
hơi lên kính  
chứ, sẽ để lại vết  
đấy.” Ba trách.

Mattia như  
chẳng nghe thấy  
lời ông.

“Nếu ta  
không nhìn ra  
ngoài, nếu  
không biết  
chính mình  
đang chuyển

động, thì sẽ  
không thể hiểu  
được là giọt  
mưa hay chúng  
ta gây ra”,  
Mattia nói.

“Gây ra cái  
gì?” Ba hơi lúng  
túng, hỏi cụt

lùn.

“Đường rơi  
chéo như thế.”

Ông Pietro  
Balossino gật  
đầu, dù chẳng  
hiểu gì cả. Họ  
đã đến nơi. Ông



về số rồi phanh  
xe lại. Mattia  
mở cửa xe, một  
làn gió mát ùa  
vào trong.

“Ba sẽ đón  
con lúc một  
giờ.”

Mattia gật  
đầu. Ông  
Balossino rướn  
người ra để hôn  
cậu, nhưng dây  
an toàn giữ ông  
lại. Ông lại dựa  
vào ghế ngồi,  
nhìn đứa con  
xuống xe, đóng

cửa lại sau lưng.

Trường mới  
tọa lạc tại một  
khu dân cư đẹp  
trên đồi. Tòa  
nhà được xây từ  
những năm hai  
mươi. Cho dù  
đã có nhiều lần

tu sửa, nó vẫn  
như cái gai  
trong mắt giữa  
bao ngôi biệt  
thự lộng lẫy mới  
xây xung  
quanh. Một  
khối đa diện  
trát xi măng  
trắng, hai hàng

cửa sổ cách  
nhau đều đặn  
và hai cầu thang  
thoát hiểm sơn  
xanh.

Mattia trèo  
lên hai quăng  
cầu thang dẫn  
lên cửa chính.

Cậu đứng một  
góc, cách xa  
nhóm học sinh  
đang đứng chờ  
cho tới lúc  
chuông reo, cho  
dù ở phía ngoài  
mái hiên mưa  
làm ướt đầu  
cậu.

Vào bên  
trong rồi Mattia  
tìm sơ đồ các  
phòng học, để  
khỏi phải hỏi  
giám thị.

Lớp 10 F  
nằm ở cuối  
hành lang tầng

hai. Mattia hít  
một hơi dài rồi  
bước vào. Cậu  
đứng sát bức  
tường cuối lớp  
chờ đợi, hai  
ngón cái móc  
vào quai ba lô,  
với cặp mắt của  
một kẻ chỉ



muốn chui luôn  
đầu vào trong  
tường cho rồi.

Dần dần các  
gương mặt lạ  
lắm liếc nhìn  
cậu dò xét trong  
lúc vào chỗ  
ngồi. Chẳng ai

mỉm cười với  
cậu. Một vài học  
sinh ghé tai  
nhau nói thầm.  
Mattia chắc  
chắn bọn chúng  
đang nói về cậu.

Cậu nhìn các  
bàn còn trống.

Và khi ngay cả  
chỗ trống cạnh  
một nữ sinh có  
móng tay sơn  
đỏ cũng đã có  
đứa ngồi, cậu  
thấy nhẹ cả  
người. Giáo  
viên vào lớp,  
Mattia liền bước

tới bàn duy  
nhất còn trống,  
cạnh cửa sổ.

“Cậu là học  
sinh mới hả?”  
Đứa ngồi cùng  
bàn quay sang  
hỏi, nó có vẻ gì  
đó rất đơn độc

giống y như cậu.

Mattia gật  
đầu, chẳng nhìn  
sang.

“Mình là  
Denis”, nó giới  
thiệu, đưa tay ra  
bắt.

Mattia bắt  
tay hờ hững,  
miệng nói rất  
vui lòng.

“Chào mừng  
cậu đến lớp  
mới”, Denis nói  
thêm.

5.

Nữ sinh nào  
cũng vừa  
ngưỡng mộ vừa  
sợ Viola Bai.  
Bởi vì vẻ đẹp của  
nó khiến chúng

cảm thấy khó ở,  
và cũng bởi vì  
mới có mười  
lăm tuổi mà nó  
đã biết chuyện  
đời hơn bất cứ  
đứa nào cùng  
lứa, hay ít nhất  
là nó làm ra vẻ  
như vậy. Buổi



sáng thứ Hai,  
trong giờ nghỉ  
giải lao, các cô  
nữ sinh xúm xít  
quanh bàn  
Viola, thèm  
thuồng lắng  
nghe những gì  
nó đã làm dịp  
cuối tuần. Thực

ra phần lớn là  
chuyện xào xáo  
lại của đứa chị  
Serena, hơn nó  
tám tuổi vừa kể  
cho nó hôm  
trước; nhưng  
Viola biết biến  
hết thành  
chuyện của

chính mình. Nó  
biết thêm mắm  
thêm muối vào,  
đủ các chi tiết tỉ  
mẩn bản thủ  
bìa đặt trắng  
trợn, nên với  
bạn bạn gái  
những câu  
chuyện đó mới

bí hiểm và hấp  
dẫn làm sao. Nó  
kể về chỗ này  
chỗ nọ, toàn  
những nơi nó  
còn chưa đặt  
chân đến bao  
giờ. Viola có  
khả năng tả  
sống động hết

sức cái cảm giác  
lâng lâng đê mê  
vì thuốc, hay nụ  
cười đầy ẩn ý  
của gã phục vụ  
quầy bar khi rót  
cho nó ly rượu  
rum pha Coca-  
Cola.

Phần lớn  
trường hợp như  
thế sẽ có kết  
thúc trên  
giường, hay  
phía sau quầy  
bar, giữa các kết  
bia hay thùng  
vodka. Hẳn  
quặp nó lại từ

đằng sau, một  
tay bịt miệng để  
nó không hét to  
tiếng.

Viola Bai  
biết cách kể  
chuyện lắm kia.  
Nó biết thừa cao  
trào sẽ tập

trung tại một  
chi tiết đó thôi  
nên tính toán  
thời gian sao  
cho chuông reo  
đúng lúc gã trai  
bắt đầu tụt chiếc  
quần jeans  
hàng hiệu của  
nó xuống. Ấy là



lúc công chúng  
xung quanh  
đang đổ tía mặt  
lên vì ghen tị và  
phẫn nộ bị buộc  
phải giả tẩn.  
Viola liền tung  
ra lời hứa sẽ kể  
tiếp vào giờ  
nghỉ sau, nhưng

nó quá ư là lấu  
cá chẳng bao  
giờ chịu giữ lời.  
Nó luôn kết  
thúc tình tiết  
bằng cái nhếch  
đôi môi đẹp một  
cách rất ư là  
phớt đời, như  
thể đó chẳng

phải là chuyện  
gì to tát cả. Đó  
chỉ là một chi  
tiết trong cuộc  
đời khác thường  
của nó, và nó  
luôn giả bộ đi  
trước cả ngàn  
năm ánh sáng.

Quả là nó đã  
biết thế nào là  
tình dục và từng  
thử một vài loại  
ma túy mà nó  
vẫn thích liệt kê  
cho lũ bạn  
nghe. Nhưng  
thực ra nó mới  
chỉ với một gã,

và cũng mới chỉ  
có một lần. Đó  
là bữa đi biển  
còn hẳn là bạn  
của chị nó. Đêm  
ấy hẳn hút và  
uống quá say,  
không còn đủ  
sức nhận ra một  
đứa con gái mới

mười ba tuổi thì  
còn quá trẻ để  
làm một số thứ.  
Chuyện ấy xảy  
ra chớp nhoáng,  
ngay trên  
đường, phía sau  
dãy thùng rác.  
Khi quay lại chỗ  
lũ bạn, với cái

mặt cúi gằm  
Viola muốn  
nhắm tay hắt,  
thế mà hắt rớt  
lại nói làm gì  
vậy? Nó thì vẫn  
còn ngứa râm  
ran đôi gò má,  
và hơi nóng còn  
sốt lại giữa hai

chân khiến nó  
thấy cô đơn.  
Mấy ngày sau  
đó gã trai kia  
còn chẳng thêm  
nói một lời với  
Viola, nó đành  
tâm sự với đứa  
chị. Bà chị cười  
nhạo nó thật



quá ngây thơ:  
“Khôn lên chút  
đi, mày muốn gì  
hơn nữa?”

Nhóm công  
chúng trung  
thành của Viola  
gồm Giada  
Savarino,

Federica  
Mazzoldi và  
Giulia Mirandi.  
Cùng nhau  
chúng tạo  
thành một  
nhóm kết thân  
ác hiểm: bốn  
con hõm, như  
cách gọi của vài

thẳng trong  
trường. Viola  
tuyển chọn từng  
đứa trong  
nhóm, và đòi  
hỏi mỗi đứa  
được chọn phải  
hy sinh điều gì  
đó cho nó, để  
xứng đáng với

tình bạn nó  
dành cho. Nó  
luôn là đứa duy  
nhất quyết định  
ai được nhập  
bọn, ai bị đá  
khỏi nhóm.  
Quyết định của  
nó vừa mập mờ  
khó đoán trước

lại vừa dứt  
khoát không  
thể lay chuyển  
được.

Alice nhìn  
trộm Viola. Từ  
chỗ ngồi cách  
hai dãy bàn, em  
lắng nghe câu

được câu mất.  
Rồi đêm đến  
một mình trong  
phòng, em tự  
tắm mình trong  
những câu  
chuyện của  
Viola.

Trước buổi

sáng thứ Tư ấy  
Viola chưa bao  
giờ nói một lời  
với em. Viola  
luôn có cách  
khởi đầu rất đặc  
biệt. Chẳng có  
nữ sinh nào biết  
chắc được Viola  
chỉ vừa đột ngột

nghĩ ra cực hình  
để thử thách họ  
hay nó đã tính  
toán cực hình  
đó từ lâu rồi.  
Nhưng tất cả  
đều nhất trí là  
nó thật hết sảy.

Alice ghét



phòng thay  
quần áo. Bọn  
bạn cùng lớp  
quá hoàn hảo  
nên chúng bao  
giờ cũng lần lữa  
kéo dài thời  
gian trong bộ  
quần áo lót  
càng lâu càng

tốt nhằm khiến  
những đứa khác  
phải phát ghen  
lên. Chúng tạo  
dáng này nọ, tư  
thế điệu bộ bất  
thường hết sức:  
bụng thì thót  
lại, ngực thì ưỡn  
ra, thở phì phò

trước tấm gương  
treo trên tường  
đã vỡ nửa,  
miệng kêu nhìn  
này, tay đo  
quanh cái hông  
không thể nào  
cân đối và  
quyến rũ hơn  
được nữa.

Thứ Tư Alice  
mặc cả quần thể  
dục trong quần  
bò, để khỏi phải  
cởi hết ra.

Những đứa con  
gái khác nhìn  
em nghi ngờ  
đầy ác ý, tưởng  
tượng ra điều gì

ghê gớm lắm  
khiến em phải  
che giấu dưới  
lớp quần áo.  
Alice xoay lưng  
lại cởi áo để  
không ai nhìn  
thấy bụng em.

Em đi đôi

giày thể thao  
vào và đặt đôi  
kia gọn gàng sát  
tường. Em cũng  
gấp cẩn thận  
chiếc quần bò.  
Trong khi quần  
áo của các nữ  
sinh khác thì bị  
vứt bừa bãi trên

ghế gỗ, giày úp  
ngược, nằm rải  
rác khắp sàn  
nhà, vì tất cả  
đều lấy chân  
này tụt giày  
chân kia.

“Alice, cậu  
có ham ăn

không?” Viola  
hỏi em.

Mất vài giây  
Alice mới tin là  
Viola Bai đang  
nói với mình.  
Trước nay em  
cứ nghĩ với nó  
em hoàn toàn



vô hình kia đây.  
Em kéo hai dải  
dây giày, thế mà  
nút buộc lại  
trơn tuột khỏi  
ngón tay.

“Mình á?”  
Em lúng túng  
nhìn xung

quanh.

“Ở đây làm  
gì có hai Alice  
nhỉ.”

Những đứa  
khác rúc rích  
cười.

“Không.

Mình không  
ham ăn đâu.”

Viola đứng  
dậy khỏi ghế  
băng, lại gần em  
hơn. Alice nhìn  
vào đôi mắt đẹp  
của cô ta bị che  
mất một phần

bởi bóng của mớ  
tóc cắt ngang  
trán hất lên  
khuôn mặt.

“Nhưng mà  
kẹo thì cậu phải  
thích chứ, đúng  
không?” Viola  
tiếp tục bằng

một giọng đầy  
quyền rũ.

“Ừ thì, cũng  
tàm tạm.”

Alice cắn  
môi, và em cảm  
thấy hồi tiếc  
ngay lập tức vì

cái cách nói  
năng áp ứng  
ngốc nghếch ấy.  
Em dựa sát tấm  
lưng gầy gò của  
mình vào  
tường. Cái chân  
lành lặn của em  
run lên. Còn  
chân kia vẫn tro

ì ra như mọi  
khi.

“Sao lại tầm  
tạm? Ai chẳng  
thích ăn kẹo.  
Đúng không  
bọn mày?”  
Viola nói với ba  
đứa còn lại, mà

chẳng hề quay  
đầu lại.

“Ừm. Đúng  
rồi.” Máy đưa  
kia hòa theo.  
Alice nhận thấy  
sự bối rối trong  
ánh mắt của  
Federica



Mazzoldi đang  
nhìn em từ phía  
kia của phòng  
thay đồ.

“Ừ, nói thật  
thì mình cũng  
thích”, em sửa  
lại, bắt đầu thấy  
sợ, dù chưa biết

là sợ cái gì.

Trước đây  
bốn con quỷ cái  
này đã chặn  
Alessandra  
Mirano lại, cái  
con bé sau này  
thi trượt, giờ  
theo học tại một

viện thẩm mỹ ấy  
mà. Chúng dồn  
con bé vào  
phòng thay đồ  
nam, khóa nó  
lại trong đó. Hai  
thằng con trai  
đã tụt hết quần  
ra ngay trước  
mặt nó. Từ

hành lang Alice  
nghe thấy  
những tiếng kêu  
kích động, lẫn  
với tiếng cười  
ha hả của bốn  
tên đao phủ bên  
ngoài.

“Rõ là thế.

Mình đã chắc  
vậy mà. Bây giờ  
cậu có muốn ăn  
kẹo không?”  
Viola hỏi em.

Alice nghĩ  
ngợi.

Nếu nói là

có, chẳng biết  
nó sẽ cho mình  
ăn cái gì nữa.

Nếu nói  
không, có khi  
nó lại nổi cáu,  
rồi nhốt mình  
lại trong phòng  
thay đồ nam.

Em cứ lặng  
yên như một  
con ngốc như  
vậy.

“Thế nào?  
Câu hỏi có gì là  
khó đâu nhỉ”,  
Viola chế giễu  
em. Nó lôi từ

trong túi ra một  
vốc kẹo gồm  
hoa quả.

“Bọn mày  
thích loại nào?”

Giulia  
Mirandi lại gần  
Viola, dòm vào



tay nó. Viola  
vẫn không thôi  
nhìn Alice chăm  
chăm khiến em  
cảm thấy cơ thể  
mình đang cuộn  
tròn lại như một  
mẩu giấy bị  
thêu rui trong  
lò sưởi.

“Có vị cam,  
mâm xôi, việt  
quất, dâu tây và  
đào”, Giulia nói,  
lướt nhanh một  
ánh mắt lo lắng  
về phía Alice  
mà không để  
cho Viola trông  
thấy.

“Tao vị mâm  
xôi”, Federica  
chọn.

“Tao vị đào”,  
Giada nói theo.

Giulia ném  
kẹo cho hai đứa  
kia rồi bóc vỏ

kẹo cam. Nó  
nhét viên kẹo  
vào mồm rồi lui  
về phía sau,  
nhường sân  
khẩu lại cho  
Viola.

“Chỉ còn vị  
dâu tây và việt

quát. Thế nào,  
cậu có muốn  
hay không?”

Có lẽ nó chỉ  
định cho mình  
kẹo thôi mà,  
Alice nghĩ. Có lẽ  
bọn nó chỉ xem  
mình có ăn hay

không thôi.

Chỉ là một  
cái kẹo thôi mà.

“Mình thích  
vị dâu tây”, em  
chậm rãi nói.

“Úi chà,  
mình cũng

thích vị ấy.”  
Viola giả vờ tiếc.  
“Nhưng mình  
sẵn sàng cho  
cậu đấy.”

Nó bóc viên  
kẹo gôm, vứt vỏ  
xuống nền nhà.  
Alice giơ tay ra

đón.

“Đợi chút đã.  
Làm gì mà  
tham ăn thế.”  
Viola nói.

Nó cúi thấp  
người xuống,  
ngón cái và



ngón trỏ cầm  
viên kẹo quét  
dọc nền phòng  
thay đồ bản  
thiu. Cứ thế nó  
khom người đi  
chạm rãi suốt  
dọc tường phía  
trái Alice, cho  
đến tận cuối góc

nơi bụi bặm và  
tóc rối kết dính  
lại với nhau.

Giada và  
Federica rũ ra  
cười. Giulia thì  
cắn môi lo lắng.  
Những đứa con  
gái khác hiểu

trò gì đang diễn  
ra nên lần lượt  
kéo nhau đi hết,  
đóng cửa lại sau  
lưng.

Đến cuối  
tường rồi, Viola  
lại gần bồn rửa  
mặt, nơi các nữ

sinh lau mặt và  
nách sau giờ thể  
dục. Nó lấy viên  
kẹo quết lớp  
chất nhờn trắng  
nhờn đọng lại  
quanh ống  
thoát.

Quay lại chỗ

Alice, nó gí  
đồng tởm lợm  
ấy vào mặt em.

“Đây. Kẹo  
dâu mày thích  
đây.”

Nó không  
cười mà lại

mang vẻ mặt  
ngghiêm túc và  
quyết tâm của  
kẻ biết mình  
đang làm một  
chuyện đau đớn  
nhưng cần thiết.

Alice lắc đầu  
tỏ ý không

muốn. Em càng  
ép sát lưng hơn  
nữa vào bức  
tường.

“Sao? Giờ  
mày lại không  
thích nữa à?”

“Mày đã đòi

kia mà, giờ thì  
ăn đi.” Con  
Federica xen  
vào.

Alice nuốt  
nước bọt, lấy  
can đảm hỏi:  
“Thế nếu tao  
không ăn?”



“Không ăn  
thì mày sẽ lĩnh  
hậu quả.” Viola  
nói mập mờ.

“Hậu quả  
gì?”

“Mày sẽ  
không muốn

biết đâu. Sẽ  
không bao giờ  
muốn biết đâu.”

Bọn chúng  
sẽ lôi mình qua  
chỗ lũ con trai,  
Alice nghĩ. Hoặc  
chúng sẽ lột  
mình ra và

không trả lại  
quần áo.

Em run run  
nhưng theo  
cách hầu như  
không nhận  
thấy được, tay  
em giờ ra đón  
lấy cục nhầy

nhầy Viola đang  
thả xuống lòng  
bàn tay em. Từ  
tù em cho lên  
miệng.

Những đứa  
khác im bật,  
không thể nghĩ  
em sẽ làm thật.

Viola đứng im  
bất động.

Alice cho  
miếng gôm vào  
miệng, cảm thấy  
mớ tóc dính  
đang cuốn vào  
lưỡi làm khô cả  
nước miếng. Em

nhai hai lần, cái  
gì đó mắc vào  
răng, nghiền  
ken kết.

Không được  
nôn, em tự nhủ.  
Mình không  
được phép nôn  
ra.

Em nuốt  
luồng ợ hơi và  
cố nuốt theo  
viên kẹo. Nó  
trôi xuống dưới  
một cách khó  
nhọc như một  
viên đá dọc thực  
quản.

Đèn nê ông  
trên trần nhà  
vẫn kêu o o. Âm  
thanh tạp nham  
tiếng cười, tiếng  
la hét của các  
học sinh trong  
phòng tập thể  
dục vắng lại.  
Phía tầng dưới



này không khí  
thật ngọt ngào,  
cửa sổ thì lại  
quá bé không  
thể đón thêm  
khí mới.

Viola  
nghiêm mặt  
nhìn Alice. Nó

gật đầu một cái;  
rồi không hề  
mím cười, hát  
đầu ra hiệu giờ  
thì chúng ta có  
thể đi được rồi.  
Nó xoay người  
tiến về phía cửa,  
đi ngang qua ba  
đứa bạn gái mà

không thêm  
nhìn chúng.

6.

Có một điều  
quan trọng cần  
biết về Denis.  
Hay nói đúng  
hơn thì Denis  
nghĩ đó là điều

quan trọng duy  
nhất cần phải  
biết về nó. Ấy  
mà chính vì lẽ  
đó nó chưa bao  
giờ nói ra với ai  
cả.

Bí mật của  
nó có tên gọi

thật kinh  
khủng, như một  
mảng ny lông  
đủ sức phủ kín  
mọi suy nghĩ  
của Denis,  
khiến nó không  
tài nào mà thở  
được. Nó cứ tro  
lì, đè nặng đầu

óc như một bản  
án đã tuyên,  
trước sau gì  
cũng phải thực  
thi mà thôi.

Khi Denis  
lên mười, thầy  
giáo dạy đàn  
piano cầm tay

hướng dẫn nó  
chạy gam Rê  
trưởng. Bàn tay  
ấm của thầy áp  
vào mu bàn tay  
nó, và Denis  
cảm thấy ngột  
thở. Nó phải gập  
mình, rướn  
ngực ra trước



một chút để che  
cái của ấy đang  
cương cứng lên  
trong quần.  
Suốt cuộc đời  
nó sẽ nghĩ về  
giây phút ấy  
như tình yêu  
thực sự buổi  
ban đầu; và

rằng nó sẽ lần  
mò đi tới cùng  
sự tồn tại của  
mình để tìm lại  
sự nóng bỏng  
gắn kết trong  
cái chạm tay ấy.

Mỗi lần  
những ý nghĩ

như thế xâm  
chiếm đầu óc,  
tới độ cổ và tay  
nó ướt đầm mồ  
hôi, Denis lại  
khóa mình  
trong nhà tắm,  
ngồi xoay ngược  
trên bồn cầu và  
thủ dâm một

cách điên  
cuồng. Con  
hứng khởi chỉ  
kéo dài một  
chốc lát, lan ra  
vài xăng ti mét  
xung quanh  
đương vật.  
Trong khi đó  
cảm giác tội lỗi

dâng tràn khiến  
nó thấy mình  
như đang ngập  
ngựa trong làn  
nước bắn, thấm  
qua da, thâm  
nhập vào trong  
cơ thể, dần dần  
ăn sâu, hủy hoại  
từng bộ phận,

giống như nước  
rỉ ăn tường các  
tòa nhà cũ kỹ.

Suốt giờ sinh  
học trong  
phòng thí  
nghiệm dưới  
tầng hầm, Denis  
quan sát Mattia

chọn lựa một  
mẫu bít tết để  
tách sợi thịt  
trắng ra khỏi sợi  
đỏ. Nó muốn  
vuốt ve bàn tay  
Mattia. Nó  
muốn kiểm tra  
xem nổi khao  
khát chất chứa

trong đầu có thể  
tan chảy như bơ  
được không nếu  
được dù chỉ  
chạm tay vào  
người bạn cùng  
lớp nó rất yêu  
quý ấy.

Bọn chúng



ngồi cạnh nhau.  
Cả hai đều  
chống khuỷu  
tay lên bàn thí  
nghiệm. Một  
dãy các loại  
bình chứa và  
ống thủy tinh  
thí nghiệm  
trong suốt ngăn

tụi nó với phần  
còn lại của lớp  
và làm biến  
dạng các tia  
năng cũng như  
tất cả mọi vật  
chiếu qua  
chúng.

Mattia chăm

chú đến mức  
không hề ngược  
mắt khỏi công  
việc suốt hơn  
mười lăm phút  
đồng hồ. Cậu  
không thích  
môn sinh vật,  
nhưng vẫn  
nghiêm túc học

như với bất cứ  
môn nào khác.  
Với cậu mảnh  
vật chất hữu cơ  
dễ bị xâm phạm  
và thiếu hoàn  
thiện thật khó  
hiểu. Mùi  
miếng thịt sống  
ấm và mềm

chẳng gọi lên  
cho cậu điều gì  
ngoài cảm giác  
hơi khó chịu  
mà thôi.

Dùng nhíp  
kẹp Mattia kéo  
một sợi gân  
trắng ra, đặt lên

kính. Cậu gí  
mắt vào kính  
hiển vi và chăm  
chú quan sát kỹ.  
Trong vở cậu  
ghi chép lại mọi  
chi tiết và còn  
vẽ thêm cả hình  
minh họa bên  
cạnh.

Denis hít  
một hơi thật  
sâu. Rồi thu hết  
can đảm như  
thể trước một  
cú nhảy lộn  
ngược, nó nói:

“Mattia, cậu  
có một bí mật

đúng không?”

Mattia ra vẻ  
không nghe  
thấy gì, nhưng  
con dao đang  
dùng để xẻ một  
mẫu cơ khác  
tuột khỏi tay,  
rơi đánh keng



xuống nền nhà  
kim loại. Cậu  
chạm rãi nhặt  
nó lên.

Denis đợi  
thêm vài giây.  
Mattia vẫn bất  
động, tay cầm  
dao giờ cách

miếng thịt chỉ  
vài xăng ti mét.

“Cậu có thể  
nói với mình bí  
mật của cậu”,  
Denis nói.

Giờ thì nó đã  
tiến một bước,

xâm nhập vào  
cái tôi bí ẩn đầy  
hấp dẫn của  
thằng bạn. Mặt  
nó run run kích  
động và nó  
không có ý định  
từ bỏ.

“Cậu biết

không, mình  
cũng có một bí  
mật”, nó nói  
tiếp.

Mattia cứa  
vào miếng thịt  
một nhát mạnh  
như thể muốn  
giết cái gì đó đã

chết rồi.

“Mình  
không có bí mật  
nào hết”, cậu  
nói nhỏ.

“Nếu cậu nói  
bí mật của cậu,  
mình sẽ nói bí

mật của mình”,  
Denis khẳng  
khăng. Nó đẩy  
ghế lại gần hơn,  
còn Mattia thì  
trở nên cứng đờ  
cả người. Cậu  
nhìn vào mẫu  
thịt, không biểu  
lộ bất cứ cảm

xúc gì.

“Bọn mình  
phải làm xong  
thí nghiệm  
này”, Mattia nói  
giọng đều đều,  
“nếu không sẽ  
không hoàn  
thành hết bản

báo cáo.”

“Mình chẳng  
quan tâm tới  
bản báo cáo.  
Nói cho mình  
biết cậu đã làm  
gì hai tay thế  
kia.”



Mattia hít ba  
hơi. Trong  
không khí các  
phân tử ethanol  
bay lượn, vài  
phân tử chui tọt  
cả vào mũi cậu,  
gây một cảm  
giác cay cay thú  
vị dọc theo sống

mũi, lên tận  
trên mắt.

“Cậu thực sự  
muốn biết mình  
đã làm gì với  
hai tay à?”  
Mattia hỏi  
Denis, nhưng  
mắt lại nhìn dấy

bình dung dịch  
formol xếp dọc  
phía trên vai  
cậu, khoảng  
một chục bình  
thủy tinh, chứa  
phôi thai và  
chân tay tách  
rời của các loài  
động vật khác

nhau.

Denis run  
run gật đầu.

“Thế thì  
nhìn đây này.”

Mattia nắm  
chặt con dao  
bằng cả năm

ngón tay, luôn  
lưỡi dao vào  
khe giữa ngón  
trỏ và ngón giữa  
rồi cứ thế rạch  
dọc xuống tận  
cổ tay.

7.

Thứ Năm,  
Viola đợi em ở  
bên ngoài cổng  
trường. Alice  
bước qua, đầu  
cúi thấp, nhưng

nó gọi tên và  
kéo tay áo em  
lại, khiến em  
giật nảy người.  
Ngay lập tức em  
nghĩ tới cái kẹo  
hôm trước và  
cơn buồn nôn  
lại nổi lên khiến  
em chóng cả

mặt mày. Một  
khi bốn con quỉ  
cái đó đã nhăm  
vào ai thì không  
có cách nào  
thoát ra được.  
Viola nói bà  
giáo môn toán  
thế nào cũng sẽ  
hỏi bài: “Mình



chẳng biết gì cả  
nên mình  
không vào học  
đâu.” Alice nhìn  
nó, chẳng hiểu  
gì cả. Nó không  
còn cái vẻ thù  
địch, nhưng em  
không thể tin  
được. Em tìm

cách thoái lui.  
Con bé kia lại  
tiếp tục: “Bọn  
mình đi dạo  
một vòng đi.”  
“Mình và cậu  
á?” “Ừ, hai bọn  
mình.” Alice  
nhìn xung  
quanh, hoảng

sợ. “Đi thôi  
nào”, Viola giục,  
“không lại bị  
tóm cổ bây giờ.”  
“Nhưng mà...”  
Alice thử thoái  
thác. Viola  
không cho em  
nói tiếp, nó kéo  
tay áo em mạnh

hơn. Alice đành  
theo nó, lập cập  
chạy đến bên xe  
buýt.

Hai đứa ngồi  
cạnh nhau.  
Alice ngồi sát  
vào cửa sổ để  
không chiếm

chỗ của Viola,  
chờ đợi điều gì  
đó kinh khủng  
sẽ xảy ra, không  
lúc này thì lúc  
khác. Viola thì  
ngược lại, rất  
phơn phơ. Nó  
lôi thối son  
trong túi ra tô,

hỏi xem em có  
muốn dùng  
không. Alice lắc  
đầu. Ngôi  
trường ngày  
càng xa dần. Em  
nói nhỏ: “Ba sẽ  
giết mình mất.”  
Chân em run  
lên. Viola thở

dài: “Vấn đề gì  
đâu, đưa sổ liên  
lạc xem nào.”

Nó sẫm soi chữ  
ký của ba Alice,  
nói rằng quá dễ  
bắt chước, nó sẽ  
ký cho em. Rồi  
nó đưa Alice  
xem cuốn sổ

liên lạc của nó,  
chỉ ra tất cả các  
chữ ký giả mạo  
mỗi khi nó  
không thích vào  
học. “Dù sao thì  
ngày mai giờ  
đầu tiên cũng là  
bà Follini, bà ấy  
chẳng bao giờ



để ý đâu.”

Viola bắt đầu  
nói về trường  
học. Rằng nó  
chẳng thấy môn  
toán có gì là  
quan trọng, sau  
này nó sẽ học  
luật kia mà.

Alice mệt mỏi  
nghe nó nói.  
Em nghĩ tới  
ngày hôm trước,  
trong phòng  
thay quần áo, và  
không tài nào  
cất nghĩa được  
sự thân mật đột  
ngột này.

Xuống xe  
buýt, hai đứa đi  
bộ dưới các mái  
vòm. Viola vào  
trong một cửa  
hàng quần áo  
cửa kính sáng  
bóng ánh đèn  
mà Alice chưa  
bao giờ đặt chân

tới. Nó xử sự  
như thể hai đứa  
là bạn thân  
thiết lâu ngày  
lắm, khẳng  
khẳng cả hai  
đều phải thử  
những bộ quần  
áo nó chọn. Nó  
hỏi cỡ của Alice

và em thật  
ngượng phải  
thú thật cỡ ba  
mươi tư. Mấy  
chị bán hàng  
liếc xéo hai đứa,  
nhưng Viola  
chẳng thềm bận  
tâm. Cả hai thay  
quần áo chung

một phòng.  
Alice ngằm so  
sánh cơ thể  
mình với đứa  
bạn. Cuối cùng  
chúng chẳng  
mua gì hết cả.

Tụi nó lại  
vào một quán

bar. Viola gọi  
hai cốc cà phê  
mà chẳng bận  
tâm hỏi xem em  
muốn uống gì.  
Tình bạn mới  
khiến em ngạc  
nhiên chẳng  
hiểu ra làm sao,  
nhưng một cảm

giác hạnh phúc  
đến bất ngờ  
không chờ đợi  
dần dần xâm  
chiếm đầu óc  
em. Dần dần em  
quên ba, cũng  
như trường học.  
Em ngồi đó,  
trong quán bar



với Viola Bai và  
thời gian như  
thể chỉ dành  
riêng cho hai  
đứa mà thôi.

Viola hút ba  
điếu thuốc và  
đòi Alice cũng  
thử hút một

điều. Mỗi lần cô  
bạn mới ho sặc  
sụa nó lại cười  
phá lên, khoe  
hàm răng ngọc  
đẹp tuyệt vời.  
Nó hỏi em về  
bọn con trai, về  
những nụ hôn  
mà em chưa có.

Alice trả lời, đầu cúi thấp. “Cậu muốn mình tin là cậu chưa bao giờ có bạn trai sao? Chưa bao giờ thật à?” Alice gật đầu. “Không thể thế được. Thật là

một thảm họa”,  
Viola nóng lên.  
“Tội mình phải  
làm gì đó. Cậu  
không muốn  
chết mà vẫn còn  
là trinh nữ chứ  
hả?”

Thế là ngày

hôm sau, trong  
giờ nghỉ lúc  
mười giờ, cả hai  
đi vòng quanh  
trường để tìm  
bạn trai cho  
Alice. Viola nói  
với Giada và  
mấy đứa con gái  
còn lại “Bọn tao

có việc phải  
làm”, và thế là  
chúng đành  
nhìn nó bước ra  
khỏi lớp, tay  
trong tay với cô  
bạn mới.

Nó đã xếp  
đặt hết rồi.

Chuyện đó sẽ  
đến trong tiệc  
sinh nhật nó  
vào thứ Bảy tới.  
Giờ chỉ còn mỗi  
việc tìm đúng  
người nữa thôi.  
Trong lúc đi dọc  
hành lang nó  
chỉ cho Alice

đưa này đưa nọ,  
bảo Alice nhìn  
bộ môn<sup>g</sup> mà  
xem, không t<sup>ê</sup>  
chút nào, chắc  
chắn nó biết  
làm đây.

Em cười lo  
lắng, chẳng thể



quyết định  
được. Em bắn  
khoảnh không  
yên nghĩ đến  
cảnh một tên  
con trai nào đó  
luồn tay vào  
chiếc áo lót của  
em. Và nó sẽ  
phát hiện ra

rằng dưới lớp  
quần áo tử tế là  
vậy chỉ có toàn  
vết sẹo và lớp da  
bọc xương mà  
thôi.

Giờ thì tại  
nó ngồi dựa  
lưng vào chân

song cầu thang  
thoát hiểm trên  
tầng ba, nhìn  
xuống chỗ bọn  
con trai chơi đá  
bóng dưới sân.  
Quả bóng vàng  
có vẻ bị bơm  
hơi quá căng.

“Trivero  
được không?”  
Viola hỏi.

“Là ai kia?”

“Làm sao lại  
có thể không  
biết anh ta chứ?  
Học năm cuối

đấy, cùng câu  
lạc bộ chèo  
thuyền với chị  
mình. Mọi  
người kể nhiều  
chuyện hay về  
anh ta lắm kia.”

“Chuyện gì?”

Viola giơ tay  
lên chỉ một độ  
dài, rồi cười phá  
lên, thích thú vì  
điệu bộ mập mờ  
của cô ta khiến  
Alice bắn khoăn  
bối rối. Em cảm  
thấy má đỏ rực  
vì xấu hổ,

nhưng cũng  
thấy thật tuyệt  
vời vì từ nay nỗi  
cô đơn của  
mình đã chấm  
dứt thật rồi.

Xuống tầng  
dưới, cả hai tới  
trước máy bán

bim bim và  
nước ngọt tự  
động. Học sinh  
đứng xếp hàng  
lộn xộn, nhiều  
đứa xóc đồng  
tiền xu leng  
keng trong túi  
quần jeans.



“Thế nào,  
quyết định đi  
chứ.” Viola nói.

Alice nhìn  
xung quanh,  
hoang mang.

“Bạn ở đằng  
kia có vẻ dễ

thương.” Em  
nói, tay chỉ hai  
thanh niên ở  
một góc, gần  
cửa sổ. Hai đứa  
đứng cạnh  
nhau, nhưng  
chẳng ai nói  
năng chi, cũng  
chẳng nhìn

nhau.

“Ai kia?”

Viola hỏi

“Thằng đeo  
băng hay thằng  
bên cạnh?”

“Bạn đeo  
băng.”

Viola nhìn  
chăm chú. Đôi  
mắt sáng của nó  
mở to như hai  
đại dương.

“Cậu bị điên  
à?” Nó nói. “Có  
biết thằng đó đã  
làm gì không?”

Alice lắc đầu.

“Nó đã tự  
cửa tay, cố tình  
đẩy nhé. Ngay ở  
trường.”

Em nhún  
vai. “Mình thấy  
bạn ấy có vẻ thú

vị.”

“Thú vị gì?  
Nó bị thần kinh  
đấy. Loại như  
nó sẵn sàng  
băm cậ ra  
thành từng  
miếng nhỏ cho  
vào tủ đá.”

Alice cười,  
nhưng em vẫn  
tiếp tục nhìn  
cậu con trai tay  
quần băng. Có  
cái gì đó trong  
cách cậu ta cúi  
thấp đầu xuống  
khiến cho em  
muốn lại gần,

nâng cằm cậu ta  
lên mà nói rằng  
hãy nhìn mình  
đi, mình ở đây  
này.

“Chắc chưa  
đấy?” Viola hỏi  
em.



“Chắc”, Alice  
nói.

“Thế thì đi  
nào”, nó nhún  
vai nói, cầm tay  
em, dẫn tới chỗ  
hai cậu con trai  
đang đứng cạnh  
cửa sổ.



## 8.

Mattia nhìn  
ra ngoài trời  
qua cửa kính  
mở khu tiền  
sảnh. Đó là một  
ngày đầu tháng

Ba, rực nắng  
mới sang xuân.  
Buổi đêm gió  
thổi mạnh, rửa  
sạch bầu không  
khí và đường  
như cuốn cả  
thời gian bay  
theo, khiến thời  
gian có vẻ trôi

nhANH HƠN.  
Mattia cố gắng  
tính toán xem  
chân trời cách  
đấy bao xa bằng  
cách đếm số  
mái nhà có thể  
nhìn thấy được  
từ chỗ đứng.

Denis đứng  
cạnh quan sát,  
đoán thử bạn  
mình đang nghĩ  
gì. Tụi nó không  
hề nói lại về  
chuyện xảy ra  
trong phòng thí  
nghiệm sinh  
học. Cho dù trải

qua phần lớn  
thời gian bên  
nhau nhưng hai  
đứa ít khi nói  
chuyện, mỗi  
đứa chìm sâu  
trong suy nghĩ  
riêng của mình,  
và biết rằng có  
đứa kia ở bên

cạnh là đủ,  
không cần  
nhiều lời.

“Chào”,  
Mattia nghe  
một giọng nói  
sát mình.

Qua lớp kính



phản chiếu cậu  
thấy bóng hai  
cô gái nắm tay  
nhau đứng ngay  
sau lưng. Mattia  
quay lại.

Denis nhìn  
cậu dò hỏi. Hai  
cô gái có vẻ

đang đợi gì đó.

“Chào”,  
Mattia chậm rãi  
nói. Cậu cúi đầu  
xuống, tránh cái  
nhìn sắc sảo của  
một trong hai  
cô gái.

“Mình là  
Viola, bạn này  
là Alice.” Cô gái  
đó lại tiếp tục.  
“Bọn mình ở  
lớp 10 B.”

Mattia gật  
đầu còn Denis  
há hốc miệng.

Chẳng đứa nào  
nói năng gì.

“Ê, sao hai  
cậu không tự  
giới thiệu đi?”

Mattia nói  
nhỏ tên mình,  
như thể chính

cậu cũng đang  
cố nhớ lại. Cậu  
hờ hững đưa  
bàn tay không  
bị quán băng ra  
và Viola bắt tay  
rất chặt. Cô gái  
kia chỉ hơi  
chạm tay, mỉm  
cười và nhìn ra

hướng khác.

Denis cũng  
tự giới thiệu  
vụng về y hệt  
như thế.

“Tụi này  
muốn mời các  
cậu tới dự sinh

nhật mình thứ  
Bảy tuần sau  
nữa”, Viola nói.

Denis quay  
sang nhìn bạn.  
Nhưng Mattia  
lại đang chăm  
chú vào nụ cười  
bên lên của

Alice. Cậu thâm  
nghĩ đôi môi  
của cô ấy thanh  
tú và quá mỏng  
khiến miệng  
giống như một  
lưỡi dao.

“Tại sao?”  
Cậu hỏi.



Viola nhìn  
cậu ta vẻ chán  
phèo rồi quay  
sang Alice như  
muốn nói đã  
bảo thằng này  
bị dở người rồi  
mà.

“Sao lại phải

tại sao? Hiển  
nhiên là vì tội  
này muốn mời,  
thế thôi.”

“Không, cảm  
ơn”, Mattia nói.  
“Tôi không đi  
được.”

Denis thấy  
nhẹ cả người,  
vội nói theo:  
“Mình cũng  
vậy.”

Viola chẳng  
thèm đề ý tới  
Denis. Nó quay  
sang tập trung

tấn công tên  
con trai tay  
quần băng.

“Sao lại  
không? Ai biết  
được cậu bận gì  
tối thứ Bảy kia  
chứ? Phải chơi  
game với anh

bạn quý hóa  
này à? Hay lại  
đi cắt gân tay  
một lần nữa?”

Viola thấy  
rùng mình  
khoái trá biết  
bao khi nói mấy  
lời cuối cùng

này. Alice nắm  
tay nó mạnh  
hơn để bảo nó  
thôi đi.

Mattia nghĩ  
mình quên mất  
số mái nhà vừa  
đếm xong mất  
rồi. Và cậu sẽ

không đủ thời  
gian đếm lại  
trước khi  
chuông reo.

“Tôi không  
thích tiệc tùng.”  
Cậu giải thích.

Viola cười

gượng giây lát,  
nó híc híc cụt  
lủn khô khốc.

“Đúng là lạ  
thật đấy.” Nó  
chọc ghẹo.

“Làm gì có ai lại  
không thích tiệc  
tùng.” Rồi nó



xoay ngón trỏ  
hai lần quanh  
thái dương trái.

Alice đã  
buông tay nó ra  
từ trước, một  
cách vô thức em  
áp tay lên bụng.

“Tôi không thích”, Mattia nghiêm nghị đáp lại.

Viola nhìn cậu thách thức và Mattia nhìn lại, không chút biểu cảm. Alice

lùi lại sau một  
bước. Đúng lúc  
Viola há miệng  
định nói gì đó  
thì chuông reo  
âm ỉ. Mattia  
quay lưng đi  
thẳng về phía  
cầu thang, như  
thể với cậu cậu

chuyện kết thúc  
ở đó rồi. Denis  
theo sau, bước  
nối theo chân  
bạn.

9.

Từ khi vào  
phục vụ cho gia  
đình Della  
Rocca, Soledad  
Galienas mới  
chỉ phạm sai

lần có một lần.  
Chuyện đó xảy  
ra bốn năm về  
trước, vào một  
đêm mưa gió  
khi ông bà  
Della Rocca qua  
nhà bạn bè ăn  
tối.

Trong tủ  
quần áo của  
Soledad chỉ có  
các bộ đồ màu  
đen, kể cả đồ  
lót. Bà nhắc quá  
nhiều lần về cái  
chết của người  
chồng trong  
một tai nạn lao

động đến mức  
cuối cùng thì  
chính bà cũng  
tin vào điều đó.  
Bà tưởng tượng  
chồng mình  
đứng trên giàn  
giáo cách đất  
hai mươi mét,  
miệng ngậm



điều thuốc lá,  
đang trát một  
lớp vữa để đặt  
hàng gạch mới.  
Bà nhìn thấy  
ông trượt chân  
trên một dụng  
cụ vút dưới  
chân, hay trên  
chính cuộn dây

đáng lẽ được  
dùng để làm  
dây thắt an  
toàn, nhưng  
ông đã vứt sang  
một bên vì dây  
thắt an toàn chỉ  
để dành cho  
bọn thợ học việc  
mà thôi. Bà

tưởng tượng  
cảnh ông chơi  
với trên ván gỗ  
rồi rơi xuống  
không kịp kêu  
lên lấy một  
tiếng. Trí tưởng  
tượng lại mở  
rộng thêm nữa  
để lòng vào

cảnh ông chồng  
nằm dưới đất  
như một chấm  
đen nhỏ, tay  
vẫn còn giơ lên  
bầu trời trắng.  
Rồi trí nhớ giả  
tượng của bà kết  
thúc bằng một  
khung cảnh

nhìn từ trên  
xuống: cơ thể  
không còn sự  
sống của người  
chồng bẹp dí  
dưới lớp đất bụi  
mù, cặp mắt vẫn  
còn mở thao láo  
và một vết máu  
sẫm chảy dọc ra

từ phía sau  
lưng.

Cứ nghĩ đến  
đấy, nổi thống  
khổ lại khiến bà  
rùng mình  
thích thú, vị  
đau đón thấm  
đượm vòm

họng, xộc lên  
sống mũi và  
nếu cứ nghĩ thế  
đủ lâu, bà có thể  
nhỏ ra được vài  
giọt nước mắt  
cho chính cái  
thân bà.

Sự thật thì

người chồng đã  
bỏ bà mà đi.

Lão bỏ bà vào  
một buổi sáng  
bình thường  
như bao buổi  
sáng khác, có lẽ  
để bắt đầu lại  
cuộc sống mới  
với một mục đàn



bà nào đó mà  
bà không quen  
biết. Từ đó  
chẳng có tin tức  
gì. Khi chuyển  
đến Ý, bà đã bịa  
ra câu chuyện  
góa bụa này để  
có một quá khứ  
mà kể, vì quá

khứ thật của bà  
chẳng có gì  
đáng nói.

Những bộ quần  
áo màu đen,  
cùng với suy  
nghĩ rằng người  
khác có thể  
nhận thấy trong  
mắt bà dấu vết

của một bi kịch,  
một nỗi đau  
chưa bao giờ  
nguôi ngoai,  
khiến bà an tâm  
hơn. Soledad  
mặc quần áo  
tang đức hạnh  
và cho đến buổi  
tối hôm đó bà

chưa bao giờ  
phản bội lại kỷ  
niệm về người  
chồng quá cố.

Thứ Bảy bà  
đi dự lễ mixa  
vào lúc sáu giờ  
để còn kịp về  
nhà chuẩn bị

bữa tối. Ernesto  
đã theo đuổi bà  
nhiều tuần nay  
rồi. Sau buổi lễ  
ông ta đứng đợi  
bà trước cổng  
nhà thờ, và như  
mọi khi đề nghị  
được đưa bà về  
nhà. Soledad co

người lại dưới  
lớp áo khoác  
đen, nhưng cuối  
cùng cũng đồng  
ý. Ernesto kể bà  
nghe công việc  
ở bưu điện thế  
nào, rồi thì buổi  
tối đang đang  
một mình ở nhà

trông trải ra  
sao, với bao  
năm quá khứ  
trên vai cùng  
bao ký ức đen  
tối vẫn còn  
khiến ông phiền  
muộn. Ernesto  
lớn tuổi hơn  
Soledad, vợ ông

thì chết thật vì  
ung thư tuyến  
tụy.

Họ khoác tay  
nhau bước đi.  
Tối đó Ernesto  
đã giương ô cho  
bà khỏi ướt, còn  
mình thì rúc



đầu trong áo  
khoác. Ông  
khen bà nói  
tiếng Ý tốt, rằng  
bà tiến bộ hàng  
tuần, còn  
Soledad thì cười  
bên lên, giả vờ  
xấu hổ.

Thật là thiếu  
suy xét, thật là  
một hành động  
bất cần, khi  
thay vì chào  
nhau bằng hai  
cái hôn lịch sự  
trên má như  
giữa những  
người bạn thì

đôi môi họ lại  
khóa chặt vào  
nhau trước cổng  
nhà Della  
Rocca. Ernesto  
nói xin lỗi,  
nhưng ngay sau  
đó ông lại tiếp  
tục hôn lên môi  
Soledad và bà

cảm thấy lớp bụi  
phủ lên trái tim  
bao năm qua bị  
cuốn tung bay  
lên mắt.

Chính bà đã  
mời ông ta vào  
nhà. Ernesto  
phải trốn trong

phòng bà một  
vài giờ để  
Soledad còn  
chuẩn bị bữa tối  
cho Alice và cho  
nó đi ngủ. Vợ  
chồng Della  
Rocca sắp rời  
nhà và họ sẽ  
quay trở về

muộn.

Ernesto  
thăm cảm ơn  
bất cứ vị thần  
hộ mệnh nào  
trên trời, vì ở  
cái tuổi của ông  
mà vẫn còn có  
khối chuyện

hay ho thế này.  
Họ lặng lẽ lần  
vào nhà.  
Soledad cầm tay  
dắt người tình  
vào trong  
phòng như một  
cô gái mới lớn,  
ngón tay đặt lên  
miệng ý bảo ông

đừng gây ồn.  
Rồi bà chuẩn bị  
qua quýt bữa tối  
cho Alice. Sao  
bà thấy nó ăn  
chậm thế không  
biết. Bà bảo  
Alice trông có  
vẻ mệt, nên đi  
ngủ sớm đi.



Nhưng Alice lại  
phản đối, nói là  
nó muốn xem  
tivi. Soledad  
đành đồng ý,  
miễn là để nó  
đỡ vướng chân  
là được, với điều  
kiện nó phải  
xem ở tầng trên.

Alice lợi dụng  
không có bố kéo  
lê bàn chân đi  
lên tầng trên  
xem tivi.

Soledad  
quay lại chỗ  
người tình. Họ  
ngồi sát, hôn

nhau thật lâu,  
tay chân lóng  
ngóng chẳng  
biết phải làm gì.  
Cuối cùng thì  
Ernesto cũng có  
đủ can đảm xóc  
bà lên đùi.

Khi tay ông

lần mò giặt cái  
nịt áo của nợ ấy  
ra, thì thầm xin  
lỗi vì mình lóng  
ngóng quá,  
Soledad cảm  
thấy mình trẻ  
đẹp, không chút  
ngại ngại. Đôi  
mắt bà nhắm

lại, và khi mở ra  
bà thấy Alice  
đang đứng trên  
ngưỡng cửa.

“Của nợ”, bà  
buột miệng  
“Cháu làm gì ở  
đây?”

Bà đẩy  
Ernesto ra, tay  
che ngực. Alice  
nghiêng đầu  
sang một bên,  
quan sát hai  
người như ngắm  
gà trong sân,  
chẳng biểu hiện  
bất cứ sự ngạc

nhien nào.

“Cháu không  
ngủ được”, em  
nói gọn lỏn.

Chẳng hiểu  
sao Soledad lại  
nghĩ tới giây  
phút đó đúng

lúc bà quay lại  
và thấy Alice  
trên bậc cửa  
phòng đọc.  
Soledad đang  
quét bụi giá  
sách, lôi từng  
chồng ba cuốn  
trong bộ bách  
khoa toàn thư



bìa xanh thẫm,  
gáy mạ vàng của  
ông luật sư. Bà  
ôm chúng bằng  
tay trái, cảm  
thấy đã mỏi trĩu  
tay rồi, trong  
khi tay phải bà  
lia cây phát trần  
vào cả những

góc trong cùng  
của giá sách  
bằng gỗ dái  
ngựa, vì một lần  
ông luật sư đã  
phản nản bà chỉ  
lau lót phớt mỗi  
bên ngoài.

Nhiều năm

rồi Alice không  
vào phòng đọc  
sách của ba.  
Dường như có  
một hàng rào  
thù địch vô  
hình nào đó  
ngăn em lại  
trước ngưỡng  
cửa. Em dường

như chắc chắn  
rằng chỉ cần  
bước một chân  
thôi lên cái sàn  
lát gỗ đều đặn  
đến buồn ngủ  
này, ngay lập  
tức lớp gỗ sẽ bị  
sụt dưới sức  
nặng của em, và

em sẽ bị rơi tõm  
xuống một vực  
thẳm đen ngòm  
nào đó.

Căn phòng  
ám mùi của ba,  
ám cả vào đồng  
giấy tờ được xếp  
gọn gàng trên

bàn, phủ bóng  
tấm rèm che  
màu kem. Lúc  
bé Alice thường  
nhón chân vào  
đây gọi ba khi  
bữa tối đã xong.  
Em vẫn thường  
lần lữa trước khi  
lên tiếng vì bị

mê hoặc trước  
dáng ba cúi gập  
trên bàn làm  
việc, đôi mắt  
sau cặp kính  
gọng bạc đọc  
lướt đủ các loại  
tài liệu phức  
tạp. Khi ngừng  
đầu lên nhận

thấy sự có mặt  
của con gái, trán  
ông luật sư nhú  
lại như hỏi con  
làm gì ở đây.  
Rồi ông gật đầu  
mỉm cười nói:  
“Ba tới đây.”

Alice cảm



thấy chắc chắn  
còn nghe được  
câu nói đó dội  
lại từ lớp giấy  
dán tường, nó  
vẫn lưu mãi  
trong bốn bức  
tường và âm  
vang trong đầu  
em.

“Chào cung”,  
Soledad nói. Bà  
vẫn gọi em như  
thế, cho dù cô  
gái mảnh khảnh  
như một cây bút  
chì đang đứng  
trước mặt bà  
không còn  
giống cô bé ngái

ngủ mỗi sáng bà  
mặc quần áo  
cho và đưa đến  
trường nữa.

“Chào  
Soledad”, Alice  
đáp lại.

Soledad

nhìn em vài  
giây, đợi xem  
em có nói gì  
không, nhưng  
Alice lảng đi, về  
bồn chồn. Bà lại  
quay về với cái  
giá sách.

“Sol này”,

cuối cùng Alice  
nói.

“Sao kia?”

“Cháu muốn  
hỏi bác một  
chuyện.”

Soledad đề  
đồng sách lại

trên bàn, tiến  
lại gần em.

“Nói đi  
cung.”

“Cháu phải  
nhờ bác một  
việc.”

“Việc gì kia?

Cháu cứ nói đi.”

Alice xoắn  
ngón trở quanh  
đai quần nói:

“Thứ Bảy  
này cháu sẽ đi  
dự tiệc ở nhà  
bạn Viola.”

“Ôi tuyệt  
quá”, Soledad  
mỉm cười.

“Cháu muốn  
mang bánh ngọt  
đến. Cháu  
muốn tự mình  
làm kia. Bác  
giúp cháu nhé?”



“Dĩ nhiên rồi  
cung. Cháu  
thích làm bánh  
gì?”

“Cháu chẳng  
biết nữa. Một  
cái bánh ngọt  
thôi. Hoặc món  
tiramisu. Hoặc

bánh quế bác  
vẫn làm ấy.”

“Công thức  
của mẹ bác đây”,  
Soledad nói,  
giọng tự hào.  
“Bác sẽ dạy  
cháu.”

Alice ngược  
nhìn bà, vẻ  
thỉnh cầu:

“Thế là thứ  
Bảy này mình đi  
mua đồ làm  
bánh bác nhé.  
Kể cả đó là ngày  
nghỉ của bác?”

“Dĩ nhiên rồi  
cung.” Soledad  
nói. Đột nhiên  
bà cảm thấy  
mình quan  
trọng, và lại  
nhận ra cô bé  
hồi nào trong  
cái vẻ rụt rè ấy.

“Bác có thể  
dẫn cháu đến  
một chỗ khác  
nữa được  
không?” Alice  
tiếp tục.

“Chỗ nào  
kia?”

Alice hơi do  
dự một chút.  
Rồi em nói  
nhanh: “Chỗ  
xăm mình.”

“Ôi trời,  
cung ơ”,  
Soledad thở dài,  
hơi thất vọng.

“Ba cháu không  
muốn vậy, cháu  
biết thế mà.”

“Mình sẽ  
không nói cho  
ba biết. Ba sẽ  
không thấy nó  
đâu.” Alice rầu  
rầu nói.

Soledad lắc  
đầu.

“Đi mà  
Soledad”, Alice  
van nài. “Đi một  
mình họ sẽ  
không làm cho  
cháu. Cần phải  
có sự cho phép



của ba mẹ.”

“Thế thì bác  
làm được gì?”

“Bác giả vờ  
là mẹ cháu. Chỉ  
cần ký vào một  
tờ giấy thôi, bác  
không phải nói

gì hết cả.”

“Không làm  
thế được, cháu  
yêu quý. Ba  
cháu sẽ sa thải  
bác mất thôi.”

Alice đột  
ngột nghiêm

mặt lại. Em  
nhìn thẳng vào  
mắt Soledad.

“Đó sẽ là bí  
mật của bác  
cháu mình, Sol  
à”, ngừng một  
chút em nói  
tiếp. “Nói cho

cùng giữa hai ta  
đã từng có một  
bí mật rồi mà,  
đúng không?”

Soledad mở  
to mắt nhìn em.  
Lúc đầu bà chưa  
hiểu gì cả.

“Cháu biết  
giữ bí mật mà.”  
Alice nói tiếp,  
chậm rãi hơn;  
cảm thấy mình  
mạnh mẽ và tàn  
nhẫn như Viola.  
“Nếu không bác  
đã bị sa thải từ  
lâu rồi.”

Soledad cảm  
thấy cô hòng tác  
nghẽn.

“Nhưng  
mà...”

“Thế nào,  
bác có đi hay  
không?” Alice

nóng nảy hỏi.

Soledad cúi  
đầu, chậm rãi  
nói: “Thôi đành  
vậy”; rồi quay  
lưng đi, sắp xếp  
sổ sách trên giá,  
mắt đã ầng ậ  
nước.





## IO.

Mattia cố  
tình đi lại cử  
động mà không  
gây bất cứ tiếng  
ồn nào. Cậu biết  
rằng thế giới sẽ

ngày càng trở  
nên hỗn độn  
hơn mà thôi,  
rằng những âm  
thanh ồn ào sẽ  
ngày một to  
hơn, chất chứa  
hơn, lấn át mọi  
tín hiệu liên  
kết, nhưng cậu

cũng tin rằng  
nếu chú ý trong  
từng cử động  
của mình, có lẽ  
cậu sẽ bớt phần  
tội lỗi trong quá  
trình xuống cấp  
chậm chạp này.

Cậu đã học

được cách đi  
giẫm đầu ngón  
chân trước, rồi  
mới đến gót  
chân, dồn trọng  
lượng đang mất  
cân bằng về  
phía ngoài lòng  
bàn chân để  
giảm thiểu diện

tích tiếp xúc với  
mặt đất. Mattia  
học cách đi này  
từ nhiều năm về  
trước, khi buổi  
đêm thức dậy,  
cậu phải rón rén  
đi lại trong nhà  
để sục sạo tìm  
kiếm vật gì sắc,

bởi da tay cậu  
trở nên khô  
khốc đến nỗi  
cách duy nhất  
để cảm thấy  
chúng vẫn còn  
là của mình là  
rạch cho chúng  
một đường dao.  
Cùng với thời

gian, cách đi lại  
cẩn trọng mà kỳ  
quặc này đã trở  
thành kiểu đi  
bình thường của  
cậu.

Nhiều khi  
đột nhiên bố mẹ  
thấy cậu xuất

hiện trước mặt  
như một cái  
bóng ba chiều  
được chiếu trên  
sàn nhà với cái  
nhìn rầu rĩ và  
miệng luôn  
mím chặt. Một  
lần mẹ cậu đã  
giật mình khiếp



sợ mà đánh rơi  
chiếc đĩa đang  
cầm trên tay.

Mattia cúi  
xuống nhặt  
đồng mảnh vụn  
và phải cố gắng  
để chống lại ý  
muốn cựa tay  
vào những

mảnh sắc nhon  
ấy. Mẹ cậu xấu  
hổ chỉ nói cảm  
ơn, rồi khi đưa  
con đã đi rồi bà  
vẫn còn ngồi  
thần người trên  
sàn nhà như thế  
hơn mười lăm  
phút đồng hồ.

Mattia xoay  
chìa mở khóa  
cổng. Cậu cũng  
học được rằng  
nếu kéo tay cầm  
về phía mình  
trong khi ấn  
lòng bàn tay lên  
lỗ khóa thì có  
thể tránh được

tiếng kim loại  
kêu “cạch” khô  
khốc khi mở  
cổng. Giờ tay  
cậu đang băng  
bó, nên cách ấy  
lại càng hiệu  
quả hơn.

Cậu bước

vào tiền sảnh.  
Đút chìa khóa  
vào ổ, cậu lại lặp  
lại động tác đó  
giống như một  
kẻ trộm vặt  
trong ngôi nhà  
của chính mình.

Ba cậu về

nhà sớm hơn  
mọi khi. Mattia  
nghe thấy tiếng  
ông nói. Cậu  
dừng lại, đắn đo  
xem nên bước  
vào phòng  
khách làm gián  
đoạn cuộc nói  
chuyện của ba

mẹ, hay lại ra  
ngoài sân, chờ  
đợi và chỉ quay  
vào khi nào cậu  
thấy đèn phòng  
khách đã tắt.

“... rằng như  
thế là không  
đúng”, ba cậu

kết luận, giọng  
khiển trách.

“Phải rồi”,  
Adele bẻ lại.  
“Anh thì lúc  
nào chẳng thích  
giả vờ như  
không có  
chuyện gì, lờ đi



như thể chẳng  
có gì bất thường  
cả.”

“Thế cái gì là  
không bình  
thường?”

Lặng yên  
một lúc. Mattia

có thể tưởng  
tượng khá rõ  
cảnh mẹ cậu cắn  
môi, đầu gục  
xuống như thể  
thật vô ích khi  
nói chuyện với  
chồng.

“Cái gì là

không bình  
thường?” Bà  
đay nghiến. “Tôi  
không...”

Mattia đứng  
cách vệt ánh  
đèn hắt từ  
phòng khách ra  
ngoài tiền sảnh

một bước chân.  
Mắt cậu lướt  
theo đường  
bóng đèn từ sàn  
nhà hất lên  
tường rồi lên  
trên trần nhà.  
Mattia tin rằng  
thực tế nó tạo ra  
một hình thang,

và rằng cái cậu  
nhìn thấy chẳng  
qua là do toàn  
bộ khung cảnh  
xung quanh  
đánh lừa thị  
giác.

Mẹ cậu bỏ  
lửng câu nói

giữa chừng, như  
thể quên mất  
phần cuối trong  
khi bà đang nói.  
Cái ngắt quãng  
đó lưu lại trong  
mắt bà và cả  
trong không khí  
nữa những bong  
bóng trống

rỗng, và Mattia  
tưởng như chỉ  
lấy ngón tay  
chọc nhẹ thôi  
cũng đủ khiến  
chúng vỡ tan ra.

“Lạ là nó đã  
cứa tay trước  
mặt tất cả bạn

bè trong lớp. Là  
là cứ tưởng con  
ác mộng ấy đã  
qua rồi nhưng  
rõ ràng là  
chúng ta lại  
nhầm lẫn thêm  
một lần nữa.”  
Mẹ cậu lại tiếp  
tục.



Mattia hiểu  
ra bố mẹ đang  
nói về mình  
nhưng cậu cũng  
chẳng có phản  
ứng gì ngoài  
một cảm giác tội  
lỗi thoáng qua  
vì đang đứng đó  
mà nghe lên

một cuộc nói  
chuyện lẽ ra  
không được  
phép nghe.

“Đó không  
phải là lý do để  
đi nói chuyện  
với giáo viên  
mà không có

nó.” Ba nói,  
giọng đã hạ  
xuống. “Con nó  
đã đủ lớn để có  
quyền có mặt ở  
đó rồi.”

“Khi thật  
Pietro”, mẹ thốt  
lên, chẳng bao

giờ bà gọi tên  
chồng. “Đó đâu  
phải vấn đề  
chính, anh có  
hiếu không?  
Anh có muốn  
thôi ngay cái  
cách đối xử với  
nó như thể  
nó...”

Rồi bà tắc  
nghẹn lại. Im  
lặng sục vào bầu  
không khí dưới  
dạng một cái sặc  
tĩnh điện. Một  
cú giật nhẹ làm  
vai Mattia so  
lại.

“Như thể nó  
làm sao?”

“Bình  
thường”, mẹ  
nói. Giọng bà  
run run và  
Mattia tự hỏi  
liệu có phải bà  
đang khóc hay

không. Dù sao  
thì kể từ buổi  
chiều hôm đó  
bà cũng thường  
xuyên khóc lóc.  
Nhiều lần chẳng  
vì lý do gì. Đôi  
khi chỉ vì bà  
nấu thịt quá  
dai, hay bởi

đồng cây cảnh  
trên ban công bị  
ký sinh trùng  
bám vào. Cho  
dù là bất cứ lý  
do gì, nỗi tuyệt  
vọng của bà  
cũng khắc khoải  
đến tột cùng.  
Như thể không



có điều gì là còn  
có thể cứu vãn  
được nữa.

“Các giáo  
viên bảo nó đơn  
độc không có  
bạn bè. Con nó  
chỉ nói chuyện  
với thằng bé

ngồi cùng bàn,  
cả ngày đi cùng  
nó. Thế đấy,  
trong khi thanh  
thiếu niên tuổi  
nó ra ngoài buổi  
tối, gặp gỡ bạn  
gái.”

“Em nghĩ là

nó...” ba ngắt  
lời. “Ừ, quả thực  
thì...”

Mattia thử  
nghĩ nốt câu nói  
của ba, nhưng  
cậu không nghĩ  
ra được gì.

“Không, em  
không nghĩ điều  
đó. Thực ra có  
khi em lại  
muốn giá chỉ có  
thế thôi. Đôi  
khi em nghĩ  
một phần của  
Michela đã  
chuyển qua nó.”

Ba hít mạnh  
một hơi thật  
sâu.

“Em đã hứa  
sẽ không nói về  
nó nữa kia mà.”  
Ba nói, hơi bực  
dọc.

Mattia nghĩ  
tới Michela. Nó  
đã hoàn toàn  
biến mất trong  
hư không.

Nhưng cậu chỉ  
nghĩ tới con bé  
trong một tích  
tắc thôi. Rồi cậu  
lại bị hình ảnh

mờ ảo của ba  
mẹ làm cho lơ  
đãng, khám phá  
những bóng  
hình thu nhỏ  
phản chiếu trên  
bề mặt cong và  
nhẵn của giá  
đựng ô. Cậu lấy  
chìa khóa gãi

khuyết tay trái,  
lắng nghe tiếng  
răng cưa sồn sột  
cứa qua khuyết  
tay.

“Anh có biết  
điều gì khiến  
em thấy rùng  
mình nhất



không?” Adele nói. “Là tất cả những điểm số cao nó đạt được. Toàn là chín, mười, luôn luôn là những điểm cao nhất. Có cái gì đó thật đáng sợ phía sau

những con số  
ấy.”

Mattia nghe  
mẹ xì mũi một  
lần. Rồi lại  
thêm một lần  
nữa, nhưng lần  
này như thể  
mũi đang bị

nghet lại. Cậu  
nghĩ có lẽ ba  
đang ôm mẹ,  
giữa phòng  
khách.

“Nó mười  
lăm tuổi”, ba  
nói. “Đó là lứa  
tuổi rất khó

khăn.”

Mẹ không  
nói gì thêm.  
Mattia nghe  
tiếng nấc cụt  
đều đặn cho tới  
đỉnh điểm, rồi  
lại nguôi dần,  
chìm vào yên

lặng.

Đợi tới lúc  
ấy Mattia bước  
vào phòng  
khách. Mắt cậu  
hơi nheo lại khi  
gặp ánh đèn  
chiếu chum lại.  
Cậu dừng lại vài

bước cách ba  
mẹ đang ôm  
nhau, nhìn cậu  
ngạc nhiên, bối  
rối như hai  
thanh niên bị  
bất gặp lúc đang  
bên nhau. Về  
mặt bất ngờ của  
cả hai như hỏi

cậu đã ở đó từ  
bao giờ.

Mattia nhìn  
vào một điểm  
giữa ba mẹ. Cậu  
chỉ nói đơn giản  
cậu có bạn bè,  
và rằng thứ Bảy  
này cậu sẽ đi dự

tiệc. Rồi cậu  
bước về phía  
hành lang, biến  
vào trong  
phòng mình.



## II.

Gã thanh  
niên ở cửa hàng  
xăm mình nhìn  
Alice đầy nghi  
ngờ, rồi chuyển  
qua sẫm soi

người phụ nữ có  
làn da quá tối  
màu và ánh mắt  
hoang mang  
hoảng sợ mà cô  
gái giới thiệu là  
mẹ mình. Hấn  
chẳng tin điều  
ấy dù chỉ một  
giây, nhưng đâu

phải việc của  
hắn. Hắn đã  
quen với những  
loại người này,  
những đứa  
choai choai  
đồng bóng mới  
lớn. Ngày càng  
có thêm nhiều  
bọn trẻ tới đây.

Con bé này còn  
chưa đến mười  
bảy tuổi, hấn  
nghĩ thế. Nhưng  
hấn là hấn sẽ  
không từ chối  
làm chỉ vì ba cái  
chuyện vớ vẩn  
đó. Hấn chỉ một  
cái ghế cho

người phụ nữ và  
bà này ngồi im  
re ở đó, chẳng  
nói thêm lấy  
một lời. Bà ta  
nắm chặt cái túi  
trong tay, như  
thể sẽ phải đi  
khỏi đó bất cứ  
lúc nào, mắt

nhìn khắp xung  
quanh, nhưng  
tránh không  
nhìn vào cây  
kim.

Đứa con gái  
không hề kêu ca  
gì cả. Hấn hỏi có  
đau không,

chẳng phải do  
quan tâm mà  
chỉ vì đó là một  
câu cần phải hỏi  
thôi, nhưng nó  
nói không, rằng  
nghiến chặt lại.

Rồi hấn dạn  
con bé phải giữ

nguyên miếng  
gạc ít nhất ba  
ngày, làm vệ  
sinh vết thương  
buổi sáng và tối  
trong vòng một  
tuần. Hấn  
khuyến mại  
thêm một lọ  
vazolin rồi nhét



tiền vào túi.

Vào phòng  
tắm ở nhà, Alice  
mở miếng băng  
trắng ra. Hình  
xăm mới được  
vài giờ mà em  
đã mở ra ngắm  
nghía cả chục

lần rồi. Mỗi lần  
nhìn nó húng  
thú ban đầu lại  
giảm bớt đi một  
chút, như thể  
một đầm nước  
bốc hơi dưới cái  
nắng tháng  
Tám. Lần này  
em chỉ nghĩ tới

lớp da tẩy đỏ  
khấp xung  
quanh hình vẽ.  
Em tự hỏi  
không biết rồi  
màu da có trở  
lại bình thường  
không, và trong  
một lúc nỗi sợ  
hãi khiến em

nghe<sup>2</sup>n thờ. Rồi  
em xua ngay  
nỗi lo lắng vớ  
vẩn ấy đi. Em  
quyết tâm là  
mỗi hành động  
của mình phải  
thật dứt khoát,  
không thay đổi.  
Trong đầu em

tự gọi đó là  
*gánh nặng của*  
*hậu quả* và em  
chắc rằng đó lại  
là một suy nghĩ  
của ba đã ăn sâu  
vào trí não em  
cùng năm  
tháng. Em ghen  
tị ước sao mình

có được đầu óc  
thảnh thơi,  
trông rỗng các  
giá trị đạo đức  
răn dạy như bọn  
bạn cùng lứa.

Em ước sao  
mình cũng phôi  
bò như tất cả  
những đứa nhóc

mười lăm tuổi,  
nhưng cũng  
trong lúc tìm  
cách có được  
điều ấy em lại  
giận dữ cảm  
thấy thời gian  
dành cho em  
đang trôi nhanh  
qua mắt rồi. Vậy

là gánh nặng  
của hậu quả lại  
càng trở nên  
không thể chịu  
đựng được và  
suy nghĩ của em  
lại xoay vòng  
ngày càng  
nhANH hơn,  
theo những



vòng quay ngày  
càng thắt chặt  
hơn.

Vào phút  
cuối cùng Alice  
đã thay đổi ý  
định. Em nói  
với người thanh  
niên đang chỉnh

cái máy ù ù  
hướng mũi kim  
vào bụng là em  
thay đổi ý định.  
Chẳng ngạc  
nhiên chút nào,  
anh ta hỏi em  
không muốn  
làm nữa hả.  
Alice nói vẫn

muốn, nhưng  
không thích  
hình hoa hồng  
nữa. Em thích  
một bông hoa  
păng xê<sup>(1)</sup> kia.

Anh ta ngạc  
nhiên nhìn em.  
Rồi thú nhận

không biết phải  
xăm hình păng  
xê thế nào.

Alice giải thích  
gần giống hoa  
cúc thôi, với ba  
cánh hoa bên  
trên và hai cánh  
bên dưới, thế là  
thành hoa păng

xê. Anh thanh  
niên nói được  
rồi và bắt tay  
vào làm.

Alice nhìn  
bông hoa tím  
ngắt xung  
quanh rón, tự  
hỏi liệu Viola có

hiếu đó là dành  
cho cô ấy, cho  
tình bạn giữa  
hai đứa hay  
không. Em  
quyết định sẽ  
không để cô ấy  
xem cho đến  
tận thứ Hai. Em  
muốn khoe

hình xăm đã  
bong lớp vảy,  
sạch sẽ trên  
màu da sáng.  
Em tiếc đã  
không nghĩ ra  
sớm hơn để nó  
sẵn sàng cho  
buổi tối hôm  
đó. Alice tưởng

tượng ra cảnh  
em sẽ giấu giếm  
khoe cậu con  
traí mà em đã  
mời đến buổi  
tiệc. Hai hôm  
trước đây  
Mattia bất ngờ  
xuất hiện trước  
mặt em và Viola



với vẻ mặt bất  
cần đời. Cậu ta  
nói tôi và Denis  
sẽ tới dự tiệc.

Viola còn chưa  
kịp buông ra lời  
châm biếm nào  
thì cậu đã quay  
lưng đi biến mất  
hút trong hành

lang, đầu cúi  
gằm.

Thậm chí em  
cũng không  
chắc có muốn  
hôn cậu ấy nữa  
không kia.  
Nhưng giờ thì  
mọi việc đã

được quyết rồi.  
Em sẽ thành  
con đại ngốc  
trước Viola nếu  
rút lại lời.

Alice cân  
nhắc kỹ xem  
kéo dài quần lót  
tới đâu để có

thể nhìn thấy  
hình xăm mà  
không lộ vết sẹo  
chạy dọc ngay  
dưới đó. Em  
mặc quần jeans,  
áo phông và  
một áo khoác đủ  
rộng để che tất  
cả: hình xăm,

vết sẹo, hai bên  
sườn; rồi ra  
khỏi phòng tắm,  
vào bếp nhìn  
Soledad chuẩn  
bị món bánh  
ngọt vị quế đặc  
biệt của bà.

## I2.

Denis hít hơi  
thật dài và sâu,  
cố lấp đầy  
buồng phổi mùi  
xe của ông  
Pietro

Balossino, cái  
mùi chua nhẹ  
của mồ hôi, có  
lẽ không phải  
bốc ra từ người,  
mà từ vỏ bọc  
chống lửa của  
ghế đệm, và của  
cái gì đó ẩm ướt  
đã lưu lại nhiều

ngày, có lẽ ở  
dưới những tấm  
thảm lót sàn xe.  
Denis cảm thấy  
cái mùi trộn lẫn  
ấy cuộn quanh  
mặt nó như một  
dải băng nóng.

Nó có thể ở



lại trong xe cả  
đêm cũng được,  
để đi lòng vòng  
quanh những  
con đường nhập  
nhoạng tối trên  
đồi, để được  
nhìn ánh đèn  
những chiếc xe  
đi ngược chiều

chiếu trên mặt  
cậu bạn, rồi lại  
trả lại bóng đêm  
trên khuôn mặt  
ấy.

Mattia ngồi  
ghế trước, cạnh  
ba cậu. Denis  
nhìn trộm

khuôn mặt của  
hai người. Theo  
nó có vẻ như  
hai cha con đã  
thống nhất từ  
trước sẽ không  
hé răng nói một  
lời nào suốt  
quãng đường,  
chú ý để ngay cả

cái nhìn của họ  
cũng không  
nhầm lẫn mà  
giao vào nhau.

Nó nhận  
thấy cả hai đều  
có cách cầm  
nắm đồ vật  
giống nhau: các

ngón tay chỉ  
vừa chạm trên  
bề mặt của vật  
mà không thực  
sự nắm chặt,  
như thể sợ món  
đồ trong tay sẽ  
bị méo mó đi.  
Ông Balossino  
có vẻ chỉ chạm

hờ trên vô lăng.  
Bàn tay chẳng  
chật sọc đáng sợ  
của Mattia thì  
miết dọc thành  
gói quà đang  
đặt trên đùi  
khép chặt mà  
mẹ cậu đã  
chuẩn bị cho

Viola.

“VẬY là cháu học cùng lớp với Mattia hả”, ông Balossino gắng sức nói.

“Vâng, rõ là vậy”, Denis nói

bằng cái giọng  
thê thê như thể  
bị giữ quá lâu  
trong cổ họng.  
“Bọn cháu ngồi  
cùng một bàn.”

Ba Mattia  
ngghiêm nghị gặt  
đầu, rồi như thể



thế là xong  
phép lịch sự,  
ông lại quay trở  
về với những  
suy nghĩ riêng  
của mình.

Mattia thậm chí  
còn có vẻ chẳng  
nghe thấy đoạn  
hội thoại ngắn

ngủ vừa rồi.  
Cậu không rời  
mắt khỏi cửa sổ,  
cố hiểu xem  
việc nhìn thấy  
đường viền của  
vạch ngăn giữa  
đường như một  
đường thẳng nối  
tiếp là do sự tiếp

nhận từ từ của  
mắt hay là còn  
có một cơ chế  
nào đó phức tạp  
hơn.

Ông Pietro  
Balossino  
phanh xe lại  
cách cổng lớn

nhà Bai một  
mét. Ông kéo  
phanh tay vì  
phổ hơi độc một  
chút.

“Cô bạn của  
các con có vẻ  
vương giả đấy  
nhỉ”, ông bình

luận, rướn  
người ra trước  
một chút để  
nhìn được toàn  
bộ phía trên  
cổng chính.

Cả Denis lẫn  
Mattia đều  
chẳng buồn thú

nhận rằng  
chúng không  
biết gì về cô gái  
này trừ cái tên  
ra.

“Ba đến đón  
hai đứa lúc nửa  
đêm nhé?”

“Mười một  
giờ đi ba”,  
Mattia nói vội.

“Mười một  
giờ? Nhưng bây  
giờ đã là chín  
giờ rồi. Hai  
tiếng thì làm  
được gì?”

“Cứ mười  
một giờ đi.”  
Mattia khẳng  
khăng.

Ông Pietro  
Balossino khục  
khặc đầu, nói  
được rồi.



Mattia  
xuống xe. Denis  
cũng làm theo  
dù chẳng muốn  
chút nào. Nó sợ  
tới buổi tiệc này  
rồi thằng bạn sẽ  
kết thêm bạn  
mới, vui nhộn  
và sành điệu; sợ

rằng chỉ trong  
chớp mắt thôi  
bọn chúng sẽ  
cướp cậu ấy đi  
mất. Nó sợ sẽ  
chẳng được leo  
lên cái xe này  
thêm một lần  
nữa.

Nó lịch sự  
chào ba Mattia,  
rồi cho ra dáng  
người lớn, nó  
còn đưa tay ra  
bắt. Ông Pietro  
Balossino lúng  
túng xoay người  
để bắt tay nó  
mà không phải

tháo dây an  
toàn.

Hai đứa bạn  
cùng bàn đứng  
lặng trước cổng  
biệt thự, đợi cho  
xe rẽ đi rồi mới  
quyết định bấm  
chuông.

Alice đang  
ngồi nép vào  
một góc trên  
chiếc đi văng  
trắng. Tay em  
cầm cốc nước  
Sprite và liếc  
trộm qua khóe  
mắt cặp đùi to  
tướng của Sara

Turletti bó chặt  
trong đôi tất  
liền thân tối  
màu. Bành ra  
trên đi vắng,  
trông chúng  
càng to hơn,  
gần như gấp đôi  
bình thường.  
Alice nghĩ tới

khoảng không  
gian em chiếm  
lấy so với đứa  
bạn. Ý nghĩ là  
em nhỏ nhắn  
hầu như vô  
hình khiến bụng  
em thắt nhẹ lại  
vì vui sướng.

Khi Mattia  
và Denis bước  
vào phòng, em  
ngồi thẳng lưng  
lại ngay lập tức.  
Em nhìn quanh  
tìm Viola mà  
không thấy đâu.  
Em nhận thấy  
Mattia không



còn dài bằng  
quần nữa nên  
em cố nhìn xem  
cậu ấy có bị sẹo  
trên cổ tay hay  
không. Trong  
giây lát ngón trỏ  
của em vuốt dọc  
vết sẹo của  
chính mình.

Em biết dưới  
lớp quần áo vết  
sẹo vẫn chạy  
lằng ngoằng  
trên da như một  
con giun đất.

Hai vị khách  
mới đến nhìn  
xung quanh,

như thể đang bị  
bao vây tứ phía  
vậy. Nhưng thực  
tế thì chẳng một  
ai trong số  
khoảng ba chục  
thanh niên tản  
mát trong  
phòng để ý đến  
họ. Không ai

ngoài Alice.

Denis bắt  
chước mọi cử  
động của  
Mattia. Nó đi  
tới nơi Mattia  
đi, nhìn nơi  
Mattia nhìn.  
Mattia lại gần

Viola. Con bé  
đang kể đồng  
chuyện tầm  
phào của nó cho  
lũ bạn gái nghe.  
Cậu thậm chí  
còn chẳng tự  
hỏi xem liệu đã  
nhìn thấy  
những cô gái

này ở trường  
bao giờ chưa.  
Cậu đứng lại  
phía sau, tay  
cầm món quà,  
giữ chặt nó  
ngang ngực.  
Viola quay lại  
khi nhận thấy  
lũ bạn đã rời

mắt khỏi cái  
miệng quyn rũ  
của nó để nhìn  
điểm gì đó phía  
sau vai.

“À, đến rồi  
đó.” Viola nói  
giọng xác xược.

“Cầm lấy  
này”, Mattia  
bảo, tay dúm  
món quà cho  
Viola, gục gặc  
nói thêm “Chúc  
mừng sinh  
nhật.”

Cậu đã định



quay đi rồi, thì  
Viola lại ới bằng  
cái giọng phấn  
khích của nó.

“Ali, Ali, lại  
đây. Bạn cậu tới  
nè.”

Denis nuốt

nước bọt khó  
nhọc như thể  
nuốt một bọc  
kim. Một đứa  
bạn của Viola  
cười khùng  
khục vào tai đứa  
bên cạnh.

Alice đứng

dậy khởi đi  
văng. Trong khi  
bước vài bước về  
phía nhóm bạn,  
em cố gắng che  
đậy dáng đi lệch  
của mình,  
nhưng thế nào  
thì em cũng  
chắc chắn rằng

tất cả đều đang  
tập trung vào  
cái dáng đi lệch  
lạc ấy thôi.

Em mỉm  
cười chào  
nhanh Denis rồi  
quay sang  
Mattia, hơi

ngiêng đầu nói  
lí nhí câu chào.  
Mattia chào lại,  
nhúu lông mày  
khiến cậu trông  
lại càng ngố và  
cứng đờ hơn  
trong con mắt  
của Viola.

Tiếp đó là  
một khoảng im  
lặng kéo dài mà  
chỉ Viola mới có  
khả năng phá  
vỡ.

“Mình đã  
phát hiện ra bà  
chị để thuốc ở

đâu”, nó hơn hờ  
khoe.

Các cô gái ò  
lên phần kích.

“Các cậu có  
muốn thử một  
chút không?”

Cô ta quay

ra hỏi Mattia,  
nhưng biết thừa  
là cậu ta chẳng  
hiều quái gì đâu  
mà. Và quả thực  
nó không  
nhầm.

“Đi lấy thôi  
bọn mày”, cô ta



nói. “Cả cậu nữa  
Ali.”

Viola tóm  
tay Alice. Cả  
năm cô gái ùn  
đẩy nhau đi,  
biến mất trong  
hành lang.

Denis còn lại  
một mình với  
Mattia và nó lại  
tìm được nhịp  
thở bình  
thường. Cả hai  
tới gần bàn để  
đồ uống.

“Có cả

whisky này”,  
Denis quan sát,  
hơi ngạc nhiên  
pha lẫn giật  
thột. “Lại cả  
vodka nữa chứ.”

Mattia  
không trả lời.  
Cậu lấy một cốc

nhựa từ dây cốc  
xếp đồng rồi rót  
Coca-Cola cho  
tới tận mép, thử  
rót cho tới khi  
độ căng bề mặt  
của chất lỏng đủ  
để nó không  
tràn ra ngoài.  
Rồi cậu đặt cốc

lên bàn. Denis  
rót whisky vào  
cốc của mình,  
thận trọng nhìn  
xung quanh,  
thầm hy vọng  
gây ấn tượng với  
bạn mình, trong  
khi Mattia thậm  
chí còn chẳng

để ý tới.

Cách hai bức  
tường, trong  
phòng của chị  
Viola, các cô gái  
để Alice ngồi  
trên giường, chỉ  
bảo em phải  
làm như thế

nào.

“Không được  
dùng mồm. Kể  
cả nếu hấn yêu  
cầu, hiểu chưa?”  
Giada Savarino  
căn dặn. “Lần  
đầu nhiều nhất  
cũng chỉ được

dùng tay thôi.”

Alice cười lo  
lắng, không  
hiếu Giada có  
nói nghiêm túc  
thật hay không.

“Giờ thì cậu  
qua đó nói



chuyện với  
hắn.” Viola giải  
thích, nó lập kế  
hoạch rõ ràng  
lắm rồi. “Sau đó  
viện có lôi hắn  
qua phòng  
mình, rõ chưa?”

“Viện có gì

bây giờ?”

“Ai biết  
được. Cứ nói  
cậu khó chịu vì  
tiếng nhạc,  
muốn tới chỗ  
nào yên tĩnh  
một chút.”

“Còn thằng  
bạn thì sao?  
Lúc nào cũng  
đánh lấy cậu ấy.”

“Thằng đó để  
bạn này lo”,  
Viola nói với nụ  
cười tàn nhẫn  
của mình.

Rồi nó leo  
lên giường,  
giẫm cả giày lên  
chăn phủ  
giường màu  
xanh nhạt. Alice  
nghĩ tới ba vẫn  
cắm em đi giày  
lên thảm. Trong  
một khoảng

khắc em nghĩ  
ba sẽ nói gì nếu  
ở đây lúc này,  
nhưng rồi em  
nuốt chửng  
xuống bụng cái  
ý nghĩ đó ngay  
lập tức.

Viola mở

ngăn kéo tủ treo  
đầu giường. Tay  
nó phải lần mò  
một chút vì nó  
không nhìn  
được tới đó. Rồi  
nó lôi ra một  
hộp phủ vải đỏ  
có đường viền  
vàng xung

quanh.

“Nuốt cái này đi.” Nó nói, chìa tay về phía Alice. Một viên thuốc nhỏ màu xanh sáng, hình vuông vệt cạnh nằm gọn lỏn

trong lòng bàn  
tay nó. Giữa  
viên thuốc có  
hình một con  
bướm khắc  
chìm. Alice lại  
như thoáng  
thấy viên kẹo  
gôm bản thiù đã  
nhận từ chính



bàn tay này,  
cảm thấy nó vẫn  
còn tắc trong  
bao tử.

“Cái gì vậy?”  
Em hỏi.

“Cứ nuốt đi.  
Sẽ khiến cậu

khoái hơn đây.”

Viola nháy  
mắt nói. Alice  
nghĩ một  
thoáng. Cả bọn  
nhìn em. Có lẽ  
lại thêm một  
thử thách nữa  
chăng. Em cảm

lấy viên thuốc  
từ tay Viola, cho  
vào miệng.

“Cậu sẵn  
sàng rồi đây”,  
Viola hài lòng  
nói. “Đi thôi.”

Cả lũ rông

rắn ra khỏi  
phòng, tất cả  
đều sụp đổ  
xuống, nụ cười  
hiếm hoi trên  
môi. Federica  
nài Viola cả nó  
cũng muốn thử  
một viên. Viola  
nói xằng độn

đến lượt mày  
đã.

Alice rời  
phòng sau  
cùng. Khi tất cả  
đã quay lưng đi  
rồi em đưa tay  
lên miệng, nhè  
viên thuốc ra,

nhét vào túi và  
tắt đèn.

I3.

Như bốn con  
chim săn mồi,  
Viola, Giada,  
Federica và  
Giulia quay  
tròn lấy Denis.

“Đi với bọn này nhé”, Viola hỏi nó.

“Tại sao?”

“Lý do thì đây sẽ giải thích sau”, Viola cười khẩy.



Denis co  
cứng người lại.  
Nó quay sang  
tìm sự trợ giúp  
của Mattia,  
nhưng cậu ta  
còn đang mãi  
nhìn nước Coca  
rung lên tận  
trên mép cốc.

Tiếng nhạc âm ỉ  
khiến mặt nước  
dội lên sau mỗi  
tiếng trống.

Mattia chờ đợi  
lúc nước tràn ra  
ngoài với một  
cảm giác lo lắng  
kỳ lạ.

“Mình thích  
ở đây hơn”,  
Denis nói.

“Mẹ ơi chán  
thế không biết”,  
Viola sốt ruột  
nói. “Không lôi  
thôi nữa, đi với  
bọn này”, rồi

kéo tay Denis  
đi.

Nó chống cự  
lại yếu ớt. Giada  
cũng kéo nốt  
tay kia, thế là  
nó đành chịu.  
Trong khi bị lôi  
vào bếp, nó còn

ngoái lại một  
lần nữa cậu bạn  
đang đứng bất  
động tại chỗ.

Mattia nhận  
ra sự có mặt của  
Alice khi cô đặt  
một tay lên bàn:  
sự cân bằng bị

phá vỡ, nước  
tràn ra mép cốc,  
chảy xuống tạo  
thành một vòng  
đen xung quanh  
đáy cốc.

Cậu ngược  
mắt lên, bắt gặp  
cái nhìn của

Alice.

“Cậu thế  
nào?”

Mattia gật  
đầu: “Ồn cả.”

“Cậu có  
thích bữa tiệc  
không?”

“Ừm.”

“Nhạc to quá  
làm mình thấy  
đau đầu.”

Alice đợi  
Mattia nói gì  
tiếp theo. Em  
nhìn cậu ta, có



vẻ cậu ấy còn  
như chẳng thờ  
nữa kia. Mắt  
cậu ta thật hiền  
lành và có vẻ  
đau đớn nữa.  
Cũng giống như  
lần gặp đầu tiên,  
em muốn  
hướng đôi mắt

ấy về phía  
mình, muốn ôm  
lấy đầu của  
Mattia mà nói  
với cậu ấy rằng  
mọi chuyện đều  
ổn cả.

“Cậu đi cùng  
mình qua

phòng khác  
nhé?” Em tiếp  
tục.

Mattia gật  
đầu, như thể  
chính cậu cũng  
đang chờ nghe  
những lời đó.  
“Okay.”

Alice tiến  
vào trong hành  
lang, cậu bước  
theo em, cách  
hai bước chân.  
Cũng giống như  
mọi khi, Mattia  
cúi nhìn phía  
trước. Cậu nhận  
thấy chân phải

của Alice bước  
đi nhịp nhàng,  
gập lại phía đầu  
gối giống như  
tất cả các cẳng  
chân khác trên  
thế giới; và bàn  
chân chạm  
xuống đất  
không gây tiếng

động. Chân trái  
thì ngược lại,  
cứng đơ. Để đẩy  
nó tiến lên cô  
phải quay hất  
nó theo hình  
bán nguyệt ra  
phía ngoài.  
Trong khoảnh  
khắc, hông cô bị

lệch sang một  
bên, như thể  
Alice đang đổ  
người về bên đó  
vậy. Cuối cùng  
thì chân trái  
cũng chạm  
xuống đất, nặng  
nề như một cái  
nạng.

Mattia tập  
trung quan sát  
cái nhịp đều  
đặn ấy, rồi một  
cách vô thức,  
cậu cũng bắt  
chước dáng đi  
đó.

Khi cả hai đã



vào trong  
phòng của  
Viola, Alice lại  
sát gần Mattia.  
Rồi em đóng  
cửa lại với một  
sự táo bạo làm  
chính em cũng  
phải ngạc  
nhiên. Họ vẫn

đứng, Mattia  
trên tấm thảm  
chùi chân, Alice  
ngay phía ngoài  
thảm.

Sao cậu ấy  
không nói gì  
nhỉ, Alice nghĩ.

Trong một  
giây, em định  
bỏ qua chuyện  
này, mở cửa đi  
ra ngoài, hít thở  
lại như bình  
thường.

Nhưng rồi  
mình sẽ kể gì

cho Viola đây?  
Em bắn khoăn.

“Ở đây tốt  
hơn đúng  
không?”

“Rõ là thế.”  
Hai tay Mattia  
thả xuôi theo

mạng sườn  
thành ra trông  
cậu như một  
con bù nhìn  
biết nói tiếng  
bụng. Ngón tay  
trỏ bàn tay trái  
đang lần mò rút  
cái xước móng  
rô ngón tay cái,

khiến cho cậu  
cảm thấy như  
vừa bị kim  
châm và trong  
chốc lát cậu  
quên đi không  
khí tù túng của  
căn phòng.

Alice ngồi

xuống mép  
giường của  
Viola. Tám đệm  
thậm chí còn  
không lún  
xuống dưới sức  
nặng không  
đáng kể của em.  
Em nhìn  
quanh, như

đang tìm cái gì  
đó.

“Cậu ngồi  
đây chứ?” Cuối  
cùng em hỏi  
Mattia.

Cậu ta nghe  
theo, thận trọng



ngồi xuống cách  
em ba gang tay.  
Tiếng nhạc từ  
phòng khách  
vẳng lại như  
một tiếng thở  
nặng nề mà dồn  
đập của bốn bức  
tường. Alice  
nhòm vào hai

bàn tay nắm  
chặt của Mattia.

“Tay cậu đã  
khỏi chưa?”

“Gần khỏi  
rồi.”

“Sao cậu lại  
bị thế?”

“Mình cứ  
vào tay. Trong  
phòng thí  
nghiệm sinh  
học. Nhầm lẫn  
thôi mà.”

“Mình xem  
được không?”

Mattia nắm  
bàn tay chặt  
hơn. Rồi cậu từ  
từ mở bàn tay  
trái ra. Một  
đường rạch xám  
ngoét cắt chéo  
bàn tay. Xung  
quanh đó Alice  
nhận thấy cả các

vết sọc sáng và  
ngắn hơn, hầu  
như đã chuyển  
sang màu trắng,  
chằng chịt đan  
vào nhau như  
những cành cây  
ngược nắng tro  
trụi lá.

“Mình cũng  
có sẹo đây”, em  
nói.

Mattia nắm  
tay lại, kẹp vào  
đùi như muốn  
giấu nó đi. Alice  
đứng dậy, kéo  
áo ngoài ra và

kéo khóa quần  
jeans. Mattia  
giật mình  
hoang mang.  
Cậu cụp mắt  
thấp nhất có  
thể, nhưng vẫn  
nhìn thấy tay  
Alice tụt quần  
xuống, để lộ ra

một dải băng  
cuốn xung  
quanh miếng  
gạc trắng và  
ngay dưới đó là  
mép quần slip  
màu xám nhạt.

Alice vẫn  
quần lót xuống



thấp mấy phân  
trong khi  
Mattia thì  
không dám thở  
nữa.

“Nhìn này”,  
em nói.

Một vệt sọc

dài dọc xương  
hông. Sẹo nổi,  
dày và rộng hơn  
sẹo của Mattia.  
Miệng vết sẹo  
ăn ngang, cách  
đều nhau khiến  
nó giống như  
vết sẹo bọn trẻ  
con hay vẽ lên

mặt giả làm  
cướp biển trong  
lễ hội hóa trang  
carnaval.

Mattia chẳng  
biết phải nói gì.  
Alice kéo quần  
jeans lên, nhét  
áo vào trong

quần. Rồi em lại  
ngồi xuống, gần  
Mattia hơn một  
chút.

Sự im lặng  
thật khó chấp  
nhận nổi với cả  
hai đứa. Khoảng  
trống giữa hai

khuôn mặt như  
nấu sôi những  
chờ đợi và xấu  
hổ.

“Cậu có  
thích trường  
mới  
không?” Alice  
hỏi, để có cái

mà nói.

“Có.”

“Ai cũng bảo  
cậu là một thần  
đồng.”

Mattia hít  
hai bên lợi vào  
trong răng cho

tới lúc cảm thấy  
vị máu tanh  
trong miệng.

“Cậu thích  
học thật à?”

Mattia gật  
đầu.

“Tại sao?”

“Đó là điều  
duy nhất mình  
biết làm.” Cậu  
trả lời chậm rãi.  
Cậu muốn nói  
cậu thích học vì  
cậu có thể làm  
việc đó một  
mình, bởi vì tất  
cả những gì phải



học đều đã chết  
rồi, lạnh lẽo và  
cứng ngắt máy  
móc. Cậu muốn  
nói với Alice  
rằng những  
trang sách ở  
trường đều có  
nhiệt độ giống  
nhau, chúng

sẵn sàng cho  
bạn thời gian để  
chọn lựa, chẳng  
bao giờ gây đau  
đớn và bạn cũng  
chẳng thể khiến  
chúng thấy đau.  
Nhưng cậu chỉ  
im lặng.

“Thế cậu có  
thích mình  
không?” Alice  
đánh liều.  
Giọng thốt lên  
hơi khàn khàn,  
và mặt em trở  
nên đỏ ửng.

“Mình

không biết”,  
Mattia vội trả  
lời, vẫn nhìn  
xuống đất.

“Tại sao?”

“Mình  
không biết”, cậu  
vẫn khẳng

khăng. “Mình  
chưa nghĩ đến  
điều đó.”

“Đâu cần  
phải nghĩ gì  
đâu.”

“Nếu không  
nghĩ, mình sẽ

chẳng thể hiểu  
được gì.”

“Mình thích  
cậu”, Alice nói.  
“Một chút,  
mình nghĩ thế.”

Mattia gật  
đầu. Cậu hét

nheo rồi lại dẫn  
con người ra  
khiến lúc thì  
nhìn thấy, lúc  
lại không thấy  
rõ các họa tiết  
hình học trang  
trí của tấm  
thảm.

“Cậu có  
muốn hôn  
mình không?”  
Alice hỏi. Em  
không thấy  
ngại, nhưng  
trong lúc nói  
điều đó cái bao  
tử trông rỗng  
của em thót lại



vì sợ cậu ta sẽ  
trả lời không.

Mattia  
không động đậy  
trong vòng vài  
giây. Rồi cậu lắc  
đầu, nhè nhẹ, từ  
bên này sang  
bên kia, mắt

vẫn dán chặt  
vào những hình  
trang trí trên  
thảm.

Bồn chồn,  
em chống hai  
tay lên hông và  
đo chính vòng  
eo của mình.

“Không  
quan trọng”, em  
nói nhanh,  
giọng đã khang  
khác, rồi nói  
thêm: “Đừng kể  
chuyện này với  
ai nhé.”

Mày đúng là

một con ngốc,  
em tự nhủ.

Mày còn tệ  
hơn cả một con  
bé cấp một.

Rồi em đứng  
dậy. Đột nhiên  
sao em thấy

phòng ngủ của  
Viola lạ lẫm và  
thù địch thế.  
Em cảm thấy  
đầu óc quay  
quay như say  
rượu bởi màu  
tường, bởi cái  
bàn đầy đồ  
trang điểm vút

rải rác, bởi đôi  
giày múa để dựa  
vào tủ, trông  
giống một đôi  
chân bị treo  
ngược, bởi tấm  
ảnh Viola ở  
biên, nằm dài  
trên bờ cát đẹp  
tuyệt vời, bởi

đồng băng bừa  
bãi cạnh chiếc  
đài, và bởi đồng  
quần áo chất  
đồng trên ghé  
bành.

“Chúng ta  
quay lại bên kia  
thôi”, em nói.

Mattia đứng  
dậy. Cậu nhìn  
em một thoáng  
và Alice cảm  
tưởng cậu đang  
muốn xin lỗi.  
Em mở cửa, để  
tiếng nhạc âm ỉ  
dội vào trong  
phòng. Em đi



dọc hành lang  
một đoạn ngắn.  
Rồi em nghĩ tới  
khuôn mặt của  
Viola. Em lại  
quay lại, nắm  
lấy bàn tay cứng  
đờ của Mattia  
mà chẳng cần  
hỏi xem cậu ta

có đồng ý hay  
không. Rồi cứ  
thế nắm tay  
nhau cả hai  
bước vào phòng  
khách nhận  
nhịp của gia  
đình Bai.

## I4.

Mấy đứa con  
gái dồn Denis  
vào một góc  
cạnh tủ lạnh,  
cũng là để chơi  
đùa một chút

cho vui. Chúng  
đứng dàn hàng  
trước mặt nó,  
tạo thành một  
hàng rào với  
những cặp mắt  
phấn khích, tóc  
dài xõa xuống,  
khiến nó không  
trông thấy

Mattia bước  
sang phòng  
khác.

“Tuân lệnh  
hay sự thực?”  
Viola hỏi.

Denis rụt rè  
lắc đầu, ý nói nó

chẳng thích  
chơi trò này.  
Viola ngược mắt  
lên trời rồi mở  
tủ lạnh, khiến  
Denis phải nép  
người sang một  
bên để lấy chỗ.  
Con bé lôi một  
chai vodka đào

ra rồi chẳng  
thèm lấy cốc,  
hớp luôn một  
hụm. Rồi nó đưa  
ra mời Denis,  
mím cười đồng  
lĩa.

Denis đã  
cảm thấy chóng

mặt và hơi buồn  
nôn từ trước rồi.  
Whisky để lại  
một vị đắng  
đắng trong mũi  
và miệng.  
Nhưng trong  
động tác của  
Viola có cái gì  
đó khiến nó



không thể từ  
chối được. Nó  
đỡ lấy cái chai,  
tu một ngụm;  
rồi đưa qua  
Giada Savarino.  
Con này lập tức  
tóm lấy tu, như  
thể uống nước  
cam vậy.

“Thế nào,  
Tuân lệnh hay  
sự thực?” Viola  
hỏi lại. “Nếu  
không bọn này  
sẽ chọn hộ vậy.”

“Mình  
không thích trò  
này”, Denis

phản đối, dù  
chẳng tự tin  
lắm.

“Hừm, cậu  
và thằng bạn  
đúng là chán  
phèo. Thôi được  
rồi, đây chọn  
cho vậy. Sự thật

đi.”

Nó đặt ngón  
trỏ lên cằm, mắt  
đảo một vòng  
tròn trên trần  
nhà, giả vờ đang  
suy nghĩ.

“Nghĩ ra rồi.”

Nó reo lên.

“Cậu phải nói ra  
thích ai nhất  
trong tội này.”

Denis rụt rè  
nhún vai. “Úi  
giời.”

“Sao lại úi

giời. Ít nhất  
cũng phải thích  
một đứa chứ,  
đúng không?”

Denis nghĩ  
nó chẳng thích  
ai trong số bốn  
cô này cả, nó  
chỉ muốn họ

đẹp sang một  
bên và buông  
tha nó ra để nó  
được quay trở  
lại chỗ Mattia  
mà thôi; rằng  
nó chỉ còn có  
một tiếng đồng  
hồ nữa được ở  
bên cậu ấy, được

nhìn thấy cậu ấy  
cả vào ban đêm,  
vào cái giờ mà  
bình thường nó  
chỉ có thể tưởng  
tượng đến cậu  
ấy trong phòng  
ngủ, dưới lớp  
chăn đệm mà  
nó còn không



biết có màu gì.

Rồi nó nghĩ  
nếu chọn bừa  
một đứa, có lẽ  
tụi nó sẽ thả  
mình ra.

“Cô ấy.” Nó  
chỉ Giulia

Mirandi, vì  
trông con bé có  
vẻ còn ngây thơ  
vô tội nhất  
trong nhóm.

Giulia đưa  
tay lên miệng,  
như thể vừa  
được bình chọn

làm nữ hoàng  
dạ tiệc. Viola  
cong miện lên.  
Hai đứa còn lại  
rú lên cười thô  
hết mức.

“Được rồi.”  
Viola nói “Giờ  
đến trò tuân

lệnh.”

“Không, thế  
đủ rồi.” Denis  
phản đối.

“Kiểu đâu  
chán thế không  
biết. Được vậy  
xung quanh bởi

bốn cô gái mà  
lại không muốn  
vui đùa một  
chút. Có phải  
ngày nào cũng  
được như thế  
này đâu.”

“Giờ thì đến  
lượt ai khác đi.”

“Vẫn là lượt  
của cậu. Cậu  
phải tuân lệnh.  
Chúng mày  
thấy đúng  
không?”

Mấy đứa kia  
háo hức gật gật  
đầu. Cái chai lại

một lần nữa  
dừng lại trong  
tay Giada. Cứ  
một chập nó lại  
ngửa đầu lên tu  
rõ nhanh, như  
thể muốn xực  
hết cả chai trước  
khi bọn kia kịp  
nhận ra.

“Thấy chưa?”  
Viola nói.

Denis thở  
hắt ra. Nó đành  
nhượng bộ  
“Mình phải làm  
gì?”

“Chà, vì đây



là chủ nhà gia  
giáo đàn  
hoàng, nên sẽ  
ra một mệnh  
lệnh dễ chịu.”  
Viola nói vẻ bí  
hiểm. Ba đưa  
kia dán mắt vào  
miệng nó, sốt  
sắng lắng nghe

trò hành hình  
mới. “Cậu phải  
hôn Giulia.”

Giulia đỏ  
mặt. Denis cảm  
thấy hai bên  
mạng sườn thắt  
lại.

“Cậu điên  
à?” Giulia  
hoảng hốt hỏi,  
có lẽ nó cũng  
chỉ làm bộ vậy  
thôi.

Viola nhún  
vai với vẻ mặt  
của một đứa con

gái ngỗ nghịch.  
Denis lắc đầu  
hai ba cái liền.

“Cậu nói  
thích nó kia  
mà.”

“Nếu mình  
không làm thì

sao?” Denis hỏi.

Viola đột  
nhiên trông  
ngghiêm nghị  
hết sức, nó nhìn  
thẳng vào mắt  
Denis.

“Nếu không

sẽ phải chọn nói  
một sự thật  
khác. Ví dụ nói  
về anh bạn bé  
nhỏ của cậu  
chẳng hạn.”

Trong đôi  
mắt sáng quắc  
và sắc sảo ấy

Denis tưởng  
như nhìn thấy  
tất cả những gì  
mà nó trước nay  
vẫn tin là vô  
hình. Cổ nó  
cứng đơ lại.

Nó quay  
sang Giulia

Mirandi. Hai  
cánh tay vẫn  
buông xuôi dọc  
mình, nó áp  
mặt vào Giulia,  
nhắm mắt và  
hôn con bé. Rồi  
nó dợm thu  
người về, nhưng  
Giulia đã giữ lấy



đầu nó, tay đặt  
lên gáy, và ép  
lưỡi nó tách hai  
môi Denis đang  
dính chặt ra.

Denis cảm  
thấy trong  
miệng có nước  
bọt không phải

của nó, và thấy  
sao kinh quá.  
Đang sắp có nụ  
hôn đầu tiên thì  
nó mở mắt, vừa  
đúng lúc nhìn  
thấy Mattia  
bước vào bếp,  
tay trong tay với  
cô gái quê.



## 15.

Những người  
khác nhận thấy  
trước tiên điều  
mà Alice và  
Mattia phải mất  
rất nhiều năm

sau mới hiểu ra.  
Hai em nắm tay  
nhau bước vào  
phòng. Dù  
không cười và  
mỗi đứa nhìn  
một hướng khác  
nhau, nhưng  
như thể cơ thể  
chúng đồng

điều nối tiếp  
nhau thông qua  
cánh tay và  
ngón tay nắm  
lại.

Sự tương  
phản rõ nét giữa  
màu tóc sáng  
của Alice quần

xung quanh làn  
da mặt quá  
xanh xao của  
em, với màu tóc  
sẫm của Mattia  
rồi bởi lò xo  
xuống trán che  
lấp đôi mắt đen,  
hoàn toàn biến  
mất trong cái

vòng cung mềm  
mại nối hai đũa  
lại. Có một  
khoảng không  
chung giữa hai  
đũa, nơi đó  
đường giới hạn  
không được xác  
định rõ ràng,  
nơi có vẻ như



chẳng thiếu  
thốn điều gì và  
không khí trở  
nên bất động,  
yên bình.

Alice bước  
trước một bước  
và sức kéo nhẹ  
của Mattia giúp

em lấy được  
thăng bằng, lấp  
đi sự thiếu hoàn  
thiện của cái  
chân yếu.

Mattia để mình  
bị kéo đi và  
chân cậu không  
gây nên tiếng  
động trên sàn

nhà. Những vết  
sẹo của cậu được  
che kín, an toàn  
trong bàn tay  
cô.

Họ dừng lại  
trên ngưỡng cửa  
nhà bếp, cách  
nhóm các cô gái

và Denis một  
chút, thử cố  
hiếu xem  
chuyện gì đang  
diễn ra. Họ có  
vẻ như đang mơ  
ngủ, như thể  
vừa tới từ một  
nơi xa xôi nào  
đó, chỉ có mình

họ biết.

Denis đẩy  
mạnh Giulia ra,  
miệng chúng  
tách đánh soạt  
một cái. Nó  
nhìn Mattia và  
tìm xem trong  
thái độ của bạn

những dấu vết  
cho điều mà nó  
đã sợ. Nó nghĩ  
cậu ta và Alice  
đã nói với nhau  
điều gì đó, điều  
mà nó sẽ không  
bao giờ biết  
được và thế là  
máu nóng dâng

đầy trong não  
nó.

Nó chạy ra  
khỏi phòng, cố  
tình huých vai  
để bẻ gãy cái thế  
cân bằng đáng  
ghét kia. Mattia  
nhìn thấy trong

giây lát ánh mắt  
nó đỏ lựng, tổn  
thương. Không  
hiều sao cậu lại  
nhớ tới ánh mắt  
bất lực của  
Michela buổi  
chiều hôm đó  
trong công viên.  
Trong suốt



nhiều năm, hai  
cái nhìn đã  
ngắm sâu vào  
trong trí nhớ  
của cậu, hòa  
chung thành  
một nỗi sợ hãi  
không thể nào  
xóa bỏ được.

Cậu buông  
tay Alice ra.  
Như thể điểm  
tận cùng của  
dây thần kinh  
đã tập trung lại  
chính điểm đó,  
và khi tách  
mình ra, cậu  
thấy có vẻ từ

cánh tay mình  
phát ra những  
tia lửa điện lấp  
lánh như từ một  
đầu dây điện hở.

“Xin lỗi”, cậu  
thì thầm nói với  
Alice và bước ra  
khỏi phòng bếp

để đuổi theo  
Denis.

Alice lại gần  
Viola đang nhìn  
em với cặp mắt  
hóa đá.

“Bọn  
mình...” em

dợm nói.

“Tao không  
quan tâm”, nó  
ngắt lời. Nhìn  
cảnh Alice và  
Mattia, nó lại  
nghĩ tới chàng  
traí ở biển, tới  
lúc hấn từ chối

bàn tay nó khi  
nó muốn trở về  
chỗ bọn bạn  
trên bãi biển,  
nhắm tay nhau đi  
như thế kia. Nó  
ghen, một nỗi  
hờn ghen đau  
đớn và bạo lực;  
bởi chính nó đã

trao tặng cho  
người khác cái  
hạnh phúc mà  
nó ao ước. Nó  
cảm thấy bị  
đánh cắp, như  
thể Alice đã  
cướp đi cả phần  
của nó.

Alice ghé tai  
định nói thầm  
với nó, nhưng  
nó quay đi.

“Mày muốn  
gì nữa?”

“Không có gì  
đâu.” Alice co



người lại hoảng  
sợ.

Đúng lúc ấy  
Giada gặp người  
lại phía trước,  
như thể có ai đó  
đâm vào bụng  
nó một cái. Nó  
đặt một tay lên

kệ bếp, tay kia  
ôm bụng.

“Mày làm  
sao thế?” Viola  
hỏi.

“Buồn nôn”,  
con kia rên.

“Tởm quá,

vào phòng tắm  
đi”, bà chủ nhà  
ra lệnh.

Nhưng đã  
muộn mất rồi.  
Với một tiếng ợ  
Giada nôn thốc  
tháo ra sàn nhà,  
đầy những đồ đồ

lòm lòm pha  
lần rượu, trông  
giống cái thứ  
nước xay lần  
đồng bánh của  
bà Soledad.

Mấy đứa kia  
bước thụt lùi về  
phía sau về

kinh tởm.

Trong khi Alice

xóc hai bên

mạng sườn cổ

dựng nó dậy.

Trong giây lát

không khí lấp

đầy mùi chua

ngòn.

“Ngu thế  
không biết”,  
Viola rên lên.  
“Đúng là một  
bữa tiệc chó  
chết.”

Nó bước ra  
khỏi phòng, tay  
chống lại cạnh

sườn, như thể  
đang cố không  
đập cái gì đó.  
Alice nhìn nó  
bắn khoăn, rồi  
quay lại lo cho  
Giada. Con này  
đang sụt sịt thút  
thút khóc.

## 16.

Các vị khách  
khác tản mát  
thành từng  
nhóm nhỏ  
trong phòng  
khách. Phần lớn



lũ con trai gật  
lắc đầu theo  
điệu nhạc, trong  
khi bọn con gái  
nhìn ngó nhìn  
nghiêng trong  
phòng. Một vài  
đứa tay cầm cốc.  
Sáu hay bảy đứa  
đang nhảy theo

điệu nhạc A  
*question of*  
*time*. Mattia tự  
hỏi làm sao họ  
có thể cảm thấy  
thoải mái như  
thế kia, làm sao  
có thể ngoáy  
loạn xạ thế kia  
trước mắt bao

người. Rồi cậu  
lại nghĩ đó là  
điều tự nhiên  
nhất trần đời, và  
chính vì lẽ đó  
mà cậu không  
thể làm được.

Denis thì  
biến mất tăm.

Mattia đi quanh  
phòng khách,  
vào cả phòng  
của Viola,  
phòng đưa chị  
và phòng bố mẹ  
Viola để tìm nó.  
Cậu ngó cả vào  
hai phòng tắm  
và thấy một cặp

nam nữ cùng  
trường. Con bé  
ngồi trên bồn  
cầu đóng nắp,  
thằng con trai  
ngồi quỳ bó  
chân trước nó.  
Cả hai ngó  
Mattia với cái  
vẻ rất ư là rầu rĩ

và dò hỏi. Cậu  
liền đóng vội  
cửa lại.

Mattia quay  
trở lại phòng  
khách, ra ngoài  
ban công. Ngọn  
đồi tối thẫm  
xuôi xuống phía

dưới thành phố  
đang phủ đầy  
những chấm  
tròn sáng giống  
hệt nhau nối  
tiếp đến hết tầm  
mắt. Mattia  
nhoài người ra  
ngoài lan can  
nhìn vào đám

cây trong khu  
vườn biệt thự  
nhà Bai, nhưng  
không trông  
thấy ai. Cậu  
quay vào trong,  
sự lo lắng bắt  
đầu khiến  
Mattia thấy khó  
thở.



Một cầu  
thang xoáy ốc  
dẫn từ phòng  
khách lên  
phòng xếp tối  
om. Cậu bước  
vài bước lên cầu  
thang, rồi dừng  
lại, nghĩ ngợi.  
“Nó có thể biến

đi đâu được kia  
chứ?”

Mattia tiếp  
tục trèo lên.  
Ánh sáng mờ mờ  
hắt lên từ tầng  
dưới giúp cậu  
nhận ra bóng  
Denis đang

đứng giữa  
phòng.

Cậu gọi  
Denis. Trong  
suốt thời gian  
kết bạn tới giờ  
cậu mới gọi tên  
nó vài ba lần gì  
đó. Chẳng cần

phải gọi, vì  
Denis lúc nào  
cũng ở bên cạnh  
cậu, giống như  
thêm chân  
thêm tay vậy.

“Biến đi”,  
Denis nói.

Mattia lần  
tìm công tắc  
điện trên tường  
rồi bật nó lên.  
Căn phòng rất  
rộng, xung  
quanh là giá  
sách cao. Đồ đặc  
duy nhất khác  
trong phòng là

một cái bàn học  
trống trơn bằng  
gỗ. Mattia có  
cảm giác lâu  
lắm rồi chẳng có  
ai mò lên đây.

“Gần mười  
một giờ rồi. Tội  
mình phải đi

thôi.”

Denis không  
đáp. Nó quay  
lưng đi, đứng  
giữa tấm thảm  
lớn. Mattia lại  
gần. Tới trước  
mặt rồi cậu mới  
nhận ra thằng

bạn vừa khóc.  
Nó thở hơi qua  
răng, môi hé  
mở run lên nhẹ  
nhẹ, ánh mắt nó  
nhìn chăm  
chăm ra phía  
trước.

Vài giây sau



Mattia mới để ý  
tới cái đèn bàn  
bị vỡ tan dưới  
chân.

“Cậu làm gì  
vậy?”

Tiếng thở  
của Denis đã

chuyển sang  
thành tiếng nấc.

“Denis, cậu  
đã làm gì vậy?”

Mattia đành  
phải đặt tay lên  
vai bạn và  
Denis giật nảy

mình lên.  
Mattia lắc mạnh  
nó.

“Cậu đã làm  
gì?”

“Mình...”  
Denis nói, rồi  
nó tắc nghẹn.

“Làm sao?”

Denis mở  
lòng bàn tay  
trái, giơ ra cho  
Mattia xem một  
mảnh đèn vỡ,  
một mảnh thủy  
tinh vụn màu  
xanh, phủ mờ

hôi trong bàn  
tay nó giữ lại  
mọi ánh sáng  
cho mình.

“Mình muốn  
cảm thấy những  
gì mà cậu cảm  
thấy”, nó thì  
thào.

Mattia chẳng  
hiếu gì. Cậu bôi  
rối lùì lại một  
bước. Một cái  
nhói đau quặn  
lên bao tử, lan  
xuống chân tay.

“Nhưng rồi  
mình không thể

làm được”,  
Denis thú nhận.

Lòng bàn tay  
nó ngửa lên cao  
như thể đang  
đợi điều gì.

Mattia dợm  
hỏi nó tại sao,

nhưng cậu chỉ  
ngậm tằm.  
Tiếng nhạc vẫn  
vẳng lên từ tầng  
dưới. Những nốt  
nhạc trầm lan  
qua sàn nhà,  
trong khi những  
nốt nhạc cao lại  
bị giữ lại ở đó.



Denis sịt  
mũi một cái  
nói: “Đi thôi.”

Mattia gặt  
đầu, nhưng  
chẳng đ<sup>2</sup>ưa nào  
nhúc nhích  
khỏi ch<sup>2</sup>ỗ của  
mình. Rồi

Denis quay  
mạnh người,  
bước về phía  
cầu thang.  
Mattia đi theo  
qua phòng  
khách, rồi ra  
ngoài, nơi khí  
trời mát mẻ ban  
đêm đang chờ

đón, trả lại hơi  
thở cho cả hai.

## I7.

Viola là đứa  
quyết định bạn  
sẽ được nhập  
hội hay bị đá ra  
ngoài. Sáng Chủ  
nhật ba của

Giada Savarino  
đã gọi điện cho  
ba nó, đánh  
thức cả nhà Bai  
dậy. Cuộc nói  
chuyện kéo dài  
và Viola, vẫn  
còn trong bộ đồ  
pyjama, áp tai  
vào cánh cửa

phòng ba mẹ,  
nhưng không  
thể nghe rõ  
được dù chỉ một  
lời.

Khi nghe  
tiếng giường  
kêu cọt kẹt, nó  
chạy biến về

phòng, chui vào  
chăn giả vờ  
đang ngủ. Ba nó  
lay nó dậy, kêu  
nó giải thích  
mọi việc thử  
xem, rằng sẽ  
không có thêm  
tiệc tùng chi hết  
ở cái nhà này,

và rằng xem  
chút nữa, chỉ  
một chút nữa  
thôi thì nó cũng  
quên luôn việc  
đi dự tiệc đi.  
Trong bữa trưa  
bà mẹ hỏi nó  
sao cái đèn bàn  
trên phòng xếp



lại bị vỡ, còn chị  
nó thì chẳng  
bệnh nó tí nào  
vì phát hiện ra  
Viola đã lục lọi  
đồ riêng của  
mình.

Nó bị nhốt  
trong phòng cả

ngày, lại còn bị  
cắm không được  
xàì điện thoại.  
Chán nản, nó  
không thể rũ ra  
khỏi đầu Alice  
và Mattia với  
cái cách hai đứa  
cầm tay nhau.  
Trong khi lấy

móng tay cạy  
cạy những  
mảnh vữa trên  
tường nó đã  
quyết định:  
Alice sẽ bị đá ra  
ngoài.

Sáng thứ Hai  
Alice khóa

mình trong nhà  
tắm và tháo hẳn  
miếng gạc phủ  
hình xăm ra.  
Em cẩn thận  
gấp nó lại rồi  
vứt vào sọt rác,  
cùng với đồng  
bánh quy bóp  
vụn của bữa

sáng em không  
động đến.

Em ngắm  
hình bông hoa  
păng xê trong  
gương, thầm  
nghĩ đây là lần  
thứ hai em thay  
đổi hoàn toàn

cơ thể mình.  
Em rùng mình  
một cái thích  
thú lẫn hồi tiếc,  
lại vừa bần  
khoăn bối rồi.  
Em nghĩ cơ thể  
này chỉ là của  
riêng mình em  
mà thôi, rằng

nếu muốn em  
cũng có thể hủy  
hoại nó, phá  
hỏng nó bằng  
các dấu hiệu  
không thể tẩy  
xóa được; hoặc  
khiến nó héo  
khô héo quắt đi,  
như một bông

hoa bị một cô  
bé nghịch ngợm  
ngắt khỏi cành  
rồi sau đó vứt  
xuống đất.

Sáng đó em  
sẽ khoe Viola và  
các bạn nữ khác  
hình xăm trong



phòng vệ sinh.  
Em sẽ kể họ  
nghe em và  
Mattia đã hôn  
nhau lâu như  
thế nào. Chẳng  
cần phải bịa  
thêm nữa. Nếu  
họ hỏi em thêm  
chi tiết thì em

chỉ cần chiều  
theo trí tưởng  
tượng của họ mà  
thôi.

Tới lớp em  
vứt cặp sách vào  
chỗ ngồi và tiến  
lại gần bàn  
Viola, nơi mấy

đưa con gái đã  
xúm lại trước  
đó. Trong lúc lại  
gần, em nghe  
Giulia Mirandi  
nói, “đến rồi  
kia.” Em hớn hờ  
nói chào cả bọn,  
nhưng chẳng có  
đứa nào đáp lại.

Em cúi xuống  
sát Viola để hôn  
hai má nó, như  
cách chính nó  
đã dạy em,  
nhưng con này  
chẳng nhúc  
nhích lấy một  
phân.

Alice ngẩng  
lên nhìn lần  
lượt bốn cặp  
mắt nghiêm  
nghị.

“Hôm qua  
bọn này đưa  
nào cũng mệt”,  
Viola bắt đầu.

“Thế à?”

Alice hỏi, thực  
sự quan tâm  
đến bạn. “Các  
cậu làm sao  
vậy?”

“Tất cả đều  
bị đau bụng  
khủng khiếp”,

Giada chen vào  
nói không lên.

Alice nhớ lại  
cảnh Giada nôn  
mửa trên sàn  
nhà và em  
muốn nói nó  
uống nhiều thế  
thì cũng phải

thôi.

“Mình chẳng  
bị làm sao cả.”  
Em nói.

“Hắn là thế  
rồi”, Viola cười  
gần, nhìn mấy  
đứa khác. “Đây



không nghi ngờ  
gì điều đó.”

Giada và  
Federica cười,  
Giulia cụp mắt  
xuống.

“Ý cậu là  
sao?” Em bắn

khoăn hỏi.

“Mày biết  
thừa tao muốn  
nói gì”, Viola  
bắt bẻ, giọng nó  
thay đổi đột  
ngột, đôi mắt  
đẹp chiếu qua  
Alice sắc lẹm.

“Không,  
mình không  
biết.” Alice  
chống đỡ.

“Mày đã đầu  
độc chúng tao.”  
Giada xắn vào  
nói.

“Các cậu nói  
gì kia? Sao lại  
đầu độ?”

Giulia rụt rè  
nói: “Thôi mà  
các cậu, không  
phải vậy mà.”

“Đúng là nó

đã đầu độc bọn  
mình đây.”  
Giada phản bác.  
“Ai mà biết  
được nó đã cho  
cái quái gì vào  
trong bánh kia  
chứ.”

Rồi nó lại

quay sang Alice:  
“Mày muốn làm  
hại chúng tao  
phải không?  
Giỏi lắm, mày  
làm được rồi  
đấy.”

Alice nghe  
mấy lời đó mà

mất vài giây  
mới hiểu ra  
được. Em nhìn  
Giulia. Đôi mắt  
to xanh của nó  
như nói xin lỗi,  
mình chẳng làm  
được gì. Rồi em  
tìm kiếm sự  
giúp đỡ trong

đôi mắt của  
Viola, nhưng nó  
chỉ nhìn em  
trống rỗng.

Giada đặt  
một tay lên  
bụng, như thể  
nó vẫn còn cảm  
thấy khó chịu.



“Nhưng  
mình đã làm  
món bánh với  
Soledad mà.  
Bọn mình đã  
mua tất cả đồ  
nấu ở siêu thị.”

Chẳng có  
đứa nào trả lời.

Bọn chúng nhìn  
ra chỗ khác,  
như thể đợi kẻ  
sát nhân biến  
đi.

“Không phải  
do bánh của  
Soledad đâu.  
Mình cũng ăn

mà có bị làm  
sao đâu.” Alice  
nói dối.

“Mày nói  
dối”, Federica  
Mazzoldi bật  
ngay lập tức. Từ  
nãy tới giờ nó  
chỉ im lặng.

“Mày không hề  
động tới một  
miếng. Tất cả  
đều biết là...”  
Rồi nó im bặt.

“Thôi đi  
mà”, Giulia nói.  
Có vẻ như chính  
nó cũng sắp

khóc đến nơi.

Alice đặt một  
tay lên cái bụng  
phẳng lì của em,  
cảm thấy sau  
làn da là trái  
tim đang đập  
thình thịch.

“Biết gì kia?”  
Em hỏi cả bọn,  
giọng bình tĩnh  
đến lạ.

Viola Bai lắc  
đầu nhẹ nhẹ.  
Alice im lặng  
nhìn chăm  
chăm vào đĩa

bạn cũ, chờ đợi  
những lời  
không được nói  
ra, nhưng bay  
lượn trong  
không khí như  
những lưỡi khói  
trong suốt. Em  
cũng không  
nhúc nhích khi

chuông kêu. Cô  
Tubaldo, giáo  
viên dạy môn  
khoa học, đã  
phải gọi tên  
Alice hai lần em  
mới trở lại chỗ  
ngồi.



## 18.

Denis không  
tới trường. Tối  
thứ Bảy khi  
quay về nhà, nó  
và Mattia  
không nói với

nhau lấy một  
lời. Denis trả lời  
nhát gừng câu  
hỏi của ba  
Mattia và khi  
xuống xe nó còn  
không chào tạm  
biệt.

Mattia chạm

tay vào chỗ ngồi  
trống bên cạnh.  
Thỉnh thoảng  
những lời Denis  
nói trong căn  
phòng tôi lại dội  
lại trong óc cậu.  
Rồi chúng lại  
tan biến đi mất,  
quá nhanh

khiến cậu  
không kịp hiểu  
được ý nghĩa  
của chúng.

Cậu nghĩ với  
cậu hiểu hay  
không cũng  
không thực sự  
quan trọng. Cậu

chỉ muốn Denis  
có ở đây, phía  
bên kia bàn để  
làm bình phong  
che chắn cho  
cậu.

Hôm trước  
ba mẹ đã bảo  
cậu ngồi xuống

đi vắng trong  
phòng khách.  
Họ ngồi ở phía  
đối diện cậu. Ba  
hỏi thế nào, kể  
ba mẹ nghe về  
buổi tiệc hôm  
qua đi. Mattia  
nắm chặt tay,  
nhưng rồi cậu

lại đặt chúng  
lên đầu gối, để  
ba mẹ có thể  
nhìn thấy. Cậu  
nhún vai, nói  
với cái giọng  
nhỏ nhẹ chẳng  
có gì mà kể. Mẹ  
cậu bòn chôn  
đứng dậy biến

mát hút trong  
phòng bếp. Ba  
thì ngược lại, tới  
gần và vỗ vỗ lên  
vai cậu, như thể  
biết cần phải an  
ủi cậu vì điều gì  
đó. Mattia nhớ  
lại khi còn bé,  
trong những



ngày hè nóng  
nực nhất, ba  
thường hay thổi  
lần lượt vào mặt  
cậu và Michela  
cho mát. Cậu  
nhớ tới cảm  
giác mồ hôi bốc  
hơi dần dần  
khỏi da, và cậu

lại cảm thấy  
một nỗi nhớ  
mênh mang vô  
hạn, nhớ về một  
phần thế giới đã  
bị nhấn chìm  
xuống đáy sông  
sâu cùng với  
Michela.

Cậu tự hỏi  
liệu các bạn học  
cùng có biết  
chuyện đó  
không. Có lẽ cả  
các giáo viên  
cũng biết. Cậu  
cảm thấy những  
cái nhìn trộm  
của họ đan xen

vào nhau như  
một tấm lưới  
đánh cá lơ lửng  
treo trên đầu  
mình.

Mattia vớ  
bừa cuốn sách  
lịch sử và bắt  
đầu học thuộc

lòng tất cả các  
dữ kiện ngày  
tháng được in  
trên trang giấy.  
Dãy số không  
theo bất cứ một  
logic nào tạo  
thành một hàng  
mỗi lúc thêm  
dài hơn trong

đầu cậu. Cuốn  
mình theo dây  
số đó, Mattia  
dần rời xa ý  
nghĩ về Denis  
đứng trong  
bóng tối và  
quên đi cả  
khoảng trống  
bên cạnh mình.



## 19.

Tối giờ ra  
chơi Alice lần  
vào phòng y tế  
dưới tầng hai.  
Đó là một căn  
phòng nhỏ hẹp,



màu trắng, chỉ  
có một cái  
giường cấp cứu  
nhỏ, một tủ  
thuốc treo có  
gương đựng đủ  
các dụng cụ sơ  
cứu. Trước đây  
mới chỉ có duy  
nhất một lần

em vào trong  
này. Ấy là lần  
em ngắt xiu  
trong giờ thể  
dục bởi suốt bốn  
mười tiếng  
trước đó em chỉ  
ăn có hai thanh  
kẹo bông và một  
phong bánh gây

tách bơ. Hôm  
đó thầy dạy thể  
dục, trong bộ đồ  
thể thao

Diadora màu  
xanh với cái còi  
đeo trước cổ  
chẳng dùng đến  
bao giờ, khuyên  
em hãy suy

nghĩ, nghĩ cho  
thật kỹ đi những  
gì đang làm. Rồi  
thầy bước ra  
ngoài, để em lại  
ở đó một mình  
dưới ánh đèn nê  
ông, chẳng có gì  
để làm hay để  
xem suốt một

tiếng sau đó.

Ngăn kéo  
đựng đồ sơ cứu  
vẫn mở. Alice  
lấy một cuộn  
bông bé bằng  
quả mận và một  
chai cồn nhỏ.  
Em đóng cửa

lại, nhìn xung  
quanh xem có  
vật gì nặng  
không. Chỉ có  
mỗi thùng rác  
làm bằng nhựa  
cứng màu nâu  
đỏ. Em thầm hy  
vọng từ bên  
ngoài sẽ không

ai nghe thấy gì  
và lấy đáy thùng  
rác đập vào  
gương chiếc tủ  
treo.

Rồi cẩn thận  
không để bị đứt  
tay, em nhặt  
một mảnh

gương hình tam  
giác. Qua mảnh  
kính vỡ em  
nhìn thấy mắt  
phải của chính  
mình, và em  
thấy tự hào là  
mình đã không  
khóc, dù chỉ là  
tí xíu. Em nhét



tất cả vào túi  
giữa chiếc áo  
len bông đang  
mặc rồi quay trở  
lại lớp học.

Suốt cả  
quãng thời gian  
còn lại của buổi  
sáng em ngồi

trong cái thế  
cứng đờ đó. Em  
chẳng quay ra  
nhìn Viola lẫn  
mấy đứa con  
gái, cũng chẳng  
nghe được bất  
cứ lời nào trong  
bài giảng về  
nghệ thuật sân

khẩu của  
Aeschylus.

Lúc theo  
chân lũ bạn rời  
khỏi phòng,  
Giulia Mirandi  
giấu giếm nắm  
lấy tay em.

“Mình rất  
tiếc”, nó nói  
thầm vào tai,  
hôn lên má em  
rồi bước vội  
theo lũ bạn đã  
ra tới hành  
lang.

Alice đứng

đội Mattia  
trong tiền sảnh  
của trường, phía  
cuối các bậc  
thang lát gạch,  
nơi các học sinh  
đang ùa ra như  
một dòng chảy  
hỗn độn hướng  
về phía cửa. Em

vịn một tay vào  
lan can. Cái  
lạnh của kim  
loại giúp em  
bình tĩnh hơn.

Mattia bước  
xuống cầu  
thang từ nửa  
mét vuông

trống vắng  
quanh cậu mà  
không ai dám  
chiếm lấy, trừ  
Denis. Mớ tóc  
đen lòa xòa phủ  
xuống dưới trán  
hầu như che kín  
cả mắt cậu.  
Mattia chỉ nhìn

xuống đất nơi  
cậu phải đặt  
chân và bước  
xuống cầu  
thang, người  
hơi mất cân  
bằng ngã về  
phía sau.

Alice gọi.



Lần đầu cậu  
không quay lại.  
Em gọi “Mattia”  
to hơn, lần này  
thì cậu ngược  
đầu lên, ngượng  
ngùng chào, rồi  
vẫn tiếp tục  
bước tới cửa ra  
vào.

Alice len qua  
các học sinh  
khác bắt kịp  
Mattia. Em giữ  
tay cậu lại khiến  
Mattia giật  
mình.

“Cậu phải đi  
với mình”, em

nói.

“Đi đâu?”

“Giúp mình  
làm một  
chuyện.”

Mattia bối  
rối nhìn xung  
quanh xem có

gì hăm dọa  
không.

“Ba đợi  
mình bên  
ngoài”, cậu nói.

“Ba cậu sẽ  
đợi. Cậu phải  
giúp mình.

Ngay bây giờ.”  
Alice nói.

Mattia thở  
mạnh. Rồi nói  
thôi cũng được  
mà lúc ấy chính  
cậu cũng chẳng  
hiểu tại sao.

“Qua bên  
này.”

Alice cầm  
tay cậu ta, giống  
như trong bữa  
tiệc của Viola  
nhưng lần này  
những ngón tay  
của Mattia đan

xen tự nhiên  
vào những ngón  
tay em.

Hai đứa tách  
ra khỏi đám  
đông lũ học  
sinh. Alice đi  
nhANH, giống  
như đang phải

trốn chạy ai đó.  
Hai em đi về  
phía hành lang  
vắng tầng hai.  
Những cánh cửa  
phòng học mở  
toang trống  
vắng tạo cảm  
giác bị bỏ rơi.



Chúng bước  
vào phòng vệ  
sinh nữ. Mattia  
do dự. Cậu định  
nói mình không  
thể vào đây  
nhưng rồi cũng  
mặc kệ. Alice  
kéo cậu vào  
trong một

buồng, khóa  
trái cửa lại.  
Chúng đứng gần  
nhau tới mức  
chân cậu run  
lên. Khoảng  
trống từ bốn cầu  
tới bệ xí bệt chỉ  
là một dãy gạch  
lát và bốn chân

chúng đứng  
không thoải  
mái chút nào.  
Có cả một dải  
giấy vệ sinh vút  
bừa trên đất,  
một nửa dính  
trong lỗ thoát  
nước.

Giờ cô ấy sẽ  
hôn mình,  
Mattia nghĩ.

Mình cũng  
chỉ phải hôn lại  
cô ấy thôi mà.  
Chắc không  
khó, ai cũng  
làm được cả.

Alice kéo  
khóa chiếc áo  
khoác bóng và  
bắt đầu cởi  
quần, giống như  
em đã làm ở  
nhà Viola. Em  
lôi áo đang xỏ  
trong chính cái  
quần jeans ấy

lên, và kéo quần  
xuống nửa  
mông. Em  
không nhìn  
Mattia, như thể  
em đang ở  
trong đó có một  
mình vậy.

Thế vào chỗ

miếng gạc trắng  
tối hôm thứ Bảy  
là hình một  
bông hoa xăm  
trên da. Mattia  
đang định nói  
điều gì, nhưng  
rồi cậu lại ngậm  
tăm, nhìn tránh  
đi chỗ khác. Có

cái gì bùn rùn  
nơi chân cậu,  
cậu cố gắng  
không để ý tới.  
Cậu đọc mấy  
hàng chữ trên  
tường mà  
không hiểu  
chúng viết gì,  
nhận thấy



không ai viết  
song song với  
đường gạch lát.  
Hầu như tất cả  
tạo thành một  
góc so với sàn  
nhà và Mattia  
tin là góc đó  
khoảng giữa ba  
mươi và bốn

lắm độ.

“Cầm lấy cái này đi”, Alice nói.

Em đặt vào tay cậu một mảnh kính, một mặt phản chiếu,

một mặt bôi  
đen, sắc như  
một con dao  
găm. Mattia  
không hiểu.  
Alice nâng cằm  
cậu ta lên, đứng  
như em đã  
tưởng tượng khi  
lần đầu tiên hai

đưa gặp nhau.

“Cậu phải  
xóa nó đi. Tự  
mình không thể  
làm được.” Em  
nói.

Mattia nhìn  
mảnh gương vỡ,

rồi bàn tay phải  
của Alice chỉ  
vào hình xăm  
trên bụng.

Alice nói  
trước khi cậu  
kịp phản đối.

“Mình biết là

cậu biết làm.  
Mình không  
bao giờ muốn  
thấy nó nữa.  
Xin cậu đấy, hãy  
làm giúp mình  
đi.”

Mattia xoay  
miếng gương

sắc trong tay,  
một cái rùng  
mình chạy dọc  
cánh tay cậu.

“Nhưng...”  
cậu nói.

“*Làm cho  
mình*”, Alice cắt

ngang, úp tay  
lên miệng cậu  
để cậu ta im, rồi  
buông tay ra  
ngay lập tức.

Làm cho  
mình, Mattia  
nghĩ. Ba từ đó  
xuyên vào tai,



khiến cậu quỳ  
gõ xuống trước  
Alice.

Gót giày cậu  
chạm vào tường  
sau vai. Cậu  
không biết phải  
xoay xử thế nào.  
Không lấy gì

làm chắc chắn  
lắm, cậu chạm  
nhẹ vào phần da  
xung quanh  
hình xăm để  
dẫn nó ra. Mặt  
cậu chưa bao  
giờ áp sát cơ thể  
một cô gái như  
thế này. Theo

bản năng, cậu  
hít hơi mạnh,  
để khám phá  
mùi cơ thể đó.

Cậu đưa  
mảnh gương  
vào lại gần da  
thịt. Tay cậu giữ  
chắc khi rạch

một đường nhỏ,  
dài khoảng một  
đốt ngón tay.  
Alice rùng mình  
kêu thét lên.

Mattia  
ngừng lại ngay  
tức khắc, giấu  
miếng gương

sau lưng, như  
thể phủ nhận  
chính mình đã  
làm.

“Mình  
không thể làm  
được”, cậu nói,  
mắt ngược nhìn  
lên trên. Alice

khóc thầm. Em  
nhắm mắt lại,  
vẻ đau đớn lắm.

“Nhưng  
mình không  
muốn nhìn thấy  
nó nữa.” Em sực  
sốt nói.

Mattia thấy  
rõ lòng can đảm  
của Alice đã vui  
bớt đi rất nhiều  
rồi. Cậu thấy  
nhẹ cả người,  
đứng dậy nói có  
lẽ tốt hơn là ra  
khỏi đây.

Alice lấy tay lau giọt máu ở bụng. Em cài lại quần, trong lúc Mattia nghĩ điều gì để an ủi em.

“Rồi cậu sẽ quen thôi. Cậu



thậm chí sẽ  
không còn thấy  
nó nữa kia.”

“Sao thế  
được? Nó luôn  
ở đây, ngay  
trước mắt  
mình.”

“Chính thể”

Căn  
phòng  
khác  
(1995)

## 20.

Mattia đã  
đúng: thời gian  
cứ thế trôi đi,  
trơn trượt trên  
làn da như chất  
dung môi, mỗi  
ngày lại cuốn  
theo nó một lớp

màu rất mỏng  
trên hình xăm  
của Alice, phai  
mòn dần đi  
trong trí nhớ cả  
hai người. Nét  
phác thảo và các  
chi tiết vẫn còn  
nguyên, đen và  
rõ nét, nhưng

màu sắc đã bị  
hòa lẫn với  
nhau thành một  
tông màu bạc  
phéch đều đều,  
mờ nhạt, giữa  
trống vắng vô  
nghĩa.

Với Mattia

và Alice những  
năm trung học  
đã để lại một vết  
thương sâu  
hoắm khó mà  
khép miệng  
được. Những  
năm tháng  
ngghet thở đó  
dần qua đi,

Mattia từ chối  
thế giới, Alice  
cảm thấy bị thế  
giới chối từ, và  
rồi cả hai đều  
nhận ra cũng  
đều như nhau  
cả thôi. Chúng  
đã có một tình  
bạn không hoàn



hảo, không cân  
xứng, tạo dựng  
nên bởi những  
lúc vắng mặt  
lâu dài và rất  
nhiều im lặng,  
một khoảng  
không trống  
vắng và sạch sẽ,  
nơi cả hai đều

có thể quay trở  
về hít thở mỗi  
khi những bức  
tường ở trường  
trở nên quá  
chật hẹp không  
sao quên đi  
được cảm giác  
nghe thở.

Rồi cùng với  
thời gian, nỗi  
đau tuổi vị  
thành niên  
cũng được hàn  
gắn lại. Hai mép  
vết thương dần  
xích lại gần  
nhau hơn, từ từ  
chậm chạp đến

khó nhận biết,  
nhưng dai dẳng  
không ngừng.  
Sau mỗi lần va  
chạm bị tổn  
thương, trầy  
xước, lớp vảy bị  
bong ra, nhưng  
sau đó bướng  
bỉnh quay trở

lại tái tạo chính  
nó, sẫm màu  
hơn và dày dặn  
cứng cáp hơn.  
Cuối cùng thì  
một lớp da mới,  
nhẵn nhụi và  
dẻo dai sinh ra  
thay thế cho lớp  
da cũ mất đi. Từ

màu đỏ, vết sẹo  
chuyển sang  
màu trắng, và  
cuối cùng hòa  
lẫn với tất cả  
những vết sẹo  
khác.

Giờ thì cả  
hai đang nằm

dài trên giường  
của Alice. Em  
nằm một đầu,  
cậu ta xoay  
ngược nằm đầu  
kia. Mỗi người  
đều để chân  
một cách thiếu  
tự nhiên để  
không chạm

vào bất cứ phần  
cơ thể nào của  
người bên cạnh.  
Alice nghĩ em  
có thể xoay  
người, chạm  
đầu ngón chân  
vào lưng Mattia  
và giả vờ không  
nhận thấy.



Nhưng em chắc  
cậu ta sẽ dịch  
người lại, nên  
quyết định  
không để mình  
phải chịu sự  
thất vọng nho  
nhỏ đó.

Chẳng đũa

nào có ý định  
bật nhạc lên.  
Chúng chẳng có  
ý định làm gì,  
nếu không phải  
cứ nằm ườn ra  
đấy mà đợi cho  
buổi chiều Chủ  
nhật tự trôi qua  
cho tới lúc phải

làm gì đó cần  
thiết như ăn tối,  
đi ngủ, và rồi lại  
bắt đầu một  
tuần mới. Nắng  
vàng tháng  
Chín ùa vào qua  
cửa sổ mở  
toang, kéo theo  
sau tiếng ồn dứt

đoạn của đường  
phố.

Alice đứng  
lên giường,  
nhún nhảy  
khiến tấm đệm  
lượn sóng dưới  
đầu của Mattia.  
Em chồng hai

tay vào mạng  
sườn, chăm chú  
nhìn cậu bạn,  
tóc xòa xuống  
dưới giầu đi về  
mặt nghiêm  
nghị.

“Nằm yên  
nhé, cầm động

đây”, em bảo.

Rồi em trèo  
qua người cậu,  
nhảy xuống  
giường, tiếp đất  
bằng cái chân  
lành lặn và kéo  
lê chân kia đi  
như thể một cái

gì đó do nhầm  
lẫn mà dính vào  
em. Mattia thì  
cầm lên trước  
ngực để theo  
dõi mọi cử động  
của Alice trong  
phòng. Cậu thấy  
em mở một  
chiếc hộp hình

lập phương đặt  
giữa bàn học mà  
lúc trước cậu  
không để ý tới.

Alice quay  
lại, nhắm một  
mắt, mắt kia  
ngắm sau một  
chiếc máy ảnh



cũ. Mattia làm  
bộ muốn ngồi  
dậy.

“Nằm  
xuống”, em ra  
lệnh. “Mình đã  
bảo cậu phải  
nằm yên kia  
mà.”

Rồi em bấm  
máy. Chiếc  
Polaroid đẩy ra  
ngoài một tấm  
hình trắng và  
mỏng. Alice vậy  
vậy nó để màu  
hiện ra.

“Ở đâu ra cái

máy ấy vậy?”  
Mattia hỏi.

“Trong nhà  
kho. Đồ của ba  
mình, mua từ  
bao giờ không  
biết, thế mà  
chưa bao giờ  
dùng.”

Mattia ngồi  
dậy trên giường.  
Alice thả rơi  
tấm hình xuống  
dưới thảm và lại  
bấm thêm một  
pô nữa.

“Thôi đi”,  
cậu phản đối.

“Trong ảnh  
trông mình ngộ  
lắm.”

“Trông cậu  
lúc nào chẳng  
ngộ.”

Em lại bám  
tiếp.

“Mình nghĩ  
mình sẽ làm  
phó nháy. Ừ,  
mình quyết  
định rồi.” Alice  
nói.

“Thế còn  
trường đại học?”

Alice nhún vai. “Chỉ có ba mới quan tâm tới nó thôi. Cho ông ấy đi mà học.”

“Cậu định bỏ à?”

“Có lẽ.”

“Cậu không  
thể một sáng  
tỉnh dậy, quyết  
định thích chụp  
ảnh và bỏ phí  
luôn một năm  
học hành được.  
Không thể thế



được.” Mattia  
trách.

“Ôi dào,  
quên mất là cậu  
cũng giống hệt  
ba”, Alice mĩa  
mai nói. “Lúc  
nào cũng biết  
cần phải làm gì.

Từ lúc lên năm  
cậu đã biết  
muốn học  
chuyên toán rồi.  
Cả hai đều chán  
phèo. Già cả và  
chán phèo.”

Rồi em  
hướng ra cửa sổ,

bấm bừa một  
pô. Em cũng thả  
rơi tấm hình  
này, cạnh hai  
tấm trước. Em  
nhảy lên, giẫm  
chúng như thể  
đang giẫm lên  
nho vậy.

Mattia nghĩ  
điều gì đó để  
nói chữa lại,  
nhưng chẳng  
nghĩ được gì.  
Cậu cúi xuống  
để lôi từ dưới  
bàn chân Alice  
tám hình đầu  
tiên. Đường

cẳng tay chấp lại  
sau đầu đang  
dần dần hiện ra  
trên nền màu  
trắng. Cậu tự  
hỏi phản ứng kỳ  
diệu nào đang  
xảy ra trên bề  
mặt bóng loáng  
này, và cậu định

ngay khi về nhà  
sẽ kiểm tra  
trong bách khoa  
toàn thư.

“Mình muốn  
cho cậu xem cái  
này nữa.” Alice  
nói.

Em vút chiếc  
máy ảnh lên  
giường như một  
cô bé đã chán  
đồ chơi vì thấy  
có đồ mới hấp  
dẫn hơn, rồi ra  
khỏi phòng.

Em biến mất

khoảng mười  
phút. Mattia  
đọc tiêu đề các  
cuốn sách xếp  
chéo trên giá  
sách treo trên  
bàn học. Vẫn là  
những cuốn cũ.  
Cậu ghép các  
chữ đầu các tiêu



đề, nhưng chẳng  
tạo được bất cứ  
từ gì có nghĩa.  
Câu nghĩ cậu sẽ  
thích nhận ra  
được một thứ tự  
logic trong dãy  
sắp xếp này. Có  
 lẽ nếu là mình  
cậu sẽ xếp

chúng theo  
màu gáy sách,  
ví dụ như bắt  
chước màu hàm  
phổ điện từ, từ  
màu đỏ sang  
màu tím, hoặc  
theo thứ tự cao  
dần của sách.

“Tà tà”,  
giọng Alice làm  
cậu sao lảng đi.

Mattia quay  
lại và thấy Alice  
đứng trên  
ngưỡng cửa, tay  
bám vào khung  
cửa như sợ bị

ngã. Em mặc bộ  
váy cô dâu chắc  
đã từng có màu  
trắng sáng,  
nhưng thời gian  
đã làm các  
đường viền  
chuyển sang  
màu vàng,  
giống như một

căn bệnh dần  
dần tự ăn chính  
nó. Những năm  
tháng bị cắt  
trong hộp khiến  
nó trở nên khô  
cứng. Vật thân  
trên buồng nhẹ  
trên bộ ngực  
phẳng của Alice.

Cổ không khoét  
sâu, nhưng  
cũng đủ để thấy  
dây quai áo tuột  
xuống vài xăng  
ti mét dưới bờ  
vai. Trong tư  
thế này xương  
đòn của Alice lại  
càng nổi rõ hơn,

phá vỡ đường  
mềm mại của cổ  
và tạo một hõm  
sâu, như đáy  
một cái hồ khô  
cạn. Mattia tự  
hỏi sẽ thế nào  
nếu mắt nhắm  
mà lướt đầu  
ngón tay vòng

quanh hõm đó.  
Đường viên  
đăng ten dưới  
ông tay áo đã bị  
xơ ra, và đăng  
ten cánh tay  
trái bị gấp  
ngược lên. Đuôi  
váy dài còn ở  
ngoài hành lang



nơi Mattia  
không nhìn  
thấy được. Chân  
Alice vẫn đi đôi  
dép trong nhà  
màu đỏ, thò lòi  
ra khỏi chân  
váy rộng, tạo ra  
một sự lạc điệu  
kỳ cục.

“Này, cậu  
phải nói gì đi  
chứ”, Alice nói  
mà không nhìn  
Mattia, tay vuốt  
lớp váy ngoài  
cùng. Chạm vào  
nó em thấy  
xoàng xĩnh và  
có cảm giác

không thật.

“Của ai vậy?”

Mattia hỏi.

“Của mình  
chứ còn gì nữa.”

“Thôi nào.”

“Thế theo

cậu thì của ai  
được. Của mẹ  
mình đây.”

Mattia gật  
đầu, tưởng  
tượng bà  
Fernanda trong  
bộ váy này. Cậu  
nghĩ tới vẻ mặt

duy nhất bà  
luôn dành cho  
cậu những lúc  
trước khi về nhà  
xuống phòng  
khách cậu gặp  
bà đang ngồi  
xem tivi. Đó là  
một vẻ mặt hiền  
dịu pha lẫn ái

ngại thương  
cảm, giống như  
cái cách người  
ta hay nhìn  
những người  
ôm khi thăm họ  
trong bệnh viện.  
Thật là nực  
cười, bởi người  
bệnh chính là

bà, một căn  
bệnh đang dần  
dần hủy hoại  
toàn bộ cơ thể  
bà.

“Đừng có  
đứng chết trân ở  
đó chứ. Chụp  
cho mình một

pô đi.”

Mattia nhặt  
chiếc Polaroid  
trên giường.  
Cậu xoay nó  
trong tay để  
xem cần phải  
bấm vào đâu.  
Alice đảo qua



đảo lại trên  
ngưỡng cửa,  
như thể một  
con gió thoảng  
mà chỉ mình cô  
có thể cảm nhận  
được trong khi  
chuyển động.  
Thấy Mattia gio  
máy ảnh lên,

Alice thẳng lưng  
lại, vẽ mặt  
ngghiêm nghị,  
hầu như khiêu  
khích.

“Được rồi”,  
Mattia nói.

“Giờ chụp

một cái cùng  
nhau.”

Cậu lắc đầu.

“Thôi nào,  
đừng có chán  
phèo như mọi  
khi thế. Dù chỉ  
một lần mình

cũng muốn  
nhìn thấy cậu  
trong bộ quần  
áo tử tế. Chứ  
không phải cái  
áo cũ mềm mại  
cả tháng nay rồi  
đâu.”

Mattia nhìn

xuống. Cổ tay  
áo xanh của cậu  
bướm ra như bị  
nhảy cấn. Cậu  
có thói quen  
dứt dứt nó bằng  
móng ngón tay  
cái, để cho ngón  
tay có gì đó để  
làm và thôi

không cào vào  
chỗ hõm giữa  
ngón trỏ và  
ngón giữa.

“Mà cậu  
cũng không  
muốn phá hỏng  
ngày cưới của  
mình, đúng

không?” Alice  
bĩu môi nói  
thêm.

Em biết  
mình chỉ đang  
chơi đùa chút  
thôi. Đó chỉ là  
một trò nghịch  
ngợm để đánh

lừa thời gian,  
một vở diễn,  
một chuyện  
ngốc nghếch  
như bao chuyện  
khác. Ấy thế mà  
khi mở tủ, chiếc  
gương phía sau  
cánh cửa tủ  
phản chiếu em



trong bộ váy  
trắng và Mattia,  
sao em lại thấy  
hoang mang  
đến ghen thờ.

“Ở đây chẳng  
có bộ cánh nào  
cả”, em vội nói.  
“Lại đây với

mình.”

Mattia đành  
nhượng bộ đi  
theo Alice. Mỗi  
khi Alice làm  
như vậy cậu lại  
thấy như có  
kiến bò chân  
khiến cậu chỉ

muốn đi khỏi  
chỗ đó. Có cái gì  
đó trong cách  
cô ấy làm, trong  
vẻ thúc giục khi  
cô bạn chiều  
theo những trò  
nghịch ngợm  
đồng bóng trẻ  
con khiến cậu

cảm thấy không  
thể chịu đựng  
được. Cậu cảm  
thấy như thể  
Alice, sau khi  
đã trói cậu vào  
một cái ghế, gọi  
cả chục người  
tới để khoe với  
họ về cậu như

cái gì đó thuộc  
quyền sở hữu  
của cô, kiểu như  
một con vật  
nuôi buồn cười.  
Nhiều lần cậu  
giữ im lặng và  
để cho sự không  
chịu đựng nổi  
thể hiện qua cử

chỉ, cho đến khi  
Alice mệt mỏi  
bởi sự thờ ơ  
lãnh đạm của  
cậu và đành  
thôi, miệng nói:  
cậu lúc nào  
cũng làm cho  
mình cảm thấy  
như một con

ngốc.

Mattia bước  
sau lớp váy của  
cô bạn cho tới  
tận phòng ba  
mẹ Alice. Cậu  
chưa vào trong  
đó bao giờ. Các  
bức màn đều

đã được hạ thấp  
và ánh nắng  
chiếu vào thành  
từng dải song  
song cách đều  
gọn ghẽ khiến  
cậu tưởng như  
chúng được tô  
trên sàn nhà gỗ.  
Không khí dày



đặc và nặng nề  
hơn so với phần  
còn lại của ngôi  
nhà. Kê sát  
tường là một  
chiếc giường  
đôi, cao hơn  
nhiều giường ba  
mẹ Mattia,  
thêm hai tủ đầu

giường giống  
hệt nhau.

Alice mở tủ  
tường, tay lật lật  
mấy bộ vest của  
ba được treo cẩn  
thận, bộ nào  
cũng được bảo  
vệ trong lớp

giấy bóng. Em  
lôi ra một bộ  
màu đen và  
tung ra giường.

“Cậu mặc nó  
vào đi”, em ra  
lệnh cho  
Mattia.

“Cậu điên à?  
Ba cậu sẽ biết  
đấy.”

“Ba chẳng  
biết gì cả.”

Trong một  
phút chốc Alice  
lặng lại như thể

đang suy nghĩ  
về chính những  
lời em vừa nói,  
hoặc đang nhìn  
cái gì đó xuyên  
qua bức tường  
quần áo đen.

“Giờ mình  
tìm cho cậu áo

sơ mi và cà vạt  
nữa.”

Mattia vẫn  
đứng nguyên tại  
chỗ, không chắc  
phải làm gì.  
Alice nhận thấy  
điều đó.

“Này, làm đi  
chứ. Cậu không  
xấu hổ khi thay  
đồ ở đây chứ  
hả!”

Nói vậy mà  
chính em lại  
thấy da dầy  
mình quặn lên.

Trong một giây  
em cảm thấy  
mình không  
trung thực chút  
nào. Những lời  
nói ấy như một  
sự cưỡng ép nhẹ  
nhàng.

Mattia khịt



mũi. Rồi cậu  
ngồi lên giường  
và cởi dây giày  
ra.

Alice quay  
lưng lại, giả vờ  
chọn áo sơ mi  
mà thực ra em  
đã chọn trước

rồi. Khi nghe  
thấy tiếng leng  
keng kim loại  
của thắt lưng  
em đếm đến ba  
rồi quay đầu lại.  
Mattia đang cởi  
quần jeans. Cậu  
mặc quần boxer  
màu xám mềm

bên trong chứ  
không phải  
quần bó như em  
đã tưởng tượng.

Alice nghĩ  
em đã nhìn thấy  
cậu ta mặc quần  
cộc vài chục lần  
rồi, và chắc

trong quần áo  
lót sẽ không  
thấy khác nhiều  
như thế này  
đâu. Thế mà em  
vẫn thấy run  
nhẹ dưới bốn  
lớp váy trắng cô  
dâu. Cậu kéo áo  
xuống che rồi xỏ

nhanh quần  
vào. Vải mềm và  
nhẹ, lướt trên  
lông chân tạo  
điện khiến  
chúng thẳng  
tưng như lông  
bọn mèo.

Alice lại gần

đưa cậu chiếc áo  
sơ mi. Cậu cầm  
lấy mà chẳng  
ngước mắt lên.  
Cậu mệt mỏi và  
chán ngán đóng  
cái vai vô nghĩa  
này. Cậu  
ngượng phải  
trung ra cánh

tay khắ<sup>2</sup>ng khiu,  
lóp lông ít ỏi  
trên ngực và  
xung quanh  
rón. Alice nghĩ  
giống như mọi  
khi cậu ta đang  
làm tất cả khiến  
cảnh tượng  
thêm ngại

ngừng. Rồi em  
nghĩ với cậu ấy  
đương nhiên là  
lỗi tại em và em  
cảm thấy cô  
họng thít lại. Dù  
không muốn  
nhưng em quay  
đi và để cho  
Mattia cởi áo



phông ra mà  
em không nhìn.

“Giờ thì sao  
nữa?” Mattia  
gọi em.

Em quay lại,  
cảm thấy hụt  
hơi khi nhìn

thấy bạn trong  
bộ quần áo của  
ba mình. Chiếc  
áo khoác hơi  
rộng, vai còn  
chưa căng hết,  
nhưng em  
không thể  
không nghĩ cậu  
ấy thật đẹp trai.

“Thiếu cà  
vật”, em nói sau  
khi ngừng một  
lát.

Mattia cầm  
lấy chiếc cà vạt  
màu boọc đô từ  
trên tay Alice và  
lướt ngón trở

trên dải vải  
sáng. Một cái  
rùng mình từ  
cẳng tay chạy  
dọc xuống lưng.  
Cậu thấy lòng  
bàn tay mình  
khô như cát.  
Ngay lập tức cậu  
đưa tay lên

miệng thôi, để  
làm ẩm tay  
mình bằng hơi  
thở. Cậu không  
thắng nổi ý  
muốn cắn cho  
ngón tay một  
cái và cố gắng  
không để Alice  
biết, nhưng dù

sao cô ấy cũng  
nhận thấy rồi.

“Mình  
không biết phải  
thắt nút thắt  
nào”, cậu uể oải  
nói.

“Ừ, cậu đúng

là vụng về thật  
đấy.”

Thực ra thì  
Alice đã đoán  
trước điều đó  
rồi. Em nóng  
lòng đợi tới lúc  
có thể cho cậu  
ta thấy là em có

khả năng. Ba đã  
dạy em từ khi  
em còn bé.

Hàng sáng ba  
để cà vạt trên  
giường em rồi  
trước khi đi làm  
sẽ đảo qua  
phòng hỏi đã  
xong chưa. Ba



sẽ cúi thấp đầu,  
chấp tay sau  
lưng như thể  
đang cúi mình  
trước một nữ  
hoàng. Em  
choàng cà vạt  
vào cổ ba và ông  
chỉnh lại nó  
một chút cho

vừa vặn. “Hoàn hảo”, cuối cùng ông nói. Một buổi sáng sau vụ tai nạn, ba của Alice vào phòng thấy cà vạt vẫn nguyên xi như lúc ông để nó lại. Từ đó

ông tự thắt nút  
và cái nghi lễ  
nhỏ đó hoàn  
toàn biến mất  
cũng như rất  
nhiều điều khác  
nữa.

Alice thắt  
nút, các ngón

tay khắ<sup>2</sup>ng khiu  
làm nhiều độn<sup>2</sup>g  
tác hơn cần  
thiết. Mattia  
nhìn theo ngón  
tay em, thấy sao  
mà phức tạp  
quá. Cậu cứ để  
cho cô bạn  
chỉnh nút

quanh cổ.

“Chà chà,  
trông khá  
chững chạc rồi  
đấy. Cậu có  
muốn soi gương  
không?”

“Không”,

Mattia nói. Cậu  
chỉ muốn ra  
khỏi đây, trong  
bộ quần áo bình  
thường của  
mình.

“Chụp ảnh”,  
Alice vỗ tay một  
cái nói.

Mattia lại  
theo em về  
phòng. Em cầm  
máy ảnh lên.

“Không có  
chế độ chụp tự  
động”, em nói.  
“Chúng ta phải  
tự chụp thôi.”

Em vòng tay  
ôm eo, kéo  
Mattia lại phía  
mình. Cậu ta  
cứng đờ lại, còn  
em thì bám  
máy. Bức ảnh  
trôi ra ngoài  
trong tiếng rè  
rè.



Alice nằm  
vật xuống  
giường, y hệt  
như cô dâu mệt  
mỏi sau những  
nghỉ lễ dài  
dòng, tay vẫy  
vẫy tấm ảnh.

Cậu ta vẫn

đứng nguyên  
chỗ đó, tâm trí  
hoàn toàn bị  
thu hút bởi bộ  
quần áo không  
phải của mình,  
bởi cảm giác  
được biến mất  
vào trong bộ  
cánh đó. Ánh

đèn trong  
phòng thay đổi  
đột ngột. Từ  
màu vàng,  
chuyển sang  
một tông màu  
lam bởi tia nắng  
cuối cùng của  
mặt trời vừa tắt  
sau lưng tòa

nhà đối diện.

“Giờ mình  
thay đồ ra được  
chưa?”

Mattia cố ý  
nói như vậy để  
cô bạn hiểu cậu  
đã chán cái trò

chơi này rồi.  
Alice như đang  
chìm trong một  
suy nghĩ sâu xa  
nào đó. Em  
nhú cong đôi  
lông mày lại.

“Còn nốt  
một điều nữa”,

Alice đứng dậy  
nói. “Chủ rể bế  
cô dâu qua  
ngưỡng cửa.”

“Là sao?”

“Cậu phải bế  
mình. Bế qua  
bên kia.” Alice

chỉ ra hành  
lang. “Sau đó  
cậu được tự do.”

Mattia lắc  
đầu. Alice lại  
gần, lúc lắc  
cánh tay cậu  
như một đứa bé.

“Dững cảm  
lên nào anh  
hùng của  
mình.” Em trêu  
cậu bạn.

Mattia lại  
càng thuôn vai  
xuống, cam  
chịu. Cậu cúi



người xuống để  
nâng cô lên.  
Cậu chưa bế ai  
như vậy bao giờ.  
Cậu vòng một  
tay dưới đầu gối,  
tay kia dưới  
lưng bế Alice.  
Cậu không ngờ  
cô lại nhẹ đến

thế.

Mattia loạng  
choạng bước về  
phía hành lang.  
Cậu cảm thấy  
được cả hơi thở  
quá gần của  
Alice xuyên qua  
lớp vải mỏng

chiếc áo sơ mi,  
và đuôi váy quét  
dài trên sàn  
nhà. Khi họ đi  
qua cửa phòng,  
một tiếng xé  
toạc khô khốc  
kéo dài vang lên  
khiến cậu đứng  
chôn chân tại

chỗ.

“Chết tiệt”,  
cậu buột miệng.

Mattia thả  
Alice xuống. Cái  
váy đã bị mắc  
vào bản lề cánh  
cửa. Vết rách

dài khoảng một  
gang tay, trông  
như một cái  
miệng đang há  
rộng cười chế  
nhạo. Cả hai hơi  
đờ người ra  
đứng nhìn  
miếng rách.

Mattia đợi  
Alice nói điều  
gì, tuyệt vọng và  
dối hờn chẳng.  
Cậu cảm thấy  
phải xin lỗi,  
nhưng nói cho  
cùng thì chính  
cô ấy đã nằng  
nặc đòi diễn cái

trò ngó ngẩn  
này. Chính cô  
ấy tự chuốc lấy  
rắc rối.

Alice nhìn  
vết rách, chẳng  
tỏ vẻ gì.

Cuối cùng cô

nói: “Ai thềm  
quan tâm. Cũng  
chẳng ai còn  
dùng tới nó  
nữa.”



Bên trong  
và bên  
ngoài làn  
nước

(1998)

21.

Các số  
nguyên tố chỉ  
có thể chia hết  
cho 1 và cho

chính nó.  
Chúng có vị trí  
của mình trong  
dãy vô tận các  
số tự nhiên, và  
cũng như các  
con số khác  
chúng bị kẹp  
giữa hai số,  
nhưng là đứng

cách xa một  
bước. Chúng là  
những con số đa  
nghị và cô độc,  
cũng chính vì  
thế Mattia thấy  
chúng thật  
tuyệt vời. Đôi  
khi cậu nghĩ các  
số nguyên tố chỉ

vì nhầm lẫn mà  
bị nhét vào cái  
chuỗi này,  
chúng bị kẹt lại  
như những hạt  
ngọc xinh xắn  
luôn trong một  
chuỗi hạt. Đôi  
khi ngược lại,  
cậu nghi ngờ

biết đâu chính  
chúng cũng  
muốn được  
giống như bao  
con số thông  
thường khác,  
chỉ là những  
con số bất kỳ  
nào khác thôi,  
nhưng vì lý do

nào đó chúng  
không thể được  
như thế. Dòng  
suy nghĩ thứ hai  
này thường đến  
với cậu nhất là  
vào buổi tối,  
trong sự đan  
xen hỗn độn của  
các hình ảnh

trước khi chìm  
vào giấc ngủ,  
khi đầu óc đã  
quá mệt mỏi  
không thể kể  
cho chính nó  
nghe những lời  
nói dối.

Năm thứ



nhất Mattia đã  
học được rằng  
trong các số  
nguyên tố còn  
có những số  
thậm chí còn  
đặc biệt hơn  
nữa. Các nhà  
toán học gọi  
chúng là những

*cặp số nguyên*  
*tố sinh đôi: đó*  
là các số đứng  
cạnh nhau, nói  
đúng hơn là gần  
nhau bởi giữa  
chúng luôn có  
một số chẵn  
ngăn không cho  
chúng sát lại

bên nhau thực  
sự. Đó là những  
số như 11 và 13,  
17 và 19, 41 và  
43. Ai đó đủ  
kiên nhẫn mà  
ngồi liệt kê ra sẽ  
thấy chúng  
giảm bớt dần đi.  
Ta sẽ bắt gặp

những số  
nguyên tố ngày  
càng tách biệt,  
tản mát trong  
khoảng không  
yên lặng và tuần  
tự theo nhịp số,  
khiến ta cảm  
thấy hoang  
mang biết đâu

những cặp số  
bắt gặp tới lúc  
ấy chỉ hoàn  
toàn do run rủi  
mà thôi, và rằng  
số phận thực  
thụ của chúng là  
cứ tồn tại một  
mình mãi mãi.  
Thế rồi đúng lúc

ta định bỏ cuộc,  
không còn  
muốn liệt kê  
mãi các con số  
nữa, thì lại bắt  
gặp một cặp số  
nguyên tố sinh  
đôi khác, kẹp  
chặt lẫn nhau.  
Các nhà toán

học đều tin rằng  
cứ tìm mãi thì  
sẽ vẫn còn các  
cặp số nguyên  
tổ sinh đôi  
khác, cho dù  
không ai nói  
được phải tìm ở  
đâu cho tới lúc  
chúng được

phát hiện ra.

Mattia nghĩ  
cậu và Alice  
giống một cặp  
số nguyên tố  
sinh đôi cô độc  
và mát mát, tuy  
rất gần mà  
không đủ để



thật sự đến được  
với nhau. Cậu  
chưa bao giờ  
nói với cô điều  
đó.

Khi nghĩ tới  
việc thú thật với  
cô điều này lớp  
mồ hôi mỏng

trên tay lại bốc  
hơi hết và suốt  
mười phút cậu  
không thể chạm  
vào bất cứ vật  
gì.

Một ngày  
mùa đông cậu  
quay về nhà sau

khi đã ở nhà  
Alice cả chiều  
mà chẳng làm  
gì ngoài việc  
chuyển hết  
kênh tivi này  
sang kênh khác.  
Mattia chẳng để  
ý tới lời cũng  
như hình. Chân

phải Alice gác  
trên cái bàn con  
phòng khách  
như đầu một  
con rắn, choán  
mất tầm nhìn  
của cậu từ phía  
trái. Alice hết bẻ  
ra lại gập vào  
các ngón tay,

đều đều như  
thôi miên. Cái  
động tác lặp đi  
lặp lại này khiến  
cậu thấy có gì  
đó chắc nịch mà  
bất an trong dạ  
dày và cậu cố  
gắng nhìn chăm  
chăm càng lâu

càng tốt để  
không gì thay  
đổi được trong  
cái khung hình  
ấy.

Về đến nhà  
cậu giật từ cuốn  
vở gáy xoắn ra  
một xấp giấy,

một xấp đủ dày  
để cây bút có  
thể lướt trên đó  
mà không bị  
cào lên mặt bàn  
cứng. Cậu xóc  
cho chúng ngay  
ngắn cân bằng,  
đầu tiên là phía  
trên và phía

dưới, rồi cả hai  
bên cạnh. Cậu  
chọn cây bút  
còn nhiều mực  
nhất trong đồng  
bút trên bàn,  
mở nắp và cắm  
nó vào phía  
cuối bút cho  
khỏi rơi ra. Rồi



cậu bắt đầu viết  
từ giữa giấy,  
không cần phải  
đếm số dòng.

27608899666  
Cậu đóng bút  
lại, đặt bên cạnh  
tờ giấy, đọc to  
thành tiếng:

Hai ngàn bảy  
trăm sáu mươi  
tỉ tám trăm tám  
mươi chín triệu  
chín trăm sáu  
mươi sáu ngàn  
sáu trăm bốn  
mươi chín. Rồi  
cậu lại đọc thầm  
thêm một lần

nữa, như thể  
đang làm quen  
với trò đọc các  
âm xoắn lưỡi.  
Cậu quyết định  
con số này sẽ là  
của mình. Cậu  
chắc chắn rằng  
chưa có ai trên  
đời này, chưa có

bất kỳ ai trong  
lịch sử đã dừng  
lại xem xét con  
số này. Có lẽ  
cho tới giờ cũng  
chưa có ai viết  
ra giấy nữa là  
đọc to lên thành  
tiếng như vậy.

Sau một  
thoáng do dự  
cậu viết tiếp,  
cách hai dòng,  
con số  
2760889966651  
Số này là của cô  
ấy, cậu nghĩ.  
Trong đầu cậu  
con số đã

nhuộm màu  
xám ngoét của  
cái chân khuyết  
tật của Alice  
ngiên  
ngiên cắt  
chéo qua bóng  
màn hình xanh  
của chiếc tivi.

Chúng cũng  
có thể là một  
cặp số nguyên  
tổ sinh đôi,  
Mattia nghĩ.  
Nếu mà như  
vậy...

Cậu bị túm  
chặt bởi ý nghĩ

này và bắt đầu  
tìm ước số cho  
hai con số đó.  
Với số 3 thì dễ  
thôi: chỉ cần  
cộng các số lại  
xem chúng có  
phải là bội số  
của 3 hay  
không. 5 thì



chắc chắn bị  
loại ngay từ đầu  
rồi. Có lẽ có cả  
quy tắc chia cho  
7, nhưng Mattia  
không nhớ nên  
cậu bắt đầu chia  
theo cột. Cả với  
11 và 13, cứ thế  
phép tính ngày

càng phức tạp  
hơn. Lúc chia  
cho số 37 cậu  
bắt đầu thấy  
buồn ngủ, bút  
trượt theo trang  
giấy. Tới 47 thì  
cậu dừng lại.  
Vòng xoáy dăng  
đầy trong bụng

cậu khi ở nhà  
Alice đã tan  
biến, loãng dần  
ra trong cơ bắp  
cậu giống như  
mùi trong  
không khí và  
cậu không còn  
đủ khả năng  
nhận biết được

nó nữa. Trong  
phòng chỉ có  
mình cậu với  
đồng giấy tờ lộn  
xộn, đầy những  
phép chia vô  
ích. Đồng hồ đã  
điểm ba giờ  
mười lăm phút  
sáng.

Mattia cầm  
lại tờ giấy đầu  
tiên với hai con  
số viết ở giữa  
trang giấy, cảm  
thấy mình thật  
ngu ngốc. Cậu  
xé chúng ra làm  
đôi, rồi lại làm  
đôi, cho tới khi

mép giấy đủ  
cứng như một  
lưỡi dao có thể  
xuyên dưới  
móng tay ngón  
tay đeo nhẫn  
của bàn tay trái.

Trong suốt  
bốn năm đại

học môn toán  
học đã dẫn dắt  
cậu tới những  
góc xa xôi và  
hấp dẫn nhất  
của trí tuệ con  
người. Mattia  
chép lại tất cả  
các bài chứng  
minh những

định lý cậu bắt  
gặp trong quá  
trình học theo  
một cách thức tỉ  
mẩn kỹ càng.  
Ngay cả vào  
những chiều hè  
nóng nực cậu  
cũng hạ thấp  
màn hình cửa



xuống và miệt  
mãi làm việc  
trong ánh đèn.  
Cậu dọn hết  
khỏi bàn học  
bất cứ thứ gì có  
thể khiến cậu  
sao lãng, để  
thực sự chỉ có  
mình cậu với tờ

giấy mà thôi.  
Cậu viết không  
ngừng nghỉ.  
Nếu cảm thấy  
phải dẫn đo quá  
nhiều tại một  
chỗ nào đó hoặc  
viết một biểu  
thức sau dấu  
bằng không

được thả<sup>2</sup>  
hàng lắ<sup>3</sup>m, cậ<sup>2</sup>  
liền vứ<sup>2</sup>t nó  
xuông đấ<sup>2</sup>t và bắt  
đầ<sup>2</sup>u lại từ đầ<sup>2</sup>u.  
Tớ<sup>2</sup>i cuố<sup>2</sup>i nhữ<sup>2</sup>ng  
trạ<sup>2</sup>ng giấ<sup>2</sup>y dày  
đặ<sup>2</sup>c các biể<sup>2</sup>u  
tượ<sup>2</sup>ng, chử<sup>2</sup> và  
con số<sup>2</sup>, cậ<sup>2</sup>u viế<sup>2</sup>t

đ.p.c.m., và  
trong một tích  
tắc cảm thấy đã  
sắp xếp gọn  
gàng được một  
phần nhỏ của  
thế giới. Thế là  
cậu dựa vào  
lưng ghế, chấp  
hai tay vào

nhau và cứ giữ  
nguyên tư thế  
đó.

Dần dần cậu  
đánh mất cảm  
giác với trang  
giấy, những  
biểu tượng mới  
chỉ trước đó

thôi còn tuôn  
chảy ra từ cử  
động của cổ tay,  
giờ với cậu trở  
nên xa xôi,  
đông cứng ở  
một nơi nào đó  
cậu không được  
phép bước vào.  
Đầu cậu chìm

trong bóng tối  
căn phòng, lại  
quay trở lại đắm  
trong những  
dòng suy nghĩ  
tôi tắm và chán  
chường và  
nhiều lần  
Mattia chọn bừa  
một cuốn sách,

mở ra và lại tiếp  
tục học.

Giải tích  
phức, hình học  
xạ ảnh và tính  
toán sức căng  
không thể khiến  
cậu xa rời niềm  
đam mê ban



đầu của mình  
đối với số học.  
Mattia thích  
tính toán, bắt  
đầu từ số 1 và  
theo những cấp  
số phức tạp  
thường do cậu  
nghĩ ra vào lúc  
đó. Cậu để mình

cuốn theo  
những con số và  
có vẻ như cậu  
biết chúng, từng  
số, từng số một.  
Chính vì vậy khi  
tới lúc phải lựa  
chọn đề tài tốt  
nghệp cậu  
không hề lưỡng

lự tới phòng  
làm việc của  
giáo sư Niccoli,  
giáo viên môn  
tính gián đoạn  
mà cậu chưa hề  
theo học, và  
cũng mới chỉ  
biết tên ông mà  
thôi.

Phòng làm  
việc của giáo sư  
Francesco  
Niccoli nằm ở  
tầng bốn tòa  
nhà xây từ thế  
kỷ mười chín  
dành cho văn  
phòng khoa  
Toán. Đó là một

phòng nhỏ, gọn  
gàng, không có  
mùi gì hết, bị  
thống trị bởi  
màu trắng của  
các bức tường,  
của giá sách, của  
cái bàn làm việc  
với một chiếc  
máy tính công

kênh đặt bên  
trên. Mattia gõ  
nhẹ cửa. Bên  
trong, thầy  
Niccoli không  
chắc ai đó đang  
gõ cửa phòng  
mình hay  
phòng bên. Ông  
nói: “Mời vào”,

hy vọng mình  
không làm điều  
ngớ ngẩn.

Mattia mở  
cửa và tiến một  
bước vào trong.

“Em chào  
thầy.”

“Xin chào”,  
thầy Niccoli  
chào đáp lại.

Cái nhìn của  
Mattia bị cuốn  
hút ngay bởi  
bức ảnh treo  
sau lưng thầy  
giáo. Trong ảnh



trông ông trẻ  
hơn, không đề  
râu, một tay  
cầm tấm bảng  
khen, tay kia  
bắt tay ai đó có  
vẻ quan trọng.  
Mattia nheo  
mắt, nhưng  
không đọc được

chữ viết trên  
tấm bằng đó.

“Trò có việc  
gì vậy?” Thầy  
Niccoli rướn  
lông mày hỏi.

“Em muốn  
được làm đề tài

về *Chuỗi số 0*  
*hàm số zeta của*  
*Riemann.*”

Mattia nói, mắt  
nhìn vai phải  
của ông thầy,  
nơi gàu rụng  
xuống giống  
như một mảng  
trời sao.

Thầy Niccoli  
nhăn mặt như  
mím cười giấu  
cột.

“Xin lỗi,  
nhưng cậu là ai  
nhỉ?” Ông hỏi  
mà không giấu  
giếm vẻ giấu

cột, tay chấp lại  
sau đầu như thể  
đang hưởng một  
chút vui thú.

“Mattia  
Balossino. Em  
đã thi xong hết  
tất cả các môn  
và em muốn tốt

nghiệp năm  
nay.”

“Cậu có  
mang theo bảng  
điểm không?”

Mattia gật  
đầu. Cậu tụt ba  
lô, ngồi xồm

dưới đất và  
khoảnh tay tìm.  
Thầy Niccoli  
vươn tay lấy  
bảng điểm,  
nhưng Mattia  
thích đặt nó  
xuống bàn hơn.

Từ vài tháng

nay để nhìn cho  
rõ giáo sư bắt  
buộc phải để các  
vật ra xa một  
chút. Ông lướt  
nhANH qua một  
dãy các điểm số  
ba mươi và ba  
mười cộng [\(2\)](#).  
Không có bất cứ



một lần vấp vấp,  
do dự nào hay  
một bài thi  
không tốt kiểu  
như sau một  
mối tình tan vỡ  
nào đó.

Ông gập  
bảng điểm lại,

nhìn Mattia  
chăm chú hơn.  
Cậu ta ăn mặc  
kiểu vô danh,  
điệu bộ lóng  
ngóng của người  
không biết dùng  
cơ thể mình mà  
choán chiếm  
không gian.

Giáo sư nghĩ lại  
thêm một kẻ  
học tốt chỉ vì  
trong đời thực  
chúng là những  
kẻ ngốc. Ông tự  
nhủ những đứa  
như vậy chỉ vừa  
rời khỏi ghế nhà  
trường sẽ thấy

ngay là những  
kẻ vô dụng.

“Cậu không  
nghĩ tôi mới là  
người đưa ra đề  
tài sao?” Ông  
chậm rãi hỏi.

Mattia nhún

vai. Đôi mắt  
đen của cậu  
nhìn từ phải  
qua trái theo  
góc cạnh bàn.

“Em quan  
tâm tới các cặp  
số nguyên tố  
sinh đôi. Em

muốn làm về  
*Hàm số zeta*  
*của Riemann*”,  
cậu nhấn mạnh.

Thầy Niccoli  
thở dài. Rồi ông  
đứng dậy, lại  
gần cái tủ trắng.  
Trong lúc ngón

tay trở lướt qua  
tiêu đề các cuốn  
sách, ông  
phùng má thở  
đều. Cuối cùng  
ông rút ra một  
vài tờ giấy in đã  
được dập ghim  
lại.

“Thôi được.”

Ông nói, tay  
đưa tập giấy cho  
Mattia. “Cậu có  
thể quay lại khi  
đã làm lại được  
hết các phép  
tính trong bài  
này. Làm tất  
cả.”



Mattia cầm  
tập giấy, không  
đọc tiêu đề mà  
nhét chúng vào  
luôn trong ba lô  
vẫn mở nằm  
dựa dưới chân.  
Cậu nói cảm ơn  
rồi bước ra khỏi  
phòng, đóng

cửa lại sau lưng.

Thầy Niccoli  
quay trở lại ghé  
ngồi và nghĩ  
trong bữa tối sẽ  
phản nản với bà  
vợ thế nào về  
mớ phiền phức  
mới không

mong đợi này.

## 22.

Ba Alice coi  
ý thích chụp  
ảnh chỉ là một  
thói đơng đánh  
nhất thời của  
một cô gái hay

quấy rầy. Tuy  
nhiên trong dịp  
sinh nhật lần  
thứ hai mươi ba  
của cô con gái  
ông đã mua  
tặng cô một  
chiếc Canon  
Reflex với túi  
đựng, lại thêm

cả chân máy, và  
cô cảm ơn ông  
với nụ cười xinh  
đẹp và không  
thể nắm bắt tựa  
như một làn gió  
băng giá. Ông  
còn trả học phí  
cho một khóa  
học ở tòa thị

chính kéo dài  
sáu tháng và  
Alice không bỏ  
lỡ một buổi học  
nào. Thỏa thuận  
ngầm với hàm ý  
rất rõ ràng:  
trước hết phải  
học xong Đại  
học.

Thế rồi đến  
một thời điểm  
chính xác như  
đường ranh giới  
ngăn ánh sáng  
và bóng tối, căn  
bệnh của bà  
Fernanda ngày  
một nặng thêm,  
cuốn cả ba vào



một đường xoắn  
ốc ngày càng  
thắt chặt những  
bồn phận mới,  
hướng về một  
điểm đến không  
thể tránh khỏi,  
nơi chỉ có ác  
cảm, thờ ơ và  
lãnh đạm lẫn

nhau. Alice  
không bước  
chân tới trường  
Đại học nữa và  
ba cô giả như  
không nhận  
thấy điều này.  
Sự hối hận mà  
dấu hiệu khởi  
đầu giờ đã

thuộc vào một  
thời xa xôi nào  
đó ngăn không  
cho ông bắt ép  
đứa con theo ý  
mình, đồng thời  
ngăn không cho  
ông nói hết mọi  
điều với nó. Đôi  
khi ông nghĩ

cũng không cần  
cố gắng gì  
nhiều, chỉ cần  
bước vào phòng  
con một buổi  
chiều nào đó để  
nói với nó... Mà  
nói gì mới được  
kia chứ? Vợ ông  
đang dần biến

mất khỏi thế  
giới này như  
một vạt ước khô  
đi trên áo, và  
cùng với bà là  
sợi dây vẫn kết  
nối giữa ông và  
con đang ngày  
một lỏng dần đã  
thả rơi xuống

đắt để mặc nó tự  
quyết định số  
phận của mình.

Trong nhiếp  
ảnh Alice đam  
mê các động tác  
hơn là kết quả.  
Cô thích mở  
nắp phía sau

máy, quấn cuộn  
phim một vài  
xăng ti mét, đủ  
để kẹp nó lại  
trong thanh  
cuốn, nghĩ tới  
việc cuộn phim  
trắng này sẽ trở  
thành điều gì đó  
mà cô còn chưa

biết, bám linh  
tinh vài pô đầu  
tiên, ngắm  
nghía, lấy nét,  
người chuêch  
choạc nghiêng  
ngả trước sau,  
quyết định sẽ  
lồng vào hay  
loại bỏ một



phần của hiện  
thực bên ngoài,  
phóng to, thay  
đổi hình dạng  
kích thước theo  
ý thích của cô.

Mỗi lần nghe  
máy ảnh bấm  
tách một cái,

theo sau đó là  
tiếng sột soạt  
nhẹ, cô lại nhớ  
khi còn nhỏ đi  
bắt châu châu  
trong vườn nơi  
ngôi nhà trên  
núi. Cô giữ  
chúng trong  
lòng hai bàn tay

úp chụm. Cô  
nghĩ chụp ảnh  
cũng như vậy  
thôi, nhưng giờ  
đây cô bắt chụp  
được thời gian,  
đóng đinh nó lại  
trong chất xen  
lu lô it, thu  
lượm nó trong

lưng chừng  
bước nhảy tới  
thời điểm tiếp  
theo.

Trong khóa  
học người ta đã  
dạy cô cần phải  
cuộn hai vòng  
dây máy ảnh

quanh khuỷu  
tay. Như thế  
nếu có ai muốn  
lấy cắp sẽ bắt  
buộc phải giật  
máy ảnh cùng  
với cả cánh tay.  
Trong hành  
lang bệnh viện  
Maria

Ausiliatrice nơi  
mẹ cô đang điều  
trị Alice không  
thấy có nguy cơ  
nào như vậy,  
nhưng cô đã  
quen mang  
chiếc Canon  
theo cách đó  
rồi.

Cô bước dọc  
theo bức tường  
hai màu, chốc  
chốc lại co vai  
phải lại để khỏi  
va vào ai đó.  
Giờ thăm bệnh  
nhân buổi trưa  
mới bắt đầu nên  
dòng người tủa

ra khắp hành  
lang bệnh viện  
như một dòng  
chảy lớn.

Các cửa  
phòng bằng  
nhôm và gỗ dán  
mở toang. Mỗi  
khoa có một



mùi đặc trưng  
riêng. Khoa ung  
thư có mùi chất  
tây uế và gạc  
nhúng côn.

Cô bước vào  
phòng mẹ gần  
cuối hành lang.  
Bà đang chìm

trong giấc ngủ  
nhân tạo không  
phải của mình  
và các máy móc  
nói với người bà  
không phát ra  
tiếng động nào.  
Ánh sáng ít ỏi  
khiến người ta  
buồn ngủ. Trên

bệ của các bông  
hồng đỏ được  
cắm cẩn thận  
trong lọ hoa:  
Soledad đã đem  
chúng tới hôm  
trước.

Alice đặt  
chiếc máy ảnh

lên mép giường,  
nơi tấm ga trải  
giường hơi kênh  
lên vì bị căng ở  
khoảng giữa bởi  
thân hình của  
mẹ hạ thấp  
xuống trở lại.

Ngày nào cô

cũng đến dù  
chẳng để làm gì  
cả. Các y tá đã  
lo hết mọi việc.  
Cô đoán nhiệm  
vụ của mình là  
nói chuyện với  
mẹ. Rất nhiều  
người làm thế.  
Họ cư xử như

thể người bệnh  
có thể lắng  
nghe, hiểu được  
lời người đứng  
cạnh và nói  
chuyện bằng  
đầu óc, như thể  
người ốm có thể  
mở được một  
kênh giao tiếp

khác với người  
xung quanh.

Alice không  
tin điều đó.  
Trong căn  
phòng này cô  
cảm thấy chỉ có  
một mình, chỉ  
thế thôi. Thông

thường cô ngồi  
đó, đợi nửa  
tiếng trôi qua  
rồi đi ra. Nếu có  
gặp một bác sĩ  
cô sẽ hỏi thông  
tin, mà thường  
là chẳng có gì  
mới. Lời nói và  
cái rướn lông



mày của họ như  
ám chỉ chúng ta  
cứ đợi rồi điều  
gì đó không ổn  
sẽ đến thôi.

Tuy nhiên  
sáng hôm đó cô  
đem theo một  
chiếc lược. Cô

lôi nó ra khỏi  
túi và nhẹ  
nhàng chải tóc  
cho mẹ, ít nhất  
là những mớ tóc  
không bị ép  
dưới gối, tránh  
không cào vào  
mặt bà. Mẹ cô  
nằm bất động và

ngoan ngoan  
như một con  
búp bê.

Cô đuổi  
thẳng cánh tay  
mẹ phía ngoài  
tấm chắn, để  
chúng dọc thân  
bà trong tư thế

thả lỏng. Thêm  
một giọt dung  
dịch muối nhỏ  
xuống ống dẫn  
từ bình tiếp  
nước và biến  
mất trong ven  
của bà  
Fernanda.

Alice dịch  
xuống cuối  
giường với chiếc  
Canon dựa trên  
thanh nhôm  
ngang thành  
giường. Cô nheo  
mắt trái lại, mắt  
phải nhắm ống  
kính. Cho tới

lúc này cô chưa  
bao giờ chụp  
ảnh mẹ. Cô bấm  
nút chụp, rồi lại  
nhích người lên  
một chút mà  
vẫn giữ nguyên  
khung hình.

Một tiếng

roạt vang lên  
hầu như khiến  
cô phát hoảng,  
căn phòng đột  
nhiên tràn ngập  
ánh sáng.

“VẬY CÓ HƠN  
KHÔNG?” Một  
giọng nam phía

sau lưng cô hỏi.

Alice quay  
lại. Cạnh cửa sổ  
một bác sĩ đang  
giữ dây mảnh.  
Anh ta còn trẻ.

“Vâng, cảm  
ơn.” Alice hơi



hoảng sợ đáp.

Anh ta đút  
tay vào túi áo  
bờ lu trắng và  
đứng đó nhìn  
như đợi cô chụp  
tiếp. Cô lại cúi  
xuống chụp bừa  
thêm một pô

nữa, hầu như để  
làm anh ta hài  
lòng.

Chắc anh ta  
đang nghĩ mình  
thật điên, cô tự  
nhủ.

Ngược lại

anh bác sĩ ung  
dung lại gần  
giường mẹ cô.  
Trong khi đọc  
bảng theo dõi  
anh ta nheo mí,  
khiến mắt díp  
lại tạo thành  
một đường nứt.  
Anh ta lại gần

bình tiếp nước,  
lấy ngón tay cái  
xoay bánh răng.  
Các giọt nước  
nhỏ xuống  
nhanh hơn và  
anh ta đứng  
nhìn chúng về  
hài lòng. Alice  
nghĩ trong cử

động của anh ta  
có cái gì đó  
khiến người ta  
thấy an tâm.

Bác sĩ lại gần  
phía cô, đặt hai  
tay lên lắc lắc  
thành giường,  
nói mà như tự

bình luận với  
chính mình:  
“Các bà y tá  
cứng nhắc quá.  
Họ muốn chỗ  
nào cũng tối. Cứ  
để thế trong  
phòng chẳng  
thể phân biệt  
ngày với đêm

nữa.”

Anh ta quay  
lại mỉm cười với  
cô:

“Cô là con  
gái bà à?”

“Vâng.”

Anh ta gặt  
đầu, chẳng tỏ vẻ  
ái ngại gì.

“Tôi là bác sĩ  
Rovelli.”

Sau đó như  
thể nghĩ ngợi gì  
anh ta thêm



“Fabio.”

Alice bắt tay,  
tự giới thiệu  
mình. Trong  
vòng vài giây cả  
hai đều im lặng  
nhìn chăm  
chăm vào  
Fernanda đang

ngủ.

Rồi anh ta  
gõ hai lần lên  
thanh kim loại  
thành giương  
tạo tiếng kêu  
coong coong rồi  
rời đi. Khi bước  
qua Alice anh

ghé về phía tai  
cô nói:

“Đừng nói là  
tôi làm nhé”,  
anh ta thì thầm,  
nháy mắt chỉ  
cửa sổ tràn đầy  
ánh sáng.

Vào cuối giờ  
thăm bệnh  
nhân Alice trèo  
xuống hai tầng  
dưới, qua tiền  
sảnh và bước ra  
ngoài, đi qua cái  
cửa kính tự  
động mở toang  
khi cô lại gần.

Alice đi qua  
sân và dừng lại  
trước một ki ốt  
cạnh cổng bệnh  
viện, hỏi mua  
một chai nước  
lọc có ga từ  
người bán hàng  
đã đứng tuổi  
nhể nhại mồ

hôi. Cô đói,  
nhưng đã quen  
kiểm soát nhu  
cầu đòi ăn cho  
tới lúc nó qua  
đi. Uống nước  
lọc có ga là một  
trong số các  
mẹo của cô,  
uống cho đầy dạ

dày, ít nhất là  
cho một khoảng  
thời gian đủ để  
vượt qua được  
thời điểm nhạy  
cảm của bữa  
trưa.

Cô lần tìm ví  
trong cái túi

nhỏ vắt chéo  
vai, hơi bị  
vướng víu bởi  
chiếc máy ảnh  
lủng lẳng ở cổ  
tay.

“Đề tôi”, ai  
đó nói sau lưng  
cô.



Fabio, anh  
bác sĩ mới quen  
nửa giờ trước,  
đưa người bán  
hàng ở ki ốt một  
tờ bạc. Rồi anh  
ta mỉm cười với  
Alice theo cách  
khiến cô không  
đủ dũng cảm để

phản đối. Thay  
vào áo bờ lu  
trắng là chiếc áo  
phông ngắn tay  
màu xanh da  
trời và anh ta có  
mùi nước hoa  
mạnh lúc trước  
cô không nhận  
thấy.

“Và cả một  
chai Coca nữa”,  
anh ta nói  
thêm.

“Cám ơn  
anh”, Alice nói.

Cô mở nắp  
chai, nhưng nút

chai cứ tro ra  
không vắn được.

“Tôi giúp  
nhé?” Fabio  
nói.

Anh ta cầm  
lấy cái chai  
trong tay cô và

mở nó ra, chỉ  
cần dùng tới  
ngón trỏ và  
ngón cái. Alice  
nghĩ chẳng có gì  
là lạ trong cái  
hành động đó  
cả, rằng chính  
cô cũng có thể  
làm như vậy,

cũng như bất cứ  
ai, nếu không  
phải vì lúc này  
tay cô đang đồ  
mồ hôi như vậy.  
Thế nhưng cô  
vẫn thấy một cái  
gì đó thật cuốn  
hút, như thể  
một hành động

anh hùng nho  
nhỏ vừa dành  
cho cô.

Fabio đưa  
nước cho cô, và  
cô lại cảm ơn  
một lần nữa. Họ  
uống nước, mỗi  
người có chai

riêng của mình,  
và nhìn trộm  
nhau, như thể  
để xem sẽ nói gì  
sau đó. Fabio để  
tóc ngắn và loăn  
xoăn thành  
những lọn nhỏ.  
Nơi tia nắng  
mặt trời chiếu



thẳng vào màu  
tóc hạt dẻ ánh  
đỏ lên. Alice có  
cảm giác anh ta  
biết được trò  
chơi này của  
ánh sáng, rằng  
theo một cách  
nào đó anh ta  
nhận biết được

bản thân và cả  
mọi thứ xung  
quanh nữa.

Họ cùng đi  
vài bước xa khỏi  
ki ốt, như thể đã  
ngâm thỏa  
thuận trước với  
nhau. Alice

không biết phải  
thoát ra thế  
nào. Cô cảm  
thấy mắc nợ,  
phần vì anh ta  
đã trả tiền mua  
chai nước, phần  
vì anh ta đã  
giúp cô mở nó  
ra. Nói thực

lòng thì cô cũng  
chẳng muốn đi  
khỏi nhanh như  
vậy.

Fabio hiểu  
điều đó.

“Tôi có thể  
đi cùng tới chỗ

cô đang đi  
không”, anh ta  
hỏi, không e dè  
chút nào.

Alice đỏ mặt.

“Tôi tới chỗ  
đề xe.”

“VẬY TỚI CHỖ

để xe.”

Cô chẳng nói  
có hay không,  
chỉ mỉm cười  
ngó lơ qua chỗ  
khác. Fabio lịch  
sự giơ tay ra  
như muốn mời  
cô đi trước.

Họ đi ngang  
qua đường  
chính, rẽ vào  
một phố nhỏ  
hơn, nơi vỉa hè  
không còn được  
bảo vệ bởi bóng  
cây nữa.

Trong lúc

hai người đi bên  
nhau, chính từ  
cái bóng Alice  
mà anh bác sĩ  
nhận ra dáng đi  
không cân xứng  
của cô. Vai phải  
đeo máy ảnh trở  
thành đôi trọng  
với đường



chuyển động  
của cái chân trái  
cứng đờ như  
một cây gậy.  
Dáng người  
mảnh khảnh  
đến đáng lo ngại  
của Alice càng  
bị nhấn mạnh  
hơn trong cái

bóng thôn đồ  
về một phía,  
khiến cô trông  
có vẻ mỏng dẹt,  
dài ngoẵng như  
một đường xám  
bị tách làm đôi  
theo hai chân  
vừa đối xứng lại  
vừa máy móc

đổi lập nhau.

“Cô bị đau  
một chân à?”  
Anh ta hỏi.

“Sao kia?”  
Alice cảnh giác  
hỏi lại.

“Tôi hỏi cô

bị đau một chân  
à? Tôi thấy cô  
lết chân.”

Alice cảm  
thấy cả cái chân  
bình thường  
cũng co thắt lại.  
Cô cố gắng  
chỉnh lại dáng

đi của mình, gập  
cái chân bị tật  
lại nhiều hết  
mức, cho tới lúc  
cảm thấy đau  
thật sự. Cô nghĩ  
tới sự tàn ác và  
chính xác của  
động từ “lết”.

“Tôi gặp tai  
nạn”, cô nói.  
Rồi như để bào  
chữa, cô thêm:  
“Từ lâu rồi.”

“Xe hơi à?”

“Không,  
trượt tuyết.”

“Tôi thích  
trượt tuyết.”  
Fabio hào hứng  
nói, định ninh  
đã tìm được  
điều gì để trò  
chuyện.

“Tôi thì  
ghét.” Alice đáp

trả khô khóc.

“Tiếc thật.”

“Phải, đáng  
tiếc.”

Họ đi cạnh  
nhau, không  
nói thêm gì  
nữa. Anh bác sĩ



trẻ được bao  
xung quanh bởi  
một vòng yên  
bình, bởi một  
quả cầu an toàn,  
cứng mà trong  
suốt. Anh ta có  
cái miệng biết  
cười kể cả khi  
anh ta không

mỉm cười. Có vẻ  
anh ta thấy rất  
thoải mái, như  
thể ngày nào  
anh ta cũng gặp  
một cô gái trong  
phòng bệnh và  
tán gẫu với cô  
ta, đi cùng cô ta  
đến bãi đậu xe.

Alice thì ngược  
lại, cảm thấy cả  
người cô đờ ra  
như một khúc  
gỗ. Mọi đường  
gân nổi lên, cơ  
bắp cứng quèo  
dính ép vào  
xương, các khớp  
nói kêu lên rằng

rắc.

Cô chỉ chiếc  
Fiat 600 màu  
xanh dương như  
muốn nói: xe  
tôi đó. Fabio ra  
hiệu thấy rồi.  
Một chiếc xe  
lướt qua con

đường sau lưng  
họ, phát ra tiếng  
ồn từ hư không,  
rồi âm thanh  
nhỏ dần và lại  
tan biến mất.

“Vậy cô là  
thợ chụp ảnh?”  
Anh bác sĩ hỏi,

chỉ để kéo dài  
thời gian.

“Vâng”, Alice  
trả lời. Rồi cô  
thấy hồi hận  
ngay lập tức.  
Trong lúc này  
cô chỉ là một cô  
gái bỏ học, đi

lang thang trên  
đường chụp  
ngẫu hứng các  
tâm hình. Cô tự  
hỏi như thế đã  
có thể coi là thợ  
chụp ảnh được  
chưa và đâu là  
ranh giới chính  
xác phân định

ta là ai hay  
không là ai đó.

Cô mím cặp  
môi mỏng lại  
một chút, nói  
thêm: “Đại loại  
như thế.”

“Tôi xem



được không?”  
Anh bác sĩ hỏi,  
giơ tay ra để  
cầm chiếc máy  
ảnh.

“Dĩ nhiên.”

Alice tháo  
dây đeo khỏi cổ

tay và đưa máy  
cho anh ta.  
Fabio xoay xoay  
nó trong tay,  
tháo nắp bảo vệ,  
nhòm nhòm  
đưa ống kính ra  
trước mặt, rồi  
lại giơ cao,  
hướng lên trời.

“Chà”, anh  
ta bình luận.  
“Có vẻ chuyên  
nghệp đấy.”

Cô đỏ mặt và  
anh bác sĩ dợm  
đưa máy lại cho  
cô.

“Anh có thể  
chụp nếu  
muốn.”

“Không,  
không. Tôi  
không biết  
chụp. Cô chụp  
đi.”

“Chụp gì mới  
được?”

Fabio nhìn  
xung quanh,  
lưỡng lự quay  
đầu từ bên này  
sang bên kia.  
Rồi anh ta nhún  
vai.

“Chụp tôi.”

Alice nhìn  
anh ta nghi ngờ.

“Sao tôi lại  
phải chụp anh?”  
Cô bật hỏi, với  
vẻ hơi nanh nọc  
ngoài ý muốn.

“Bởi vì như  
thế cô sẽ bị  
buộc phải gặp  
lại tôi, ít nhất là  
để cho tôi xem  
tấm ảnh.”

Alice lưỡng  
lự một giây. Lần  
đầu tiên cô nhìn

kỹ vào mắt  
Fabio, và không  
thể chịu được  
cặp mắt ấy quá  
một giây.  
Chúng màu  
xanh và không  
hề phủ bóng tối,  
trong như bầu  
trời trên vai anh



và cô cảm thấy  
mình bị lạc vào  
trong đôi mắt  
ấy, như thể bị  
lột trần trong  
một căn phòng  
rộng mênh  
mông.

Alice nghĩ

anh ta đẹp trai.  
Đẹp theo cái  
cách một thanh  
niên cần phải  
đẹp.

Cô chĩa ống  
kính vào chính  
giữa mặt anh ta.  
Fabio mỉm cười,

chẳng ngại  
ngùng chút nào.  
Anh cũng chẳng  
cúi nghiêng đầu  
như người ta  
thường làm khi  
đứng trước ống  
kính. Alice lấy  
nét rồi bặm nút  
bằng ngón trỏ.

Không khí bị xé  
toang bởi một  
tiếng tách.

23.

Mattia quay  
trở lại văn  
phòng thầy  
Niccoli một  
tuần sau cuộc  
gặp gỡ đầu tiên.

Ông thầy nhận  
ra cậu từ cái  
cách gõ cửa và  
điều này làm  
ông cảm thấy  
xáo trộn một  
cách rất khác  
biệt. Nhìn  
Mattia bước  
vào, ông hít hơi

thật sâu, sẵn  
sàng trút giận  
ngay khi cậu ta  
mở miệng nói  
vài câu đại loại  
như có vài chỗ  
em không hiểu  
hay em muốn  
nhờ thầy giải  
thích một số

đoạn. Thầy  
Niccoli nghĩ  
nếu đủ chua cay  
ta còn có thể  
hát căng đống  
của nợ này đi  
cũng nên.

Mattia xin  
phép vào phòng



rồi đặt lên mép  
bàn tập bài được  
giao mà không  
nhìn vào mặt  
thầy giáo.

Niccoli nhắc  
chúng lên,  
trong tay ông là  
một xấp giấy  
đầy số và chữ

viết đẹp, ngay  
ngắn, kẹp kèm  
với tập bài đập  
ghim lần trước.  
Chúng kẹp cùng  
nhau và các con  
số tính toán  
trong bài được  
triển khai rất rõ  
ràng, mỗi phép

tính đều có  
phần chỉ dẫn  
gắn với bài viết.  
Ông lật nhanh  
qua và không  
cần phải kiểm  
tra kỹ cũng thấy  
được là chúng  
đều đúng cả: chỉ  
riêng thứ tự các

trang cũng đủ  
để nói lên sự  
chính xác.

Ông thấy hơi  
thất vọng, cảm  
thấy cơn giận dữ  
đã sẵn sàng  
tuôn ra bị tắc lại  
ở giữa cổ họng,

giống như khi  
muốn hắt xì hơi  
mà không bật ra  
được. Ông gật  
gật đầu trong  
lúc chăm chú  
quan sát kết  
quả của Mattia.  
Một cách vô ích  
ông cố gắng kìm

nén nỗi ghen tị  
với đứa sinh  
viên này, một  
kẻ trông có vẻ  
không hề phù  
hợp với sự tồn  
tại nhưng  
không nghi ngờ  
gì nữa hẳn hoàn  
toàn phù hợp

với môn học ấy,  
trong khi chính  
ông lại chưa bao  
giờ thật sự cảm  
thấy điều đó.

“Rất tốt”,  
cuối cùng ông  
nói, nhưng  
trong thâm tâm

chẳng hề có ý  
định khen thật  
lòng. Rồi cố ý  
nhấn mạnh nỗi  
chán chường  
trong giọng nói:  
“Có một vấn đề  
đã được nêu lên  
trong những  
khổ cuối cùng,



liên quan tới sự  
biến thiên của  
hàm zeta.”

“Em làm  
rồi”, Mattia ngắt  
lời. “Em tin đã  
giải xong.”

Niccoli nhìn

cậu ta với vẻ  
thiếu tin tưởng  
và coi thường  
thấy rõ.

“Vậy sao?”

“Trong trang  
cuối tập giấy của  
em.”

Thầy giáo  
liếm ngón trỏ  
rồi lật lật giấy  
tới trang cuối  
cùng. Trán nhúu  
lại, ông đọc lướt  
bài chứng minh  
của Mattia, dù  
chưa hiểu lắm  
nhưng cũng

chẳng tìm thấy  
gì để phản đối.  
Rồi ông lại đọc  
lại từ đầu, chậm  
hơn, và lần này  
ông thấy suy  
luận rõ ràng, rất  
mạch lạc, cho  
dù đôi chỗ quá  
cẩn thận câu kỳ

của kẻ không  
chuyên. Trong  
lúc đọc trán ông  
dẫn ra và một  
cách vô thức  
ông vuột nhẹ  
môi dưới. Ông  
quên bằng cả  
Mattia vẫn đóng  
đinh đúng tại vị

trí ban đầu, đầu  
cúi nhìn xuống  
chân, tự nhắc đi  
nhắc lại là cầu  
cho mình đã  
đúng, cầu cho  
mình đã đúng,  
như thể toàn bộ  
quãng đời còn  
lại của cậu phụ

thuộc vào lời  
phán xét của  
ông thầy. Tự  
nhiên là vậy  
nhưng cậu cũng  
không thể  
tưởng tượng nổi  
rồi mọi chuyện  
sẽ đúng như  
vậy.

Thầy Niccoli  
cẩn thận đặt lại  
xấp giấy lên  
bàn, ngả mình  
ra dựa vào ghế  
đệm, chắp hai  
tay lại sau đầu  
trong tư thế mà  
ông vẫn thích.



“Tôi nghĩ  
như vậy là ổn.”

Ngày bảo vệ  
luận án tốt  
nghệp được lên  
lịch vào cuối  
tháng Năm và  
Mattia yêu cầu  
ba mẹ không

đến dự. Sao lại  
thế? Mẹ chỉ có  
thể hỏi cậu như  
vậy. Cậu lắc đầu,  
nhìn ra cửa sổ.  
Cửa kính giáp  
bức tường xám  
phản chiếu hình  
ảnh ba người  
ngồi xung

quanh cái bàn  
bốn cạnh.

Mattia nhìn  
hình ảnh phản  
chiếu cảnh ba  
năm lấy cánh  
tay mẹ, tay kia  
ra hiệu cứ để  
như vậy đi. Rồi  
cậu nhìn bóng

bà bụm miệng  
rời khỏi bàn tối  
mở vòi nước rửa  
chén bát, ngay  
cả khi bữa tối  
còn chưa kết  
thúc.

Ngày bảo vệ  
tối như bất kỳ

một ngày nào  
khác. Mattia  
dậy trước khi  
nghe chuông  
đồng hồ báo  
thức reo. Những  
bóng ma lớn  
vờn trong đêm  
giăng đầy trong  
mắt cậu như

những tờ giấy  
nhấp gạch xóa  
lung tung. Cậu  
mất vài phút để  
xua đuổi chúng  
đi. Trong phòng  
khách không có  
ai, chỉ có bộ  
vest màu xanh  
lịch sự và mới

toanh, đặt cạnh  
áo sơ mi màu  
hồng sáng đã là  
cẩn thận. Trên  
chiếc áo có tấm  
thiệp ghi dòng  
chữ “Tặng cử  
nhân của chúng  
ta” kèm chữ ký  
ba mẹ nhưng

chỉ thấy nét chữ  
của ba. Mattia  
mặc quần áo,  
rời khỏi nhà mà  
không nhìn vào  
gương.

Trong buổi  
bảo vệ luận văn  
cậu nhìn vào



mắt từng thành  
viên ban giám  
khảo, thời gian  
nhìn mỗi người  
là như nhau và  
không hề bị lú  
lưỡi chút nào.

Thầy Niccoli  
ngồi ở hàng đầu  
cùng với các

thành viên  
khác, lo lắng gặt  
gặt đầu, liếc  
nhìn về ngõ  
ngàng của các  
đồng nghiệp.

Khi tới thời  
điểm công bố  
kết quả, Mattia

xếp hàng cùng  
với các sinh  
viên khác. Họ là  
những người  
duy nhất đứng  
trong căn  
phòng rộng lớn.  
Mattia cảm thấy  
những cái nhìn  
của đám người

đằng sau như  
kiến bò trên  
lưng. Cậu cố  
không để ý tới  
chúng bằng  
cách đánh giá  
độ lớn của gian  
phòng, sử dụng  
chiều cao của  
ngài chủ tịch

làm thước đo.  
Nhưng cảm giác  
kiến bò dâng  
lên tận cổ và từ  
đó tỏa ra, quán  
lấy hai bên thái  
dương. Cậu cảm  
tưởng như có cả  
ngàn con côn  
trùng nhỏ đang

luôn trong tai,  
cả ngàn con mối  
đang đào các  
đường hầm  
trong não.

Bản nhận xét  
đánh giá với  
mỗi sinh viên  
mà ông chủ tịch

đọc lên đều na  
nà như nhau và  
cậu cảm thấy nó  
mỗi lúc lại dài  
thêm thì phải,  
lại bị che lấp bởi  
tiếng ồn ào mỗi  
lúc thêm to dần  
trong đầu cậu,  
tới mức Mattia

không nhận ra  
cả lúc được  
xướng tên lên.  
Cái gì đó rắn  
chắc như một  
cục đá vuông  
vắn, khiến cậu  
mắc nghẹn cổ  
họng. Cậu bắt  
tay ông chủ tịch



và cảm thấy nó  
khô đến mức  
trong một tích  
tắc cậu lần tìm  
thanh kim loại  
của chiếc thắt  
lưng, nhưng cậu  
không đeo nó.  
Đám đông đứng  
cả dậy với một

tiếng ào ào như  
sóng biển. Thầy  
Niccoli lại gần  
cậu, vỗ hai cái  
lên vai, nói câu  
chúc mừng.  
Trước khi tiếng  
vỗ tay dứt  
Mattia đã ra  
khỏi phòng, đi

thật nhanh  
trong hành  
lang, quên cả  
việc giẫm đầu  
ngón chân trước  
để không vang  
lên tiếng bước  
chân hướng về  
phía lối ra.

Mình đã làm  
được, mình đã  
làm được rồi,  
cậu thầm nhắc  
lại nhiều lần.  
Nhưng càng  
tiến về phía cửa  
lớn cậu càng  
cảm thấy như có  
một vực thẳm

đang mở rộng  
dần trong dạ  
dày. Bên ngoài  
ánh sáng mặt  
trời phủ lên  
người cậu cùng  
với cả sức nóng  
của nó và tiếng  
ồn ã của xe cộ.  
Cậu hơi

ngiên ngả  
một chút trước  
ngưỡng cửa,  
như thể đang sợ  
bị ngã xuống  
bậc thêm xi  
mãng. Trên vỉa  
hè một nhóm  
nhỏ đang đứng,  
Mattia đếm

được tất cả mười  
sáu người chỉ  
bằng một cái  
lướt mắt. Rất  
nhiều người  
đang cầm hoa  
trong tay, chắc  
hẳn đang đón  
đợi các sinh  
viên tốt nghiệp

giống cậu hôm  
nay. Trong một  
chốc lát Mattia  
ước gì có ai đó  
đứng đợi cậu  
thế này. Cậu  
cảm thấy muốn  
được trút bỏ  
gánh nặng lên  
cơ thể người



khác như thể  
những gì chất  
chứa trong đầu  
cậu đột nhiên  
trở nên quá tải  
khiến đôi chân  
không tài nào  
gánh được nữa.  
Cậu tìm kiếm  
ba mẹ, Alice và

Denis, nhưng  
chẳng có ai  
ngoài những  
người không  
quen biết đang  
sốt ruột kiểm  
tra đồng hồ,  
người thì phe  
phẩy tờ giấy  
chẳng biết nhặt

được ở đâu,  
người thì hút  
thuốc, người nói  
chuyện âm ỉ  
chẳng nhận biết  
thấy điều gì  
xung quanh.

Cậu nhìn  
tám bằng cuộn

tròn trên tay,  
nơi một dòng  
chữ nghiêng rất  
đẹp chúng nhận  
Mattia

Balossino đã là  
một cử nhân,  
một người có  
chuyên môn,  
một người

trưởng thành,  
rằng đã đến lúc  
cử nhân Mattia  
tự lo lấy cuộc  
đời chính mình,  
không thể cứ  
nhắm mắt bịt  
tai mãi được vì  
rằng giờ đây  
đường ray dẫn

cậu đi từ thời  
tiểu học tới đại  
học đã kết thúc.  
Hơi thở bị tắc  
lại như thể  
không khí  
không đủ để đi  
hết vòng hô hấp  
của nó.

Bây giờ thì  
sao đây? Cậu tự  
hỏi.

Cậu tránh  
đường cho một  
phụ nữ thấp bé  
mướt mồ hôi  
bước vào trong.  
Cậu lại theo bà

vào tòa nhà, dù  
bà cũng chẳng  
thể dẫn cậu tới  
câu trả lời. Cậu  
đi ngược lại dọc  
hành lang rồi  
trèo lên tầng  
hai, vào thư  
viện, tới chỗ  
ngồi quen thuộc



cạnh cửa sổ.  
Cậu để tấm  
băng xuống ghé  
trông bên cạnh  
và đặt tay lên  
bàn. Cậu tập  
trung vào từng  
nhịp thở vẫn  
tiếp tục bị mắc  
ngθεν lại trong

luồng xoáy giữa  
cổ họng và sâu  
trong buồng  
phổi. Đã vài lần  
cậu bị kiểu này  
rồi, nhưng chưa  
bao giờ lâu đến  
thế.

Mày không

thể quên cách  
phải thở như  
thế nào, cậu tự  
nhủ. Đó là một  
điều mà người  
ta không thể  
quên được, vậy  
thôi.

Cậu thở hắt

mạnh tất cả  
không khí ra  
ngoài và bị ngạt  
lại trong vòng  
vài giây. Rồi cậu  
lấy hết sức há  
miệng và hít  
vào, tới mức  
thấy đau cả cơ  
ngực. Lần này

hơi thở xuống  
được đến tận  
cùng và Mattia  
tưởng như nhìn  
thấy cả các phân  
tử ôxy trắng,  
tròn vo, rải rác  
trong động  
mạch và dòn lại  
trong tim.

Cậu cứ ngồi  
nguyên tư thế  
ấy trong một  
khoảng thời  
gian không xác  
định, chẳng suy  
nghĩ, chẳng để ý  
tới các sinh viên  
ra vào thư viện.  
Cứ lim dim

trong trạng thái  
vừa mê mệt vừa  
bồn chồn.

Rồi đột  
nhiên có gì đó  
hiện ra trước  
mắt cậu, một  
điểm đỏ, làm  
Mattia giật

mình. Trong  
tâm ngắm là  
một bông hồng  
cuộn trong giấy  
bóng kính bị ai  
đó đã vút mạnh  
lên bàn với một  
âm thanh như  
tiếng tát. Cậu  
lướt nhìn dọc



theo thân bông  
hoa và nhận ra  
bàn tay của  
Alice từ những  
khớp tay nhô  
lên hơi đỏ hơn  
so với các ngón  
tay trắng, và từ  
những móng  
tay tròn cắt

vòng sát đầu  
ngón tay.

“Cậu đúng là  
đồ tồi.”

Mattia nhìn  
cô như người ta  
nhìn vào ảo  
ảnh. Cậu cảm

thấy như đang  
bị tách khỏi một  
khung cảnh xa  
xôi, một chốn  
hư ảo mà cậu  
không nhớ rõ.  
Khi đã quay  
được về với thực  
tại, cậu nhận ra  
trên gương mặt

Alice một nỗi  
buồn sâu lắng  
không nói lên  
lời.

“Sao cậu  
không nói gì với  
mình ?” Cô nói  
tiếp. “Cậu phải  
báo cho mình

chứ, cậu phải  
báo chứ.”

Alice mệt  
mỏi thả phịch  
người xuống  
ghế đối diện  
Mattia. Cô nhìn  
ra phía ngoài  
đường, lắc lắc

đầu.

“Làm sao  
cậu...” Mattia  
lên tiếng.

“Ba mẹ cậu.  
Mình biết là  
nhờ có ba mẹ  
cậu.” Alice gắt

và nhìn Mattia  
chăm chăm với  
một nỗi tức giận  
tràn đầy trong  
mắt màu xanh.  
“Cậu thấy thế là  
đúng sao?”

Mattia do  
dự. Rồi cậu lắc

đầu và một cái  
bóng xiêu vẹo  
chuyển động  
cùng với cậu  
trên bề mặt gập  
nếp của giấy  
bóng kính.

“Mình đã  
luôn tưởng



tượng sẽ có mặt  
ở đó. Mình đã  
tưởng tượng rất  
nhiều lần.  
Trong khi cậu  
thì...”

Alice ngừng  
lời, bởi phần  
còn lại của câu

nói tắc nghẹn  
trong miệng.  
Mattia vẫn còn  
đang suy nghĩ  
xem sao đột  
nhiên giây phút  
đó lại hiện thực  
đến thế. Cậu cố  
thử nhớ xem  
chỉ vài giây

trước thôi mình  
đã ở đâu mà  
không thể.

“Chẳng gì  
cả”, Alice kết  
thúc. “Vớì cậu  
chẳng là gì cả.  
Lúc nào cũng  
vậy.”

Cậu thấy đầu  
mình lún xuống  
giữa hai vai và  
lại một lần nữa  
cảm giác bao  
côn trùng đang  
bò lổn nhổn  
trong hộp sọ.

Cậu thì thảo:

“Có quan trọng  
gì đâu. Mình  
không muốn...”

“Im đi”, cô  
ngắt lời cậu.

Từ những  
bàn học khác ai  
đó kêu

suytttttt... và sự  
im lặng sau đó  
lưu giữ trong trí  
nhớ cái suyt đó.

“Trông cậu  
nhọt nhạt thế  
kia”, Alice nói.  
Cô nhìn Mattia  
dò hỏi: “Cậu

không khỏe à?”

“Mình  
không biết.  
Mình thấy quay  
cuồng đầu óc.”

Alice đứng  
dậy. Cô hát tóc  
ra khỏi trán và

cùng với nó là  
mớ suy nghĩ  
hỗn độn. Rồi cô  
cúi xuống  
Mattia, hôn lên  
má cậu, nhẹ  
nhàng và lặng  
lẽ. Chỉ một hơi  
thổi nhẹ đó thôi  
đủ xua tan hết



lũ sâu bọ đi.

“Chắc chắn  
là cậu rất giỏi.  
Mình biết thế.”  
Cô thì thầm.

Mattia cảm  
thấy mớ tóc cô  
cọ vào cổ. Cậu

thấy khoảng  
trông nhỏ nhoi  
trong không khí  
chia cách hai  
người đang tràn  
đầy hơi ấm của  
cô và đê nhẹ  
như bông gòn  
lên da. Bản  
năng bảo vệ

giữ cô lại bên,  
nhưng tay cậu  
vẫn nằm yên bất  
động như đang  
mê ngủ.

Alice đứng  
thẳng người  
dậy. Cô nhắc  
tầm bằng dưới

ghế lên, mở nó  
ra và mỉm cười  
khe khẽ đọc.

“Chà!” Cuối  
cùng cô nói.  
Giọng cô pha  
màu phấn khởi.  
“Chúng ta phải  
đi ăn mừng

thôi. Nào anh  
chàng cử nhân,  
đứng dậy đi.”

Cô chìa tay  
cho Mattia. Cậu  
nắm tay cô, lúc  
đầu hơi lưỡng  
lự. Rồi cậu để cô  
lôi ra khỏi thư

viện, với cùng  
niềm tin giản  
đơn như vài  
năm trước khi  
cậu để cô lôi vào  
phòng vệ sinh  
nữ. Cùng với  
thời gian kích  
thước bàn tay  
hai người đã

thay đổi. Giờ  
đây những ngón  
tay cậu nắm  
trọn toàn bộ  
ngón tay Alice,  
giống như lớp  
vỏ sần sùi của  
con sò.

“Đi đâu

đây?” Cậu hỏi.

“Đi một  
vòng. Hôm nay  
nắng đẹp. Cậu  
cần phải sưởi  
nắng một chút.”

Cả hai cùng  
rời khỏi khu



nhà và lần này  
Mattia không  
sợ ánh sáng, xe  
cộ hỗn độn lần  
đám người túm  
tụm trước công  
nữa.

Họ để cửa  
kính xe hạ thấp.

Alice lái xe, cả  
hai tay đặt trên  
vô lăng, hát bài  
*Pictures of You*,  
ư ử theo âm  
điệu vì cô  
không nhớ rõ  
lời bài hát.  
Mattia dần cảm  
thấy các cơ

trong người dẫn  
ra, buông xuôi  
tựa theo thế  
ngồi chiếc ghế  
đệm. Cậu cảm  
giác chiếc xe đỗ  
lại sau lưng nó  
một dải xám và  
dính dớp tạo bởi  
quá khứ cùng

những nỗi  
phiền muộn của  
cậu. Dần dần  
cậu cảm thấy  
nhẹ nhàng hơn,  
giống như một  
chiếc lọ đang  
được dốc đổ ra.  
Cậu nhắm mắt  
lại và trong

vòng một vài  
giây thấy như có  
thể nổi lên  
bên trên  
không khí đang  
bao quanh mặt  
và trên giọng  
nói của Alice.

Khi mở mắt

ra cậu thấy đang  
ở trên đường về  
phía nhà mình.  
Cậu tự hỏi liệu  
có phải họ đang  
tổ chức một bữa  
tiệc bất ngờ  
không, và cậu  
thậm hy vọng là  
không phải.

“Thế nào,  
mình đang đi  
đâu đấy?” Cậu  
hỏi lại.

“Ừm”, Alice  
thì thào. “Cậu  
không cần biết.  
Nếu một ngày  
cậu đưa mình đi

dạo thì lúc ấy  
cậu có quyền  
lựa chọn.”

Lần đầu tiên  
Mattia thấy ngại  
vì đã hai mươi  
hai tuổi mà vẫn  
chưa có bằng lái  
xe. Đó là một



trong số những  
điều cậu đã bỏ  
lại đằng sau,  
một trong  
những bước đi  
hiển nhiên  
trong đời một  
chàng trai mà  
cậu đã quyết  
định không

chọn để có thể  
rời xa hết mức  
khỏi bánh răng  
cuộc đời. Giống  
như ăn bỏng  
ngô trong rạp  
chiếu phim,  
giống như ngồi  
lên thành ghế  
băng trong công

viên, giống như  
không nghe  
theo lệnh giới  
ng nghiêm của ba  
mẹ, giống như  
chơi đá bóng  
với một quả  
banh bằng giấy  
cuộn tròn, hay ở  
trần đứng trước

một cô gái. Cậu  
nghĩ kể từ giây  
phút này cậu sẽ  
khác. Cậu quyết  
định sẽ lấy bằng  
lái càng nhanh  
càng tốt. Cậu sẽ  
làm điều đó vì  
cô ấy, để đưa cô  
ấy đi chơi. Bởi

vì cho dù cậu sợ  
phải thú nhận,  
nhưng khi ở  
bên cô cậu cảm  
thấy tất cả  
những điều  
bình thường mà  
những người  
bình thường  
vẫn làm là rất

đáng làm.

Giờ họ đã ở  
trong vùng gần  
nhà Mattia  
nhưng Alice  
ngoặt sang  
hướng khác. Cô  
rẽ vào đường  
chính và lái tiếp

một vài trăm  
mét rồi đậu lại  
trước công viên.

“Đến rồi”, cô  
nói, tháo thắt  
lưng an toàn và  
xuống xe.

Mattia ngồi

đóng đinh trên  
ghế, mắt dán  
vào công viên.

“Nè, xuống  
đi chứ.”

“Không phải  
chỗ này”, cậu  
nói.



“Thôi nào,  
đừng ngốc như  
thế.”

Mattia lắc  
đầu. “Chúng ta  
đi chỗ khác đi.”

Alice nhìn  
xung quanh.

“Có vấn đề gì  
nào?” Cô khẳng  
khăng. “Ta chỉ  
đi dạo một vòng  
thôi mà.”

Cô lại gần  
cửa kính phía  
Mattia. Cậu ta  
trông cứng đờ

như thể đang bị  
ai đó chĩa dao  
vào lưng vậy.  
Tay cậu xòe như  
nhện quặp lấy  
tay nắm cánh  
cửa xe. Mắt cậu  
chăm chăm dán  
vào những cái  
cây cách đó

khoảng một  
trăm mét.  
Những lá cây to  
và xanh tươi  
bao phủ khung  
xương lấm mầu,  
cái cấu trúc  
phân dạng của  
cành cây.  
Chúng che giấu

đi bí mật đáng  
sợ của mình.

Cậu chưa  
bao giờ quay trở  
lại đây. Lần cuối  
cùng cậu đi với  
cảnh sát, cái  
ngày ba cậu bảo  
đưa tay cho mẹ,

và mẹ cậu đã  
đút tay lại trong  
túi. Hôm đó cả  
hai tay cậu còn  
phải quấn băng,  
từ đốt ngón tay  
tới tận khuỷu,  
với một dải dây  
dày và quấn  
thành nhiều lớp

cần tới một con  
dao có lưỡi cưa  
mới có thể sục  
vào được đến  
lớp da. Cậu đã  
chỉ cho cảnh sát  
chỗ Michela  
ngồi. Họ muốn  
biết chính xác  
chỗ đó và rồi họ

chụp ảnh, ban  
đầu từ phía xa,  
rồi lại sát gần.

Từ trên xe  
ô tô chở họ về  
nhà Mattia  
nhìn các máy  
xúc sục cánh tay  
xuống dòng



sông, nhấc lên  
từng tảng đất  
ấm và tối màu  
rồi ném chúng  
xuống bờ sông  
một cách nặng  
nề. Mattia nhận  
thấy mỗi lần  
như thế mẹ nín  
thở lại cho tới

khi tảng đất rơi  
vụn ngay ra.  
Michela phải ở  
trong đồng đất  
đó, nhưng  
ngược lại chẳng  
có gì. Họ chưa  
bao giờ tìm thấy  
con bé.

“Đi thôi. Xin  
cậu đẩy”, Mattia  
nhắc lại. Giọng  
cậu không hề  
van xin. Đúng  
hơn là nó có vẻ  
khô khốc và  
đăm chiêu  
phiền muộn.

Alice trèo  
lên xe.

“Nhiều lúc  
mình không  
hiểu nếu...”

“Mình đã bỏ  
lại đứa em song  
sinh ở chỗ này”,

cậu ngắt lời cô  
bằng giọng đều  
đều, gần như vô  
hồn. Cậu giơ  
tay, ngón trỏ  
phải chỉ hàng  
cây trong công  
viên. Rồi cậu cứ  
để tay giữa  
chùng như vậy,

như thể đã quên  
mất nó.

“Em sinh  
đôi? Cậu nói gì  
vậy? Cậu làm gì  
có em...”

Mattia gật  
đầu nhẹ nhẹ,

mắt vẫn dán  
chặt vào hàng  
cây.

“Nó giống  
hệt mình. Giống  
hệt mình.” Cậu  
nói.

Rồi chẳng đề

Alice có thời  
gian hỏi, cậu kể  
lại tất cả cho cô.  
Cậu kể hết mọi  
chuyện, giống  
như nước ông ộc  
trào dâng khi  
bờ đê bị vỡ. Con  
giun đất, buổi  
tiệc sinh nhật,



bộ đồ xếp hình  
Lego, dòng  
sông, những  
mảnh thủy tinh  
vụn, căn phòng  
bệnh viện, thẩm  
phán Berardino,  
mục tìm người  
trên tivi, bác sĩ  
tâm lý, tất cả

mọi chuyện cậu  
chưa từng kể với  
ai. Cậu nói mà  
không nhìn cô,  
không có chút  
cảm xúc nào.  
Rồi cậu im lặng,  
tay phải sục  
xuống dưới ghế,  
nhưng cậu chỉ

thấy đem mút  
viên tròn. Cậu  
bình tĩnh. Một  
lần nữa Mattia  
lại thấy xa xăm  
và lạ lẫm với cơ  
thể của chính  
mình.

Alice nâng

cầm cật lên và  
nhẹ nhàng xoay  
đầu cật lại.

Mattia chỉ nhìn  
thấy một cái  
bóng hướng về  
phía mình.

Trong giây lát  
cật nhắm mắt  
lại và cảm thấy

miệng Alice  
nóng bỏng trên  
miệng mình,  
nước mắt cô ướt  
trên má cậu,  
hay có lẽ là  
nước mắt của  
cậu cũng nên,  
và cuối cùng là  
đôi bàn tay nhẹ

nhàng đang đặt  
trên đầu cậu,  
túm chặt các ý  
nghĩ, giam giữ  
chúng lại trong  
đó, trong cái  
khoảng cách  
không còn tồn  
tại nữa giữa hai  
người.



24.

Họ đã gặp lại  
nhau nhiều lần  
trong tháng,  
không hẳn là  
hẹn hò trước,  
nhưng cũng



không hẳn là  
tình cờ ngẫu  
nhiên. Sau giờ  
thăm bệnh  
nhân Alice lúc  
nào cũng đi  
loăng quăng  
xung quanh  
khoa của Fabio  
và thế nào anh

ta cũng tìm  
cách để có ở đó.  
Họ đi dạo trong  
sân bệnh viện,  
hầu như theo  
một lộ trình  
giống nhau  
được thống nhất  
trước dù không  
nói ra. Hàng rào

quanh bệnh  
viện tách một  
vùng riêng biệt  
giới hạn địa  
điểm câu  
chuyện của họ,  
nơi không cần  
phải nêu tên  
cho cái điều kỳ  
bí và sạch sẽ

đang lượn sóng  
giữa hai người.

Có vẻ như  
Fabio biết chính  
xác tất cả các  
chiêu bài của  
cầm. Anh biết  
chờ đợi và kiệm  
lời, giống như

đang thực thi  
một nghi thức  
ngoại giao. Bằng  
trực giác anh  
hiểu được nỗi  
đau của Alice,  
nhưng chỉ đứng  
ở phía ngoài,  
giống như ở bên  
bờ mép. Những

điều thái quá  
của thế giới, cho  
dù dưới bất cứ  
dạng thức nào,  
cũng không  
thực sự đụng  
chạm tới anh.  
Mặc chúng va  
đập chống lại sự  
cân bằng và ý

thức cảm nhận  
của mình, anh  
chọn cách tảng  
lờ đi, coi như  
chúng không hề  
tồn tại. Nếu có  
một vật cản nào  
chắn ngang trên  
con đường đời,  
anh né tránh nó

bằng cách bước  
vòng qua mà  
không phải thay  
đổi bước đi, dù  
chỉ là một chút  
ít và sau đó  
quên luôn nó  
đi. Anh không  
do dự nghi ngờ,  
hầu như không



bao giờ.

Tuy nhiên  
anh cũng biết  
phải đạt đến  
mục tiêu như  
thế nào. Thế  
nên anh rất đề ý  
tới tâm trạng  
của Alice, theo

một cách thức  
đầy tôn trọng và  
hơi có vẻ mô  
phạm. Nếu cô  
không nói, anh  
sẽ hỏi có điều gì  
không ổn,  
nhưng không  
bao giờ hỏi hai  
lần liên tiếp.

Anh quan tâm  
tới các bức ảnh  
của cô, tới tình  
hình mẹ cô và  
lấp đầy khoảng  
trống bằng  
những câu  
chuyện trong  
ngày của mình,  
toàn chuyện vặt

vĩnh, tếu táo  
hài hước nhất  
nhạnh được  
trong khoa.

Alice để  
mình được cuốn  
đi bởi sự chắc  
chắn của anh,  
nơi cô cứ dần

dần thả mình,  
giống như cô  
vẫn thả mình  
nổi lên bênh  
không trọng  
lượng trên mặt  
nước bề bơi khi  
còn nhỏ.

Họ sống

trong sự thâm  
thấu vào thể  
giới của nhau  
một cách chậm  
rãi vô hình,  
giống như hai  
thiên thạch  
cùng xoay  
quanh một trục  
theo quỹ đạo

ngày càng tiến  
sát lại gần nhau  
hơn, nơi vận  
mệnh rõ ràng là  
hợp nhất tại  
một điểm nào  
đó trong không  
gian và thời  
gian.

Họ đã ngưng  
điều trị cho mẹ  
Alice. Với một  
cái gật đầu,  
chồng bà đã  
đồng ý để bà  
chìm sâu vào  
một giấc ngủ  
không đau đớn,  
dưới cái vỏ bọc



nặng nề của  
moóc phin.  
Alice chỉ chờ  
đợi mẹ sẽ ra đi,  
và còn không  
cảm thấy có lỗi  
vì điều này. Mẹ  
trong cô chỉ còn  
là kỷ niệm, như  
một túm phần

hoa nằm một  
góc, một phần  
nào đó trong  
đầu cô và sẽ ở  
đó mãi trong  
suốt quãng đời  
còn lại của cô,  
đóng đô chính  
trong cái mờ  
hình ảnh thiếu

âm thanh này.

Fabio không  
nghĩ tới việc hỏi  
cô, và anh cũng  
không thuộc  
loại bốc đồng,  
nhưng buổi  
chiều hôm ấy  
Alice có điều gì

đó khác thường,  
giống như  
chúng run của  
bệnh nhân tê  
bại, lo lắng chờ  
đợi điều gì đó,  
kể từ cách cô  
xoắn ngón tay  
và mắt lướt từ  
bên này qua

bên kia như thể  
tránh không  
nhìn vào mắt  
anh. Lần đầu  
tiên từ khi quen  
biết cô anh trở  
nên nóng vội và  
bất cẩn.

“Cuối tuần

này ba mẹ anh  
đi biển”, anh  
đột ngột nói.

Alice có vẻ  
chẳng nghe thấy  
hoặc không bận  
tâm tới câu nói  
đó. Từ vài ngày  
nay đầu óc cô

như tổ ong vò  
vẽ. Mattia  
không gọi cho  
cô kể từ hôm tốt  
nghệp đã qua  
được một tuần  
rồi. Rõ ràng là  
bây giờ phải đến  
lượt cậu ấy chứ.

“Anh nghĩ  
thứ Bảy này em  
có thể qua anh  
ăn tối”, Fabio  
nói liều.

Sự tự tin của  
anh hiển hiện  
trong lời nói  
trong phút



chốc, nhưng rồi  
ngay lập tức  
nhường chỗ cho  
sự không chắc  
chắc. Anh đút  
hai tay vào túi  
áo, chuẩn bị  
chấp nhận bất  
cứ câu trả lời  
nào với thái độ

nhẹ nhàng  
tương đương  
nhau. Anh biết  
cách tìm cho  
mình chỗ ẩn  
núp trước khi  
phải xài đến nó.

Alice rặn ra  
một nụ cười phủ

chút bóng một  
điều gì đau đớn.

“Em không  
biết”, cô nói  
chậm rãi. “Có lẽ  
không phải...”

“Em nói  
đúng”, Fabio

ngắt lời cô.  
“Đáng lẽ anh  
không nên hỏi  
em như vậy. Xin  
lỗi nhé.”

Họ kết thúc  
cuộc đi dạo lòng  
vòng trong im  
lặng và khi quay

lại khoa bệnh  
của Fabio anh  
dài giọng tự nhủ  
chính mình:  
Okay.

Chẳng ai  
trong hai người  
nhúc nhích. Họ  
trao cho nhau

một cái nhìn  
lướt rồi lại cụp  
mắt xuống ngay  
lập tức. Fabio  
phá lên cười.

“Anh và em  
chẳng bao giờ  
biết cách chào  
nhau.”

“Đúng thế  
thật”, Alice mỉm  
cười. Cô lấy tay  
vuốt tóc, ngón  
trỏ xoắn một  
nhúm tóc rồi từ  
từ buông ra.

Fabio bước  
một bước dứt

khoát lại gần cô,  
lớp sỏi trên  
đường kêu lạo  
xạo, xáo trộn  
dưới chân anh.  
Anh trù mền  
hôn tạm biệt cô  
vào má trái, rồi  
bước lui lại phía  
sau.



“VẬY ít nhất  
em cũng nghĩ đi  
nhé”, anh nói.

Anh cười  
tươi với cô, cười  
bằng cả miệng,  
mắt và má. Rồi  
anh quay đi,  
bước thẳng về

phía cửa.

Bây giờ anh  
ta sẽ quay lại,  
Alice nghĩ khi  
Fabio tới cửa  
kính.

Ngược lại  
anh ta rẽ vào và

mất hút trong  
hành lang.

25.

Bức thư gửi  
ông Mattia  
Balossino mỏng  
nhẹ và thiếu  
tính nhất quán  
đến độ không

thể ngờ được  
trong đó lại có  
toàn bộ tương  
lai của Mattia.  
Tối tận bữa tối  
mẹ mới đưa cho  
cậu, có lẽ bởi bà  
ngại vì đã mở  
nó ra trước khi  
có sự đồng ý của

cậu. Bà không  
cố ý làm điều  
đó, thậm chí bà  
còn chẳng nhìn  
tên người nhận:  
Mattia chưa bao  
giờ có thư.

“Cái này  
được gửi đến

cho con”, bà  
vươn tay đưa  
bức thư qua đĩa  
ăn.

Mattia nhìn  
ba dò hỏi, ông  
gật đầu điều gì  
đó không rõ.  
Trước khi cầm

bức thư cậu lấy  
khăn giấy lau  
môi trên đã  
sạch rồi. Quan  
sát logo hình  
tròn phức tạp in  
màu xanh cạnh  
địa chỉ, cậu  
không có chút  
khái niệm gì về



nội dung bên  
trong. Cậu bóp  
nhẹ hai đầu  
phong bì để lôi  
ra tờ giấy gấp,  
mở nó ra và bắt  
đầu đọc, hơi ấn  
tượng bởi ý nghĩ  
lá thư được gửi  
đến cho chính

mình, cử nhân  
Mattia  
Balossino.

Ba mẹ cậu  
lách cách dao  
dĩa hơn mức  
cần thiết và ba  
thì đặng hăng cổ  
họng liên tục.

Sau khi đọc  
xong, Mattia  
gấp tờ giấy lại  
theo thứ tự  
ngược với lúc  
mở ra, để trả lại  
cho nó hình  
dạng nguyên  
vẹn ban đầu, rồi  
câu lại nhét nó

vào trong  
phong bì, đặt  
lên ghế ngồi của  
Michela.

Cầm lại đĩa  
rồi nhưng trong  
một lát cậu thân  
người trước đĩa  
bí thái lát, như

thể ai đó đã giấu  
giếm cho chúng  
vào đó.

“Có vẻ là  
một cơ hội tốt”,  
bà Adele nói.

“Hẳn rồi.”

“Con có

muốn tới đó  
không?”

Trong lúc  
nói vậy bà cảm  
thấy nóng bừng  
cả mặt. Bà nhận  
thấy mình  
chẳng hề thấy  
sợ bị mất nó.

Trái lại, bà ao  
ước với tất cả  
sức lực là nó sẽ  
nhận lời, rằng  
nó sẽ đi khỏi cái  
nhà này, khỏi  
cái chỗ trước  
mặt bà mà tối  
nào trong bữa  
ăn nó cũng

chiếm lấy, với  
cái đầu đen tóc  
cúi xuống đĩa  
thức ăn và cái  
vòng u ám thăm  
thương bao  
quanh, lây sang  
không khí  
chung.



“Con không  
rõ”, Mattia xâm  
xâm miếng bí,  
trả lời nhát  
gùng.

“Cơ hội tốt  
đấy”, mẹ nhắc  
lại.

“Hẳn rồi.”

Ba phá vỡ  
không khí im  
lặng kéo theo  
đó bằng một bài  
diễn thuyết lộn  
xộn về tính hiệu  
quả của các  
nước Bắc Âu,

đường phố thì  
sạch sẽ, thêm  
không khí lạnh  
và ít ánh sáng  
hầu như quanh  
năm chắc chắn  
sẽ hạn chế sự  
thiếu tập trung.  
Ông chưa bao  
giờ tới đó,

nhưng từ những  
gì người ta vẫn  
nói thì hẳn phải  
là thế rồi.

Cuối bữa tối,  
Mattia bắt đầu  
thu gọn bát đĩa  
như hàng tối  
cậu vẫn làm,

nhưng ba đặt  
tay lên vai cậu  
nói nhỏ cứ lên  
nhà đi, để ba  
dọn cho. Mattia  
nhặt lá thư trên  
ghế và đi về  
phòng.

Cậu ngồi

trên giường, lật  
đi lật lại lá thư  
trong tay. Cậu  
gập nó ra trước  
và sau vài lần,  
làm chiếc  
phong bì bằng  
giấy dày kêu sột  
soạt. Rồi cậu  
xem kỹ hơn

logo bên cạnh  
địa chỉ. Một con  
chim săn mồi,  
có lẽ là đại bàng  
đang cánh, đầu  
quay sang một  
phía khiến ta  
nhìn được chiếc  
mỏ nhọn. Đầu  
cánh và chân

lòng trong một  
vòng tròn, mà  
do lỗi in nó hơi  
lệch sang hình  
ô van. Một vòng  
khác to hơn,  
cùng trọng tâm  
với vòng tròn  
trước có tên  
trường Đại học



đang mời  
Mattia tới làm  
việc. Kiểu chữ  
gô tích với các  
chữ cái k và h  
cùng các chữ o  
có một gạch  
chéo trong toán  
học được dùng  
để chỉ một tập

hợp rỗng khiến  
Mattia tưởng  
tượng tới một  
tòa nhà cao, tối  
màu với các  
hành lang đầy  
tiếng vang vọng  
có trần nhà cao  
tít, bao quanh  
bởi thảm cỏ cắt

ngắn vài mi li  
mét, vẻ lặng lẽ  
và hoang vắng  
như trong một  
nhà thờ lớn nơi  
cùng trời cuối  
đất.

Tại nơi xa  
xăm lạ lắm đó

có tương lai cho  
cậu trở thành  
một nhà toán  
học, một nơi  
cứu vãn, một  
không gian  
không nhiễm  
độc, không định  
kiến. Nhưng  
ngược lại ở đây

có Alice, chỉ  
đơn giản là có  
cô ấy thôi, và sự  
ngưng trệ bao  
quanh tất cả.

Cậu lại thấy  
giống như hôm  
bảo vệ. Lại một  
lần nữa hơi thở

tắc trong cổ  
họng và nghẹn  
lại đó như một  
chiếc nút chai.  
Cậu thở hỏn  
hỏn, như thể  
không khí trong  
phòng đột  
nhiên tan chảy  
ra. Ngày đã kéo

dài hơn rất  
nhiều và buổi  
hoàng hôn trở  
nên xanh xao và  
mệt mỏi. Mattia  
đợi cho tới khi  
tia nắng cuối  
cùng trong ngày  
lụi tắt, đầu óc  
cậu còn mãi vơ

vẫn dọc theo  
những dãy hành  
lang chưa nhìn  
thấy bao giờ, và  
đôi lúc lại gặp  
phải Alice đang  
nhìn cậu chẳng  
nói một lời,  
cũng chẳng  
mỉm cười.



Mày chỉ phải  
quyết định thôi  
mà, cậu tự nhủ.  
Đi hay không  
đi. 1 hoặc 0,  
giống như hệ  
nhị phân.

Nhưng càng  
tìm cách đơn

giản hóa nó đi,  
cậu lại càng cảm  
thấy bị mắc kẹt  
trong đó. Cậu  
thấy mình như  
một con côn  
trùng bị vướng  
vào mạng nhện  
dính dóp, càng  
vùng vẫy lại

càng bị mắc kẹt  
hơn.

Ai đó gõ cửa  
phòng, âm  
thanh vọng lại  
như từ đáy  
giếng sâu.

“Vâng?”

Cửa từ từ mở  
ra và ba cậu ló  
đầu vào trong.

“Ba vào được  
không?”

“Mm-mm.”

“Sao con lại  
ở trong bóng tối

thế?”

Chẳng đợi  
trả lời, ông  
Pietro với tay  
bật điện, bóng  
đèn một trăm  
oát sáng rọi mí  
mắt đang mở  
của Mattia và

cậu nheo lại với  
một nỗi đau  
đơn dễ chịu.

Ba cậu ngồi  
xuống mép  
giường, bên  
cạnh cậu. Cả hai  
đều có kiểu ngồi  
vắt chân giống

nhau, mắt cá  
chân trái ngang  
với gót phải,  
nhưng cả hai  
đều chẳng bao  
giờ đề ý tới điều  
đó.

“Cái mà con  
học gọi là gì

nhỉ”, ba cậu hỏi  
sau một lúc im  
lặng.

“Cái gì kia  
ạ?”

“Bài luận  
văn ấy mà. Ba  
chẳng bao giờ



nhớ tên cả.”

“Zeta  
Riemann.”

“À phải rồi.  
Zeta Riemann.”

Mattia ấn  
móng ngón cái  
vào dưới móng

ngón út, nhưng  
cả da ở chỗ đó  
cũng đã cứng và  
chai lại đến mức  
cậu chẳng cảm  
thấy gì. Móng  
tay cứ trượt lên  
nhau tạo tiếng  
két.

“Ba cũng  
muốn có cái đầu  
như của con”,  
Pietro nói tiếp.

“Ba thì ngược  
lại chẳng hiểu gì  
về toán học cả.  
Nó không phải  
dành cho ba.  
Cần phải có một

bộ óc đặc biệt  
cho một vài  
thứ.”

Mattia nghĩ  
chẳng có gì hay  
ho khi có một  
cái đầu như của  
cậu cả. Rằng cậu  
sẵn sàng vứt nó

đi, đổi lấy một  
cái đầu khác,  
hay kể cả một  
hộp bánh quy  
cũng được,  
miễn là nó rộng  
tuếch và nhẹ  
hều. Cậu mở  
miệng định nói  
cảm thấy đặc

biệt chính là cái  
lòng tệ hại nhất  
mà người ta có  
thể tự tạo cho  
mình, nhưng rồi  
lại chẳng nói gì.  
Cậu nhớ lúc bị  
cô giáo bắt ngồi  
giữa lớp, còn tất  
cả ngồi xung

quanh nhìn cậu  
như một sinh  
vật lạ, và cậu  
thấy như thể  
suốt bao năm  
qua chưa từng  
rời khỏi chỗ  
ngồi đó.

“Mẹ bảo ba

qua đây à?” Cậu  
hỏi ba.

Cơ cổ Pietro  
cứng lại. Ông  
bặm môi vào  
trong rồi gật  
đầu.

“Tương lai



của con là điều  
quan trọng  
nhất”, ông nói,  
giọng có phần  
bối rối. “Đúng là  
giờ con nên  
nghĩ cho bản  
thân mình. Nếu  
con quyết định  
ra đi ba mẹ sẽ

hỗ trợ con. Ba  
mẹ không có  
nhiều tiền lắm,  
nhưng cũng đủ,  
nếu con cần.”

Im lặng kéo  
dài trong lúc  
Mattia nghĩ tới  
Alice và phần

tiền cậu đã lấy  
đi từ Michela.

“Ba này”,  
cuối cùng cậu  
nói.

“Sao con?”

“Ba rời  
phòng có được

không ạ? Con  
phải gọi một cú  
điện thoại.”

Pietro thở  
một hơi dài, có  
cả một sự nhẹ  
nhõm trong đó.

“Tất nhiên

rồi.”

Ông đứng  
dậy và trước khi  
xoay người đi  
ông vươn tay về  
phía mặt  
Mattia. Ông  
định vuốt má  
cậu, nhưng

dừng lại vài  
xăng ti mét  
trước mớ râu  
lún phún của  
con trai. Ông  
chuyển sự âu  
yếm sang vuốt  
tóc con. Nói cho  
cùng thì lâu lắm  
rồi họ không

quen với những  
cử chỉ như thế  
nữa.

26.

Tình yêu  
Denis dành cho  
Mattia tự tan  
biến đi, giống  
như một ngọn  
nến cháy dở bỏ



quên trong căn  
phòng trống, và  
nó để lại một sự  
bất mãn đến  
cồn cào. Lên  
mười chín tuổi,  
Denis đọc thấy  
mẫu quảng cáo  
một chỗ dành  
cho dân gay ở

trang cuối một  
tờ báo địa  
phương. Nó xé  
và giữ mẫu giấy  
đó trong ví suốt  
hai tháng liền;  
thỉnh thoảng lại  
mở ra đọc lại  
địa chỉ đã thuộc  
lòng rồi.

Xung quanh  
nó bọn thanh  
niên đi lại với  
các cô gái và họ  
đã quen với  
chuyện ái tình  
đến đoạn thôi  
nói về tình dục  
suốt ngày như  
trước. Denis

cảm thấy lối  
thoát duy nhất  
của nó chính là  
mẫu báo kia, là  
cái địa chỉ mà  
mồ hôi của đầu  
ngón tay đã làm  
hơi mờ đi một  
chút.

Một đêm  
mưa gió nó đi  
tới đó dù chẳng  
thực sự quyết  
định nghiêm  
túc điều gì. Chỉ  
đơn giản là nó  
xỏ bừa bộ quần  
áo đầu tiên vớ  
được trong tủ

rồi bước ra, nói  
vội sang phòng  
ba mẹ con đi  
xem phim.

Nó đi qua đi  
lại chỗ đó hai ba  
lần, lần nào  
cũng đi vòng  
quanh hết cả

khu vực. Rồi nó  
bước vào, tay  
đút trong túi,  
thân mật ra  
hiệu với tên gác  
cửa. Nó ngồi  
vào quầy bar,  
gọi một vai bia  
và chậm rãi  
uống, mắt nhìn

chăm chăm dầy  
chai xếp dọc  
tường, chờ đợi.

Không lâu  
sau đó một gã  
tiến lại gần và  
Denis quyết  
định sẽ qua lại  
với hắn, trước cả



khi nhìn kỹ mặt  
tên này. Gã đó  
bắt đầu làm  
nhảm về bản  
thân, hay về  
một vài bộ phim  
nào đó mà  
Denis chưa từng  
xem. Gã hét vào  
tai, nhưng nó

chẳng nghe lấy  
một lời. Denis  
đột ngột ngắt lời  
hắn, nói đi vào  
phòng vệ sinh  
thôi. Gã kia im  
bặt rồi nở nụ  
cười phô răng  
xấu ỉn. Denis  
nghĩ trông gã

thật kinh. Gã có  
đôi lông mày  
gần như dính  
sát nhau và gã  
già, già quá rồi,  
nhưng nó  
không quan  
tâm.

Trong nhà

tắm gã kéo áo  
nó lên qua bụng  
và rướn người  
ra trước đê hôn,  
nhưng Denis  
đẩy gã ra. Nó  
quỳ gối xuống  
và cởi nút quần  
gã. Gã kia nói ối  
chà sao mà

nhANH thế, rồi  
cứ để mặc nó  
làm. Denis  
nhắm mắt lại,  
cố kết thúc càng  
nhANH càng tốt.

Dùng miệng  
không đạt được  
cực khoái và nó

cảm thấy như  
một kẻ vô dụng.  
Thế là nó dùng  
liên tục cả tay và  
mồm. Khi gã  
kia đạt được thì  
cả nó cũng xuất  
tinh trong quần.  
Nó gần như  
chạy vội ra khỏi

nhà tắm không  
để cho gã kia có  
thời gian mặc  
lại quần áo.

Cảm giác tội lỗi  
như mọi khi đổ  
ụp lên nó như  
một gáo nước  
lạnh ngay khi  
nó bước qua

cánh cửa nhà vệ  
sinh.

Ra khỏi chỗ  
đó nó đi lòng  
vòng khoảng  
nửa giờ tìm một  
đài phun nước  
để gội rửa mùi  
đi.



Nó quay lại  
đó vài lần nữa.  
Mỗi tối nó nói  
chuyện với một  
người khác  
nhau và luôn  
kiếm có để  
không nói tên  
thật. Nó không  
quan hệ với bất

kỳ ai nữa. Phần  
lớn thời gian nó  
im lặng lắng  
nghe, nhất  
nhạnh câu  
chuyện của  
những người  
như nó. Dần  
dần Denis phát  
hiện ra các câu

chuyện cũng  
giống nhau cả,  
luôn có một lộ  
trình chung  
phải đi theo, và  
rằng lộ trình  
luôn bắt người  
ta phải dìm  
mình xuống,  
xuống thật thấp,

ngập cả đầu cho  
tới khi chạm tới  
tận đáy sâu, và  
chỉ sau đó mới  
ngóc đầu lên  
được để tìm lại  
không khí.

Bất cứ người  
nào trong số ấy

cũng có một  
tình yêu đơn  
phương để  
trong tim, như  
tình yêu của nó  
dành cho  
Mattia. Ai cũng  
đã từng rất sợ  
hãi, và nhiều  
người tới giờ

cũng vẫn sợ,  
nhưng không  
phải là ở trong  
này, giữa những  
người có thể  
hiểu được họ,  
được bảo vệ bởi  
môi trường  
chung theo như  
họ gọi. Nói

chuyện với  
những người  
không quen biết  
ấy Denis cảm  
thấy đỡ cô đơn  
hơn và nó tự hỏi  
bao giờ sẽ tới  
thời điểm của  
mình, tới ngày  
chạm xuống tận

đáy cùng để rồi  
cuối cùng cũng  
được hít thở trở  
lại.

Một tối ai đó  
nói với nó về  
đường đèn. Ở  
đây, họ gọi con  
đường phía sau



nghĩa địa, nơi  
ánh sáng duy  
nhất lơ mờ và  
run rẩy rọi tới  
chỉ là những  
ngọn đèn trên  
bia mộ, chiếu  
qua thanh sắt  
cổng chính  
nghĩa trang như

vậy. Nơi ấy đến  
đi còn phải dò  
dẫm. Đó là chỗ  
lý tưởng cho  
những ai cần  
tháo bỏ gánh  
nặng khỏi mình  
mà không phải  
nhìn và cũng  
không để ai

trông thấy, chỉ  
có một mình  
với thân hình  
chính mình  
phơi bày trong  
bóng tối.

Chính là ở  
trên con đường  
đèn đỏ mà

Denis đã chạm  
tới đáy. Nó quẫy  
đạp cả chân tay,  
mặt và ngực,  
giống như một  
cú nhảy xuống  
nước quá nông.  
Sau lần đó nó  
không còn qua  
lại chỗ quán kia

nữa. Nó đóng  
mình lại, thù  
địch hơn cả  
trước kia trong  
sự phủ nhận  
chính mình.

Rồi năm thứ  
ba Đại học nó  
sang học ở Tây

Ban Nha. Nơi  
cách xa khỏi  
con mắt dán  
chặt của gia  
đình, bạn bè và  
tất cả các con  
đường nó biết  
tên, nó đã tìm  
thấy tình yêu.  
Cậu ta tên là

Valerio, cũng là  
người Ý, trẻ tuổi  
và hoảng sợ  
phát chết như  
nó. Những  
tháng ngày trải  
qua cùng nhau  
trong căn hộ  
nhỏ gần đại lộ  
Rambla trôi đi

nhanh mà sâu  
lắng, và chúng  
cuốn đi hết cái  
mũ chụp đầu  
đón, giống như  
buổi tối quang  
đăng đầu tiên  
sau ngày mưa  
bão.



Quay trở về  
Ý hai đứa không  
gặp nhau nữa,  
nhưng Denis  
không đau lòng  
vì chuyện đó.  
Với một niềm  
tin tưởng rất  
mới mà nó sẽ  
không bao giờ

để mất, Denis  
có thêm những  
mối quan hệ  
khác, mà có vẻ  
như chúng đã  
được sắp xếp  
thứ tự ngay  
ngắn thành dãy  
thành hàng, chờ  
đợi nó suốt thời

gian qua. Trong  
số những người  
bạn cũ nó chỉ  
giữ lại tình bạn  
với Mattia.

Chúng ít gặp  
nhau, chỉ thỉnh  
thoảng gọi vài  
cú điện thoại và  
chúng có thể

giữ im lặng cả  
vài phút đồng  
hồ, mỗi người  
chìm sâu trong  
suy nghĩ của  
mình, hòa theo  
nhịp điệu hơi  
thở đều đặn và  
an tâm của  
người ở đầu dây

bên kia.

Khi điện  
thoại đổ chuông  
thì Denis đang  
đánh răng. Ở  
nhà nó thường  
trả lời điện  
thoại sau hai  
tiếng chuông,

thời gian cần  
thiết để tới máy  
gần nhất từ bất  
cứ điểm nào  
trong nhà.

Mẹ gọi với  
Denis con có  
điện thoại  
nhưng nó cứ

đứng đỉnh một  
lúc. Nó súc  
miệng, lau vào  
khăn mặt và  
còn nhìn qua  
hai chiếc răng  
cửa. Một ngày  
gần đây nó có  
cảm giác chúng  
đang đổ dồn vào

nhau, bởi mấy  
cái răng khôn  
đang bắt đầu  
nhô lên.

“Alô?”

“Chào.”

Mattia chẳng  
bao giờ nói tên.



Cậu biết với bạn  
mình giọng cậu  
không thể lẫn đi  
đâu được và việc  
phải gọi tên  
mình thành  
tiếng khiến cậu  
khó chịu.

“Ái chà ngài

cử nhân, khỏe  
không?” Denis  
vui vẻ hỏi. Nó  
chẳng lấy làm  
phiền lòng về  
chuyện buổi bảo  
vệ. Nó đã học  
được cách tôn  
trọng vực thăm  
mà Mattia đào

xung quanh cậu  
ta. Những năm  
về trước nó đã  
thử tìm cách  
vượt qua nhưng  
bị rơi xuống  
dưới đó. Giờ thì  
nó đành hài  
lòng ngồi bên  
bờ vực, chân

đong đưa trong  
khoảng không.  
Giọng nói của  
Mattia không  
làm dạ dày nó  
quặn lên nữa,  
nhưng ý nghĩ về  
cậu ta tồn tại, và  
sẽ tồn tại mãi  
mãi, như tiêu

chỉ so sánh thật  
sự duy nhất cho  
tất cả những gì  
xảy ra sau đó.

“Mình có  
làm phiền cậu  
không?” Mattia  
hỏi.

“Không.  
Mình có làm  
phiền cậu  
không?” Denis  
trêu bạn.

“Mình gọi  
cho cậu kia  
mà.”

“Thì thế. Nói  
đi, nghe giọng  
cậu biết là có  
chuyện gì đó.”

Mattia giữ  
yên lặng. Có cái  
gì đó cứ dính  
chặt trên đầu  
lưỡi.

“Thế nào?  
Chuyện gì chứ?”

Mattia thở  
hắt ra và từ đầu  
bên kia dây điện  
thoại Denis  
nhận thấy bạn  
mình đang phải  
vật vả thở. Nó



với một cái bút  
cạnh điện thoại  
và bắt đầu  
nghịch linh  
tinh, xoay xoay  
bút giữa các  
ngón tay phải.  
Rồi nó làm rơi  
bút và cũng  
không buồn cúi

xuống nhặt lên  
nữa. Mattia vẫn  
chưa nói gì.

“Mình phải  
bắt đầu bằng các  
câu hỏi hả?”

Denis nói.

“Chúng ta có  
thể coi là cậu...”

“Họ đã đề nghị dành cho mình một công việc ở nước ngoài”, Mattia ngắt lời. “Một trường Đại học. Một nơi quan trọng.”

“Chà!” Denis  
thốt lên, chẳng  
ngạc nhiên chút  
nào. “Có vẻ  
đỉnh đây. Cậu đi  
chứ?”

“Mình  
không biết.  
Mình phải đi

sao?”

Denis giả  
cười ngất.

“Cậu hỏi kẻ  
còn chưa học  
xong Đại học  
sao? Mình thì  
chắc chắn sẽ đi

rồi. Thay đổi  
không khí bao  
giờ chẳng tốt.”

Rồi định tiếp  
lời: “Mà ở đây  
có gì giữ cậu  
lại?” nhưng lại  
thôi.

“Chỉ là hôm trước xảy ra một chuyện”, Mattia nói liêu. “Cái ngày mình bảo vệ luận văn ấy.”

“Mmm.”

“Alice đến

và...”

“Và?”

Mattia ngập  
ngừng một  
chốc.

“Đại loại là  
bọn mình đã  
hôn nhau.”



Cuối cùng cậu  
cũng nói ra  
được.

Denis xoắn  
ngón tay quanh  
dây ống nghe.  
Phản ứng ấy  
khiến chính nó  
ngạc nhiên. Nó

không còn ghen  
tuông với  
Mattia nữa,  
chẳng có nghĩa  
lý gì hết, nhưng  
trong phút chốc  
ấy như thể quá  
khứ lại ào về,  
dâng lên cổ  
họng. Trong

tích tắc nó thấy  
lại cảnh Mattia  
và Alice nắm  
tay nhau bước  
vào bếp nhà  
Viola và cảm  
thấy lưỡi Giulia  
Mirandi đầy  
trong miệng nó  
như một chiếc

khăn tay cuộn  
tròn.

“Ôn trời.  
Cuối cùng cậu  
cũng làm được.”  
Nó nói, cố tỏ ra  
vui vẻ.

“Ừ.”

Trong  
khoảng nghỉ  
sau đó cả hai  
đều muốn gác  
máy.

“Thế nên cậu  
không biết phải  
làm gì.” Denis  
khó nhọc nói.

“Ừ.”

“Nhưng mà  
cậu và cô ấy, nói  
thế nào nhỉ...”

“Mình  
không biết.  
Mình không  
gặp lại cô ấy

nữa.”

“À.”

Denis trượt  
móng tay trở  
trên dây điện  
thoại xoắn. Bên  
kia Mattia cũng  
làm thế như

mỗi khi cậu  
nghĩ tới một  
xoắn DNA mà  
đưa em sinh đôi  
của cậu thiếu.

“Nhưng  
những con số ở  
đâu mà chẳng  
có”, Denis nói.



“Chúng luôn là  
những số giống  
nhau, đúng  
không?”

“Phải”

“Alice thì chỉ  
có ở đây thôi.”

“Phải.”

“Vậy là cậu  
đã quyết định  
rồi.”

Denis nghe  
tiếng bạn thở  
nhẹ và nhịp  
nhàng hơn.

“Cám ơn”,

Mattia nói.

“Vì cái gì  
chứ?”

Mattia đã  
gác máy. Denis  
vẫn còn đứng lại  
vài giây với ông  
nghe cạnh tai,

để lắng nghe  
tiếng im lặng  
trong đó. Điều  
gì đó dụi tắt  
trong nó, giống  
như cục than  
hồng cuối cùng  
sốt lại quá lâu  
trong đông tro  
tàn.

Mình đã nói  
một điều đúng,  
nó nghĩ.

Rồi tiếng tút  
tút điện thoại  
kêu lên. Denis  
gác máy, quay  
vào nhà tắm để  
kiểm tra lại máy

cái răng khôn  
chết tiệt ấy.

27.

“Sao vậy  
cháu yêu?”  
Soledad ngoảnh  
đầu lại một  
chút, vừa đủ để  
bắt được cái

nhìn của Alice.  
Từ khi bà  
Fernanda vào  
viện bà cùng  
ngồi ăn với họ,  
bởi cha và con  
ngồi đối diện ăn  
một mình thật  
là một điều  
không thể chịu



đựng nổi cho cả  
hai.

Ba Alice đã  
có thói quen  
không thay đồ  
sau khi đi làm  
về. Ông ăn tối  
với cả áo khoác  
và cà vạt hơi nới

lỏng ra chút ít,  
như thể lúc nào  
ông cũng sẵn  
sàng lên đường.  
Ông giở báo  
trước bàn và  
thỉnh thoảng  
mới ngược mắt  
lên để chắc chắn  
đứa con gái có

ăn một vài  
miếng.

Im lặng đã là  
một phần của  
bữa ăn và điều  
này chỉ khiến  
mỗi mình  
Soledad thấy  
băn khoăn. Bà

thường nhớ lại  
những bữa ăn  
chán ngắt ở nhà  
mẹ khi còn bé  
và không nghĩ  
mình sẽ lại rơi  
vào cảnh như  
thế này nữa.

Alice thậm

chí còn chẳng  
thêm bận tâm  
tới món cốt lết  
với xa lát trong  
đĩa. Cô uống  
từng ngụm nước  
nhỏ, nhìn xéo  
cốc nước đưa  
lên miệng với vẻ  
ngghiêm túc như

khi người ta  
uống thuốc. Cô  
nhún vai mỉm  
cười rất nhanh  
với Sol.

“Có gì đâu.  
Cháu không  
đói.”

Ba cô bồn  
chôn lật trang  
báo. Trước khi  
đặt nó xuống,  
ông căng phòn  
phụt tờ báo và  
không thể  
không nhìn vào  
đĩa thức ăn  
chưa hề động

tới của con gái.  
Ông chẳng bình  
luận gì và lại  
đọc bừa từ giữa  
lưng chừng một  
bài nào đó mà  
không nắm bắt  
được ý nghĩa  
của nó.



“Bác Sol  
này?” Alice hỏi.

“Sao cũng?”

“Chồng bác  
đã chinh phục  
bác như thế  
nào? Ý cháu là  
lần đầu tiên ấy.

Bác ấy đã làm  
gì?”

Soledad  
ngừng nhai một  
lúc. Rồi bà lại  
bắt đầu nhai lại,  
chậm chậm, để  
có thêm thời  
gian. Hình ảnh

đầu tiên lướt  
qua đầu bà  
không phải là  
ngày quen  
chồng mình.  
Ngược lại, bà  
nghĩ tới buổi  
sáng dậy muộn,  
đi chân đất  
quanh nhà tìm

ông. Năm tháng  
qua đi, tất cả  
những ký ức về  
cuộc hôn nhân  
của bà chỉ tập  
trung lại trong  
mấy khoảng  
khắc ấy thôi,  
như thể tất cả  
thời gian chung

sống cùng  
chồng chỉ là sự  
chuẩn bị cho  
kết cục cuối  
cùng đó. Sáng  
hôm ấy bà đứng  
nhìn đồng bát  
đĩa phải rửa của  
bữa tối hôm  
trước và đồng

gôi xộc xệch  
trên đi văng. Tất  
cả vẫn y nguyên  
như lúc họ để  
chúng lại và  
tiếng ồn trong  
không khí cũng  
vẫn như mọi  
khi. Ấy thế mà  
có điều gì đó

trong cách bày  
đồ vật, trong cái  
cách ánh sáng  
bị giữ lại trên  
không trung đã  
khiến bà đứng  
chết trân giữa  
phòng khách,  
thảng thốt  
hoảng sợ. Tại

đó, với một sự  
rõ ràng đến  
đáng sợ, bà nghĩ  
ông đã bỏ đi rồi.

Soledad thở  
dài, giả bộ nhớ  
nhung như mọi  
lần.



“Ông ấy đèo  
bác từ chỗ làm  
về nhà bằng xe  
đạp. Ngày nào  
ông ấy cũng đi  
xe đạp tới. Rồi  
còn tặng bác  
giày nữa.”

“Ồ.”

“Phải, giày  
trắng, cao gót.”

Soledad  
cười, giờ ngón  
cái và ngón trở  
chỉ độ cao của  
đế giày.

“Chúng đẹp

lắm kia.”

Ba Alice khịt  
mũi khẽ xê dịch  
trên ghế, như  
thể không chịu  
đựng nổi tất cả  
những chuyện  
kiểu này. Alice  
tưởng tượng

chồng Sol rời  
khỏi cửa hiệu  
với hộp giày  
trong tay. Cô  
biết ông qua  
tắm hình Sol  
treo trên đầu  
giường bằng  
một nhánh  
cành ôliu khô

luôn qua đỉnh  
và móc khung  
ảnh.

Trong một  
phút chốc đầu  
óc cô nhẹ đi,  
nhưng ngay sau  
đó ý nghĩ của cô  
lại quay về với

Mattia và  
không thể dứt  
ra được. Một  
tuần đã qua rồi  
mà cậu vẫn  
chưa gọi lại cho  
cô.

Giờ mình sẽ  
qua chỗ cậu ấy,

cô nghĩ.

Cô đút một  
dĩa xà lát vào  
miệng, như  
muốn nói với ba  
con đã ăn rồi  
đây nhé. Dấm  
chua cay nhẹ  
đầu lưỡi cô. Cô

đứng dậy khỏi  
bàn miêng vẫn  
còn nhai dở.

“Con đi đây.”

Ba cô rướn  
lông mày bắn  
khoảnh.

“Có thể biết



được con đi đâu  
vào giờ này  
không?” Ông  
hỏi.

“Ra ngoài.”  
Alice nói về  
thách thức. Rồi  
để nhẹ giọng đi  
cô thêm: “Tới

nhà một bạn  
gái.”

Ba cô lắc đầu  
như thể muốn  
làm gì thì làm.  
Trong một tích  
tắc Alice cảm  
thấy thương hại  
cho ông chỉ còn

lại một mình  
như vậy với tờ  
báo. Cô muốn  
ôm lấy ông, kể  
ông nghe tất cả,  
hỏi ông cô phải  
làm gì bây giờ.  
Nhưng chỉ ngay  
sau đó thôi  
chính ý nghĩ ấy

khiến cô thấy  
rùng mình. Cô  
quay đi, vào  
trong nhà tắm.

Ba cô hạ tờ  
báo xuống, hai  
ngón tay day  
day mí mắt mệt  
mỏi. Sol vẫn

còn miên man  
nghĩ tới kỷ niệm  
về đôi giày cao  
gót trong vài  
giây nữa, rồi bà  
lại cất nó về  
đúng chỗ của nó  
và đứng dậy dọn  
bàn ăn.

Trong lúc lái  
xe tới nhà  
Mattia, Alice  
bật nhạc to, thể  
nhưng nếu tới  
nơi có ai hỏi cô  
vừa nghe gì thì  
cô sẽ chẳng thể  
nào trả lời được.  
Đột nhiên cô

cảm thấy giận  
dữ và chắc chắn  
mình sẽ phá  
hỏng tất cả cho  
mà xem, nhưng  
cô không có sự  
lựa chọn nào.  
Tối hôm ấy, khi  
đứng dậy khỏi  
bàn ăn, cô đã

vượt qua ranh  
giới vô hình và  
qua ranh giới  
đó mọi việc bắt  
đầu tự tiến  
triển. Chúng  
xảy đến với cô  
giống như đi  
trượt tuyết, khi  
cô chính trọng



tâm lên trước  
chỉ vài mi li mét  
vô nghĩa lý thôi,  
chỉ có thể thôi  
cũng đủ khiến  
cô đập mặt  
xuống tuyết.

Cô mới chỉ  
vào trong nhà

Mattia một lần  
và lần duy nhất  
ấy cũng chỉ  
dừng lại ở  
phòng khách.  
Mattia biến vào  
phòng cậu ta để  
thay đồ, để cô ở  
lại nói vài câu  
ngại ngùng với

mẹ cậu. Ngồi  
trên đi văng, bà  
Adele nhìn cô  
với vẻ bối rối và  
lo lắng mơ hồ,  
như thể tóc  
Alice đang bốc  
lửa hay điều gì  
đó tương tự. Bà  
còn quên cả

mời cô ngồi.

Alice bấm  
chuông nhà  
Balossino-  
Corvoli và nút  
cạnh chuông  
cửa sáng đỏ lên  
như một sự  
cảnh báo cuối

cùng. Sau một  
vài tiếng lách  
cách mẹ Mattia  
trả lời, giọng  
như hoảng sợ:

“Ai vậy?”

“Chào bác,  
cháu là Alice.

Xin lỗi bác cháu  
đến giờ này,  
nhưng... Mattia  
có nhà không  
ạ?”

Đầu bên kia  
chỉ im lặng dăm  
phút. Alice  
túm hết tóc vắt

qua vai phải, cô  
có cảm giác khó  
chịu là mình  
đang bị quan  
sát từ xa qua  
máy camera.  
Rồi cánh cổng  
bật mở với tiếng  
tách kim loại và  
trước khi đi vào

cô mỉm cười với  
camera như để  
cảm ơn.

Bước chân  
Alice vang lên  
theo nhịp đập  
trái tim trong  
tiền sảnh trống  
trơn của ngôi



nhà. Cái chân bị  
tật như đã mất  
hết sự sống, như  
thể trái tim  
quên không  
bơm tiếp máu  
cho nó.

Cánh cửa  
căn hộ khép hờ,

nhưng trên  
ngưỡng cửa  
không có ai ra  
đón cô. Alice  
đẩy cửa nói xin  
phép vào trong.  
Mattia bước tới  
từ phòng khách,  
dừng lại cách cô  
ít nhất ba bước.

“Chào”, cậu  
nói, chẳng cử  
động cả cánh  
tay.

“Chào.”

Họ đứng đó  
nhìn nhau vài  
giây, như thể

chẳng hề quen  
biết nhau.

Mattia quặp  
ngón chân cái  
lên trên ngón  
thứ trong cái  
dép đi trong  
nhà, vừa quặp  
đi quặp lại hai  
ngón chân lên

nhau, vừa thì  
chúng trên sàn  
nhà, hy vọng có  
thể bề vụn  
chúng ra.

“Xin lỗi nếu  
mình...”

“Qua bên

này nhé?”

Mattia ngắt lời  
cô bằng giọng  
máy móc.

Alice quay  
lưng đóng cửa  
lại, tay nắm bọc  
đồng trơn tuột  
trong lòng bàn

tay vuốt mồ  
hôi của cô. Cánh  
cửa đóng sập,  
làm rung cả  
khung cửa.  
Mattia thấy bồn  
chồn đến rùng  
mình.

Cô ấy tới đây

làm gì? Cậu  
nghĩ.

Cứ như thể  
Alice mà cậu  
vừa nói chuyện  
với Denis trước  
đó vài phút  
không phải là  
cô gái đã xộc tới



nhà cậu mà  
không báo trước  
thế này. Cậu cố  
xóa khỏi đầu cái  
ý nghĩ kỳ cục  
đó, nhưng cảm  
giác khó chịu  
vẫn lưu trong  
miệng nôn nao.

Cậu nghĩ tới  
từ bắt chụp. Rồi  
cậu nghĩ tới hồi  
ba còn kéo cậu  
nằm dài trên  
thảm, giữ cậu  
trong cánh tay  
to lớn của ông.  
Ông cù lét vào  
bụng, vào hai

bên mạng sườn  
làm cậu cười,  
cười nhiều tới  
mức không thở  
nổi nữa.

Alice theo  
cậu vào phòng  
khách. Ba mẹ  
cậu đang đứng

đợi, giống như  
một hội đồng  
tiếp đón nho  
nhỏ.

“Chào hai  
bác”, cô so vai  
lại nói.

“Chào cháu,

Alice”, bà Adele  
chào, nhưng  
vẫn đứng  
nguyên chỗ cũ.

Ông Pietro  
thì ngược lại, tới  
gần cô và chẳng  
thể ngò trước,  
ông vuốt tóc cô.

“Cháu ngày  
càng xinh xắn  
hơn”, ông nói.  
“Mẹ cháu thế  
nào rồi?”

Phía sau  
lưng chồng, bà  
Adele nở nụ  
cười chết khô,

bà thâm tiếc vì  
đã không hỏi cô  
điều đó.

Alice đỏ mặt.

“Vẫn thế ạ”,  
cô nói, rồi để  
bớt phần bí đất:  
“Mẹ cháu tự

xoay xở lấy  
thôi.”

“Cho hai bác  
gửi lời hỏi thăm  
nhé”, Pietro  
nói.

Rồi cả bốn  
đứng im lìm



chẳng nói chẳng  
rằng. Ba của  
Mattia như  
nhìn cái gì đó  
qua Alice và cô  
cố giữ cân bằng  
trọng lượng đều  
hai chân để  
trông không bị  
què. Cô nhớ ra

mẹ chưa bao giờ  
quen biết ba mẹ  
Mattia và cô hơi  
lấy làm tiếc,  
nhưng cô còn  
tiếc hơn vì là  
người duy nhất  
nghĩ tới một  
điều như vậy.

“Các con cứ  
đi qua đó đi”,  
cuối cùng Pietro  
nói.

Alice bước  
ngang qua ông,  
đầu cúi thấp,  
sau khi đã mỉm  
cười một lần

nữa với bà  
Adele. Mattia  
đã đợi cô trong  
phòng cậu.

“Đóng lại  
nhé?” Alice bước  
vào hỏi, chỉ  
cánh cửa. Lòng  
can đảm của cô

ngày càng giảm  
đi.

“Mm-mm.”

Mattia ngồi  
trên giường, tay  
xếp trên đầu  
gối. Alice nhìn  
quanh căn

phòng nhỏ. Đồ  
đạc trong phòng  
có vẻ như chưa  
được ai động  
đến bao giờ,  
trông chúng  
như các hàng  
hóa được trưng  
bày xếp đặt cẩn  
thận trong tủ

kính cửa hiệu.  
Chẳng có gì vô  
ích, chẳng có  
một bức hình  
treo hay một  
con thú nhồi  
bông yêu thích  
được giữ rịt như  
bùa hộ mệnh  
còn lại từ thuở

bé, chẳng có gì  
vấn vương trong  
không khí vị  
thân thương và  
trìu mến mà các  
căn phòng tuổi  
mới lớn vẫn có.  
Với tất cả sự lộn  
xộn trong cơ thể  
và đầu óc, Alice



cảm thấy mình  
xa lạ với chốn  
này.

“Phòng đẹp  
đây”, cô nói, dù  
chẳng thực sự  
nghĩ thế.

“Cám ơn”,

Mattia trả lời.

Một bong  
bóng không lò  
chứa đựng  
những gì cần  
nói bay lơ lửng  
trên đầu họ và  
cả hai đều có  
tảng lơ nó đi,

cắm cúi nhìn  
xuống dưới đất.

Alice trượt  
lưng dọc cánh tủ  
rồi ngồi bệt  
xuống sàn, đầu  
gối khom trước  
ngực. Cô cố  
gắng mỉm cười.

“Thế nào,  
cảm giác tốt  
nghịch rồi ra  
sao?”

Mattia nhún  
vai, cũng hơi hé  
miệng cười.

“Cũng vẫn

như trước thôi.”

“Cậu chẳng  
thể nào cảm  
thấy hài lòng  
đúng không?”

“Có vẻ là  
không.”

Alice ừm ừm

giọng trầu mền  
qua đôi môi  
mím chặt và  
nghĩ sự ngại  
ngùng giữa họ  
chẳng có lý gì để  
tồn tại, thế mà  
nó vẫn cứ ở đó,  
cứng đơ, không  
thể lay chuyển

được.

“Thế nhưng  
cũng có vài  
chuyện xảy ra  
với cậu gần đây  
đấy.” Cô nói.

“Ừ.”

Alice nghĩ cứ

nói toạc ra hết  
hoặc là thôi. Rồi  
cô tiếp, cô hòng  
khô khóc.

“Cả điều tốt  
đẹp nữa đúng  
không?”

Mattia đôi



chân.

Bắt đầu rồi  
đó, cậu nghĩ.

“Quả là thế”,  
cậu nói.

Cậu biết  
chính xác mình  
phải làm gì. Cậu

phải đứng lên,  
lại ngồi cạnh cô  
ấy. Cậu phải  
mỉm cười, nhìn  
vào mắt và hôn  
cô ấy. Tất cả chỉ  
có thể thôi, một  
chuỗi véc tơ  
tâm thường dẫn  
môi cậu đến với

đôi môi cô ấy.  
Cậu có thể làm  
điều đó kể cả  
khi lúc này cậu  
không muốn,  
cậu có thể phó  
thác cho sự  
chính xác của  
từng động tác.

Mattia dợm  
đứng lên, nhưng  
theo cách nào  
đó tấm đệm giữ  
cậu lại, giống  
như một bãi lầy  
dính dớp.

Lại một lần  
nữa Alice hành

động thay cậu.

“Mình qua  
bên đó được  
không?” Cô hỏi.

Cậu gật đầu,  
ngồi dịch sang  
một bên lấy chỗ  
dù không cần

thiết.

Alice chống  
tay đứng dậy.

Trên giường  
chỗ Mattia để  
trống có một tờ  
giấy mở với chữ  
đánh máy, được

gập làm ba như  
phím đàn xếp.  
Alice lấy tay hát  
nó sang một  
bên và nhận  
thấy chữ viết  
bằng tiếng Anh.

“Cái gì vậy?”

“Nó đến  
hôm nay. Bức  
thư từ một  
trường Đại học.”

Alice đọc tên  
trường viết in  
đậm ở góc trái  
phía cao, và các  
chữ cái khiến



mắt cô tối sầm  
lại.

“Viết gì vậy?”

“Họ cấp học  
bổng cho  
mình.”

Alice cảm  
thấy choáng

váng và nổi  
hoảng loạn  
khiến mặt cô  
trở nên trắng  
bệch.

“Chà!” Cô  
giả tảng. “Bao  
lâu vậy?”

“Bốn năm.”

Cô nuốt  
nước bọt. Cô  
vẫn đứng tại  
chỗ.

“Thế cậu có  
đi không?” Cô  
hỏi thì thào.

“Mình cũng  
chưa biết.”

Mattia nói, như  
thể muốn xin  
lỗi. “Theo cậu  
thì sao?”

Alice im  
lặng, tay cầm tờ  
giấy, ánh mắt

lạc vào điểm  
nào đó trên bức  
tường.

“Theo cậu  
thì sao?” Mattia  
hỏi lại, như thể  
cô chưa nghe  
thấy cậu nói lúc  
trước.

“Theo mình,  
cái gì kia?”  
Giọng Alice  
bỗng trở nên  
cứng ngắt khiến  
Mattia gần như  
giật nẩy mình  
lên. Chẳng hiểu  
sao cô lại nghĩ  
tới mẹ mình

trong bệnh viện  
đang mục đi vì  
đồng thuốc  
thang. Không tỏ  
thái độ gì, cô  
thần người nhìn  
tờ giấy mà thực  
lòng chỉ muốn  
xé tan nó ra.

Nhưng cô  
chỉ đặt nó lại  
trên giường, nơi  
lẽ ra cô đã phải  
ngồi xuống.

“Nó sẽ quan  
trọng cho nghề  
nghiệp sau này  
của mình.”



Mattia nói  
thêm.

Alice  
nghiêm túc gặt  
đầu, cảm hương  
ra trước như thể  
miệng cô đang  
ngậm một quả  
bóng golf.

“Tốt, thế cậu  
còn đợi gì nữa?  
Chạy tới đó đi.  
Mình thấy ở đây  
có gì khiến cậu  
quan tâm đâu.”  
Cô nói qua kẽ  
răng.

Mattia cảm

thấy ven trong  
cổ phồng lên.  
Có lẽ cậu sắp  
khóc đến nơi.  
Từ buổi chiều ở  
trước công viên  
nước mắt cứ  
dâng sẵn lên  
đấy, giống như  
một con dao dài

khó nuốt trôi,  
giống như ngày  
hôm đó kênh  
nước mắt tắc  
bao lâu qua  
cuối cùng đã  
được tháo mở  
và tất cả những  
gì bị chặn lại bắt  
đầu xô đẩy nhau

chỉ chực trào ra.

“Nhưng nếu  
mình đi”, cậu  
nói nghẹn,  
giọng hơi run  
run. “Cậu sẽ...”  
rồi ngưng bật.

“Mình?”

Alice nhìn chăm  
chăm cậu từ  
trên cao, giống  
như một vết ô  
trên tấm khăn  
phủ giường.

“Bốn năm tới  
mình sẽ khác”,  
cô nói. “Mình  
hai mươi ba

tuổi và có một  
bà mẹ sắp chết.  
Mình...” Cô lắc  
đầu. “Mà cậu  
đâu có quan  
tâm gì. Cậu cứ  
nghĩ tới sự  
nghịệp của cậu  
đi.”

Đây là lần  
đầu tiên cô  
dùng căn bệnh  
của mẹ mình để  
đánh vào ai đó  
và cô chẳng lấy  
làm hối hận. Cô  
nhìn Mattia cứ  
nhỏ xiu lại trước  
mắt.



Cậu không  
đáp, chỉ nhăm  
trong đầu chỉ  
dẫn làm sao lấy  
lại được hơi thở.

“Dù sao  
cũng đừng bận  
tâm”, Alice nói  
tiếp. “Dù sao

mình cũng tìm  
được ai đó quan  
tâm rồi. Thật ra  
mình tới là để  
nói với cậu điều  
đó.” Cô ngừng  
lại, chẳng phải  
để nghĩ ngợi gì.  
Lại một lần nữa  
mọi việc cứ tự

nó diễn ra, lại  
một lần nữa cô  
ngã nhào từ  
đỉnh núi và  
quên không  
chống mấy cây  
gậy xuống để  
phanh lại. “Anh  
ấy tên là Fabio,  
một bác sĩ.

Mình không  
muốn cậu  
phải... Thế đấy.”

Cô nói rập  
khuôn công  
thức ấy như một  
diễn viên bằng  
cái giọng không  
phải của mình.

Cô cảm thấy lời  
nói cào vào lưỡi  
cô như cát cứng.  
Trong lúc nói,  
cô quan sát biểu  
hiện của Mattia  
với hy vọng tìm  
thấy bất cứ một  
dấu hiệu thất  
vọng nào giúp

cô bầu vú vào,  
nhưng đôi mắt  
cậu quá tối đen  
không sao nhìn  
rõ được tia sáng  
lóe lên trong  
đó. Chắc hẳn  
cậu ta chẳng hề  
quan tâm, và  
bao tử cô co

quặn lại như  
một bịch ny  
lông nhàu nhĩ.

“Mình đi  
đây”, cô kiệt sức  
nói chậm rãi.

Mattia gật  
đầu, nhìn

hướng cửa sổ  
đóng kín để loại  
bỏ tất cả hình  
ảnh Alice ra  
khỏi tầm nhìn  
của cậu. Cái tên  
Fabio rơi từ  
trên trời xuống  
xuyên qua đầu  
cậu như một tia



chớp và cậu chỉ  
muốn Alice đi  
khỏi đó ngay lập  
tức.

Cậu thấy bên  
ngoài buổi  
chiều tối trong  
và có gió nóng  
thổi. Những

cành khắ<sup>2</sup>ng  
khiu tối màu  
của cây bạch  
dương lòa xòa  
trước bóng đèn  
đường giống  
như những con  
côn trùng lớn  
không chân.

Alice mở cửa  
và cậu đứng dậy.  
Cậu tiến cô ra  
tới cửa, bước  
cách hai bước  
phía sau. Cô lơ  
đãng kiểm tra  
xem trong túi  
có đủ các thứ  
chưa, chỉ để kéo

dài thời gian  
hơn một chút.  
Rồi cô thì thảo  
nói okay và đi  
ra. Trước khi  
cánh cửa thang  
máy khép lại,  
Alice và Mattia  
trao nhau câu  
chào vô nghĩa.



28.

Ba mẹ  
Mattia đang  
xem tivi. Mẹ  
cậu thu đầu gối  
trong váy ngủ.  
Ba cậu xoa

chân, gác trên  
mặt bàn nước  
trước đi vắng,  
điều khiển từ xa  
để trên đui.

Alice không đáp  
lại câu chào của  
họ, có vẻ như cô  
còn không nhận  
thấy là họ có ở

đó.

Mattia nói,  
vẫn đứng sau  
lưng chiếc đi  
văng.

“Con quyết  
định sẽ nhận  
lời.”



Bà Adele đặt  
một tay lên má,  
bối rối tìm kiếm  
ánh mắt chồng.  
Ba Mattia quay  
người lại nhìn  
đứa con như  
nhìn một người  
đã trưởng  
thành.

“Tốt”, ông  
nói.

Mattia quay  
vào phòng. Cậu  
nhặt bức thư  
trên giường lên  
và ngồi vào bàn  
học. Cậu có thể  
nghe thấy nó,

có thể cảm thấy  
vũ trụ đang mở  
rộng, quay  
cuồng dưới  
chân cậu và  
trong một giây  
lát cậu hy vọng  
lớp vỏ đàn hồi  
bao quanh nó  
nứt toác ra để

cậu có thể chui  
vào trong.

Cậu dò dẫm  
bật công tắc đèn  
bàn lên. Cậu  
chọn cây bút dài  
nhất trong bốn  
chiếc bút chì  
cạnh nhau đặt

sát mép bàn.  
Cậu mở ngăn  
kéo thứ hai, lôi  
ra cái gọt bút  
chì và cúi người  
gọt bút vào  
trong sọt rác.  
Cậu thổi lớp bụi  
gỗ mỏng còn  
bám lại nơi đầu

ngón bút. Một  
tờ giấy trắng đã  
đề sẵn trước  
mặt cậu.

Cậu úp bàn  
tay trái lên trên  
giấy, ngón tay  
mở rộng. Cậu  
viết lên đó

những nét than  
chì rất sắc. Cậu  
do dự một giây,  
sẵn sàng cầm  
mạnh đầu bút  
nhọn vào chỗ  
giao nhau của  
hai đường gân  
cuối ngón tay  
giữa. Rồi cậu từ

từ buông bút,  
hít thở thật sâu.

Trên tờ giấy  
có viết: Kính gửi  
ngài Hiệu  
trưởng.



## 29.

Fabio đợi cô  
trên ngưỡng  
cửa. Đèn đầu  
cầu thang, cửa  
chính và phòng  
khách đều bật

sáng. Khi nhận  
từ cô bích ny  
lông đựng kem,  
anh nắm tay cô  
và hôn lên má  
cô như thể đó là  
điều tự nhiên  
nhất phải làm.  
Anh khen bộ  
váy cô mặc thật

hợp với cô, vì  
anh nghĩ như  
thế thật và rồi  
anh quay lại với  
lò nung để  
chuẩn bị bữa tối  
nhưng vẫn  
không thôi nhìn  
ngắm cô.

Bộ dàn  
stereo phát bài  
hát mà Alice  
không biết, và  
nó cũng không  
phải được bật  
lên để nghe, mà  
chỉ để làm hoàn  
thiện thêm  
cảnh tượng

tuyệt vời và  
không hề thông  
thường chút  
nào. Hai ngọn  
nến được thắp  
lên, rượu đã  
khui nắp và cái  
bàn được dọn ra  
cho hai người,  
lưỡi dao ăn

hướng vào  
trong, ám chỉ  
khách được  
chào đón, như  
cách mẹ đã dạy  
cô từ bé. Một  
chiếc khăn trải  
bàn trắng tinh  
phẳng phiu  
được trải ra và

các khăn ăn gấp  
hình tam giác,  
các đường mép  
trùng khớp  
nhau hoàn  
toàn.

Alice ngồi  
xuống bên bàn,  
đếm số đĩa

trông xếp chồng  
lên nhau để  
xem sẽ phải ăn  
bao nhiêu.

Chiều tối hôm  
đó, trước khi ra  
khỏi nhà cô  
khóa mình  
trong nhà tắm,  
nhìn chăm



chăm vào đồng  
khăn tắm bà  
Soledad thường  
thay vào các  
ngày thứ Sáu.  
Trong một cái tủ  
nhỏ cô tìm thấy  
túi đựng đồ  
trang điểm của  
mẹ và lấy nó ra

dùng. Cô trang  
điểm trong ánh  
sáng mờ mờ.  
Trước khi bơi,  
cô hít hà thổi  
son. Mùi son  
không làm cô  
nhớ tới điều gì.

Cô lại làm

theo nghi thức  
thử đến bốn bộ  
quần áo khác  
nhau, kể cả khi  
ngay từ đầu,  
nếu không  
muốn nói là từ  
ngày hôm trước,  
cô đã quyết  
định sẽ mặc bộ

hôm tới lễ  
trưởng thành  
đưa con trai của  
Ronconi, cái bộ  
mà ba đã bảo  
chẳng phù hợp  
chút nào cho  
dịp ấy, bởi nó  
hở lưng đến tận  
dưới mạng

sườn, và cánh  
tay trần hoàn  
toàn.

Vẫn còn đi  
đất, mặc bộ  
quần áo xanh  
với đường viền  
cổ trên làn da  
trắng trông như

một nụ cười  
mãn nguyện,  
Alice bước  
xuống bếp hỏi  
Sol xem cô như  
thế nào với cái  
nhú lông mày  
khẩn khoản.  
Trông cháu thật  
tuyệt vời, bà bảo

cô như vậy. Bà  
hôn lên trán  
Alice và cô lo  
lớp phấn trang  
điểm bị phai  
mất.

Fabio làm  
bếp với vẻ rất  
thành thạo, và

hơi quá cần  
thận của người  
biết mình đang  
bị quan sát.  
Alice hợp từng  
ngụm vang  
trắng anh rót  
mời cô và chất  
còn khiến cái dạ  
dày trông rỗng



ít nhất từ hai  
mười tiếng đồng  
hồ của cô sôi lục  
bục. Sức nóng  
lan tỏa trong  
động mạch, dần  
dần lên đầu và  
xua tan đi ý  
nghĩ về Mattia,  
giống như biển

chiều ùa lên bờ  
cát.

Ngồi cạnh  
bàn Alice quan  
sát kỹ lưỡng  
dáng hình  
Fabio, đường  
nét ngăn mớ tóc  
màu hạt dẻ khỏi

cổ, hông không  
hẹp lắm và vai  
hơi căng dưới  
lớp áo sơ mi.  
Không có sự lựa  
chọn nào khác,  
cô để mình trôi  
trong ý nghĩ sẽ  
cảm thấy an  
toàn đến

nhường nào khi  
bị khóa trong  
vòng tay anh.

Cô đã nhận  
lời mời của anh  
bởi cô đã nói  
với Mattia, và  
bởi vì cô chắc  
chắn từ nay

mình sẽ không  
bao giờ tìm thấy  
một điều gì  
giống như tình  
yêu.

Fabio mở tủ  
lạnh lấy ra một  
thanh bơ và cắt  
một miếng theo

Alice phải nặng  
ít nhất tám-chín  
mười gam. Anh  
thả vào chảo  
nguấy đều cùng  
món cơm trộn  
và miếng bơ tan  
chảy, giải phóng  
tất cả chất béo  
và mỡ động vật

đư thừa. Anh tắt  
lửa, khuấy  
khuấy cơm bằng  
muôi gỗ thêm  
vài phút nữa.

“Xong rồi”,  
Fabio nói.

Anh lau tay

vào khăn lau  
bát vắt trên một  
chiếc ghế rồi  
quay vào bàn,  
tay cầm chảo.

Alice kinh  
hoàng nhìn vào  
bên trong.



“Cho em ít  
thôi nhé”, cô  
nói, tay ra dấu  
một nhúm nhỏ  
ngay khi anh  
vừa múc một  
muôi đầy những  
chất dư thừa  
calo.

“Em không  
thích à?”

“Không  
phải”, Alice nói  
dối. “Chỉ là em  
dị ứng nấm.  
Nhưng em sẽ  
nếm thử.”

Fabio trông  
có vẻ thất vọng,  
tay vẫn cầm cái  
chảo. Thậm chí  
sắc mặt anh còn  
nhợt nhạt đi đôi  
chút.

“Chán quá,  
anh rất tiếc.

Anh lại không  
biết.”

“Không  
quan trọng.  
Thật đấy”, Alice  
mỉm cười nói.

“Nếu em  
muốn anh có

thể...” anh tiếp  
tục.

Alice cầm  
tay ý bảo anh  
yên đi. Fabio  
ngắm cô như  
một đứa trẻ  
ngắm quà tặng.

“Nhưng mà em có thể ném thử”, Alice nói.

Fabio lắc đầu dứt khoát.

“Chắc chắn là không rồi. Nó khiến em bệnh

thì sao?”

Anh đem bỏ  
chảo đi và Alice  
không thể  
không mỉm  
cười. Trong  
khoảng nửa giờ  
họ ngồi nói  
chuyện với

nhau trước  
đồng đĩa trống  
trơn và Fabio  
phải mở thêm  
một chai rượu  
trắng khác.

Alice có cảm  
giác thích thú  
mất đi một



phần con người  
mình sau mỗi  
hớp rượu. Cô  
cảm thấy tất cả  
sự mâu thuẫn  
trái ngược của  
cơ thể mình và  
cùng lúc là sự  
hiện diện vững  
chắc của Fabio

đang ngồi trước  
mặt cô, khuỷu  
tay chống lên  
bàn, tay áo vắn  
lên đến khuỷu.  
Ý nghĩ không  
thôi về Mattia  
suốt mấy tuần  
qua giờ rung  
nhẹ trong

không khí như  
dây đàn violin  
hơi chùng, một  
nốt nhạc lạc  
lõng giữa một  
dàn nhạc giao  
hưởng.

“Chúng ta  
đành tự an ủi

bằng món thứ  
hai vậy”, Fabio  
nói.

Alice cảm  
thấy muốn té  
xiu. Cô đã hy  
vọng mọi  
chuyện dừng lại  
ở đó thôi.

Ngược lại Fabio  
đứng dậy khỏi  
bàn lười từ trong  
lò ra một vỉ  
nướng với hai  
quả cà chua, hai  
quả cà tím, hai  
quả ớt ngọt  
vàng, nhồi đầy  
thứ gì đó có vẻ

là thịt xay tằm  
bột rán. Sự đa  
dạng màu sắc  
thật vui nhộn,  
nhưng Alice  
nghĩ ngay tới  
kích cỡ quá khổ  
của đồng rau  
quả nhồi, tưởng  
tượng tất cả số

thức ăn đó nếu  
cho vào bụng sẽ  
như đá nằm  
dưới giếng sâu.

“Em chọn  
đi”, Fabio mời  
cô.

Alice mím

môi. Cô rứt rề  
chỉ miếng cà  
chua và anh  
dùng đĩa cùng  
dao có răng cưa  
gấp sang đĩa  
cho cô.

“Miếng nào  
nữa?”



“Thế thôi”,  
Alice nói.

“Không có  
chuyện đó đâu.  
Em còn chưa ăn  
gì cả, lại uống  
nhiều như thế.”

Alice nhìn

anh từ dưới lên  
và trong giây lát  
cô ghét anh đến  
thế, giống như  
ghét ba cô, mẹ  
cô, Sol và bất cứ  
ai sẫm soi cô ăn  
bao nhiêu.

“Miếng này”,

cô nhượng bộ,  
chỉ miếng cà  
tím.

Fabio lấy  
cho mình mỗi  
loại một miếng  
và trước khi tấn  
công chúng anh  
nhìn cô hài

lòng. Alice ném,  
xăm đầu đĩa vào  
miếng thức ăn.  
Ngoài thịt ra cô  
còn nhận biết  
ngay trứng, pho  
mai mềm và  
pho mai tán  
nhỏ. Cô tính  
toán nhanh và

chắc rằng cả  
một ngày nhìn  
ăn cũng không  
lại được chỗ  
này.

“Em thích  
không?” Fabio  
hỏi, miệng cười  
vẫn còn chưa

nuốt hết.

“Ngon lắm”,  
cô trả lời.

Cô lấy can  
đảm đút một  
miếng cà vào  
miệng. Cô cố  
giữ cơn buồn

nôn và tiếp tục  
ăn, hết miếng  
này tới miếng  
khác, chẳng nói  
chẳng rằng. Cô  
ăn hết miếng cà,  
chưa đặt đĩa  
xuống đã cảm  
thấy buồn nôn.  
Fabio vẫn tiếp

tục nói và rót  
rượu cho cô.  
Alice gật đầu và  
cứ mỗi cử động  
cô lại cảm thấy  
miếng cà nháy  
tung tung trong  
bụng.

Fabio đã ăn



xong hết, trong  
khi đĩa của Alice  
vẫn còn nguyên  
miếng cà chua  
đỏ mọng, căng  
phồng chứa bao  
đồ trộn làm cô  
buồn nôn thêm.  
Nếu cô cắt vụn  
ra và giấu trong

khăn ăn chắc  
chấn anh sẽ  
nhận ra vì giữa  
họ chẳng có gì  
ngoài hai cây  
nến đã cháy  
được một nửa.

Rồi như  
được ơn trời,

chai rượu thứ  
hai cũng hết và  
Fabio vát vả rời  
bàn đứng lên  
lấy chai thứ ba.  
Anh lấy tay giữ  
lấy đầu, bảo  
Alice cứ ngồi  
nguyên chỗ đó.  
Alice cười.

Fabio nhìn tủ  
lạnh và mở các  
ngăn, nhưng  
không thấy có  
chai nào.

“Chắc là ba  
mẹ anh đã để  
chúng ở ngoài.”  
Anh nói. “Anh

phải xuống dưới  
kho.”

Rồi anh ta  
phá lên cười  
chẳng vì lý do  
nào và Alice  
cười theo anh,  
kể cả khi cười  
khiến cô thêm

đau bụng.

“Em không  
được đi đâu  
đấy”, anh ra  
lệnh, một ngón  
tay chỉ lên trán.

“Được rồi”,  
Alice trả lời, cô

đã nảy ra một ý.

Fabio vừa ra  
ngoài, Alice  
nhón hai tay  
cầm miếng cà  
chua đầy mỡ  
vào phòng tắm,  
cầm nó sao cho  
thật xa mũi vì

cô không chịu  
được thêm mùi  
của nó nữa. Cô  
khóa cửa nhà  
tắm, mở nắp  
toilet. Bồn cầu  
sạch sẽ như  
mím cười bảo  
cô cứ để đây tôi  
lo.



Alice nhìn  
miếng cà chua.  
Nó hơi to, có lẽ  
phải xắt nhỏ ra,  
nhưng nó cũng  
mềm và cô tự  
nhủ lo quái gì  
rồi vút nó vào  
trong. Nó rơi  
túm xuống và

thiếu chút nữa  
thì tia nước bắn  
lên bộ váy áo  
màu xanh của  
cô. Miếng cà  
chua rơi xuống  
dưới mắt ghen  
lại giữa ống.

Cô xả nước

và nước túa ra  
mạnh như một  
trận mưa nhưng  
thay vì biến mất  
trong ống, nó lại  
bắt đầu dâng  
đầy bệ xí và  
tiếng nước ùng  
ục không an  
tâm chút nào

thoát ra từ cuối  
bồn cầu.

Alice bước  
lùi lại sau  
hoảng sợ, cái  
chân trái loạn  
choạng khiến cô  
suýt ngã xuống  
đất. Cô nhìn

mực nước dâng  
dần, dâng dần  
rồi đột ngột  
dừng lại.

Ông xi  
phông phát  
tiếng kêu. Bồn  
cầu ngập nước.  
Bờ mặt nước

trong suốt rung  
rinh và quả cà  
chua nằm im  
bất động dưới  
sâu, mắc kẹt lại  
tại vị trí ban  
đầu.

Alice đứng  
nhìn ít nhất

một phút, vừa  
hoảng hốt lại  
vừa tò mò kỳ lạ.  
Cô chỉ tỉnh lại  
khi nghe tiếng  
chìa khóa lách  
cách trong ổ  
khóa ở cửa ra  
vào. Cô liền lấy  
cán chổi cọ xục

xuống nước,  
mặt nhăn nhó  
kinh tởm.  
Miếng cà chua  
vẫn không  
muốn di  
chuyển.

“Giờ thì  
mình phải làm



thế nào bây  
giờ?” Cô thì  
thào với chính  
mình.

Rồi, hầu như  
không nhận  
thức được gì, cô  
lại nhún xả nước  
một lần nữa và

lần này nước bắt  
đầu trào ra chảy  
trên nền nhà  
tạo thành một  
lớp nước mỏng,  
dính ướt cả đôi  
giày lịch sự của  
Alice. Cô thử cố  
ngưng nút xả  
nước nhưng

nước vẫn tiếp  
tục trào và chảy  
ra ngoài. Nếu  
Alice không lấy  
tấm thảm chùi  
chặn thì nước  
hẳn đã lan tới  
cửa và sang cả  
phòng khác.

Sau rất  
nhiều giây bôn  
cầu mới thôi  
không bơm  
nước. Miếng cà  
chua vẫn cứ ở  
đó không di  
chuyển. Nước  
xung quanh sàn  
nhà không chảy

lan ra nữa. Một  
lần Mattia đã  
giải thích cho cô  
có một điểm  
nhất định nơi  
nước ngừng  
chảy, khi mà  
sức căng bề mặt  
trở nên quá  
mạnh có thể giữ

nó lại giống như  
một lớp màng  
mỏng trên bề  
mặt vậy.

Alice nhìn  
đóng hờn độn  
cô gây ra. Cô  
đóng nắp bồn  
cầu lại, như thể

chịu bó tay  
trước thảm họa  
và ngồi lên trên  
đó. Cô lấy tay  
ôm mắt nhắm  
nghiên và bắt  
đầu khóc. Cô  
khóc cho  
Mattia, cho mẹ  
cô, ba cô, cho

vững nước này,  
và trên tất cả là  
cho cô. Cô gọi  
thầm tên  
Mattia, như để  
tìm kiếm sự  
giúp đỡ của anh,  
nhưng cái tên  
ấy cứ bị giữ lại  
trên môi, ngắt



quãng và dính  
chặt.

Fabio gõ cửa  
nhà tắm mà cô  
không nhúc  
nhích.

“Ali, em ỏn  
cả chứ?”

Alice có thể  
nhìn thấy dáng  
hình anh qua  
cửa kính mờ. Cô  
xì mũi, nhưng  
không để anh ta  
nghe thấy, và  
húng hắng  
giọng để che  
tiếng nghẹt mũi

vì khóc.

“Vâng. Một  
lát thôi rồi em  
ra.”

Cô nhìn  
xung quanh  
hoang mang,  
như thể không

biết sao cô lại ở  
đây, trong  
buồng tắm này.  
Bồn cầu nhỏ  
nước trên sàn  
nhà ít nhất là từ  
ba điểm khác  
nhau và trong  
một tích tắc  
Alice hy vọng có

thể dìm mình  
trong mấy mi li  
mét nước ấy.

# Chỉnh nét (2003)

30.

Cô tới studio

của Marcello  
Crozza một buổi  
sáng lúc mười  
giờ, và để có đủ  
tự tin cô phải đi  
lòng vòng ba  
lần quanh khu  
nhà. Cô nói tôi  
muốn theo  
nghề này, ông

có thể nhận tôi  
làm thợ học việc  
được không?  
Crozza đang  
ngồi cạnh máy  
rửa phim đã gật  
đầu đồng ý. Rồi  
ông ta xoay  
người lại, nhìn  
thẳng vào mắt



cô nói lúc này  
tôi không thể  
trả lương cho cô  
được. Ông  
không thể nói  
với cô thôi bỏ ý  
nghĩ đấy đi, vì  
chính ông cũng  
đã làm điều  
tương tự như

thế này rất  
nhiều năm về  
trước, và kỷ  
niệm của cái  
thời run rẩy đó  
là tất cả những  
gì còn sót lại của  
niềm đam mê  
chụp ảnh trong  
ông. Mặc cho

tất cả mọi sự  
thất vọng, ông  
không muốn  
tước đi cảm giác  
ấy từ bất kỳ ai.

Chủ yếu là  
các bức ảnh  
chụp vào các kỳ  
nghỉ. Những gia

đình ba hay bốn  
thành viên, trên  
bãi biển hay tại  
các thành phố  
nghệ thuật,  
đứng ôm nhau  
tại trung tâm  
quảng trường  
San Marco hay  
dưới tháp Eiffel,

chụp ngang  
người và luôn  
trong những tư  
thế giống nhau.  
Các bức ảnh  
chụp bằng máy  
tự động, chói  
nắng quá nhiều  
hoặc là bị nhòe.  
Alice thậm chí

còn chẳng nhìn  
chúng nữa: cô  
rửa phim rồi  
nhét tất cả vào  
phong bì giấy có  
logo vàng và đỏ  
của hãng Kodak.

Phần lớn  
thời gian cô làm

việc tại cửa  
hàng, nhận  
phim hai tư hay  
ba mươi sáu  
kiểu cắt trong  
hộp phim bằng  
nhựa, đánh dấu  
tên khách hàng,  
hẹn ngày mai  
chúng sẽ xong,

viết biên lai, nói  
cảm ơn và tạm  
biệt.

Đôi khi vào  
thứ Bảy có đám  
cưới. Crozza lái  
xe qua nhà đón  
cô lúc chín giờ  
kém mười lăm.



Ông vẫn mặc bộ  
quần áo thường  
ngày và không  
đeo cà vạt. Nói  
cho cùng ông là  
phó nháy, đâu  
phải khách mời.

Trong nhà  
thờ cần dựng

hai đèn chiếu và  
một lần Alice  
làm đổ một cái  
khiến nó vỡ tan  
trên bậc cầu  
thang dẫn lên  
bệ thờ và cô  
nhìn Crozza  
hoảng hốt. Ông  
ta nhăn nhó

như bị một  
mảnh thủy tinh  
cứa vào chân  
nhưng rồi nói  
không sao, dọn  
nó đi thôi.

Ông rất quý  
cô mà chẳng  
hiếu tại sao. Có

lẽ vì ông không  
có con, hoặc bởi  
từ khi của hiệu  
có Alice lúc  
mười một giờ  
ông có thể tới  
quán bar xem  
kết quả số xổ  
Enalotto và khi  
quay về cô sẽ

mỉm cười hỏi  
ông chúng ta đã  
giàu chưa? Có lẽ  
bởi cô bị què  
một chân và cô  
không còn mẹ  
như ông không  
có vợ, và sự  
thiếu thốn  
nhiều khi có

phần giống  
nhau. Cũng có  
lẽ bởi ông chắc  
chắn cô sẽ sớm  
cảm thấy mệt  
mỏi và một  
chiều nào đó  
ông sẽ phải tự  
đóng cánh cửa  
chớp một mình,

và rồi lại quay  
về căn nhà nơi  
chẳng có ai, với  
cái đầu rỗng  
tuếch mà sao lại  
quá nặng nề.

Ngược lại, đã  
hơn một năm  
rưỡi rồi mà

Alice vẫn còn ở  
đó. Giờ cô có  
chìa khóa, buổi  
sáng cô tới  
trước ông và  
Crozza thấy cô  
quét vỉa hè  
cùng với bà ở  
cửa hàng thực  
phẩm bên cạnh,



người chẳng bao  
giờ chào ông lấy  
một lời. Ông trả  
cô ít ỏi, chỉ năm  
trăm euro một  
tháng, nhưng  
nếu họ cùng tới  
lễ cưới thì vào  
cuối ngày khi  
dừng trước cổng

nhà Della Rocca  
với chiếc Lancia  
vẫn nổ máy, ông  
sẽ lấy ví từ bưu  
xe, đưa cô thêm  
tờ năm mươi và  
nói hẹn gặp lại  
vào thứ Hai.

Đôi khi Alice

đưa ông xem  
những bức hình  
cô chụp và hỏi  
ông thấy thế  
nào, ngay cả khi  
giờ đây cả hai  
đều rõ là ông  
không còn gì để  
dạy cô nữa. Họ  
ngồi xuống ghế

và Crozza ngắm  
các bức ảnh, giờ  
nó lên ánh  
sáng, rồi nói với  
cô vài điều về  
tốc độ máy trập  
và làm sao tận  
dụng tối đa máy  
trập. Ông đề cô  
xài máy Nikon

khi muốn và  
ông đã thâm  
quyết định sẽ  
tặng nó cho cô  
khi cô rời cửa  
hiệu này.

“Thứ Bảy  
này ta cưới”,  
Crozza nói. Đó

là cách ông ám  
chỉ họ được  
thuê.

Alice đang  
xỏ chiếc áo  
khoác bò. Fabio  
sắp tới đón cô  
rồi.

“Okay, ở đâu vậy?” Cô hỏi.

“Gran Madre. Rồi tiệc cưới tại biệt thự tư trên đồi. Loại nhà giàu ấy mà”, Crozza bình luận với vẻ

khinh khỉnh,  
rồi cảm thấy hối  
tiếc vì ông nhớ  
ra Alice cũng tới  
từ chỗ đó.

“Mm-mm”,  
cô ậm ừ. “Bác  
biết họ không?”



“Họ gửi thiệp  
mời. Bác đề đầu  
đó chỗ kia kia.”  
Crozza chỉ hộc  
bàn dưới quây  
thu ngân.

Alice tìm sợi  
dây thun trong  
túi và buộc lại

tóc. Crozza lén  
nhìn cô từ chỗ  
ngồi. Một lần  
ông đã thủ dâm  
và nghĩ tới cô  
khi quỳ gối  
trong bóng tối  
bao phủ cửa  
hàng với cánh  
cửa chớp hạ

thấp. Nhưng  
sau đó ông cảm  
thấy tệ hại tới  
mức không thể  
ăn tối, và ngày  
hôm sau ông  
bảo cô nghỉ ở  
nhà, nói không  
muốn có ai  
vướng chân.

Alice lật lật  
đồng giấy đập  
ghim dưới bàn,  
để đỡ phải chờ  
đợi hơn là vì  
quan tâm thực  
sự. Cô tìm thấy  
cái phong bì  
cứng khổ lớn.  
Cô mở nó ra và

cái tên nhảy bật  
khỏi trang giấy  
cùng kiểu chữ  
ngghiêng ánh  
vàng bay bướm.

*Ferruccio  
Carlo Bai và  
Maria Luisa  
Turletti Bai vui*

*mừng thông  
báo lễ thành  
hôn của hai con  
chúng tôi  
Viola...*

Mắt cô tối  
sầm lại trước  
khi đọc hết.  
Alice cảm thấy

vị kim loại  
trong miệng. Cô  
nuốt nước bọt  
mà như lại một  
lần nữa nuốt ực  
viên kẹo dẻo  
trong phòng  
thay đồ. Cô gập  
phong bì lại,  
phẩy phẩy nó

một lúc, vẻ tự  
lự.

“Cháu có thể  
tới đó một mình  
được không?”  
Cuối cùng cô  
thử hỏi, vẫn  
đứng xoay lưng  
về phía Crozza.



Ông đóng  
ngăn kéo quầy  
thu ngân vào  
với một tiếng  
tin yếu ớt.

“Sao kia?”

Alice quay  
lại, đôi mắt mở

to ánh lên điều  
gì đó. Crozza  
phải mỉm cười  
vì thấy chúng  
quá đẹp.

“Giờ thì  
cháu đã học  
được nhiều rồi  
đúng không?”

Alice lại gần  
nói. “Cháu có  
thể làm được  
điều đó. Nếu  
không sẽ chẳng  
bao giờ cháu tự  
làm được một  
mình.”

Crozza nhìn

cô nghi ngờ. Cô  
rướn người,  
chống khuỷu  
tay lên bàn,  
ngồi đối diện  
ông. Cô cách  
ông chỉ một  
gang tay và tia  
sáng trong mắt  
cô khiến ông

phải đồng ý mà  
không yêu cầu  
giải thích.

“Chẳng biết  
liệu...”

“Đi mà bác”,  
Alice ngắt lời.

Crozza lần

màn vành tai và  
bắt buộc phải  
rời ánh mắt  
khỏi cô.

“Thôi được”,  
ông đành  
nhượng bộ. Ông  
cũng chẳng hiểu  
sao mình lại thì

thào nói thêm:  
“Nhưng không  
được làm gì ngu  
ngốc đâu đây.”

“Cháu hứa”,  
Alice gật đầu,  
đôi môi mỏng  
biến mất trong  
một nụ cười.

Rồi cô tỳ  
khuyết tay rướn  
người hôn má  
ông, khiến cho  
Crozza thấy  
buồn buồn bộ  
râu chưa cạo đã  
ba ngày.

“Thôi đi đi”,



ông nói, tay xua  
xua.

Alice cười  
phá lên, tiếng  
cười của cô vang  
trong không khí  
cùng bước đi  
ngả nghiêng  
lượn sóng rất

riêng của mình.

Chiều hôm  
đó Crozza nán  
lại thêm ở cửa  
hàng dù chẳng  
có việc gì làm.  
Ông nhìn mọi  
vật, thấy chúng  
trông có vẻ hiện

hữu hơn, giống  
như nhiều năm  
trước đây, khi  
chính chúng  
tìm đến ông để  
được chụp ảnh.

Ông lôi máy  
ảnh ra khỏi túi.  
Alice luôn cất

nó ở đó sau khi  
đã lau chùi cẩn  
thận tất cả ống  
kính và máy  
móc bên trong.  
Ông lia ống tele  
vào vật đầu tiên  
trong tầm ngắm  
là cái giá đựng ô  
cạnh lối ra vào.

Ông phóng to  
phần cạnh tròn  
lên cho tới lúc  
trông nó như  
một vật gì đó  
khác, giống như  
miệng núi lửa  
đã tắt. Rồi ông  
lại không chụp.

Ông đặt máy  
ảnh sang một  
bên, với tay lấy  
áo khoác, tắt  
điện và đi ra  
ngoài. Ông  
đóng cửa xếp  
bằng khóa móc  
và đi theo  
hướng ngược lại

hàng ngày. Ông  
không thể thôi  
nụ cười ngốc  
nghech trên  
khuôn mặt và  
chẳng muốn  
quay về nhà  
chút nào.

Nhà thờ

được trang  
hoàng với hai  
bó lớn hoa thủy  
vu và hoa cúc  
cuốn dọc hai  
bên bệ thờ và  
hàng chục bó  
hoa cùng loại  
tết theo cặp đôi  
ở bên mỗi dãy



ghế. Alice dựng  
đèn chiếu và  
chỉnh bảng điều  
chỉnh ánh sáng,  
rồi ngồi ở hàng  
đầu tiên chờ  
đợi. Một phụ nữ  
đang hút bụi  
trên tấm thảm  
đỏ mà một tiếng

nữa Viola sẽ  
bước qua. Alice  
nghĩ tới hôm cô  
và Viola ngồi  
trên bậc cầu  
thang sắt nói  
chuyện phiếm  
với nhau. Cô  
không nhớ họ  
đã nói những gì,

chỉ nhớ chỗ  
ngồi nơi cô đắm  
đắm nhìn cô ta,  
một chỗ ngồi  
khuất bóng,  
ngay phía sau  
mắt cô, một nơi  
đầy những suy  
nghĩ rồi rắm mà  
ngay cả lần này

nửa cô cũng cố  
giấu đi.

Trong vòng  
nửa giờ đồng hồ  
các dây ghế đều  
được lắp đầy và  
mọi người vẫn  
tiếp tục kéo vào  
đông tới tận

những dây ghề  
cuối, nơi họ  
phải đứng và  
quạt phe phẩy  
bằng tờ giấy có  
in lời thánh ca.

Alice bước ra  
ngoài đứng trên  
bậc thềm chờ xe

ô tô chở cô dâu  
tới. Mặt trời  
nóng bỏng tay  
cô và như thể  
xuyên qua da.  
Từ bé cô đã  
thích nhìn lòng  
bàn tay ngược  
nắng với đường  
kẽ tay đỏ hồng

lên. Một lần cô  
giơ cho ba xem  
và ông đã hôn  
đầu ngón tay cô,  
giả tảng như  
muốn ăn chúng.

Viola tới  
trong một chiếc  
Porsche xám

bóng lộn và tài  
xé phải giúp cô  
ta xuống xe và  
nâng đồng chân  
váy to phồng.  
Alice bắt đầu  
chụp ảnh liên  
tục để giấu mặt  
sau chiếc máy  
ảnh. Rồi chờ tới



tận lúc cô dâu  
bước ngang qua  
Alice mới cố  
tình hạ máy  
xuống, mỉm  
cười.

Hai người  
nhìn nhau một  
lát và Viola giật

nảy người lên,  
Alice chưa kịp  
tìm hiểu biểu  
hiện của cô ta ra  
sao thì cô dâu  
đã bước qua  
khoác tay cha  
mình tiến vào  
trong nhà thờ.  
Chẳng hiểu sao

Alice luôn  
tưởng tượng  
ông ta phải cao  
hơn.

Cô chú ý  
không làm mất  
thời gian dù chỉ  
là một giây. Cô  
thay đổi các cấp

độ đầu tiên  
ngắm vào cô  
dâu chú rể rồi  
gia đình họ. Cô  
chụp cảnh trao  
nhẫn, đọc lời  
nguyện, thông  
báo chính thức,  
cảnh hôn nhau,  
cảnh người làm

chúng ký xác  
nhận. Cô là  
người duy nhất  
đi lại khắp trong  
nhà thờ. Alice  
thấy hình như  
mỗi khi mình  
vươn người về  
phía Viola cô ta  
đều hơi so vai

lại. Cô lại càng  
tăng thêm tốc  
độ máy trập để  
đạt được vẻ hư  
ảo, cái theo  
Crozza sẽ tạo  
được cảm giác  
vô tận vĩnh  
hằng.

Trong lúc cô  
dâu chú rẻ ra  
khỏi nhà thờ,  
Alice đi trước  
họ, bước khắp  
khiêng giạt lùi  
ra sau và hơi  
khuyu gói để  
không phải thay  
đổi tư thế của

hai người mà  
vẫn phối được  
cảnh từ dưới hát  
lên. Qua ông  
kính cô có thể  
thấy Viola nhìn  
mình với nụ  
cười nửa như  
hoảng sợ, như  
thể cô ta vừa



nhìn thấy ma.  
Alice chụp  
chính diện sử  
dụng đèn flash  
với nhịp đều  
đặn khoảng  
mười lăm lần gì  
đó, cho tới khi  
cô dâu bắt buộc  
phải chớp chớp

mắt.

Cô nhìn họ  
trèo lên xe và  
Viola còn đưa  
mắt nhìn cô từ  
phía sau cửa  
kính xe. Chắc  
hẳn cô ta sẽ  
ngay lập tức kể

cho chồng mình  
về cô, rằng thật  
lạ lùng làm sao  
lại gặp lại cô ở  
đây. Cô ta sẽ tả  
cô như một đứa  
con gái bị mắc  
bệnh chán ăn  
trong lớp, cái  
con què ấy, cái

đưa con gái mà  
cô ta không bao  
giờ thêm kết  
bạn. Cô ta sẽ  
chẳng kể  
chuyện cái kẹo  
dẻo, bữa tiệc và  
tất cả mọi  
chuyện còn lại.  
Alice mỉm cười

nghĩ đó có thể  
sẽ là sự thật nửa  
vời đầu tiên  
giữa hai vợ  
chồng son, kẻ  
nút đầu tiên  
trong số bao kẻ  
nút nhỏ phát  
sinh trong một  
mối quan hệ,

nơi sớm hay  
muộn cuộc đời  
cũng sẽ lỏng  
vào cái nạy ổ  
khóa và hát  
tung nó ra.

“Này cô, đôi  
vợ chồng đợi cô  
ở bờ sông để

chụp ảnh”, ai đó  
sau lưng Alice  
nói.

Cô quay lại,  
nhận ra một  
trong số những  
người làm  
chứng.

“Vâng, tôi tới  
đó đây.”

Cô nhanh  
chóng quay vào  
trong nhà thờ  
dọn dẹp đồ  
dụng cụ. Cô còn  
đang xếp lại vài  
phụ kiện máy



ảnh trong chiếc  
túi thun hình  
chữ nhật thì  
nghe tiếng gọi.

“Alice?”

Cô quay lại,  
đã nhận ra được  
đó là giọng của

ai.

“Ừ.”

Trước mặt cô  
là Giada  
Savarino và  
Giulia Mirandi.

“Chào”,  
Giada nói, kéo

dài âm o cuối  
cùng, và tiến lại  
gần hôn lên má  
cô.

Giulia vẫn  
đứng lại đằng  
sau, cụp mắt  
xuống y như hồi  
trung học.

Alice áp má  
hờ lên Giada,  
mà không hề hé  
môi ra hôn.

“Cậu làm gì  
ở đây vậy?”  
Giada hỏi cộc  
lốc.

Alice nghĩ  
câu hỏi thật ngu  
khiến cô tức  
cười.

“Mình chụp  
ảnh.”

Giada đáp lại  
bằng một nụ

cười, lộ hai lúm  
đồng tiền giống  
như hời mười  
bảy tuổi.

Thật lạ khi  
đứng đó, vẫn  
còn sống trong  
một mảnh quá  
khứ chung mà

đột nhiên lại  
thấy nó chẳng  
đáng kể gì nữa.

“Chào  
Giulia”, Alice  
đành nói.

Giulia mỉm  
cười, nói một

cách khó nhọc.

“Bọn mình  
biết chuyện mẹ  
cậu. Bọn mình  
rất tiếc.”

Giada gật gật  
đầu đồng ý như  
để thể hiện sự



đóng góp của cô  
ta.

“Ừ. Cảm ơn”,  
Alice đáp.

Rồi cô quay  
lại nhanh chóng  
sắp xếp đồ đạc.  
Giada và Giulia

đứng nhìn cô.

“Bọn mình  
đề cậu làm việc  
nhé”, Giada  
chạm nhẹ vào  
vai cô. “Cậu  
đang bận mà.”

“Okay.”

Họ quay đi  
bước về phía  
cửa. Tiếng giày  
cao gót khô  
khốc vang  
quanh bức  
tường nhà thờ  
giờ đã vắng hoe.

Đôi vợ chồng

đợi cô dưới  
bóng một gốc  
cây to, họ  
không ôm  
nhau. Alice đậu  
xe cạnh chiếc  
Porsche rồi  
xuống xe, túi  
đeo trên vai.  
Trời nóng nực

và cô cảm thấy  
tóc dính sát gáy.

“Chào”, cô  
tiến lại gần họ.

“Ali”, Viola  
nói. “Mình  
không biết là...”

“Mình cũng

thế”, Alice ngắt  
lời.

Họ ôm hờ  
nhau, như thể  
sợ làm nhàu  
quần áo. Viola  
còn đẹp hơn cả  
thời trung học.  
Cùng với năm

tháng đường  
nét khuôn mặt  
cô ta trở nên  
mềm mại hơn,  
thân hình nuốt  
nà hơn và ánh  
mắt mất đi vẻ  
sắc lạnh long  
lanh khó nhận  
biết đã từng

khiến chúng trở  
nên dễ sợ. Cô ta  
vẫn có thân  
hình tuyệt đẹp.

“Anh Carlo”,  
Viola giới thiệu.

Alice bắt tay  
anh ta, cảm



thấy nó trơn  
mềm.

“Chúng ta  
bắt đầu chứ?”  
Cô vào việc  
luôn.

Viola gặt đầu  
và tìm ánh mắt

của chồng,  
nhưng anh ta  
không nhận ra.

“Chúng tôi  
đứng đâu đây?”  
Anh ta hỏi.

Alice nhìn  
xung quanh.

Mặt trời đã lên  
đỉnh và cô phải  
dùng đèn flash  
để loại bỏ mọi  
khoảng bóng  
trên khuôn mặt.  
Cô chỉ một ghé  
băng giữa nắng  
gắt cạnh bờ  
sông.

“Hai người  
ngồi đó đi.”

Cô dựng máy  
móc lâu hơn  
cần thiết. Cô giả  
tả bạn rộn với  
đèn flash, lắp  
ống kính này rồi  
lại thay ống

kính kia. Anh  
chồng Viola nói  
lỏng cà vạt để  
thở còn cô ta thì  
dùng một ngón  
tay cố gắng  
chấm chấm giọt  
mồ hôi lăn tăn  
trên trán.

Alice cứ để  
cho họ bị nường  
chín thêm một  
lúc nữa, giả bộ  
chỉnh khoảng  
cách để chụp  
ảnh.

Rồi cô bắt  
đầu ra lệnh cho

họ bằng giọng  
khô khốc. Cô  
bảo: hai người  
ôm nhau, cười  
lên, giờ nghiêm  
mặt lại, cầm tay  
cô ấy, dựa đầu  
vào vai anh ta,  
nói thầm vào tai  
cô ta, nhìn

nhau, lại gần  
hơn, nhìn ra  
sông, cởi áo  
khoác ra.

Crozza đã dạy  
cô không được  
để cho đôi  
tượng lấy hơi,  
không cho họ  
thời gian nghĩ



ngợi gì, bởi chỉ  
một chốc lát  
thôi là sự tự  
nhiên sẽ bay  
biến hết.

Viola nghe  
theo, hai ba lần  
còn hỏi với  
giọng ngoan

ngoãn thế đã  
được chưa?

“Được rồi,  
giờ ta lại chỗ  
thảm cỏ kia”,  
Alice nói.

“Chụp nữa  
à?” Viola ngạc

nhiên hỏi. Màu  
má đỏ lựng ứ  
huyết của cô ta  
bắt đầu lộ ra  
dưới lớp phấn  
nền. Đường kẻ  
bút chì màu  
đen quanh mắt  
đã hơi lem ra,  
các nét đứt rời

rạc khiến cô ta  
có vẻ mệt mỏi  
và hơi tiêu tụy.

“Cậu giả bộ  
chạy còn anh ấy  
đuổi theo trên  
bãi cỏ”, Alice  
giải thích.

“Hả? Phải  
chạy sao?”

“Ừ, phải  
chạy.”

“Nhưng...”  
Viola phản đối.  
Cô ta nhìn  
chồng, còn anh

ta chỉ nhún vai.

Cô ta thở hắt  
ra, rồi nâng váy  
lên một chút và  
bắt đầu chạy.  
Gót giày nhọn  
của cô cắm  
xuống đất vài  
mi li mét làm

xới lên những  
miếng đất nhỏ,  
dây bần phía  
trong gấu váy  
trắng. Chồng cô  
ta chạy phía  
sau.

“Em chạy  
chậm quá”, anh

ta nói.

Viola quay  
ngoắt lại nhìn  
cháy cả anh  
chồng theo cái  
cách mà Alice  
vẫn còn nhớ rõ.  
Cô cứ để hai  
người chạy hai



ba phút, cho tới  
khi Viola bị anh  
ta tóm được,  
miệng nói vậy là  
đủ rồi.

Một bên tóc  
vấn của cô ta đã  
xõa ra. Một cái  
ghim kẹp tóc bị

tuột khiến lộn  
tóc rơi trên má.

“Ừ”, Alice  
nói. “Chỉ thêm  
vài kiểu nữa  
thôi.”

Cô dẫn họ  
tới ki ốt bán

kem và mua hai  
que kem chanh.

“Cầm lấy  
này”, cô nói,  
đưa cho hai vợ  
chồng.

Họ có vẻ  
không hiểu,

nghi ngờ xé vỏ  
que kem. Viola  
cẩn thận không  
làm bẩn tay bởi  
nước xi rô dính  
nháp.

Họ phải giả  
bộ ăn kem,  
khoác tay nhau,

rồi mời nhau ăn  
que của người  
kia. Nụ cười của  
Viola ngày một  
méo xệch.

Khi Alice  
bảo họ hãy tới  
cột đèn trụ tròn  
và xoay quanh

nó, Viola buột  
miệng nói.

“Thối hoắc.”

Anh chồng nhìn  
cô ta hơi phát  
hoảng, rồi quay  
sang Alice như  
muốn xin lỗi cô.  
Alice cười.

“Một phần  
album kiểu  
truyền thống  
mà”, cô giải  
thích. “Chính  
hai người đã  
yêu cầu loại đó.  
Nhưng chúng ta  
có thể bỏ qua  
cũng được.”

Cô giả bộ nói  
như thật. Cô  
cảm thấy hình  
xăm đang đập  
mạnh như  
muốn nhảy bật  
khỏi lớp da.  
Viola nhìn cô  
giận dữ và Alice  
giương mắt



nhìn lại cho tới  
lúc mắt cô cháy  
bong lên.

“Chúng ta  
xong chưa đây?”  
Viola hỏi.

Alice gật  
đầu.

“Vậy ta đi  
thôi”, cô dâu  
nói với chồng.

Trước khi rời  
đi anh ta lại gần  
lịch sự bắt tay  
Alice.

“Cám ơn.”

“Không có  
gì.”

Alice nhìn  
họ trèo lên sườn  
đốc của công  
viên để tới chỗ  
bãi gửi xe. Xung  
quanh cô là âm  
thanh lảnh

loãng ngày thứ  
Bảy, tiếng cười  
của bọn trẻ chơi  
đu quay và  
tiếng các bà mẹ  
đứng xung  
quanh canh  
chờn chúng.  
Có cả tiếng nhạc  
vẳng tới từ đâu

đỏ xa xăm và  
tiếng xe chạy  
trên đường như  
trên một tấm  
thảm.

Cô sẽ rất  
thích được kể lại  
chuyện này cho  
Mattia, vì cậu ấy

sẽ hiểu. Nhưng  
giờ đây cậu lại ở  
xa. Cô nghĩ chắc  
ông Crozza sẽ  
phát điên lên,  
nhưng cuối  
cùng sẽ tha thứ  
cho cô. Cô chắc  
chắn vậy.

Sao cô thấy  
buồn cười quá.  
Cô mở ngăn  
chứa phim chiếc  
máy ảnh, lôi  
cuộn phim ra và  
trả thẳng nó  
dưới ánh mặt  
trời chói lòa.

Những gì  
còn lại  
(2007)



## 31.

Ba gọi cho  
Mattia tối thứ  
Tu, khoảng giữa  
tám giờ và tám  
giờ mười lăm.  
Trong suốt chín  
năm họ ít khi  
gặp nhau và lần

gặp gần đây  
nhất cũng đã  
lâu lắm rồi,  
nhưng trong  
căn hộ hai  
phòng của  
Mattia điện  
thoại không bao  
giờ đổ chuông  
mà không có

người nhắc  
máy. Giữa  
những khoảng  
ngắt quãng  
không lời chỉ  
nổi lên sự im  
lặng từ cả hai  
phía. Chẳng bao  
giờ thấy tivi hay  
đài bật. Chẳng

bao giờ thấy  
khách khứa  
lách cách dao  
đĩa trên đĩa ăn.

Mattia có  
thể tưởng tượng  
cảnh mẹ nghe  
cuộc nói chuyện  
điện thoại từ

ghế sofa với  
khuôn mặt  
chẳng hề thay  
đổi biểu hiện và  
hai tay đặt trên  
thành ghế,  
giống như khi  
anh và Michela  
học cấp một và  
bà ngồi lắng

nghe chúng đọc  
thuộc lòng các  
bài thơ. Mattia  
lúc nào cũng  
thuộc hết trong  
khi Michela thì  
im thít, chẳng  
thể nhớ bất cứ  
điều gì.

Mỗi thứ Tư  
sau khi gác máy  
Mattia lại tự hỏi  
không biết tấm  
ga màu hoa  
cam phủ ghế  
bàn có còn  
không hay ba  
mẹ anh đã thay  
nó rồi, từ hồi ở

nhà nó đã bươm  
ra một chút.  
Anh tự hỏi ba  
mẹ có già đi  
không. Chắc  
chắn họ phải già  
hơn rồi, anh có  
thể nhận thấy  
điều đó từ giọng  
nói chậm chạp



và nặng nề hơn  
của ba. Anh có  
thể nhận thấy  
điều đó từ hơi  
thở của ông  
phát ra trong  
điện thoại ngày  
thêm khó nhọc.

Mẹ anh chỉ

họa hoàn mới  
trực tiếp nghe  
máy và lúc nào  
cũng là những  
câu hỏi khuôn  
mẫu giống  
nhau. Trời lạnh  
không, con ăn  
tối chưa, lớp học  
thế nào. Ban

đầu Mattia giải  
thích cho bà ở  
đây mọi người  
ăn lúc bảy giờ.  
Giờ anh chỉ nói  
vâng thôi.

“Alô?”

Chẳng có lý

do gì để anh nói  
tiếng Anh. Chỉ  
có trên dưới  
mười người biết  
số điện thoại  
nhà và chẳng  
đời nào có ai  
trong số họ gọi  
cho anh vào giờ  
này.

“Ba đây.”

Sự chậm trễ  
của câu trả lời là  
không đáng kể.  
Đáng lẽ Mattia  
phải cầm theo  
một chiếc đồng  
hồ bấm giờ để  
đo sự chậm trễ

đó và có thể  
tính xem tín  
hiệu lệch bao  
nhiêu so với  
đường thẳng  
hơn một ngàn  
ki lô mét giữa  
anh và ba,  
nhưng lần nào  
Mattia cũng

quên.

“Chào ba. Ba  
khỏe không?”

“Ừ. Còn  
con?”

“Ồn cả...  
Mẹ...?”

“Mẹ ở đây.”

Quãng im  
lặng đầu tiên  
luôn bắt đầu  
sau lúc ấy,  
giống như hộp  
không khí sau  
cơn ghen thờ  
đầu tiên.



Mattia miết  
ngón tay trở dọc  
theo vết trầy  
xước dài khoảng  
một gang tay từ  
giữa cái bàn gỗ  
tròn sáng màu.  
Anh thậm chí  
còn chẳng nhớ  
chính mình hay

những người  
thuê nhà trước  
đó đã làm xước  
nó. Ngay dưới  
mặt bàn được  
đánh véc ni là  
kẽ nứt mà anh  
có xọc móng tay  
vào cũng không  
thấy đau. Mỗi

thứ Tư anh lại  
xọc cho kẽ nứt  
ấy sâu thêm  
được một phần  
mấy mi li mét,  
nhưng hết cả  
đời chắc chắn  
cũng không đủ  
để tay anh thọc  
xuyên được

sang phía bên  
kia.

“Thế con đã  
ngắm bình  
minh lên  
chưa?” Ba hỏi.

Mattia mỉm  
cười. Đó là một

chuyện đùa giữa  
họ, có lẽ là  
chuyện đùa duy  
nhất. Khoảng  
một năm trước  
đây Pietro đã  
đọc được trên  
một tờ báo nào  
đó viết bình  
minh trên biển

phía Bắc là một  
trải nghiệm  
không thể bỏ  
qua và buổi tối  
hôm ấy ông đọc  
mẫu báo cho  
Mattia nghe  
qua điện thoại.  
Chắc chắn con  
phải tới đó, nhớ

đấy. Từ hôm ấy  
thỉnh thoảng  
ông lại hỏi thế  
nào con đã  
ngắm bình  
minh lên chưa?  
Mattia lúc nào  
cũng trả lời  
chưa. Chuông  
đồng hồ báo

thức luôn kêu  
lúc tám giờ  
mười bảy phút  
và con đường  
ngắn nhất tới  
trường không đi  
qua biển.

“Chưa, chưa  
có bình minh”,



anh trả lời.

“Ừ, dù gì nó  
cũng chẳng thể  
biến đi đâu  
được.” Pietro  
đáp.

Họ lại lặng  
yên, lưỡng lự

vài giây nữa, áp  
ống nghe vào  
tai. Cả hai hít  
thở một chút  
cái thân tình  
còn tồn tại giữa  
họ cứ giảm dần  
đi theo hàng  
trăm ki lô mét  
dây cáp đồng

trục, cái thân  
tình từng được  
nuôi dưỡng bởi  
một điều gì đó  
họ không rõ tên  
và có lẽ, nếu  
nghĩ đến cùng,  
cũng chẳng còn  
tồn tại nữa.

“Thế nhé  
con”, cuối cùng  
Pietro nói.

“Vâng.”

“Cố gắng giữ  
gìn.”

“Okay. Chào  
mẹ cho con.”

Họ gác máy.

Với Mattia  
thế là hết ngày.  
Anh đi qua bàn,  
lơ đãng nhìn  
đồng giấy tờ kẹp  
ghim để một  
phía, cộng với  
đồng việc mang

từ văn phòng  
về. Anh vẫn còn  
giậm chân tại  
điểm đó. Dù  
chứng minh  
xuất phát từ bất  
cứ điểm nào thì  
cả hai, anh và  
Alberto, trước  
sau gì cũng sẽ

mắc lại. Anh  
cảm thấy phía  
sau vật cản cuối  
cùng đó có một  
giải pháp, rằng  
vượt qua được  
nó rồi tới đích  
cuối sẽ dễ dàng  
hơn, giống như  
nhắm chặt mắt

lại mà lăn mình  
xuống từ trên  
đỉnh thẳm cỏ  
độc vậy.

Mattia quá  
mệt mỏi để tiếp  
tục công việc.  
Anh vào bếp,  
mở vòi lấy nước



vào nồi, đặt lên  
bếp và bật lửa.  
Bao lâu rồi anh  
đã sống một  
mình như thế,  
sự cô đơn hẫ  
sẽ khiến một  
người bình  
thường phát  
điên lên trong

vòng một tháng.

Mattia ngồi  
trên ghế gấp  
bằng nhựa,  
nhưng không  
buông thả hoàn  
toàn. Anh  
ngước nhìn lên  
ngọn đèn treo

giữa trần nhà.  
Nó bị cháy bóng  
một tháng ngay  
sau khi Mattia  
chuyển đến và  
anh chẳng bao  
giờ thay nó cả.  
Anh ăn trong  
ánh đèn hắt từ  
phòng khác

sang.

Nếu tôi đó  
anh rời khỏi căn  
hộ và không  
quay về nữa thì  
sẽ chẳng có ai  
tìm được dấu  
hiệu cho thấy  
anh đã từng

sống ở đây,  
ngoại trừ đồng  
giấy khó hiểu  
chất trên bàn.  
Mattia không  
mang đến cái gì  
của riêng mình.  
Anh vẫn giữ  
nguyên các thứ  
đồ gỗ vô hồn

bằng gỗ sồi hoa  
sáng màu, tấm  
thảm đã ngả  
vàng treo trên  
tường từ khi  
ngôi nhà này  
được xây lên.

Anh đứng  
dậy, đổ nước

vào tách và thả  
một gói trà vào  
trong, nhìn  
nước ngả sang  
màu sẫm. Lửa  
vẫn còn hồng và  
trong vùng tối  
mờ nó có màu  
xanh đậm. Anh  
vặn nhỏ lửa cho

tới khi nó hầu  
như tắt hẳn và  
tiếng reo yếu  
dần. Anh hơ tay  
trên bếp. Hơi  
nóng tạo một  
sức ép nhẹ trên  
lòng bàn tay bị  
tàn phá. Mattia  
chậm chạp hạ



dần, hạ dần bàn  
tay, và lòng bàn  
tay anh bao  
trùm lên ngọn  
lửa.

Giờ anh vẫn  
còn nhớ, sau  
hàng trăm hàng  
ngàn ngày trôi

qua giống hệt  
như nhau tại  
trường đại học  
và những bữa  
trưa cũng lặp lại  
như vậy trong  
nhà ăn nằm ở  
một tòa nhà  
nằm tận trong  
cùng khu học xá

của trường. Nhớ  
lần đầu tiên tới  
đây, anh chỉ bắt  
chước làm theo  
động tác của các  
sinh viên khác.  
Anh xếp hàng  
dần dần tới dãy  
khay gỗ mềm  
đựng đĩa ăn.

Anh cho khăn  
ăn, dao đĩa và  
một chiếc cốc  
lên đó. Rồi tới  
trước một chị  
phục vụ đồ ăn,  
anh chỉ bừa một  
trong ba khay  
nhôm, chẳng đề  
ý coi trong đó

có gì nữa. Chị  
nấu bếp hỏi gì  
đó bằng tiếng  
địa phương  
hoặc tiếng Anh,  
nhưng Mattia  
chẳng hiểu. Anh  
lại chỉ lại khay  
thức ăn và chị  
ta nhắc lại câu

hỏi. Mattia lắc  
đầu nói *I don't  
understand*  
bằng giọng cứng  
ngắc ngượng  
ngập. Chị ta  
ngước mắt lên  
trời tay hoa hoa  
cái đĩa vẫn còn  
trống trơn.

*She's asking if  
you want a  
sauce, một  
thanh niên  
đứng cạnh  
Mattia nói. Anh  
quay sang ngo  
ngác nói Tôi... I  
don't... Cậu  
người Ý à? Anh*

ta hỏi. Ừ. *Chị ta  
hỏi cậu có  
muốn lấy nước  
xốt không.*

Mattia lắc đầu,  
vẫn lúng túng.

Anh ta quay  
sang chị phục vụ  
nói là không  
nước xốt. Chị ta



mỉm cười và  
cuối cùng cũng  
xúc đầy vào đĩa  
cho Mattia và  
đặt lên bệ. Anh  
ta cũng chọn  
món đó và trước  
khi đặt đĩa vào  
khay của mình  
anh ta đưa nó

lên ngửi, rồi  
khịt mũi kêu  
kinh thế.

Cậu mới tới  
hả? Anh ta hỏi  
Mattia sau đó  
một chút, mắt  
vẫn nhìn món  
xúp đặc trong

đĩa. Mattia nói  
ừ và anh ta nhúu  
mày gật đầu  
như thể họ đang  
nói chuyện gì  
ngghiêm túc lắm.  
Trả tiền xong  
Mattia vẫn đứng  
chôn chân trước  
quầy thanh

toán, tay giữ  
chặt khay thức  
ăn. Mắt anh tìm  
một bàn trống  
cuối phòng, nơi  
có thể xoay lưng  
lại tất cả và  
không phải cảm  
thấy quá nhiều  
cặp mắt đang

hướng về mình  
trong khi ngồi  
ăn lẻ loi. Anh  
vừa bước một  
bước về phía đó  
thì cậu thanh  
niên lúc nãy  
bước ngang qua  
nói lại chỗ kia  
đi.

Alberto

Torcia đã ở đây  
được bốn năm  
rồi, với một vị  
trí nghiên cứu  
thường trực và  
tài trợ đặc biệt  
dành được từ Ủy  
ban châu Âu  
nhờ những bài

viết chất lượng  
cao của anh ta  
gần đây. Anh ta  
cũng chạy trốn  
một điều gì đó,  
nhưng Mattia  
không bao giờ  
hỏi xem đó là  
chuyện gì. Sau  
nhiều năm cả

hai vẫn chẳng  
rõ có thể gọi  
người kia là bạn  
hay đơn giản là  
đồng nghiệp,  
cho dù ở chung  
một phòng làm  
việc và ăn trưa  
cùng nhau tất  
cả các ngày.



Hôm đó là  
thứ Ba. Alberto  
ngồi đối diện,  
liếc nhìn dấu  
vết mới, tái xám  
và tròn vo trong  
lòng bàn tay  
Mattia qua ly  
nước đầy đang  
giơ lên miệng.

Anh ta không  
hỏi gì Mattia,  
chỉ rướn mắt  
nhìn ý nói mình  
thấy rồi. Gilardi  
và Montanari  
cùng ngồi ăn  
với họ, đang  
cười khùng  
khục vì điều gì

đó thấy trên  
Internet.

Mattia uống  
một hơi hết cốc  
nước. Rồi anh  
hắng họng.

“Tôi qua  
mình này ra

một ý tưởng cho  
sự đứt đoạn  
mà...”

“Xin cậu đẩy  
Mattia”, Alberto  
ngắt lời, bỏ đĩa  
xuống và ngã  
người ra sau  
ghế. Các động

tác của anh ta  
luôn quá trớn.  
“Tha cho mình  
ít nhất là trong  
lúc ăn chứ.”

Mattia cúi  
đầu. Anh đã xắt  
lát thịt trong  
đĩa ra thành

tùng miểng  
vuông vắn và  
giờ đang tách  
xếp chúng tạo  
một vĩ với các  
đường trắng  
cách đều nhau.

“Sao buổi tối  
cậu không làm

gì khác?”

Alberto nói nhỏ  
hơn, như thể  
không muốn  
cho hai người  
kia nghe thấy.  
Trong lúc nói  
anh ta hua hua  
con dao thành  
từng vòng nhỏ

trong không  
khí.

Mattia chẳng  
nói gì, cũng  
chẳng nhìn anh  
ta. Anh đưa lên  
miệng một  
miếng thịt,  
chọn trong số



những miếng  
rìu xung quanh  
thừa ra khỏi  
hình vừa xếp.

“Ví như  
thỉnh thoảng  
qua nhà bạn  
mình uống chút  
gì đó...” Alberto

tiếp tục.

“Không.”  
Mattia trả lời  
khô khốc.

“Nhưng...”  
bạn đồng  
nghị nói.

“Cậu biết

mà.”

Alberto đành  
thôi, chỉ nhẩn  
trán lắc đầu.  
Sau bao năm gã  
này vẫn khẳng  
khăng như vậy.  
Từ khi quen  
nhau đến giờ

anh ta mới chỉ  
lôi được Mattia  
ra khỏi nhà trên  
dưới chục lần.

Anh ta quay  
sang xen ngang  
câu chuyện của  
hai người bên  
cạnh.

“Ê, thấy cô  
nàng kia chưa?”  
Alberto chỉ một  
cô gái ngồi cách  
đó hai bàn cùng  
một người đàn  
ông đã đứng  
tuổi. Theo như  
Mattia biết cô ta  
dạy môn địa

chất. “Nếu mình  
chưa cưới thì  
Chúa mới biết  
mình sẽ làm gì  
với nàng.”

Hai người  
kia hơi do dự  
trong giây lát vì  
nó chẳng liên

quan gì tới  
chuyện họ đang  
nói cả, nhưng  
họ cũng mặc và  
hùa theo

Alberto đoán  
già đoán non tại  
sao một nàng  
xinh tươi như  
vậy mà lại ngồi

cùng bàn với  
một lão lụ khụ  
thế.

Mattia thái  
chéo tất cả các  
miếng thịt  
vuông ra. Rồi  
anh ghép tất cả  
các tam giác lại



thành một hình  
lớn hơn. Đĩa  
thịt giờ đã  
nguội lạnh. Anh  
xiên một miếng  
rồi hầu như  
nuốt chửng  
luôn. Chỗ còn  
lại anh không  
động tới nữa.

Ra tới ngoài  
nhà ăn Alberto  
lùng chừng  
châm thuốc, để  
Gilardi và  
Montanari đi xa  
dần. Anh ta đợi  
Mattia đang đi  
sau họ một  
quãng, đầu cúi

thấp, chân bước  
theo một vết  
nứt dọc lối đi,  
đăm chiêu nghĩ  
ngợi điều gì đó  
chẳng liên quan  
gì tới việc anh  
đang ở nơi đây.

“Cậu muốn

nói gì với mình  
về sự giản  
đoạn?” Alberto  
hỏi.

“Không  
quan trọng.”

“Thôi nào,  
đừng có rách

ruột thế.”

Mattia nhìn  
đồng nghiệp.  
Đầu điều thuốc  
trên môi là thứ  
duy nhất có  
màu sắc sáng  
lên trong cả  
ngày xám xịt

này, như tất cả  
các ngày trước  
đây và tất cả các  
ngày sau đó.

“Chúng ta  
không thể thoát  
ra được”, Mattia  
nói. “Giờ đây  
chúng ta đã tin

là nó có ở đây.  
Tuy nhiên có lẽ  
mình đã tìm ra  
cách để lôi ra  
được điều gì đó  
hay ho.”

Alberto lại  
gần hơn. Anh ta  
không ngắt lời

Mattia cho tới  
khi anh giải  
thích xong, bởi  
anh ta biết  
Mattia kiêu lời,  
nhưng một khi  
đã nói thì rất  
đáng ngậm  
miệng mà lắng  
nghe.





32.

Gánh nặng  
của hậu quả đã  
đột ngột đổ ập  
xuống vào một  
tối khoảng hai  
năm trước đây

khi Fabio trong  
lúc yêu Alice đã  
thì thầm vào tai  
cô anh muốn có  
con. Mặt anh  
sát gần mặt  
Alice đến nỗi cô  
nhận thấy hơi  
thở của anh  
trượt trên mặt

cô rồi tảo xuống  
tắm khăn trải  
giường.

Cô ghì anh  
sát gần hơn, áp  
đầu anh vào  
giữa khoảng  
trống cổ và vai  
mình. Một lần

khi còn chưa  
cưới nhau, anh  
đã nói đó là nơi  
hoàn hảo, rằng  
cái đầu anh  
sinh ra chỉ để  
được áp vào đó  
thôi.

Thế nào, em

thấy sao? Fabio  
hỏi cô, giọng  
nghet lại bởi  
chiếc gối. Alice  
không trả lời  
nhưng cô ôm  
anh mạnh hơn  
chút nữa. Hơi  
thở cô ngệt lại.

Cô nghe  
tiếng anh đóng  
ngăn kéo đựng  
bao cao su lại và  
cô gập đầu gối  
phải lên một  
chút để lấy chỗ  
cho anh. Cô  
không ngừng  
nhịp nhàng

vuốt tóc anh  
trong suốt  
khoảng thời  
gian đó với cặp  
mắt luôn mở to.

Bí mật ấy đã  
theo cô kể từ  
thời trung học,  
nhưng nó



không bao giờ  
túm được đầu  
óc cô quá vài  
giây. Alice đã để  
nó sang một  
bên như thể  
một điều gì đó  
mà cô sẽ nghĩ  
tới sau này. Giờ  
đây đột ngột nó

lại hiện ra giống  
như một vực  
thẳm khổng lồ  
gồm ghiếc  
không thể chế  
ngự được bị đào  
sâu trong trần  
nhà đen của căn  
phòng. Alice  
muốn bảo Fabio

ngừng lại một  
chút, đợi đã, có  
điều em muốn  
nói, nhưng anh  
ta vẫn cử động  
với một niềm  
tin thật giản  
đơn và chắc  
chắn anh ta sẽ  
chẳng hiểu gì.

Lần đầu tiên  
cô cảm thấy nó  
chảy vào tận  
trong, và cô  
tưởng tượng  
chất lỏng dính  
dóp đầy hứa hẹn  
sẽ phát tán  
trong cơ thể  
khô ráo của cô,

nơi nó sẽ lưu lại  
rồi cũng khô  
cong đi.

Cô không  
muốn có con,  
hoặc có lẽ có.  
Cô chưa bao giờ  
thực sự nghĩ tới  
điều này. Chỉ

đơn giản là vẫn  
đề chưa bao giờ  
được đặt ra, vậy  
thôi. Kinh  
nguyệt của cô đã  
dứt hẳn vào lần  
cuối cùng cô ăn  
hết cả một cái  
bánh sô cô la.  
Sự thật là Fabio

muốn có con và  
cô phải sinh nó  
cho anh. Cô  
phải làm thế,  
bởi khi họ làm  
tình anh không  
yêu cầu cô bật  
điện lên, anh  
không làm thế  
kể từ sau lần

đầu tiên ở nhà  
anh. Bởi khi  
xong, anh nằm  
tựa lên cô và  
sức nặng cơ thể  
anh xóa đi mọi  
nỗi sợ hãi và dù  
anh không nói  
nhưng chỉ cần  
anh ở đó và hơi



thở của anh là  
đủ. Cô phải làm  
thế vì dầu cho  
cô không yêu  
anh, nhưng tình  
yêu của anh đủ  
cho cả hai  
người, đủ để bảo  
vệ cả hai.

Sau tối hôm  
đó tình dục  
mang một diện  
mạo mới, có  
một mục đích rõ  
ràng rất nhanh  
sau đó khiến họ  
bỏ qua tất cả  
những gì không  
thực sự cần

thiết.

Nhưng hàng tuần, rồi hàng tháng sau đó cô không có gì mới cả. Fabio đi khám và lượng tinh trùng đếm được cho kết

quả tốt. Buổi tối  
anh nói lại với  
Alice khi đang  
trên giường ôm  
chặt cô trong  
tay. Rồi anh tìm  
lời tiếp luôn em  
đừng lo, không  
phải lỗi tại em.  
Ngay lập tức cô

lần mình thoát  
khỏi tay anh đi  
sang phòng  
khác trước khi  
bật khóc, và  
Fabio tự thấy  
ghét bản thân  
bởi trên thực tế  
anh nghĩ, đúng  
hơn anh biết

chắc lỗi là tại vợ  
mình.

Alice bắt đầu  
cảm thấy bị soi  
mối. Cô giả bộ  
tính toán số  
ngày, đánh dấu  
gạch vào cuốn  
sổ cạnh điện

thoại. Cô mua  
băng vệ sinh rồi  
vứt chúng đi mà  
không hề dùng  
đến. Trong  
những ngày giả  
bộ ấy ban đêm  
cô đẩy Fabio ra,  
nói hôm nay  
không được.

Anh cũng  
giấu giếm tính  
toán. Bí mật của  
Alice trơn trượt  
và trong suốt  
giữa họ, khiến  
cả hai ngày càng  
xa nhau hơn.  
Mỗi lần Fabio  
nhắc tới một



bác sĩ, một  
chuyên khoa,  
hay nguyên  
nhân của vấn  
đề, khuôn mặt  
Alice lại tối sầm  
lại và chắc chắn  
chỉ vài giờ sau  
đó cô sẽ tìm có,  
dù là bất cứ

chuyện vợ vắn  
nào, để cãi  
nhau.

Dần dần sự  
mệt mỏi chiến  
thắng cả hai. Họ  
đã thôi không  
nói đến chuyện  
đó nữa và cũng

như các đoạn  
hội thoại, kể cả  
chuyện chần gỏi  
cũng thừa dẫu,  
trở thành một  
nghĩ thức khó  
nhọc vào mỗi  
tối thứ Sáu. Cả  
hai đều tắm rửa  
lần lượt trước và

sau chuyện đó.  
Fabio quay vào  
tủ nhà tắm, da  
mặt còn sáng  
màu xà phòng  
và mặc đồ lót  
sạch sẽ. Trong  
lúc đó Alice đã  
mặc áo, hỏi giờ  
em vào được

chưa? Khi cô  
quay lại phòng  
anh đã ngủ, hay  
đúng hơn là  
nhắm mắt lại,  
quay sang một  
bên và cả thân  
hình nằm gọn  
về một phía.

Thứ Sáu đó  
chẳng có gì  
khác cả, ít nhất  
là lúc đầu. Alice  
lên giường lúc  
hơn một giờ  
đêm, sau khi cả  
tối hôm đó đã  
làm việc trong  
phòng tối mà

Fabio làm cho  
cô thay cho  
phòng làm việc  
như món quà  
nhân ba năm  
ngày cưới. Anh  
hạ thấp tờ tạp  
chí đang đọc  
xuống và nhìn  
đôi chân trần

của vợ bước trên  
sàn gỗ về phía  
mình.

Alice chui  
vào trong chăn  
và ôm anh.

Fabio quăng tờ  
báo xuống đất,  
tắt đèn ngủ trên



tủ đầu giường.  
Anh đã làm tất  
cả để không có  
vẻ là một thói  
quen đơn  
thuần, một sự  
hy sinh bất  
buộc, nhưng sự  
thật thế nào thì  
cả hai đều rõ.

Họ tuân  
theo một loạt  
các động tác đã  
thuần thục theo  
thời gian khiến  
tất cả trở nên  
đơn giản hơn và  
sau đó Fabio  
dùng cả tay tác  
động thêm.

Alice không  
rõ có phải anh  
đang khóc thực  
không, bởi anh  
nghiêng đầu  
sang một bên  
theo cách để  
không phải tiếp  
xúc với da cô,  
nhưng cô nhận

thấy có điều gì  
đó khác trong  
cách anh  
chuyển động.  
Anh đẩy mạnh  
hơn, bạo liệt  
hơn mọi lần, rồi  
đột nhiên  
ngừng lại, thở  
mạnh và lại tiếp

tục, như thể  
đang đấu tranh  
giữa việc làm tới  
cùng và việc  
tách ra khỏi cô,  
khỏi căn phòng  
này. Cô thấy  
anh sịt mũi  
trong lúc thở  
hồn hển.

Lúc xong rồi  
anh rút người lại  
rất nhanh, dậy  
khỏi giường và  
khóa mình  
trong phòng  
tắm mà không  
bật điện lên.

Anh ở trong

đó lâu hơn mọi  
khi. Alice dịch  
người ra giữa  
giường, chăn  
đệm vẫn còn  
ấm. Cô đặt tay  
lên bụng, nơi  
chẳng có gì xảy  
ra và lần đầu  
tiên cô cảm thấy

chẳng có ai để  
mà đổ lỗi, rằng  
tất cả mọi sai  
lầm đều chỉ  
mình cô gây ra  
mà thôi.

Fabio vào  
phòng trong  
bóng tối lờ mờ



và nằm xuống,  
xoay lưng về  
phía cô. Giờ là  
đến lượt Alice  
nhưng cô không  
động đây. Cô  
cảm nhận thấy  
điều gì đó sắp  
xảy ra, bởi nó đã  
tràn ngập trong

không khí rồi.

Anh im lặng  
thêm một, hoặc  
hai phút nữa  
mới nói:

“Ali.”

“Vâng?”

Anh vẫn  
lưỡng lự.

“Anh không  
thể chịu thế này  
thêm được  
nữa”, anh nói  
chậm rãi.

Alice cảm

thấy lời nói như  
thắt bụng cô lại,  
giống như  
những cây leo  
đột ngột trỗi lên  
giường. Cô  
không trả lời.  
Cô để anh nói  
tiếp.

“Anh cũng  
chẳng biết nữa”,  
Fabio tiếp tục.  
Giọng anh ngày  
càng dứt khoát  
hơn, chúng đập  
vào bốn bức  
tường tạo một  
tiếng vang nhẹ  
như tiếng kim

loại. “Em không  
muốn anh can  
thiệp vào, cũng  
chẳng muốn  
anh nói tới  
chuyện đó.  
Nhưng cứ thế  
này...”

Rồi anh im

bật. Mắt Alice  
mở to. Chúng  
đã quen với  
bóng tối. Cô  
phân biệt được  
hình dáng các  
đồ đạc trong  
phòng: ghế  
bành, tủ quần  
áo, tủ kéo có

tấm gương bên  
trên chẳng phản  
chiếu điều gì.  
Tất cả những đồ  
vật cứ đứng yên  
ở đó, im lìm bất  
động tưởng như  
không tồn tại  
đến đáng sợ.



Alice nghĩ  
tới phòng ngủ  
của ba mẹ. Cô  
nghĩ chúng  
giống nhau, và  
rằng tất cả các  
phòng ngủ trên  
đời đều giống  
nhau. Cô tự hỏi  
mình sợ hãi

điều gì: sợ mất  
anh hay mất  
những đồ vật  
này: tấm rèm  
treo, những bức  
tranh, tấm  
thảm, tất cả mọi  
đồ quý giá cất  
cẩn thận trong  
ngăn kéo.

“Bữa tối nay  
em chỉ ăn vớ ăn  
vân hai lát bí”,  
Fabio lại nói.

“Em không  
đói”, cô đáp lại  
gần như tự  
động.

Lại bắt đầu  
rồi đây, cô nghĩ.

“Hôm qua  
cũng thế. Em  
còn chẳng hề  
động đến thịt.  
Em thái chúng  
ra thành mảnh  
vụn rồi giấu

trong khăn ăn.  
Em nghĩ anh  
ngu thế thật à?”

Alice bầu  
chặt tâm đặng.  
Làm sao cô lại  
có thể nghĩ rằng  
anh không bao  
giờ nhận ra kia

chứ? Cô như  
nhìn thấy lại  
hàng trăm,  
hàng ngàn lần  
một cảnh tượng  
duy nhất diễn ra  
trước mắt  
chồng. Cô cảm  
thấy giận dữ vì  
tất cả những gì

anh hẳn đã  
thăm nghĩ.

“Em đoán  
anh còn biết em  
ăn gì tối hôm  
kia, hôm kia  
nữa ấy chứ.”

“Giải thích

anh nghe xem  
tại sao lại thế?”  
Anh nói, lần  
này cao giọng  
hơn. “Sao em lại  
kinh thức ăn  
đến thế?”

Cô nghĩ tới  
cách ba cô cúi



sát đầu vào liền  
xúp khi ăn,  
tiếng xúp xoạp  
ông gây ra như  
thể ông đang  
mút thìa chứ  
không chỉ đơn  
giản là đút nó  
vào miệng. Cô  
nghĩ mà thấy

kinh đồng thức  
ăn nghiền nát  
trong miệng  
chồng mỗi lần  
ngồi ăn tối đối  
diện nhau. Cô  
nghĩ tới cái kẹo  
của Viola dính  
đầy tóc và tới vị  
dầu nhân tạo

của nó. Rồi cô  
nghĩ tới chính  
bản thân mình,  
cởi trần soi vào  
tấm gương lớn  
trong căn nhà  
cũ và tới vết sẹo  
dài khiến cho  
một chân cô  
tách rời ra khỏi

thân mình,  
hoàn toàn vô  
ích. Cô nghĩ tới  
sự cân bằng quá  
mỏng manh của  
đường nét, tới  
dải xương sườn  
gầy gò hằn lên  
trên bụng và  
rằng cô sẵn

sàng chổng đờ  
bằng mọi giá.

“Thế anh  
muốn gì? Muốn  
tôi bắt đầu nhồi  
nhét thức ăn?  
Rằng tôi phải  
thay hình đổi  
dạng cho đura

con của anh?”

Cô nói như thể  
đứa bé đã có rồi,  
đang ở đâu đó  
trong vũ trụ. Cô  
cố tình gọi nó là  
con anh. “Tôi có  
thể đi chữa trị  
nếu anh muốn  
có nó đến thế.

Tôi có thể tiếp  
thêm hoóc  
môn, uống  
thuốc, tất cả  
những thứ đáng  
kinh tởm nhưng  
cần thiết để anh  
có đứa con. Như  
thế anh sẽ thôi  
không soi mói

tôi nữa.”

“Đó không phải điểm chính”, Fabio bác lại. Đột ngột anh tìm lại được toàn bộ sự giận dữ vững vàng của mình.



Alice dịch  
người về phía  
mép giường để  
rời xa khỏi cơ  
thể đầy hăm dọa  
của anh ta.  
Fabio nằm ngửa  
ra. Anh mở mắt  
và nhăn nhó  
mặt mày như

thể đang cố  
nhìn điều gì đó  
trong bóng tối.

“Không phải  
sao?”

“Em phải  
nghĩ tới tất cả  
mối nguy hiểm,

đặc biệt trong  
hoàn cảnh của  
em.”

Trong hoàn  
cảnh của em,  
Alice nhắc lại  
trong đầu. Theo  
bản năng cô thử  
gập đầu gối yếu

ót lên, để chúng  
tỏ cho chính  
bản thân rằng  
cô hoàn toàn tự  
chủ được, nhưng  
nó không nhúc  
nhích.

“Tội nghiệp  
Fabio”, cô nói.

“Vớì cô vợ què  
và...”

Cô không  
thể nói tiếp. Lời  
nói cuối cùng  
đã rung trong  
không khí cứ  
mắc nghẹn lại  
trong cổ họng.

Anh lò đi,  
như thể một lời  
giải thích sẽ  
khiến mọi thứ  
trở nên đơn  
giản hơn. “Có  
một phần trong  
não, có thể là  
khoang  
hypothalamus

điều tiết chỉ số  
ham muốn của  
cơ thể. Khi chỉ  
số này giảm quá  
nhiều, hoạt  
động của tuyến  
yên với hoóc  
môn  
gonadotrophin  
bị cản trở. Cơ

ché bị tắc lại,  
kính nguyệt sẽ  
dứt. Nhưng đó  
chỉ là triệu  
chứng ban đầu.  
Sẽ có nhiều  
chuyện khác  
nghiêm trọng  
hơn xảy ra.  
Hàm lượng chất



khoáng trong  
xương giảm sút,  
gây bệnh loãng  
xương. Xương  
sẽ dễ gãy vụn ra  
như bánh xốp.”

Anh nói như  
một bác sĩ, liệt  
kê nguyên nhân

và hậu quả bằng  
một giọng đều  
đều, như thể  
biết được tên  
bệnh đồng  
nghĩa với việc  
chữa trị được  
nó. Alice nghĩ  
xương của cô đã  
một lần bị gãy

vụn và những  
điều đầy chằng  
làm cô để tâm.

“Chỉ cần  
nâng chỉ số ấy  
lên thôi là tất cả  
sẽ trở lại bình  
thường”, Fabio  
nói thêm. “Đó

sẽ là một quá  
trình chậm  
chạp, nhưng  
chúng ta vẫn  
còn thời gian.”

Alice chống  
khủy tay  
nhóm dậy. Cô  
muốn rời khỏi

phòng.

“Tuyệt vời.  
Tôi nghĩ anh  
muốn nói ra từ  
lâu lắm rồi ấy  
nhỉ. Tất cả chỉ  
có thể thôi. Đơn  
giản quá phải  
không.”

Cả Fabio  
cũng nhọ̀m dậy.  
Anh cầm một  
cánh tay cô,  
nhưng cô hát ra.  
Anh nhìn vào  
mắt cô trong  
cảnh lò mờ tối.

“Không chỉ

liên quan tới  
mình em nữa”,  
anh nói.

Alice lắc đầu.

“Ngược lại”,  
cô nói. “Mà có  
lẽ đó chính là  
điều tôi muốn,

anh không nghĩ  
thế sao? Tôi  
muốn nghe  
tiếng xương  
mình gãy vụn  
ra, tôi muốn cơ  
ché bị tắc lại  
giống như anh  
nói.”



Fabio đập  
tay xuống tấm  
đệm làm cô nẩy  
người.

“Giờ thì anh  
thích làm gì  
nào?” Cô thách  
thức.

Fabio thở rít  
qua kẽ răng. Sự  
tức giận kìm  
nén trong phổi  
khiến hai cánh  
tay anh cứng đờ  
lại.

“Cô chỉ là  
một kẻ ích kỷ.

Được nuôi  
chiều và ích kỷ.”

Anh nằm vật  
xuống giường,  
quay lưng lại  
phía cô. Trong  
thoáng chốc tất  
cả mọi đồ vật có  
về lại quay trở

về chỗ của  
chúng trong  
bóng tối. Im  
lặng, nhưng đó  
chỉ là sự im lặng  
mơ hồ. Alice  
nghe như có  
tiếng vo vo yếu  
ớt giống tiếng  
sột soạt của

những thước  
phim cũ trong  
rap chiếu bóng.  
Cô lắng nghe, cố  
hiểu xem nó từ  
đâu phát ra.

Rồi cô nhìn  
hình dáng  
chồng chỉ hơi

trôi lên một  
chút. Cô cảm  
nhận được  
những tiếng nấc  
kìm nén lại,  
giống như sự  
run rẩy nhịp  
nhàng của tấm  
đệm. Cơ thể anh  
đòi hỏi cô vươn

tay ra, chạm vào  
anh, âu yếm  
anh, vuốt ve cổ  
và tóc anh.

Nhưng cô mặc  
anh nằm lại đó,  
ngồi dậy khỏi  
giường và đi vào  
nhà tắm, đóng  
cửa lại sau lưng.





# 33.

Sau bữa trưa  
Alberto và  
Mattia xuống  
dưới tầng hầm,  
nơi thời gian  
lúc nào cũng

như thể chỉ một  
giờ duy nhất và  
ta chỉ có thể  
tính toán được  
thời gian trôi  
qua nhờ mí mắt  
nặng trĩu tràn  
ngập ánh sáng  
trắng của đèn nê  
ông trên trần

nhà. Cả hai đi  
vào một phòng  
trống và Alberto  
ngồi trên bục.  
Anh ta có thân  
hình đáng kể,  
chưa tới mức  
béo nhưng  
Mattia có cảm  
tưởng cũng

đang phát phì  
dần dần.

“Nói đi. Giải  
thích lại tất cả  
cho mình từ  
đầu”, Alberto  
nói.

Mattia cầm

viên phấn bẻ ra  
làm đôi. Một  
lớp bụi trắng  
mỏng rơi lả tả  
trên đầu mũi  
giày da, chính là  
đôi giày đi từ  
hôm tốt nghiệp.

“Ta xét vấn

đề trên hai  
phương diện”,  
anh bắt đầu vừa  
nói vừa viết  
bằng nét chữ rất  
đẹp, viết từ góc  
cao bên trái và  
viết kín dần hai  
phần bảng đầu  
tiên. Phần thứ

ba đây những  
kết quả sẽ cần  
dùng tới sau đó.  
Có vẻ như từ  
khi nảy ra ý  
tưởng trong đầu  
anh đã làm  
phép tính toán  
này cả trăm lần  
rồi. Thỉnh

thoảng anh  
quay nhìn  
Alberto nghiêm  
túc gật gật đầu,  
trong khi đầu óc  
còn rơi lại phía  
sau những nét  
phấn.

Sau nửa giờ



anh đã giải  
thích xong,  
Mattia viết  
đ.p.c.m. cạnh  
kết quả được  
khoanh lại,  
giống như từ hồi  
còn nhỏ. Viên  
phấn đã kết khô  
vào da tay,

nhưng anh còn  
chẳng nhận  
thấy. Chân anh  
hơi run lên.

Cả hai đều  
im lặng suy  
tưởng và chiêm  
ngưỡng trong  
vòng vài chục

giây. Rồi  
Alberto vỗ tay  
và tiếng động  
trong yên tĩnh  
nghe như tiếng  
quát vụt. Anh ta  
nhảy xuống  
khỏi bục giảng,  
suýt ngã xuống  
đất bởi đôi chân

tê đi do ở tư thế  
gập lại quá lâu.  
Anh ta đặt một  
tay lên vai  
Mattia và anh  
thấy vừa nặng  
nề lại vừa yên  
tâm.

“Lần này

đừng có vớ vẩn  
gì đấy. Tôi nay  
qua nhà mình,  
phải liên hoan  
mới được.”

Mattia mỉm  
cười. “Được rồi.”

Cả hai cùng

xóa sạch bảng,  
cẩn thận đề  
không ai có thể  
đọc được, không  
ai có thể phân  
biệt được ngay  
cả vết mờ  
những gì đã viết  
ra. Chẳng ai có  
khả năng thật

sự hiểu được,  
nhưng ngay lập  
tức họ đã cảm  
thấy chỉ muốn  
bo bo giữ lấy kết  
quả đó, giống  
như người ta  
vẫn thường cảm  
thấy khi giữ một  
bí mật tuyệt

đẹp.

Họ rời khỏi  
phòng và  
Mattia tắt đèn  
đi. Rồi họ trèo  
lên cầu thang,  
từng người một,  
mỗi người tận  
hưởng chút ít vị



vinh quang nhỏ  
nhoi trong giây  
phút ấy.

Nhà Alberto  
nằm trong vùng  
dân cư giống y  
hệt nơi Mattia  
sống, nhưng ở  
phía bên kia

thành phố.  
Mattia bắt một  
chiếc xe buýt  
trông một nửa,  
trán dựa vào  
cửa sổ. Lớp kính  
lạnh tiếp xúc  
với da khiến  
anh thấy nhẹ  
nhõm và nhớ

tới dải băng mẹ  
đặt lên đầu  
Michela, chỉ là  
một chiếc khăn  
mùi soa ẩm thôi  
nhưng như thế  
cũng đủ làm dịu  
nó mỗi khi tới  
đến bị tấn công  
bởi những cơn

run rẩy toàn  
thân khiến nó  
nghiến chặt  
hàm răng.

Michela muốn  
cả anh nó cũng  
phải đeo dải  
băng ấy, nó nói  
điều đó với mẹ  
qua ánh mắt và

thế là anh nằm  
dài trên giường,  
cứ thế đợi cho  
đến khi đưa em  
thôi không  
quần quai nữa.

Anh mặc sơ  
mi và áo khoác  
đen. Anh đã

tắm và cạo râu.  
Tại một cửa  
hàng bán rượu  
chưa bao giờ  
bước chân vào,  
anh đã mua  
một chai rượu  
đỏ, chọn chai có  
nhãn trông lịch  
sự nhất. Người

bán hàng bọc  
chai rượu vào  
giấy lụa rồi cho  
nó vào một cái  
túi giấy bạc.

Mattia đứng  
đưa chiếc túi từ  
trước ra sau  
một chút như  
chơi với con lắc

trong lúc đợi ai  
đó ra mở cửa.  
Anh lấy chân  
dịch tấm thảm  
chùi chân trước  
cửa cho trùng  
khớp với đường  
gạch vỉa hè.

Vợ Alberto



ra mở cửa. Cô lờ  
đi cả bàn tay  
Mattia giờ ra  
lần túi đựng  
rượu mà kéo  
anh lại hôn lên  
má.

“Không biết  
hai anh có

chuyện gì mà  
em chưa bao giờ  
thấy Alberto vui  
đến vậy”, cô thì  
thầm. “Anh vào  
đi.”

Mattia phải  
cưỡng lại ý  
muốn chùi má

vào vai để xóa  
đi cảm giác  
ngứa ngứa khó  
chịu.

“Albi, Mattia  
tới rồi”, cô gọi  
vội sang phòng  
khác, hoặc với  
lên tầng trên.

Thay vì  
Alberto anh lại  
thấy con trai họ,  
Philip. Mattia  
nhận ra nó từ  
tấm ảnh ba nó  
đặt trên bàn lúc  
Philip mới được  
vài tháng, tròn  
trĩnh và bình

phàm tương tự  
như tất cả  
những đứa trẻ  
mới sinh. Chưa  
bao giờ anh lại  
nghĩ nó sẽ lớn  
lên như thế này.  
Một vài nét của  
ba mẹ đang  
hiện rõ dưới

dáng vẻ của nó:  
cái cầm quá dài  
của Alberto, mí  
mắt hơi sụp  
xuống của mẹ.  
Mattia nghĩ tới  
cơ chế tàn khốc  
của sự phát  
triển, tới lớp sụn  
mềm phải chịu

những sự thay  
đổi tình tế mà  
tàn nhẫn và chỉ  
một thoáng thôi  
anh lại nghĩ tới  
Michela và  
những đường  
nét của nó mãi  
mãi dừng lại kể  
từ cái ngày ở

công viên đó.

Philip đạp xe  
ba bánh tít mù  
lại gần. Khi  
nhận thấy  
Mattia, nó  
phanh lại ngay  
lập tức, nhìn  
anh ngạc nhiên,



giống như họ đã  
giấu giếm nó  
làm điều gì đó.  
Vợ Alberto nhắc  
nó ra khỏi chiếc  
xe ba bánh.

“Thằng quý  
sứ đây”, cô nói,  
dụi mũi vào má

nó.

Mattia  
gượng mỉm cười  
với thằng bé.  
Trẻ con khiến  
anh cảm thấy  
không thoải  
mái.

“Chúng ta lại  
kia đi. Nadia đã  
tới rồi”, vợ  
Alberto nói tiếp.

“Nadia?”  
Mattia hỏi.

Cô ta nhìn  
anh bối rối.

“Vâng,  
Nadia. Albi  
không nói với  
anh sao?”

“Không.”

Một chút  
ngại ngần  
thoáng qua.

Mattia không  
quen ai là Nadia  
cả. Anh tự hỏi  
chuyện gì thế  
này và sợ phải  
biết điều đó.

“Dù thế nào  
thì cứ lại đó đi  
anh.”

Trong khi họ  
đi vào nhà bếp,  
Philip nghi ngờ  
nhìn Mattia từ  
sau lưng mẹ, nó  
ngậm ngón trỏ  
và ngón giữa  
trong mồm  
khiến các khớp  
tay đầy nước

dãi. Anh đành  
ngó lơ qua chỗ  
khác. Anh nhớ  
lại khi đi theo  
Alice dọc một  
cái hành lang  
dài hơn thế này.  
Anh nhìn các  
tấm hình của  
Philip treo trên

tường thay vì  
các khung tranh  
và chú ý không  
giẫm lên đồng  
đồ chơi vút rải  
rác dưới sàn  
nhà. Toàn bộ  
căn nhà, kể cả  
các bức tường,  
đều ngấm mùi



sự sống mà anh  
không quen.  
Anh nghĩ tới  
căn hộ của  
mình, nơi quá  
dễ dàng để  
quyết định chỉ  
đơn giản là  
không tồn tại.  
Anh cảm thấy

hối tiếc vì đã  
nhận lời mời tới  
ăn tối.

Trong bếp  
Alberto chào  
Mattia bằng cái  
bắt tay nhiệt  
tình và anh  
cũng máy móc

đáp lại. Người  
phụ nữ đang  
ngồi bên bàn  
đứng dậy giờ tay  
ra bắt.

“Cô ấy là  
Nadia”, Alberto  
giới thiệu. “Còn  
đây là người sắp

được nhận huân  
chương Fields  
của chúng ta.”

“Chào cô”,  
Mattia ngại  
ngùng nói.

Nadia cười  
với anh. Cô ta

hơi nhích người  
trước lên một  
chút, có lẽ để  
hôn lên má  
Mattia, nhưng  
sự bất động của  
anh khiến cô  
dừng lại, chỉ nói  
đơn giản:

“Rất vui  
được gặp anh.”

Anh chăm  
chú nhìn mấy  
giây vào một  
trong số các  
vòng khuyên tai  
đang lúc lắc bên  
tai cô ta: một

vòng tròn đất  
vàng có đường  
kính ít nhất  
năm xăng ti  
mét và khi cô ta  
cử động nó  
đúng đưa theo  
một chuyển  
động phức tạp.  
Mattia thử phân

tích ba trục  
thuộc hệ tọa độ  
Descartes. Kích  
thước của đồ nữ  
trang và sự  
tương phản của  
nó trên mớ tóc  
đen nhánh của  
Nadia khiến  
anh nghĩ tới



điều gì đó xác  
xược, thậm chí  
là tục tĩu, vừa  
làm anh hoảng  
hốt, vừa cảm  
thấy bị kích  
thích.

Họ ngồi  
xuống bàn và

Alberto rót rượu  
vang đỏ cho mọi  
người. Anh ta  
trang trọng  
nâng ly chúc  
mừng bài phân  
tích mà họ sẽ  
viết và bắt  
Mattia giải  
thích cho Nadia

nghe bằng lời lẽ  
đơn giản. Cô ta  
tham gia với  
một nụ cười  
không chắc  
chắn, để lộ ra  
những suy nghĩ  
khác khiến anh  
đánh mất mạch  
nói một vài lần.

“Có vẻ thú vị  
đây”, cuối cùng  
Nadia nhận xét  
và Mattia cúi  
thấp đầu.

“Hơn thú vị  
rất nhiều”,  
Alberto nói, tay  
khoắc khoắc

một hình elip  
trong không  
gian mà Mattia  
cảm tưởng như  
nhìn thấy thực  
sự.

Cô vợ  
Alberto bước  
vào tay bê liền

xúp sực mùi  
thìa là. Chủ đề  
chuyển sang  
thực phẩm, một  
lãnh địa trung  
gian hơn. Sự  
căng thẳng mà  
họ không thật  
sự nhận thấy có  
vẻ như đang

được giải tỏa  
dân trong  
không khí. Tất  
cả, ngoại trừ  
Mattia, đều bày  
tỏ sự tiếc nuối  
cho vài món  
ngon lành nào  
đó mà ở vùng  
Bắc này người

ta có thể quên  
mất. Alberto kể  
về món mì cuốn  
ravioli mẹ anh  
ta từng tự làm  
lấy. Vợ anh ta  
nhớ món xa lát  
đồ biển họ đã ăn  
cùng nhau từ  
thời đại học



trong một quán  
ăn trước bãi  
biển. Nadia tả  
món bánh nhồi  
pho mai mềm  
rắc sô cô la đen  
mà chỉ có tiệm  
bánh duy nhất ở  
quê cô mới biết  
làm. Khi tả cô

lim dim mắt,  
mím miệng như  
thể một chút  
hương vị món  
bánh ấy vẫn còn  
lưu lại trên môi.  
Răng cửa cô cắn  
môi dưới một  
chút rồi thả ra.  
Mattia nhìn

động tác ấy một  
cách vô thức.  
Anh nghĩ có gì  
đó thái quá  
trong nữ tính  
của Nadia, trong  
cái cách cô múa  
tay nhịp nhàng  
và cách phát âm  
của người dân

miền Nam,  
thường kéo dài  
âm môi những  
chỗ không cần  
thiết. Nó như  
một thế lực đen,  
khiến anh cảm  
thấy bị hạ thấp,  
nhưng đồng  
thời cũng thấy

nóng má.

“Chỉ cần có  
lòng dũng cảm  
để quay lại  
thôi”, Nadia kết  
luận.

Cả bốn người  
yên lặng trong

vài giây. Có vẻ  
như mỗi người  
đang nghĩ tới lý  
do tại sao họ lại  
chôn chân tại  
xứ này. Philip  
ngồi cách bàn  
vài bước, đập  
beng beng đồ  
chơi vào nhau.

Alberto biết  
cách kéo dài  
một đề tài giới  
oại đất hơi nào  
đó suốt cả bữa  
ăn. Thường là  
mình anh ta nói  
nhiều nhất, tay  
khoắng trên  
bàn ngày càng

loạn xạ hơn.

Sau món  
tráng miệng chị  
vợ đứng lên thu  
dọn bát đĩa.  
Nadia dợm  
đứng lên giúp  
nhưng cô ta nói  
cứ ở nguyên đó



rồi biến vào  
trong bếp.

Họ ngồi im  
lặng. Mattia  
chìm trong suy  
nghĩ riêng, lướt  
ngón trỏ trên  
lưỡi dao phần  
có răng cưa.

“Mình vào  
xem trong đó  
thế nào”,  
Alberto đứng  
dậy nói. Từ sau  
lưng Nadia anh  
ta đưa mắt nhìn  
Mattia như  
muốn nói cô mà  
trở hết tài nghệ

ra đi.

Chỉ còn  
Mattia và Nadia  
ở lại với Philip.  
Cả hai ngược  
mắt lên nhìn  
cùng lúc, vì  
chẳng còn ai  
khác mà nhìn,

rồi bật cười vì  
ngại ngùng.

“Còn anh”,  
Nadia hỏi sau  
một lúc. “Sao  
anh chọn ở lại  
đây?”

Cô lim dim

mắt nhìn lướt  
Mattia như thể  
muốn đoán ra  
bí mật của anh.  
Cô ta có cặp  
lông mi dài và  
dày, với Mattia  
chúng quá cứng  
đơ như thể  
không thật.

Anh chuyển  
sang vun vụn  
bánh mì bằng  
ngón trỏ, nhún  
vai nói:

“Chẳng rõ  
nữa. Có vẻ ở đây  
nhiều ôxy hơn.”

Cô ta gặt đầu  
suy tư, như thể  
hiểu được điều  
anh nói. Từ  
trong bếp vắng  
ra tiếng Alberto  
và vợ bàn tán  
những vấn đề  
chung chung,  
vòi nước lại bị

tắc, ai sẽ cho  
thằng cu Philip  
đi ngủ, những  
điều với Mattia  
lúc ấy tự nhiên  
sao quan trọng  
thế.

Lại im lặng.  
Anh cố thử nghĩ



ra điều gì để  
nói, điều gì có  
vẻ thông thường  
thôi. Bất cứ chỗ  
nào anh nhìn  
vào cũng thấy  
Nadia, như thể  
một sự hiện  
diện choán lồi.  
Màu sắc nhạt

nhòa của bộ váy  
hở cổ tập trung  
mọi sự chú ý  
của Mattia, ngay  
cả khi giờ đây  
anh đang nhìn  
chằm chằm vào  
chiếc ly rỗng.  
Chân họ giấu  
dưới lớp khăn

trải bàn và anh  
tưởng tượng  
trong bóng tối  
chúng bị gò bó  
trong một sự  
thân cận ép  
buộc.

Philip lại gần  
bắn một chiếc

xe về phía anh,  
ngay trên tấm  
khăn trải bàn.  
Mattia nhìn mô  
hình chiếc  
Maserati, rồi  
nhìn Philip  
đang ngó anh  
chờ đợi anh  
quyết định làm

gì đó.

Hơi lưỡng lự,  
anh nhón hai  
ngón tay cầm  
lấy mô hình,  
đẩy nó từ trước  
ra sau. Anh cảm  
thấy cái nhìn  
chăm chú của

Nadia đang cân  
đo sự lúng túng  
của anh. Mattia  
giả tiếng brùm  
brùm rồi thôi.  
Philip vẫn nhìn  
chằm chằm  
anh, hơi chán  
nản. Nó vươn  
tay tóm lấy xe

rồi quay lại với  
đồng đồ chơi  
của mình.

Mattia rót  
rượu vào ly rồi  
uống một ngụm.  
Rồi anh nhớ ra  
phải mời Nadia  
trước mới phải

nên hỏi xem cô  
có muốn uống  
thêm không. Cô  
ta nói không  
không rồi đưa  
tay lên xoa hai  
vai như khi  
người ta thấy  
lạnh.



Alberto hăng  
giọng bước vào  
phòng. Anh ta  
xoa xoa mạnh  
tay vào mặt.

“Đến giờ đi  
ngủ rồi”, anh ta  
bảo con, túm cổ  
áo nhấc nó lên

như nhắc một  
hình nộm.

Philip chẳng  
phản đối gì. Nó  
đi khỏi phòng,  
mắt vẫn còn liếc  
đồng đồ chơi  
chất đồng trên  
sàn nhà, như

thể nó đã giấu  
gì đó giữa đông  
đò ấy.

“Có lẽ tôi  
cũng phải về  
thôi”, Nadia  
nói, không hẳn  
là nói với  
Mattia.

“Ừ, có lẽ đến  
giờ rồi”, anh  
hùa theo.

Cả hai cùng  
như thể sắp  
đứng dậy,  
nhưng đó chỉ là  
động tác hờ. Họ  
vẫn ngồi im và

lại nhìn nhau.  
Nadia mỉm cười  
và Matia cảm  
thấy qua ánh  
mắt cô anh như  
bị lột tởi tận  
xương, như  
không thể giấu  
được điều gì  
nữa.

Họ đứng dậy,  
gần như cùng  
lúc. Họ đẩy ghế  
sát bàn và  
Mattia nhận ra  
cả cô ta cũng  
chú ý nhắc nó  
khỏi mặt đất.

Alberto trở

lại phòng thấy  
họ đều đang  
đứng mà không  
biết phải làm gì  
sau đó.

“Sao thế?  
Các cậu định về  
rồi sao?”

“Muộn rồi,  
anh chị sẽ mệt  
mất”, Nadia trả  
lời thay cả hai.

“Để mình gọi  
taxi”, Alberto  
nhìn Mattia  
mỉm cười đồng  
lõa.



“Mình đi xe  
buýt”, Mattia  
nói nhanh.

Alberto liếc  
xéo anh.

“Giờ này  
sao? Thôi đi  
ông. Nhà Nadia

cũng cùng  
đường mà.”

34.

Chiếc taxi  
lướt qua những  
con đường  
ngoại ô vắng vẻ,  
giữa các dãy  
nhà giống hệt

nhau không có  
ban công. Một  
vài cửa sổ hiếm  
hỏi còn sáng  
đèn. Ngày tháng  
Ba ngẩn dằn và  
quá trình biến  
thái trong cơ  
thể dần quen  
với ban đêm.

“Ở đây các  
thành phố tối  
hơn”, Nadia nói,  
như thể đang  
vừa nghĩ vừa  
nói.

Họ ngồi sát  
ra hai bên cánh  
cửa ghế sau.

Mattia nhìn  
chăm chăm các  
con số thay đổi  
trên đồng hồ  
tính tiền. Các  
tín hiệu đỏ nhấp  
nháy bật tắt tạo  
nên các con số  
khác nhau.

Nadia nghĩ  
tới khoảng  
trống cô đơn kỳ  
cục ngăn cách  
hai người và cố  
tìm đủ dũng  
cảm để lấp bót  
nó đi bằng cơ  
thể mình. Căn  
hộ của cô chỉ

còn cách đó vài  
lô nhà nữa thôi  
và thời gian  
cũng rút ngắn  
như con đường  
vậy. Không chỉ  
là thời gian của  
buổi tối ngày  
hôm nay, mà  
còn là thời gian



của cơ hội, của  
cái tuổi ba mươi  
lăm của cô.  
Năm vừa rồi, kể  
từ khi cô và  
Martin chia tay,  
cô bắt đầu cảm  
nhận được sự xa  
lạ của chốn này,  
chịu đựng cái

lạnh cắt da  
không bao giờ  
thực sự buông  
tha kẻ cả vào  
mùa hè. Ấy thế  
mà cô chẳng thể  
quyết định rời  
bỏ nó mà đi.  
Giờ đây cô đã  
trở nên lệ thuộc

vào chốn này,  
cô bị dính chặt  
với nó theo  
cách người ta  
bám lấy những  
điều khiến ta  
đau đớn.

Cô nghĩ nếu  
có điều gì đó có

thể giải quyết  
được, thì cần  
phải xử lý ngay  
trong cái xe này  
đây. Sau đó cô  
sẽ không còn  
sức lực nữa. Cô  
sẽ bị bỏ rơi  
chẳng chút  
thương xót

trong đồng sách  
dịch mà cô cặm  
cui tỉ mẩn xem  
xét ngày đêm để  
kiếm sống, và  
cũng để vợ đi  
nối trống vắng  
đong đầy theo  
thời gian.

Cô thấy anh  
ta quyến rũ.  
Anh ta rất lạ, lạ  
hơn cả đồng  
đồng nghiệp mà  
Alberto đã giới  
thiệu cho cô mà  
không nên com  
cháo gì. Chuyên  
môn của họ có

về chỉ hấp dẫn  
được những  
người kỳ dị,  
hoặc khiến cho  
họ trở nên kỳ dị  
như vậy theo  
thời gian. Cô có  
thể hỏi Mattia  
thuộc kiểu nào,  
để nói điều gì

đó vui nhộn  
một chút,  
nhưng rồi lại  
thôi. Dù sao thì  
anh ta cũng  
“lạ”. Và bất an.  
Nhưng trong cái  
nhìn của anh ta  
cũng có cả một  
điều gì đó, giống



như một phân tử lấp lánh bơi trong cặp mắt đen mà Nadia chắc chắn rằng chưa một người phụ nữ nào có khả năng nắm bắt được.

Cô có thể  
khiêu khích  
anh ta, cô muốn  
làm thế đến  
chết lên được.  
Cô đã túm hết  
tóc sang một  
bên để hờ chiéc  
cổ trần và các  
ngón tay cô lướt

đi lướt lại đường  
khâu chiếc túi  
đặt trên đùi.  
Nhưng cô chẳng  
dám làm gì hơn  
thế và cũng  
chẳng muốn  
quay sang. Nếu  
như anh ta đang  
nhìn qua chỗ

khác thì sao, cô  
không muốn  
biết điều ấy.

Mattia ho  
nhỏ trong lòng  
bàn tay nắm lại  
để làm nóng nó  
lên. Anh hiểu  
được sự bức

thúc của Nadia,  
nhưng vẫn chưa  
thể quyết định.  
Mà ngay cả  
quyết định được  
đi chẳng nữa,  
anh nghĩ cũng  
chẳng biết phải  
làm thế nào.  
Một lần khi tự

nói về bản thân  
Denis đã bảo  
anh mọi cách  
thức đều giống  
nhau cả thôi,  
giống như khai  
mở một ván cờ.  
Không cần phải  
tạo ra điều gì cả,  
không cần, bởi

gì thì gì cũng  
chỉ là hai người  
cùng đi tìm một  
điều duy nhất.  
Rồi tự trò chơi  
sẽ tìm được  
nước đi và chỉ  
tới lúc đó mới  
cần dùng tới  
chiến lược.

Nhưng mình  
còn không biết  
phải mở một  
ván cờ thế nào  
nữa kia.

Điều mà anh  
làm chỉ là đặt  
bàn tay trái lên  
giữa ghế ngồi,



giống ném một  
đầu sợi dây  
thùng xuống  
biển. Anh cứ để  
nó ở đó, cho dù  
lớp vải bọc tổng  
hợp khiến anh  
thấy run run.

Nadia hiểu

được và trong  
im lặng, cô ngồi  
dịch vào giữa,  
nhẹ nhàng  
không gây tiếng  
động. Cô cầm cổ  
tay nâng cánh  
tay anh lên,  
vòng nó quanh  
cổ mình, dựa

đầu vào ngực  
anh và nhắm  
mắt lại.

Cô dùng một  
loại nước hoa  
mùi mạnh, lẫn  
trong mớ tóc  
đang dính trên  
áo Mattia và nó

xộc thẳng vào  
mũi anh.

Chiếc taxi  
đậu lại bên trái  
đường, trước  
nhà Nadia, động  
cơ vẫn chạy.

“Số nhà

1730”, người lái  
xe thông báo.

Cô nhóm dậy  
và cả hai đều  
nghĩ sẽ cực  
nhọc thế nào  
mới có thể lại  
gặp lại nhau  
một lần nữa

như thế này,  
phá vỡ rồi lại  
xây dựng lại  
một thế cân  
bằng khác. Họ  
cùng tự hỏi liệu  
họ còn có khả  
năng làm thế  
nữa hay không.

Mattia lục  
túi lòi ví tiền ra.  
Anh đưa tờ hai  
mươi và nói  
cảm ơn, không  
cần trả lại. Cô  
mở cửa xe.

Giờ mình sẽ  
bước theo cô ấy,

Mattia nghĩ,  
nhưng anh  
chẳng hề nhúc  
nhích.

Nadia đã  
bước lên bậc  
thêm. Người lái  
xe nhìn Mattia  
qua gương



chiếu hậu, chờ  
đợi câu lệnh  
tiếp theo. Bảng  
điện tử đồng hồ  
tính tiền bật  
sáng và nhấp  
nháy 00.00.

“Lên đây  
nào”, Nadia nói

và anh nghe  
theo.

Chiếc taxi đi  
mất và họ trèo  
lên một cái cầu  
thang dốc với  
các bậc thang  
trải thảm xanh  
và hẹp tới mức

Mattia phải nép  
người mà đi.

Căn hộ của  
Nadia sạch sẽ,  
gọn gàng và  
chỉn chu, đúng  
như nhà của  
một phụ nữ độc  
thân. Giữa cái

bàn tròn có một  
giỏ đan bằng  
cây liễu gai  
đựng đầy cánh  
hoa khô đã hết  
mùi từ lâu. Các  
bức tường sơn  
màu cam, xanh  
và vàng trứng,  
toàn những

màu lạ lẫm với  
vùng đất  
phương Bắc này  
nên trông có vẻ  
như khá bất  
kính.

Mattia nói  
xin phép vào và  
nhìn Nadia cười

áo khoác để lên  
ghế với vẻ thoải  
mái của người  
đang ở trong  
không gian của  
mình.

“Em đi lấy  
cái gì đó uống”,  
cô nói.

Anh đứng lại  
giữa nhà, bàn  
tay bị hủy hoại  
giấu trong túi.  
Nadia sớm quay  
lại, tay cầm hai  
ly đầy nửa rượu  
đỏ. Cô cười vì  
một ý nghĩ nào  
đó.

“Em chẳng  
quen nữa. Đã  
lâu lắm không  
có chuyện như  
thế này rồi”, cô  
thú nhận.

“Được rồi  
mà”, Mattia nói,  
thay vì bảo cô



anh còn chưa  
từng thế này  
bao giờ.

Cả hai uống  
rượu trong im  
lặng, nhìn xung  
quanh một cách  
thận trọng và  
đôi lúc cái nhìn

của họ lại giao  
nhau. Cứ mỗi  
lần như thế họ  
lại mỉm cười  
như hai thiếu  
niên mới lớn.

Nadia ngồi  
gập chân trên đi  
văng để hướng

sát gần hơn về  
phía Mattia.  
Khung cảnh đã  
bày ra sẵn sàng.  
Chỉ còn thiếu  
hành động nữa  
thôi, hung bạo  
và mau lẹ như  
bao khởi đầu  
khác.

Cô nghĩ ngợi  
thêm một lát rồi  
đặt ly ra phía  
sau đi vắng để  
tránh đập phải  
nó và dứt khoát  
trườn về phía  
Mattia. Cô hôn  
anh. Cô lấy  
chân hất đôi

giày cao gót,  
chúng rơi xuống  
sàn nhà lóc cóc.  
Cô trèo lên  
người anh,  
không để  
Mattia lấy hơi  
mà phản đối.

Cô bỏ cái ly

anh đang cầm  
ra, đặt tay anh  
lên bên eo  
mình. Lưỡi  
Mattia cứng đờ  
ra. Cô bèn bẻ lấy  
lưỡi mình xoay  
quanh lưỡi anh  
để tạo nhịp cho  
tới khi anh

cũng bắt đầu  
làm như vậy  
theo hướng  
ngược lại.

Hơi lúng  
túng ngại ngần  
một chút họ đổ  
xuống đi vắng,  
Mattia nằm

dưới. Một chân  
anh buông  
thống dưới đi  
văng, một chân  
thẳng đuồn bị  
đề dưới sức  
nặng của cô.  
Anh nghĩ tới  
nhịp chuyển  
động vòng



quanh của lưới  
mình, tới cử  
động đều đặn  
của nó, nhưng  
rồi anh mất tập  
trung, như thể  
khuôn mặt của  
Nadia sát mặt  
anh cuối cùng  
đã có thể cản

hết mọi vòng  
suy nghĩ phức  
tạp của anh,  
giống như cái  
lần anh và  
Alice, xưa kia.

Tay anh luôn  
dưới lớp áo  
Nadia và sự tiếp

xúc với làn da  
cô không khiến  
anh cảm thấy  
khó chịu. Họ  
cởi đồ chậm  
chậm, không rời  
nhau ra mà  
cũng chẳng mở  
mắt, bởi trong  
phòng có nhiều

ánh sáng quá và  
bất kỳ một sự  
gián đoạn nào  
thôi cũng khiến  
họ dừng hẳn.

Trong lúc  
đang đối phó  
với việc tháo  
nút áo ngực

Nadia, Mattia  
nghĩ xảy ra rồi  
đó. Cuối cùng  
thì cũng xảy ra,  
theo cái cách  
mà trước đó bạn  
không hề biết  
tới.

35.

Fabio dậy  
sớm. Anh tắt  
chuông đồng hồ  
báo thức để  
Alice khỏi nghe  
thấy và bước ra

khởi phòng, cố  
không nhìn vợ  
đang nằm thu  
người trên  
giường, một  
cẳng tay thò ra  
ngoài chăn, bàn  
tay nắm lại như  
thể cô đang mơ  
phải bầu vú vào

cái gì đó.

Anh đã ngủ  
thiếp đi vì mệt  
mỏi, trải qua  
bao ác mộng  
ngày càng ảm  
đạm hơn. Giờ  
đây anh cảm  
thấy phải làm



điều gì đó bằng  
hai tay, phải dây  
bản, phải đồ mô  
hôi, phải làm cơ  
bắp mới như.

Anh thử xem  
xét ý tưởng tới  
bệnh viện làm  
thêm ca, nhưng  
ba mẹ anh sẽ tới

đây ăn trưa như  
mọi thứ Bảy  
tuần thứ hai của  
tháng. Hai lần  
anh đã nhắc  
điện thoại lên  
định gọi cho họ,  
bảo họ đừng tới,  
rằng Alice  
không được

khỏe lắm,  
nhưng vốn hay  
lo nghĩ họ sẽ lại  
gọi điện hỏi  
thăm, rồi anh  
lại phải nói  
chuyện với vợ  
một lần nữa và  
như thế sẽ còn  
tệ hơn.

Anh vào bếp  
cởi áo ra, uống  
sữa trong tủ  
lạnh. Anh có thể  
giả tảng không  
có chuyện gì, cư  
xử như thể tôi  
qua không có gì  
xảy ra và cứ tiếp  
tục sống, như

anh vẫn luôn  
làm, nhưng anh  
cảm thấy sâu  
trong cổ họng  
một cơn buồn  
nôn rất mới. Da  
mặt anh ngứa  
ngáy bởi những  
giọt nước mắt  
khô cong trên

má. Anh rửa  
mặt trong bồn  
rửa và lau bằng  
khăn lau tay  
treo cạnh đó.

Anh nhìn ra  
phía ngoài cửa  
sổ. Trời vẫn  
chưa sáng hẳn

nhưng mặt trời  
sắp ló lên rồi.  
Khoảng thời  
gian này trong  
năm luôn như  
vậy. Vào một  
ngày như thế  
này anh đã có  
thể cho con đi  
xe đạp, theo

đường dọc con  
kênh và tới tận  
công viên. Ở đó  
họ uống nước  
trong đài phun  
nước, ngồi chơi  
trên bãi cỏ  
khoảng nửa  
tiếng gì đó. Rồi  
họ sẽ lại quay



về, lần này đi  
đường chính.  
Họ sẽ ghé lại  
tiệm thực phẩm,  
mua một liên  
mì cho bữa trưa.

Chẳng yêu  
cầu nhiều nhận  
gì. Chỉ là một

điều thông  
thường anh  
hoàn toàn xứng  
đáng.

Anh vẫn mặc  
nguyên đồ lót  
mà xuống nhà  
để xe. Anh lôi  
hộp dụng cụ để

trong ngăn cao  
nhất và sức  
nặng của nó cho  
anh một giây  
nhẹ nhõm. Anh  
lôi chìa vít, chìa  
vặn đai ốc loại  
chín và mười  
phân, và bắt đầu  
tháo chiếc xe

đạp theo thứ tự,  
từng phần một.

Đầu tiên anh  
bôi dầu vào các  
trục ốc, rồi đánh  
bóng khung xe  
bằng một mảnh  
giẻ nhúng cồn.  
Anh lấy móng

tay cạy vết bùn  
khô bám trên  
đó. Anh lau  
sạch sẽ cả bàn  
đạp, cả các  
đường rãnh mà  
ngón tay không  
lách vào được.  
Anh lại lắp các  
phần, kiểm tra

lại phanh, chỉnh  
cho phanh vừa  
ăn. Anh bơm  
hai bánh xe,  
bóp thử xem  
chúng đã đủ  
căng chưa.

Anh lùi ra  
sau một bước,

chùi tay lên đùi  
và ngắm nghía  
công trình của  
mình với một  
cảm giác khó  
chịu khác biệt.  
Anh thẳng chân  
đá đổ chiếc xe.  
Nó gập lại như  
một con vật.

Bàn đạp quay  
vòng vòng và  
Fabio cứ đứng  
đó mà nghe  
tiếng ù ù như  
thôi miên cho  
tới khi tất cả lại  
im lặng trở lại.

Anh dợm đi



khỏi nhà để xe,  
nhưng rồi quay  
lại, dựng chiếc  
xe lên, dắt lại  
chỗ của nó. Anh  
không thể ngăn  
mình kiểm tra  
lại xem nó có bị  
hỏng hóc gì  
không. Anh tự

hỏi tại sao mình  
không thể vút  
nó lại chổng chơ  
chỗ đó để xả cơn  
tức giận đang  
dâng đầy trí  
não, sao không  
nổi điên lên,  
đập phá mọi  
thứ. Tại sao anh

lại muốn giả  
tả rằng mọi  
việc đang ở  
đúng nguyên  
chỗ của nó ngay  
cả khi không  
phải như vậy.

Anh tắt đèn,  
trèo lên cầu

thang.

Alice đang  
ngồi cạnh bàn  
ăn. Cô đắm  
chiêu uống từng  
ngụm trà. Trước  
mặt cô chỉ có  
hộp đường. Cô  
ngước mắt nhìn.

“Sao anh  
không gọi em  
dậy?”

Fabio nhún  
vai. Anh lại gần  
vòi nước mở hết  
cỡ.

“Em đang

ngủ ngon.”

Anh cho  
nước rửa bát  
vào tay, kỳ xát  
mạnh dưới nước  
để tẩy vết dầu  
mỡ.

“Em sẽ

muộn bữa trưa  
mất”, cô nói.

Fabio so vai.

“Chúng ta  
cũng có thể kê  
xác nó, cái bữa  
trưa ấy mà.”

“Sao lại có

điều mới mẻ  
này vậy?”

Anh kỳ  
mạnh hai tay  
hơn nữa.

“Chẳng sao  
cả. Chỉ là một ý  
nghĩ thôi.”



“Đó là một ý  
nghĩ mới.”

“Phải, đúng  
thế. Một ý nghĩ  
chó chết”, Fabio  
đáp lại, nghiền  
chặt răng.

Anh đóng

vòi nước, gần  
như vội vã bước  
khỏi phòng.  
Một lúc sau  
Alice nghe tiếng  
xả nước trong  
nhà tắm. Cô đặt  
tách vào bồn  
rửa bát, quay lại  
phòng thay đồ.

Chỗ của  
Fabio tấm chăn  
đệm nhả  
nhúm, đầy các  
nếp gập lại bởi  
sức nặng cơ thể  
anh. Chiếc gối  
gập đôi lại, như  
thể đầu đã đè  
lên nó, tấm

chấn bị chân  
đạp dồn đông lại  
phía cuối  
giường. Có một  
mùi mồ hôi cơ  
thể nhè nhẹ,  
một mùi quen  
thuộc của tất cả  
các sáng, và  
Alice mở tung

cửa sổ ra cho  
không khí trong  
lành ùa vào.

Đồ đạc đêm  
trước với cô còn  
có hồn, có cả  
một hơi thở thật  
sự, giờ chỉ là  
những đồ đạc

thông thường  
trong phòng, vô  
vị như sự cam  
phận nhặt thếch  
của cô.

Cô dọn lại  
giường, trải  
căng tấm ga,  
đút nó lại vào

bốn đầu tám  
đệm. Cô gập  
riềm ga xuống  
nửa gối như bà  
Sol đã dạy và đi  
thay quần áo.  
Từ trong phòng  
tắm vang lên  
tiếng máy cạo  
râu rè rè của

Fabio mà cô đã  
quen gần với  
những buổi  
sáng cuối tuần  
ngái ngủ.

Cô tự hỏi  
cuộc tranh luận  
đêm qua có  
khác gì chẳng



hay sẽ lại tự nó  
qua đi như mọi  
khi. Fabio có  
cởi trần quay  
trở vào ôm vai  
cô, giữ đầu cô  
trong tóc anh  
thật lâu, đủ lâu  
để mọi giận dữ  
bay biến đi.

Trong lúc này  
sẽ chẳng có giải  
pháp nào khác  
cả.

Alice cố thử  
tưởng tượng  
xem mọi việc có  
thể khác đi thế  
nào. Cô đắm

đăm nhìn tấm  
rèm cửa căng  
phồng trong  
gió, nhận thấy  
một cảm giác  
hiếm hoi như bị  
bỏ rơi, dường  
như một linh  
cảm, một điều  
gì đó tương tự

mà cô đã từng  
biết tới trong  
cái rãnh ngập  
trắng tuyết ấy,  
rồi trong căn  
phòng của  
Mattia và cho  
tới giờ mỗi khi  
đứng trước cái  
giường trống

nguyên vẹn của  
mẹ. Cô miết  
ngón trở dọc  
xương chậu nổi  
rõ lên bởi sự gây  
gò thái quá mà  
cô không hề  
muốn từ bỏ, và  
khi nghe tiếng  
rè rè của dao

cạo ngắt, cô lúc  
lắc đầu, quay  
trở lại bếp với  
mối bận tâm rõ  
ràng hơn về bữa  
trưa sắp tới.

Cô xắt hành,  
xắn bơ, cho tất  
cả vào một đĩa

nhỏ. Fabio đã dạy cô làm tất cả những việc này. Cô đã quen với việc chuẩn bị đồ ăn trong khi vẫn giữ một khoảng cách vô hại với nó, chỉ lần lượt làm

theo các chỉ  
dẫn, kết quả  
cuối cùng ra sao  
không bận tâm.

Cô tháo dây  
lạt đỏ buộc túm  
rau atisô. Cô  
rửa chúng trong  
nước lạnh rồi



đặt lên thớt. Cô  
cho nồi nước  
đầy lên bếp, bật  
lửa.

Alice cảm  
thấy sự hiện  
diện của Fabio  
qua các tiếng  
động nhỏ. Cô

cứng người lại,  
chờ đợi sự tiếp  
xúc với cơ thể  
anh.

Ngược lại  
anh ngồi xuống  
đi vắng, lơ đãng  
giở một tờ tạp  
chí.

“Fabio”, cô  
gọi mà chẳng rõ  
mình sẽ nói gì.

Anh không  
đáp mà lật trang  
giấy mạnh hơn  
cần thiết, tay  
nắm một góc  
báo, chẳng rõ sẽ

xé nó ra hay  
không.

“Fabio”, cô  
nói, giọng  
không đổi,  
nhưng lần này  
quay lại.

“Sao?”

“Anh lấy  
giúp em bịch  
gạo được  
không? Nó ở  
hộc trên cao,  
em không với  
tới.”

Đó chỉ là  
một cái có, cả

hai điều rõ điều  
ấy. Chỉ là một  
cách để bảo anh  
hãy tới đây.

Fabio quăng  
tờ tạp chí trên  
bàn, nó va vào  
chiếc gạt tàn  
đổ từ nửa trái

dừa khô, làm  
chiếc gạt tàn  
quay tròn. Anh  
ngồi im vài giây,  
tay đặt trên đầu  
gối như đang  
phải suy nghĩ  
lung lắm; rồi  
đột ngột đứng  
dậy, lại gần chậu

rửa bát.

“Ở đâu?”

Anh hỏi giọng  
bực tức, tránh  
nhìn Alice.

“Chỗ đó đó”,  
cô chỉ.

Fabio kéo lê



ghế lại gần tủ  
lạnh khiến nó  
ken két trên  
nền gạch men.  
Anh đứng trên  
ghế. Alice nhìn  
đôi chân trần  
của chồng như  
thể cô chưa  
từng biết tới

chúng và cô  
thấy bị hấp dẫn,  
nhưng theo một  
cách đáng sợ  
mơ hồ nào đó.

Anh lấy bịch  
gạo trong hộp  
giấy. Nó đã mở  
rồi. Anh lắc nó,

rồi mỉm cười,  
một nụ cười  
chua chát mà  
Alice thấy lạ  
lắm. Anh  
ngiênng hộp và  
gạo bắt đầu rơi  
lả tả xuống đất  
giống như một  
trận mưa trắng

mỏng manh.

“Anh làm gì vậy?” Alice nói.

Fabio cười phá lên.

“Gạo của cô đây.”

Anh lắc nó  
mạnh hơn, gạo  
bắn tung tóe  
khắp bếp. Alice  
tiến lại gần.

“Thôi đi”, cô  
nói, nhưng anh  
lờ cô đi. Alice  
nhắc lại to hơn.

“Giống như  
cuộc hôn nhân  
của chúng ta, cô  
thấy không?  
Cuộc hôn nhân  
thảm hại của  
chúng ta”,  
Fabio gào lên.

Cô túm cằm

chân anh để  
anh thôi đi,  
nhưng Fabio rắc  
gạo lên đầu cô.  
Vài hạt gạo mắc  
lại trong mớ tóc  
suôn của cô. Cô  
ngước nhìn anh,  
nhắc lại hãy  
thôi đi.

Một hạt gạo  
chọc vào mắt  
khiến cô tối mắt  
lại. Mắt nhắm  
chặt, Alice phát  
vào cẳng chân  
Fabio. Anh hất  
mạnh chân đá  
ngay phía dưới  
vai trái cô. Cái



chân bệnh của  
vợ anh làm tất  
cả những gì nó  
có thể để giúp  
cô đứng được,  
nó gập lại trước  
rồi oặt ra sau  
như một bản lề  
chệch khớp, rồi  
để mặc cô ngã

bỏ nhào xuống  
đất.

Gạo trong  
bịch đã hết.  
Fabio đứng im  
trên ghế, sừng  
sốt với hộp giấy  
chúc ngược  
trong tay, nhìn

vợ nằm co dưới  
đất như mèo.  
Một luồng sáng  
mạnh xuyên  
qua đầu anh.

Fabio bước  
xuống.

“Ali, em có

đau không? Để  
anh xem nào.”

Anh đặt một  
tay dưới đầu cô  
để nhìn mặt cô,  
nhưng cô lắc  
đầu.

“Để tôi yên”,

cô hét lên.

“Em yêu, xin  
lỗi em. Em có...”  
anh khản nài.

“Cút đi!”  
Alice gào lên  
bằng giọng  
mạnh mẽ mà cả

hai đều không  
ngờ tới.

Fabio rút lại  
ngay lập tức.  
Tay anh run  
rẩy. Anh bước  
hai bước lại  
phía sau, lắp  
bắp “được rồi”.

Anh chạy vào  
phòng ngủ, mặc  
áo thun, xỏ giày  
rời rời khỏi nhà  
mà không ngoái  
nhìn cô vợ vẫn  
đang bất động  
tại chỗ.

36.

Alice vén tóc  
ra sau tai. Cánh  
cửa tủ treo vẫn  
còn mở rộng  
trên đầu, chiếc  
ghế vô hồn vẫn



ở nguyên trước  
mặt. Cô không  
bị đau. Cô  
không khóc. Cô  
không thể hiểu  
nội những gì  
vừa mới xảy ra.

Cô bắt đầu  
thu dọn đồ

gạo tung tóe rải  
rác khắp sàn  
nhà. Lúc đầu cô  
nhặt từng hạt  
một. Rồi bắt đầu  
vun chúng lại  
bằng lòng bàn  
tay.

Cô đứng dậy,

vút một nắm  
vào nồi nước đã  
sôi. Cô cứ đứng  
im nhìn chúng  
lênh bênh hỗn  
độn trên dưới  
bởi chuyển  
động của các  
dòng đối lưu.  
Một lần Mattia

đã gọi nó là sự  
đôi lưu nhiệt.  
Cô tắt bếp, ngồi  
xuống đi vắng.

Cô sẽ chẳng  
sắp xếp chuẩn  
bị gì hết. Cô sẽ  
đợi cho ba mẹ  
chồng tới thấy

cô thế này. Cô  
sẽ kể cho họ  
Fabio đã đối xử  
với cô thế nào.

Nhưng  
chẳng có ai đến  
cả. Hẳn anh đã  
báo cho họ.  
Hoặc anh đã tới

chỗ họ và kể  
theo phiên bản  
của mình, nói  
rằng dạ con của  
Alice khô như  
nước hồ cạn và  
anh mệt mỏi vì  
phải sống tiếp  
như thế này.

Căn nhà  
chìm trong yên  
lặng và cả ánh  
sáng dường như  
cũng không tìm  
được chỗ cho  
mình. Alice  
nhắc ông nghe  
lên, quay số gọi  
cho ba.

“Alô?”  
Soledad nghe  
điện.

“Chào bác,  
Sol.”

“Chào cưng.  
Cô bé của chúng  
ta có khỏe



không?” Người  
quản gia hỏi,  
giọng âu yếm  
như mọi khi.

“Cũng tạm  
tạm”, Alice nói.

“Sao lại thế?  
Có chuyện gì

à?”

Alice im lặng  
vài giây.

“Ba có đó  
không?”

“Ông đang  
ngủ. Bác gọi ông  
dậy nhé?”

Alice nghĩ  
tới ba mình  
trong căn  
phòng lớn giờ  
đây ông chỉ biết  
chia sẻ với  
những suy nghĩ  
của riêng mình,  
với tám mảnh  
hạ thấp tạo

những đường  
năng chiếu trên  
cơ thể đang  
chìm trong giấc  
ngủ của ông. Sự  
thù oán vốn  
chia cách hai  
người đã tan  
biến theo thời  
gian, Alice thậm

chí còn chẳng  
nhớ tới nó. Cái  
nhìn nghiêm  
nghị và xuyên  
thấu của ông,  
điều đã từng đè  
nén cô nhất  
trong ngôi nhà  
đó, lại là điều cô  
nhớ nhất lúc

này. Giờ đây  
ông không nói  
với cô nữa, ông  
nói rất ít. Vuốt  
má cô, rồi bảo  
bà Sol thay  
chăn đệm trong  
phòng, chỉ vậy  
thôi. Sau cái  
chết của mẹ cô,

có điều gì đó  
thay đổi trong  
ông, như thể tự  
buông lỏng bản  
thân. Điều trái  
khoáy là kể từ  
khi Fabio bước  
vào cuộc đời của  
Alice, ba cô lại  
trở nên bao bọc

hơn. Ông không  
còn nói về bản  
thân, mà để cho  
cô kể chuyện,  
ông thả mình  
trong giọng nói  
của con, để  
mình cuốn theo  
giọng nói của cô  
con gái, tùy



theo giọng điệu  
chứ không phải  
lời nói và bình  
luận với những  
suy tư thâm thì.

Những  
khoảnh khắc  
mất trí tạm thời  
bắt đầu xuất

hiện một năm  
trước đây. Lần  
đầu tiên là vào  
một chiều tối  
khi ông nhằm  
lần Soledad với  
Fernanda. Ông  
lôi bà lại để hôn  
như với vợ, và  
Sol bắt buộc

phải tát nhẹ vào  
má khiến ông  
phật ý phụng  
phịu như trẻ  
con. Ngày hôm  
sau ông chẳng  
nhớ gì nữa,  
nhưng có cảm  
giác mơ hồ có gì  
đó không ổn,

một sự gián  
đoạn trong nhịp  
rơi thời gian đã  
bắt buộc ông  
phải hỏi Sol  
chuyện gì đã  
xảy ra. Bà tìm  
cách lảng tránh,  
không trả lời,  
nhưng ông

không cho bà  
yên. Khi người  
quản gia nói sự  
thật, ông thấy  
tối sầm mặt  
mũi, gật đầu  
quay đi lắm  
bấm xin lỗi. Rồi  
ông khóa mình  
trong phòng

làm việc, ở  
nguyên đó,  
chẳng ngủ cũng  
chẳng làm gì  
cho tới tận bữa  
tối. Ông ngồi  
bên bàn, chống  
tay lên mặt bàn  
làm bằng gỗ hồ  
đào, vô vọng

thử tìm cách lắp  
lại mảnh thiếu  
hụt ấy trong dãy  
trí nhớ của  
mình.

Các thời  
điểm như vậy  
lặp lại thường  
xuyên hơn và cả

ba người: Alice,  
ba cô và Sol đều  
cố giả tảng như  
không có  
chuyện gì, chờ  
cho tới lúc  
không thể lờ  
mãi được nữa.

“Ali?” Sol



giục. “Bác đi gọi  
ba cháu dậy  
nhé?”

“Không,  
không”, Alice  
vội nói. “Đừng  
gọi ba dậy.  
Chẳng có  
chuyện gì đâu.”

“Thật  
không?”

“Vâng. Bác  
cứ để ba nghỉ  
ngoi.”

Cô gác máy,  
ngồi lại trên đi  
văng. Cô cố mở

mắt, nhìn lên  
trần nhà trát  
thạch cao. Cô  
muốn có mặt  
trong thời điểm  
này, khi cô cảm  
thấy một sự  
thay đổi không  
gì cưỡng lại  
được đang diễn

ra. Cô muốn  
chứng kiến cái  
thảm họa nho  
nhỏ không biết  
là lần thứ bao  
nhiêu này, ghi  
nhớ từng giai  
đoạn của nó,  
nhưng chỉ vài  
phút sau hơi

thở của cô đã  
trở nên đều đặn  
hơn và Alice  
ngủ thiếp đi.

37.

Mattia ngạc  
nhiên vì bản  
năng bị chôn  
sâu dưới lớp  
lưới dày đặc của  
những suy nghĩ

và bao lơ đãng  
mà anh đã  
chăng ra xung  
quanh mình  
thực ra vẫn còn  
tồn tại. Anh  
ngạc nhiên bởi  
bản năng bật  
thoát ra ngoài  
bạo liệt tới mức

đó và dẫn dắt  
từng cử động  
của anh một  
cách chắc chắn  
đến vậy.

Quay trở lại  
với hiện thực  
còn đau đớn  
hơn. Cơ thể lạ



lầm của Nadia  
nằm trên cơ thể  
anh. Sự tiếp xúc  
với một bên là  
mồ hôi của cô  
và một bên là  
tấm đệm nhàu  
nhĩ phủ trên đi  
văng cùng quần  
áo vứt đống của

cả hai khiến  
anh thấy khó  
thở. Nadia thở  
chậm chậm.  
Mattia nghĩ nếu  
quan hệ giữa  
các nhịp thở của  
họ là một số vô  
tỉ, thì sẽ không  
có cách gì kết

hợp chúng lại  
với nhau được  
hay tìm ra một  
quy tắc chung.

Để hít được  
nhiều ôxy hơn  
anh phải há  
miệng thở trên  
mái tóc Nadia,

nhưng không  
khí đã bão hòa  
trong sự ngưng  
tụ nặng nề. Anh  
muốn mặc lại  
quần áo. Anh  
xoay một chân  
vì cảm thấy  
dương vật lạnh  
lẽo và quặt quẹo

dưới chân cô,  
vụng về thúc  
đầu gối khiến cô  
giật mình ngẩng  
đầu lên. Nadia  
đã ngủ thiếp đi  
rồi.

“Xin lỗi”,  
Mattia nói.

“Không sao.”

Cô hôn anh,  
hơi thở của cô  
nóng bỏng quá.  
Anh không  
nhúc nhích, đợi  
cô ngừng.

“Mình lại

phòng nhé?” cô hỏi.

Mattia gật đầu. Anh muốn quay lại căn hộ của mình, trống vắng mà thoải mái, nhưng anh biết thế là

không đúng.

Cả hai đều  
thấy xấu hổ và  
mất tự nhiên  
trong lúc chui  
vào dưới tấm  
chăn từ hai bên  
giường đối diện.  
Nadia mỉm cười



với anh như thể  
muôn nói tất cả  
rồi sẽ ổn. Trong  
bóng tối cô vượt  
ve vai anh. Cô  
hôn anh một  
lần nữa và ngủ  
thiếp đi rất  
nhanh.

Cả Mattia  
cũng nhắm mắt  
lại, nhưng anh  
buộc phải mở  
mắt ra ngay sau  
đó bởi một đồng  
các ký ức lộn  
xộn đáng sợ  
chất đồng dưới  
mi mắt đang

chờ đợi anh. Lại  
một lần nữa hơi  
thở bị chặn nửa.  
Anh luôn bàn  
tay trái xuống  
dưới giường,  
miết đi miết lại  
ngón cái vào  
điểm giao nhau  
của hai thanh

giát giường  
bằng sắt. Trong  
bóng tối anh  
cho ngón tay  
lên miệng cắn  
mút. Vị máu  
giúp anh bình  
tĩnh được vài  
giây.

Dần dần anh  
nhận ra tiếng  
động lạ lẫm  
trong căn hộ của  
Nadia: tiếng  
kêu o o của  
chiếc tủ lạnh,  
tiếng lò sưởi  
kêu vài giây rồi  
bị ngắt bằng

một tiếng tách  
của hệ thống  
làm nóng và  
tiếng đồng hồ từ  
phòng khác  
phát sang mà  
anh thấy có vẻ  
chạy quá chậm.  
Anh muốn cử  
động chân tay,

dậy khỏi giường.  
Nadia nằm ở  
giữa không cho  
anh chỗ để quay  
người. Tóc cô  
chọc vào cổ anh  
và hơi thở cô  
làm khô lông  
ngực anh. Matia  
nghĩ anh chẳng

nhắm mắt được  
mắt. Đã muộn  
rồi, có lẽ là hai  
giờ đêm, và anh  
còn có bài giảng  
vào sáng mai.  
Anh sẽ quá mệt  
và chắc chắn sẽ  
mắc lỗi ngay  
trên bảng, trở



thành kẻ vụng  
về lòng nóng  
trước tất cả các  
sinh viên. Ở  
nhà mình anh  
có thể ngủ được,  
ít nhất là vài  
tiếng còn lại.

Anh nghĩ

nếu đi nhẹ cô sẽ  
không tỉnh giấc  
đâu.

Anh còn  
nằm im nghĩ  
ngợi thêm một  
phút nữa. Tiếng  
động mỗi lúc lại  
càng rõ hơn.

Thêm một tiếng  
tạch của bình  
nóng lạnh làm  
anh cứng đờ  
người lại và  
quyết định ra  
đi.

Với vài cử  
động chậm rãi

anh có thể rút  
cánh tay dưới  
đầu Nadia.

Trong giấc ngủ  
cô cảm thấy  
được sự hẫng  
hụt và ngo  
ngoay để tìm lại  
cánh tay đó.  
Mattia nhòm

người dậy. Anh  
đặt một chân  
xuống sàn nhà  
rồi nót chân kia.  
Khi anh đứng  
dậy giường kêu  
cọt kẹt một chút  
rồi lại trở lại  
như cũ.

Anh quay lại  
nhìn cô trong  
bóng tối lơ mờ  
và nhớ lảng  
máng giây phút  
xoay lưng đi bỏ  
lại Michela  
trong công viên.

Anh đi chân

trần tới tận  
phòng khách,  
nhặt đồng quần  
áo trên đi văng  
và giày vút dưới  
sàn nhà. Anh  
mở cửa, không  
hề gây tiếng  
động nào như  
mọi khi, và chỉ

khi ra đến ngoài  
hành lang với  
cái quần vẫn  
cầm trên tay,  
anh mới có thể  
hít thở sâu  
được.



38.

Thứ Bảy  
hôm đ<sup>2</sup>o gạo đó  
Fabio đã gọi vào  
di động cho  
Alice vào lúc  
chiều tối. Alice

tự hỏi sao anh  
không thử gọi  
tới số điện thoại  
cố định ở nhà  
trước, rồi sau đó  
cô nghĩ có lẽ  
điện thoại bàn  
là một vật liên  
quan tới cả hai  
và anh không

muốn có gì  
chung lúc này,  
cũng như chính  
cô cũng không  
muốn. Đó là  
một cú điện  
thoại ngắn ngủi,  
cho dù có nhiều  
khoảng lặng xen  
giữa. Anh nói

đêm nay sẽ ở lại  
đó, như một  
quyết định đã  
đưa ra trước rồi,  
và cô đáp trả:  
với tôi anh có  
thể ở đó cả ngày  
mai và bao lâu  
tùy thích. Rồi  
một khi đã làm

rõ chi tiết khó  
chịu ấy, Fabio  
nói thêm: Ali,  
anh rất tiếc, còn  
cô gác máy,  
không thêm  
vào: cả tôi cũng  
vậy.

Cô không trả

lời điện thoại  
thêm nữa. Sự  
vắng mặt của  
Fabio nhanh  
chóng trở nên  
nhẹ nhàng hơn  
với cô, cô tự  
thương hại  
mình, nhủ thầm  
mày đã thấy

chưa. Cô đi  
chân trần trong  
căn hộ, nhặt  
nhạnh đồ đạc  
của chồng theo  
lối được chằng  
hay chớ, giấy tờ,  
vài bộ quần áo  
và nhét tất cả  
vào trong một

thùng các tông  
lớn, để ở lối vào.

Một tối cô  
quay trở về từ  
chỗ làm và  
không thấy nó  
nữa. Fabio cũng  
chẳng mang  
theo nhiều hơn



thế, đồ đạc vẫn  
nguyên chỗ cũ,  
tủ quần áo vẫn  
đầy đồ của anh,  
nhưng trên giá  
sách trong  
phòng khách  
giờ có những  
chỗ trống trơn,  
những khoảng

đen chúng kiến  
điểm bắt đầu  
của sự đổ vỡ.

Alice đứng lại  
nhìn chúng, và  
lần đầu tiên sự  
lãnh đạm cuối  
cùng cũng đã  
choán lấy đường  
viên cụ thể của

một nhân tố  
thực sự, sự cô  
động chắc nịch  
của một hình  
thái rắn chắc.  
Cô để mình bị  
cuốn đi với một  
sự nhẹ nhõm  
nhất định. Cô  
thấy dường như

mình luôn làm  
tất cả mọi việc  
để cho ai khác,  
nhưng giờ còn  
lại một mình, cô  
có thể chỉ đơn  
giản là từ bỏ,  
đầu hàng, chỉ  
vậy thôi. Cô có  
nhiều thời gian

cho mình hơn,  
nhưng lại cảm  
thấy một sự uể  
oải trong mọi cử  
động, sự khó  
nhọc như thể  
đang di chuyển  
trong một chất  
lỏng dẻo quánh.  
Cuối cùng cô lờ

đi cả những việc  
dễ dàng nhất.

Quần áo cần  
giặt chất đống  
trong nhà tắm  
trong khi cô  
nằm dài trên đi  
văng hàng tiếng  
đồng hồ, biết là  
chúng ở đó, chỉ

cần một nỗ lực  
tâm thường  
nhất, nhưng có  
vẻ như chẳng  
một cơ bắp nào  
của cô thấy thế  
là đủ lý do để  
nhúc nhích.

Rồi cô viện

có bị cảm để  
không đi làm.  
Cô ngủ nhiều  
hơn cần thiết,  
thậm chí là cả  
ngày dài. Cô  
còn không kéo  
màn cửa sổ,  
chỉ cần nhắm  
mắt để lờ đi ánh



nắ<sup>́</sup>ng chiế<sup>́</sup>u vào,  
để xóa hế<sup>́</sup>t  
nhữ<sup>́</sup>ng đồ vật  
xung quanh,  
quên đi cơ thể  
đáng ghế<sup>́</sup>t của  
mình đang ngày  
càng trở nên  
yế<sup>́</sup>u đuối nhưng  
vẫ<sup>́</sup>n ngoan cố

bám riết lấy suy  
nghĩ. Gánh  
nặng của hậu  
quả vẫn luôn ở  
đó, như một kẻ  
xa lạ ngủ trong  
cô, canh cho cô  
ngay cả khi  
Alice đang chìm  
sâu trong giấc

ngủ đầy đặn và  
bảo hòa của tất  
cả các giấc mơ,  
một giấc ngủ  
ngày càng giống  
như một sự lệ  
thuộc. Nếu khô  
cổ họng, Alice  
sẽ tưởng như  
mình bị tắc thở.

Nếu một tay bị  
tê do cô đè quá  
lâu dưới gối ấy  
là vì một con  
chó sói đang ăn  
nó. Nếu chân cô  
bị lạnh bởi thò  
ra ngoài chăn  
trong lúc cựa  
quậy, Alice lại

thấy mình chìm  
sâu trong hố  
tuyết ngập tới  
tận cổ. Nhưng  
cô không thấy  
sợ, hầu như  
không bao giờ.  
Sự tê liệt chỉ  
cho phép cô cử  
động lưỡi và cô

thè ra liêm  
tuyệt. Nó ngọt  
và Alice muốn  
ăn hết, nhưng  
cô không thể  
xoay đầu. Thế là  
cô đành ở đó  
mà chờ đợi cho  
tới lúc cái lạnh  
chạy từ chân lên

bụng, từ đó tỏa  
ra theo các  
đường ven làm  
máu đông cứng  
lại.

Sự thức giấc  
chỉ phá hủy một  
phần các cấu  
trúc ý nghĩ.

Alice dậy khi  
không thể làm  
khác được nữa  
và sự lộn xộn  
của giấc ngủ mơ  
dần dần giảm đi,  
để lại trong đầu  
cô những vết rơi  
rớt, giống như  
những ký ức



ngắt quãng trộn  
lẫn với những  
ký ức khác và  
không có vẻ gì  
là không thật  
cả. Cô lang  
thang trong căn  
hộ vắng lặng  
như bóng ma  
của chính mình

đang chậm chạp  
bám theo sự  
minh mẫn của  
bản thân. Đôi  
khi cô nghĩ  
mình đang phát  
điên. Nhưng cô  
cũng chẳng lấy  
làm tiếc về điều  
đó. Ngược lại,

nó khiến cô  
mỉm cười, bởi  
cuối cùng cô  
chính là người  
chọn lựa.

Buổi tối cô  
ăn rau xà lách  
ngay từ trong  
bịch ny lông.

Chúng ròn ròn  
chẳng có vị gì.  
Mùi vị duy nhất  
tiết ra chỉ là  
nước mà thôi.  
Chẳng phải cô  
ăn để làm đầy  
dạ dày, mà chỉ  
để thay thế nghi  
lễ bữa tối và

theo một cách  
nào đó lấp vợi  
khoảng thời  
gian mà cô  
chẳng biết phải  
dùng làm gì. Cô  
nhai nhai xà  
lách cho tới khi  
cảm thấy buồn  
nôn vì đông

mềm nhũn  
trong miệng.

Cô từ bỏ  
Fabio và chính  
bản thân mình,  
từ bỏ mọi nỗ lực  
vô ích mà cô đã  
làm chỉ để đi  
được tới đây mà

chẳng tìm thấy  
gì cả. Cô quan  
sát với một sự  
tò mò thản  
nhiên sự xuất  
hiện trở lại của  
những yếu đuối,  
những ám ảnh  
trong cô. Lần  
này cô sẽ để

chúng quyết  
định, bởi cô  
cũng chẳng thể  
làm gì hơn.

Trong lúc bước  
lùi về thời còn  
là một đứa con  
gái, cô tự nhủ  
người ta sẽ trở  
nên bất lực nếu



cố chống đối lại  
những khía  
cạnh nào đó của  
chính mình. Cô  
quay lại thời  
điểm Mattia rời  
đi và sau đó ít  
lâu là cả mẹ cô  
cũng ra đi, theo  
hai con đường

khác nhau  
nhưng cũng xa  
cách cô như thế  
cả thôi. Mattia.  
Phải. Cô nghĩ  
rất nhiều tới  
anh. Lại một lần  
nữa. Như thể sự  
ám ảnh về anh  
là một căn bệnh

khác mà cô  
không thực sự  
muốn khỏi.  
Người ta có thể  
bị ngã bệnh chỉ  
vì một ký ức và  
cô ngã bệnh vì  
kỷ niệm chiều  
hôm đó trong  
xe ô tô, trước

công viên, khi  
mặt cô sát bên  
mặt anh để che  
cho anh khỏi  
hình ảnh chốn  
khủng khiếp ấy.

Dù cho đã  
nỗ lực gắng sức,  
nhưng bao năm

qua sống cùng  
Fabio cô không  
thể tìm được  
một hình ảnh  
khiến cho trái  
tim mình phải  
đập rộn lên  
mạnh mẽ đến  
vậy, một kỷ  
niệm với cùng

một sự mạnh  
mẽ bạo liệt đầy  
màu sắc đến giờ  
cô còn cảm  
nhận thấy trên  
da, tới từng  
chân tóc và giữa  
hai cẳng chân.  
Đúng là có một  
lần trong bữa

tôi ở nhà  
Riccardo và vợ,  
họ đã cười và  
uống rất nhiều  
và trong lúc  
giúp Alessandra  
rửa đĩa chén cô  
đã bị chiếc ly vỡ  
cứa đầu ngón  
tay cái. Cô buột

miệng kêu ái,  
nhỏ thôi, nhưng  
Fabio nhận  
thấy. Anh sầm  
soi ngón tay cô  
dưới ánh đèn,  
cho lên miệng  
mút để nó  
ngừng chảy  
máu như thể đó



là ngón tay anh.  
Miệng ngậm  
ngón tay, anh  
nhìn cô bằng  
ánh mắt trong  
suốt mà cô  
không thể  
chống chọi. Rồi  
anh nắm gọn nó  
trong lòng bàn

tay mình và  
hôn Alice. Cô  
cảm thấy trong  
nước miếng của  
anh là máu của  
chính mình và  
cô tưởng như nó  
đã đi khắp cơ  
thể chồng để rồi  
quay trở lại với

cô, sạch sẽ như  
vừa được tắm  
tách.

Lần đó và  
biết bao lần  
khác Alice  
không nhớ nữa,  
bởi tình yêu của  
người mà ta

không yêu chỉ  
lưu lại trên bề  
mặt và bốc hơi  
rất nhanh. Cái  
còn lại chỉ là vết  
đỏ gần như  
không thể thấy  
trên da, nơi  
Fabio đã đá vào.

Đôi khi, nhất  
là vào ban tối,  
cô nghĩ lại lời  
anh nói. *Anh  
không thể chịu  
thế này thêm  
được nữa.* Cô  
vuốt ve bụng và  
thử tưởng tượng  
sẽ như thế nào

nếu có một đứa  
trẻ trong đó, bơi  
lội trong chất  
lỏng lạnh lẽo  
của cô. *Giải*  
*thích anh nghe*  
*xem sao lại thế?*  
Nhưng chẳng có  
gì để giải thích  
cả. Chẳng có lý

do, hay chẳng  
phải chỉ có một  
mà thôi. Không  
có điểm bắt đầu.  
Chỉ là cô và thế  
thôi, với cái  
bụng rỗng  
không chứa ai  
khác cả.

Có lẽ mình  
phải nói với anh  
điều đó, cô  
nghĩ.

Thế là cô  
cầm điện thoại,  
lướt tới tận vắn  
F. Cô bấm phím  
bằng ngón cái,



như thể hy vọng  
mình đang gọi  
điện vì nhầm  
lần. Rồi cô nhấn  
nút đỏ. Gặp  
Fabio, nói  
chuyện với anh,  
tái tạo lại: tất cả  
tưởng như một  
 nỗ lực phi nhân

tính và cô thích  
cứ thế này, ở lại  
đây mà nhìn  
đồng đồ đạc  
trong phòng  
khách phủ lớp  
bụi ngày càng  
dày đặc thêm.

39.

Hầu như anh  
chẳng bao giờ  
nhìn sinh viên.  
Khi giao phải  
những cặp mắt  
sáng nhìn lên

bảng và chiếu  
vào anh, Mattia  
cảm thấy như bị  
lột trần. Anh  
viết các phép  
tính, bình luận  
chính xác chặt  
chẽ như thể  
đang giải thích  
cho chính

mình. Căn  
phòng thiếu cân  
xứng khi chỉ  
chứa khoảng  
một chục sinh  
viên năm thứ tư  
theo khóa học  
tôpô đại số. Họ  
chiếm ba dãy  
ghế đầu tiên,

gần như ngồi cố  
định và để một  
bàn trống giữa  
bàn này và bàn  
kia như chính  
anh cũng từng  
làm thời còn  
học Đại học,  
nhưng anh  
không thể tìm

thấy ở bất kỳ ai  
trong số họ điều  
gì đó khiến anh  
nhớ lại chính  
bản thân mình.

Trong yên  
ắng anh nghe  
tiếng cửa cuối  
phòng đóng lại,

nhưng anh  
không quay đầu  
cho tới khi làm  
hết phần chứng  
minh. Anh lật  
bài ghi chép của  
mình dù không  
cần thiết, anh  
sắp xếp lại đồng  
giấy và chỉ tới



lúc đó mới nhận  
thấy một hình  
ảnh mới nơi góc  
cao nhất của  
ánh mắt. Anh  
ngẩng đầu lên  
và nhận thấy  
Nadia. Cô ở  
hàng cuối, mặc  
bộ quần áo

trắng, ngồi vắt  
chân và cũng  
chẳng ra hiệu  
chào anh.

Mattia cố  
che giấu cơn  
hoảng loạn và  
tiếp tục giải  
định lý tiếp

theo. Tới nửa  
bài anh mất  
mạch giảng, nói  
Xin lỗi và quay  
sang lật tìm  
đoạn đó trong  
bài ghi chép mà  
không thể nào  
tập trung được.  
Trong đám sinh

viên nổi lên  
tiếng thì thầm  
nhỏ nhỏ bởi từ  
đầu khóa học  
tới giờ thầy giáo  
chưa bao giờ có  
bất cứ sự lưỡng  
lự nào.

Anh lại tiếp

tục giảng tới  
cuối bài, viết  
nhanh và ngay  
càng xuôi dốc,  
dần dần anh  
viết tới lề phải  
bảng. Hai đoạn  
cuối anh đành  
viết lên góc trên  
cao vì không đủ

chỗ. Một vài  
sinh viên chồm  
người lên trước  
để phân biệt rõ  
số mũ lũy thừa  
và các chỉ số bị  
lẫn với các công  
thức xung  
quanh. Còn  
mười lăm phút

nữa mới hết giờ  
Mattia đã nói:  
“Được rồi, gặp  
lại các bạn ngày  
mai.”

Anh đặt viên  
phấn xuống  
nhìn nhóm sinh  
viên hơi phân

vân đứng dậy,  
chào anh trước  
khi rời lớp học.  
Nadia vẫn ngồi  
đó, nguyên tư  
thế cũ và chẳng  
ai có vẻ nhận ra  
cô.

Chỉ còn lại



họ trong phòng.  
Có vẻ như quá  
xa nhau. Nadia  
đứng dậy cùng  
lúc Mattia nhúc  
nhích để đi về  
phía cô. Họ gặp  
nhau khoảng  
giữa lớp học và  
đứng cách xa

nhau hẫ<sup>2</sup>n một  
mét.

“Chào”,  
Mattia nói,  
“anh không  
nghĩ...”

“Nghe này”,  
cô cắt ngang,

mắt nhìn anh về  
quyết đoán.

“Chúng ta còn  
chẳng biết rõ về  
nhau. Em rất  
tiếc đã đường  
đột tới đây thế  
này.”

“Không,

không...” anh cố  
thử nói, nhưng  
cô không cho  
anh nói tiếp.

“Tỉnh dậy  
không thấy anh.  
Ít nhất anh có  
thể...”

Cô ngừng lại  
một giây.  
Mattia buộc  
phải nhìn xuống  
vì mắt anh cháy  
bỏng như thể  
anh chưa chớp  
mắt cả một phút  
rồi.

“Dù sao  
cũng chẳng  
quan trọng”,  
Nadia lại tiếp  
tục. “Em không  
chạy theo ai cả.  
Giờ thì em  
không muốn  
nữa.”

Cô đưa tấm  
danh thiếp ra và  
Mattia cầm lấy.

“Ở đó có số  
điện thoại. Nếu  
anh quyết định  
dùng nó thì  
đừng để quá lâu  
nhé.”

Cả hai nhìn  
xuống đất.  
Nadia dợm bước  
về phía trước,  
gót giày hơi  
nhấc lên rồi,  
nhưng sau đó  
cô quay đi đột  
ngột.



“Chào anh.”

Mattia hắng  
giọng thay vì  
chào đáp lại.  
Anh nghĩ có  
một khoảng  
thời gian xác  
định trước khi  
cô ra tới cửa.

Một khoảng  
thời gian không  
đủ để anh quyết  
định, để khai  
thông ý nghĩ.

Nadia dừng  
lại trên ngưỡng  
cửa.

“Em không  
biết anh có  
chuyện gì”, cô  
nói. “Nhưng dù  
là chuyện gì đi  
chăng nữa, em  
nghĩ là em  
thích anh.”

Rồi cô đi

khỏi phòng.  
Mattia nhìn  
tám danh thiếp,  
nơi chỉ ghi một  
cái tên và một  
dãy số, chủ yếu  
là các số lẻ. Anh  
cắt đồng giấy tờ  
trên bàn, đợi  
hết giờ mới ra

khỏi phòng.

Alberto đang  
nói chuyện điện  
thoại trong  
phòng làm việc.  
Anh ta kẹp ống  
nghe giữa cằm  
và má để có thể  
thoải mái múa

máy hai tay,  
rướn lông mày  
lên chào Mattia.

Gác máy rồi  
anh ta ngả  
người dựa vào  
lưng ghế, đuổi  
thẳng chân,  
nhìn Mattia

cười vẻ đồng  
lõa.

“Thế nào?”  
Anh ta hỏi. “Tôi  
qua xong muộn  
nhỉ?”

Mattia cố  
tình tránh

không nhìn anh  
ta, chỉ nhún vai.  
Alberto đứng  
dậy bước ra sau  
ghế lắc vai  
Mattia như  
huấn luyện viên  
lắc vai đấu sĩ  
quyền anh.  
Mattia không



thích bị chạm  
vào người.

“Mình hiểu  
rồi, cậu không  
thích nói  
chuyện đó.  
Alright then,  
đổi chủ đề vậy.  
Mình đã vạch

vài nét chính  
cho bài viết rồi.  
Cậu muốn xem  
thử không?”

Mattia gật  
đầu, gõ gõ ngón  
trỏ lên phím o  
của bàn phím,  
đợi anh ta bỏ

tay ra khỏi vai  
mình. Một vài  
hình ảnh đêm  
trước, vẫn luôn  
là những hình  
ảnh đó, chạy  
qua đầu anh  
như những ánh  
đèn yếu ớt.

Alberto quay  
lại chỗ mình,  
chán nản ngồi  
phịch xuống  
ghế. Anh ta lật  
tìm bài viết giữa  
một xấp giấy tờ.

“À, có cái  
này gửi cho cậu

đây.”

Anh ta  
quảng một  
phong bì lên  
bàn Mattia.

Mattia nhìn mà  
không động tới  
nó. Tên anh và  
địa chỉ trường

Đại học được  
viết bằng mực  
xanh đậm, chắc  
chắc sẽ in sang  
mặt kia của giấy.  
Chữ cái M của  
tên Mattia được  
viết bắt đầu  
bằng nét thẳng  
rồi sau đó hơi

tách rời ra tạo  
một nét lượn  
mềm mại và  
lõm rồi tiếp tục  
xuôi xuống theo  
nét vòng hõm  
bên phải. Hai  
chữ cái t được  
nối liền bởi một  
gạch ngang duy

nhất và tất cả  
các chữ đều khá  
nghiêng, dồn lại  
như sắp đổ lên  
nhau. Có một  
lỗi trong địa chỉ,  
thừa một chữ c  
trước sh. Với  
anh chỉ cần bất  
kỳ chữ cái nào



trong số này,  
thậm chí chỉ  
cần cái lệch lạc  
giữa hai khoảng  
tròn của chữ B  
trong từ  
Balossino là đã  
đủ để nhận ra  
ngay nét chữ  
của Alice.

Anh nuốt  
nước bọt, lần  
tìm dao rọc giấy  
trong chỗ của  
nó ở ngăn kéo  
thứ hai. Anh lo  
lắng kẹp nó giữa  
các ngón tay, lật  
đi lật lại rồi rọc  
mép phong bì.

Tay anh run  
run và để trán  
tĩnh anh nắm  
chặt hơn cán  
dao.

Alberto nhìn  
trộm anh từ  
phía kia của bàn  
viết, giả tảng

chưa tìm thấy  
tập giấy thực ra  
đã ở trước mặt  
rồi. Có thể nhận  
ra được ngón  
tay run rẩy của  
Mattia kể cả từ  
khoảng cách  
như vậy, nhưng  
bức thư được

giấu trong lòng  
bàn tay và  
Alberto không  
thể nhìn thấy  
nó.

Anh ta quan  
sát đồng nghiệp  
của mình nhắm  
mắt lại và cứ

nhắm nguyên  
trong vòng vài  
giây, rồi lại mở  
mắt ra nhìn  
xung quanh,  
như thể bị lạc và  
đột nhiên xa  
cách, không  
phải ở hiện tại.

“Ai viết cho  
cậu thế?”  
Alberto hỏi dò.

Mattia nhìn  
anh ta có chút  
oán giận như  
thể không nhận  
ra Alberto vậy.  
Rồi anh đứng

dậy, lơ câu hỏi  
đi.

“Mình phải  
đi thôi.”

“Hả?”

“Mình phải  
đi. Về Ý.”



Cả Alberto  
cũng đứng dậy,  
như thể muốn  
ngăn anh lại.

“Cậu nói gì  
vậy? Có chuyện  
gì xảy ra à?”

Anh ta lại

gần thử lén  
nhìn tờ thư  
nhưng Mattia  
vẫn giấu nó  
ngang bụng  
trong lòng bàn  
tay áp vào lớp  
vải thô chiếc áo  
như thể điều gì  
đó bí mật. Ba

trong bốn góc  
trắng ló ra  
ngoài ngón tay  
anh chỉ để nhìn  
thấy khô giấy  
vuông và không  
gì khác cả.

“Không gì cả.  
Mình không

biết.” Mattia  
nói, một cánh  
tay đã xỏ vào áo  
khoác gió.  
“Nhưng mình  
phải đi.”

“Thế còn bài  
viết?”

“Mình sẽ đọc  
lúc quay về. Cậu  
cứ làm tiếp đi.”

Rồi anh đi  
ra, không để  
cho Alberto kịp  
có thời gian mà  
phản đối.

## 40.

Hôm đi làm  
trở lại Alice tới  
trễ gần một  
tiếng đồng hồ.  
Cô đã tắt  
chuông báo

thức mà chẳng  
tĩnh ngủ và  
trong lúc chuẩn  
bị đi cô phải  
ngừng lại biết  
bao lần, bởi mỗi  
hành động  
khiến cơ thể cô  
thấy mệt mỏi  
biết bao.

Crozza  
không trách  
móc gì. Chỉ cần  
nhìn vào mặt cô  
là ông hiểu. Má  
Alice hóp lại, và  
đôi mắt cô, cho  
dù vẫn nổi bật  
trên khuôn mặt,  
chúng trông



rỗng, lộ rõ vẻ  
lãnh đạm lạ  
lùng.

“Xin lỗi cháu  
đến muộn”, cô  
nói dù chẳng  
thật sự có ý  
định xin lỗi.

Crozza lật  
trang báo và  
không thể  
không nhìn  
đồng hồ.

“Có vài bức  
phải rửa xong  
trước mười một  
giờ. Vẫn những

hình vó vắn ấy  
mà.”

Ông hăng  
họng và giờ tờ  
báo lên cao  
hơn. Khóe mắt  
ông dõi theo  
mọi cử động của  
Alice. Ông nhìn

cô đặt túi vào  
chỗ thông  
thường, cởi áo  
khoác và ngồi  
bên máy. Cô cử  
động chậm chạp  
với sự chính xác  
thái quá, phản  
lại nỗ lực của cô  
giả như mọi thứ

đều ỏn thỏa cả.  
Crozza thấy cô  
đăm đăm vài  
giây, tay chống  
cằm và cuối  
cùng, sau khi  
vuốt mớ tóc sau  
tai, cô quyết  
định bắt đầu.

Ông bình  
tĩnh suy xét sự  
gây gò thái quá  
của cô giấu dưới  
làn áo vải sợi  
bông cao cổ và  
cái quần hần  
chẳng thể bó  
chặt chút nào,  
nhưng vẫn lộ ra

qua cẳng tay và  
nhất là trên  
khuôn mặt. Ông  
cảm thấy một sự  
bất lực đáng  
giận dữ, bởi ông  
chẳng liên quan  
gì tới cuộc đời  
của Alice, nhưng  
cô lại liên quan

tới cuộc đời  
ông, như thể  
một đứa con gái  
mà ông không  
thể đặt tên cho.

Họ làm việc  
tới giờ ăn trưa  
mà chẳng nói  
năng gì với



nhau, chỉ trao  
đổi vài cái gật  
lắc đầu khi cần  
thiết. Sau bao  
năm qua đi mỗi  
cứ chỉ trở nên  
tự động và họ  
chuyển động  
mau lẹ thuận  
thục, chia sẻ

không gian một  
cách cân bằng.  
Chiếc Nikon cũ  
kỹ vẫn ở chỗ của  
nó dưới quây,  
trong túi đen,  
và đôi khi cả hai  
đều tự hỏi liệu  
nó còn có thể  
xài được nữa

hay không.

“Bữa trưa  
chúng ta tới...”  
ông dợm nói.

“Trưa nay  
cháu có việc  
phải làm rồi.  
Xin lỗi bác.”

Alice cắt ngang.

Ông gật đầu  
đăm chiêu.

“Nếu không  
thấy ỏn chiêu  
nay cháu có thể  
ở nhà. Cũng  
chẳng có gì

nhiều mà làm.”

Alice nhìn  
ông cảnh giác.  
Cô giả tảng thu  
dọn đồ vật trên  
quầy: cái kéo,  
phong bì đựng  
ảnh, một cái bút  
và cuộn phim

cắt thành bốn  
đoạn bằng  
nhau. Cô chỉ  
đơn giản là tráo  
đổi vị trí của  
chúng mà thôi.

“Không. Sao  
vậy? Cháu...”

“Đã bao lâu  
rồi hai người  
không gặp  
nhau?” Ông cắt  
ngang.

Alice giật  
mình. Cô đút  
một tay vào túi  
như để bảo vệ

nó.

“Ba tuần.  
Khoảng thế.”

Crozza gật  
đầu, rồi nhún  
vai.

“Đi thôi.”



“Nhưng...”

“Nào, đi  
thôi.” Ông nhắc  
lại quyết đoán  
hơn.

Alice nghĩ  
một chút. Rồi  
quyết định đi

theo ông. Họ  
khóa cửa hiệu  
lại. Dây đeo  
móc cửa kêu  
tinh tinh trong  
bóng râm rồi  
ngừng. Alice và  
Crozza đi về  
phía xe của ông.  
Crozza đi chậm

nhưng không để  
Alice biết ông cố  
tình đi như vậy  
để sống đôi với  
bước đi chuyển  
khó nhọc của  
cô.

Chiếc Lancia  
cũ kỹ chỉ khởi

động sau lần nổ  
máy thứ hai và  
Crozza lăm bằm  
chửi thảm trong  
miệng.

Họ đi dọc  
đường quốc lộ  
cho tới gần cầu,  
rồi ông thợ ảnh

rẽ phải theo con  
đường dọc sông.  
Khi ông chuyển  
sang đường nhỏ  
bên phải và  
nháy tín hiệu  
quay đầu một  
lần nữa về phía  
bệnh viện, Alice  
đột ngột đờ

người ra.

“Nhưng  
tới...” cô định  
nói.

Ông đồ xịch  
lại trước một  
cửa hàng có mái  
hiên che nửa

đối diện cửa vào  
khoa Cấp cứu.

“Không phải  
việc của bác”,  
ông nói mà  
không nhìn  
Alice. “Nhưng  
cháu phải vào  
trong đó. Tới

chỗ Fabio hoặc  
một bác sĩ nào  
khác.”

Alice nhìn  
ông chăm chăm.  
Sự không chắc  
chắn bắt đầu  
nhường chỗ cho  
sự tức giận. Con



đường vắng  
lặng. Tất cả giờ  
này đang rúc  
trong nhà hoặc  
quán bar nào đó  
ăn trưa. Lá cây  
tiêu huyền  
đung đưa trong  
gió không gây  
ra bất cứ tiếng

động nào.

“Bác đã  
không thấy  
cháu như thế  
này kể từ khi...”  
ông thợ ảnh  
ngập ngừng. “Từ  
khi quen cháu.”

Alice ngẫm  
nghĩ cân nhắc  
trong đầu cái tù  
như thế này.  
Nghe nó thăm  
cảnh quá, khiến  
cô phải ngó lại  
mình trong  
gương, nhưng  
nó lại chỉ phản

chiếu cạnh sườn  
phải của xe. Cô  
lắc đầu, rồi mở  
cửa xuống xe.  
Cô đóng sập  
cửa, chẳng quay  
đầu đi thẳng  
hướng ngược lại  
bệnh viện.

Cô bước  
nhANH, nhANH  
nhất có thể, để  
rời xa chỗ này,  
xa cái mặt xác  
xược của Crozza,  
nhưng đi được  
vài trăm mét cô  
đã phải dừng lại.  
Cô thấy khó thở

và mỗi bước đi  
lại khiến chân  
cô đau hơn, nó  
run run như thể  
cầu xin cô rủ  
lòng thương.  
Xương cứng như  
thọc trong da  
thịt, chỉ thiếu  
mỗi việc nó thọc

ra khỏi hông  
nữa thôi. Alice  
dồn hết trọng  
lượng sang chân  
phải, đặt một  
tay lên bức  
tường xù xì bên  
cạnh cổ giữ  
thẳng bằng.

Cô đợi cơn  
đau qua đi, đợi  
cho cái chân trở  
lại tro lì như  
mọi khi và hít  
thở lại như một  
hành động tự  
nhiên vô thức.  
Trái tim cô bơm  
máu chậm chạp,



không chắc  
chắn, nhưng đủ  
để nghe được từ  
trong tai.

*Tới chỗ  
Fabio hoặc một  
bác sĩ nào khác,  
giọng Crozza  
vẫn lại trong*

đầu.

Thế rồi sau  
đó thì sao? Cô  
tự hỏi.

Cô quay lại  
về phía bệnh  
viện, bước chậm  
chạp chẳng chút

ý định rõ ràng  
nào cả. Cơ thể  
cô như chọn lựa  
con đường đi  
theo bản năng  
và những người  
đi bộ trên vỉa hè  
tránh sang một  
bên vì cô đi hơi  
loạng choạng

mà không để ý.  
Vài người trong  
số họ dừng lại,  
băn khoăn có  
nên hỏi giúp cô  
không, nhưng  
rồi họ lại bước  
đi.

Alice vào

trong sân bệnh  
viện Maria  
Ausiliatrice mà  
không nghĩ đã  
từng bước trên  
con đường này  
cùng Fabio. Cô  
cảm thấy như  
thể chưa từng  
có một quá khứ,

như thể thấy  
mình ở chỗ này  
mà không biết  
từ đâu tới. Cô  
mệt, sự mệt mỏi  
chỉ đem lại  
trống rỗng hoàn  
toàn.

Cô bám vào

tay vịn leo lên  
cầu thang và  
dừng lại trước  
cửa vào. Cô chỉ  
muốn đi tới đó  
thôi, làm cánh  
cửa tự động mở  
ra và đợi vài  
phút, thời gian  
cần thiết để tìm

được đủ sức lực  
quay đi. Đó là  
một cách để  
xoay vần sự  
ngẫu nhiên, chỉ  
thể thôi, để tới  
nơi có Fabio và  
xem chuyện gì  
sẽ xảy ra. Cô sẽ  
không làm điều



mà ông Crozza  
bảo, cô sẽ chẳng  
thèm nghe ai  
hết, và cô cũng  
không cho phép  
bản thân mình  
hy vọng sẽ thực  
sự tìm thấy anh  
ta ở đây.

Chẳng có  
chuyện gì xảy ra  
hết. Cánh cửa tự  
động mở ra và  
khi Alice lùi về  
phía sau một  
bước, nó lại  
khép lại.

Mày đợi điều

gì chứ? Cô tự  
hỏi.

Cô nghĩ sẽ  
ngồi xuống vài  
giây, hy vọng  
anh ta đi ngang  
qua. Cơ thể cô  
đòi hỏi điều gì  
đó, mỗi dây

thần kinh đều  
như đang thúc  
giục cô, nhưng  
cô lờ đi không  
muốn nghe.

Cô dợm  
quay người thì  
nghe tiếng cửa  
tự động mở ra.

Theo phản xạ cô  
ngược mắt nhìn,  
tin rằng lần này  
chắc hẳn sẽ thấy  
chồng mình  
trước mặt.

Lối vào rộng  
mở. Chẳng có  
Fabio ở đó.

Thay vào chỗ  
của anh trên  
ngưỡng cửa là  
một cô gái. Cô  
ta đã nhấn nút  
mở cửa, nhưng  
không ra ngoài  
mà vẫn đứng  
nguyên chỗ đó,  
tay vuốt váy.

Cuối cùng cô ta  
bắt chước Alice  
bước lùi ra sau  
và cánh cửa lại  
khép lại.

Alice nhìn cô  
gái, thấy tò mò  
vì hành động ấy.  
Cô nhận thấy cô

ta thực ra cũng  
không còn trẻ  
lắm. Có lẽ  
khoảng trên  
dưới tuổi Alice.  
Cô có dáng ngực  
hơi nhô ra trước  
và vai so thẳng  
xuống, như thể  
không có đủ chỗ



xung quanh.

Alice thấy cô  
ta có gì đó quen  
thuộc, có lẽ  
trong biểu hiện  
nét mặt, nhưng  
không tài nào  
nhớ ra được.  
Mọi ý nghĩ của

cô cứ lơ đờ lơ  
xung quanh  
trống rỗng.

Rồi cô gái lại  
lặp lại động tác  
ấy. Cô ta tiến  
lên phía trước,  
chụm hai chân  
sát nhau, rồi

sau vài giây lại  
bước lùi.

Đúng lúc đó  
cô ta ngẩng đầu  
lên mỉm cười  
với Alice từ sau  
cánh cửa kính.

Một luồng

điện giật sống  
lưng Alice, từng  
đốt sống một,  
cho tới khi biến  
mất tại cái chân  
tật. Cô nín thở.

Cô biết một  
người cũng có  
nụ cười như thế,

chỉ có môi trên  
là cong lên, vừa  
đủ hở hai răng  
cửa, trong khi  
toàn bộ phần  
còn lại của  
miệng vẫn bất  
động.

Cô nghĩ

không thể có  
chuyện đó.

Cô lại gần để  
nhìn kỹ hơn  
khiến cánh cửa  
mở toang ra. Cô  
gái có vẻ thất  
vọng, nhìn Alice  
dò hỏi. Alice

hiếu ý, bước lùi  
lại sau để cô ta  
tiếp tục trò chơi  
của mình. Cô ta  
lại tiếp tục như  
không có  
chuyện gì.

Cô ta cũng  
có mớ tóc đen,

dày, lượn sóng  
phía cuối mà  
Alice chỉ mới  
vuốt có vài lần.  
Gò má hơi nhô,  
giấu đôi mắt  
đen, nhưng  
nhìn vào đó  
Alice nhận ra  
những vòng



xoáy từng nhiều  
đêm khiến cô  
thao thức mất  
ngủ, và cũng là  
những ánh sáng  
mờ ảo lóe lên  
đột ngột như  
trong mắt  
Mattia.

Chính là cô  
ta, Alice nghĩ.  
Và một cảm giác  
như kinh hoàng  
dâng lên bóp  
nghẹn cổ họng  
cô.

Cô tìm vội  
chiếc máy ảnh

trong túi,  
nhưng cô lại  
không mang  
theo mình thậm  
chí là cái máy tự  
động ngu ngốc  
ấy.

Cô tiếp tục  
nhìn cô gái,

không biết phải  
làm gì. Cô thấy  
đầu óc quay  
cuồng, mắt cô  
đôi lúc mờ đi  
như thể con  
người không  
tìm được độ  
cong thích hợp.  
Môi cô khô

khóc gọi tên  
Michela, nhưng  
không đủ khí  
thoát ra khỏi  
miệng.

Cô gái có vẻ  
chẳng thấy chán  
trò này. Cô ta  
đùa nghịch với

con mắt điện tử  
như một đứa trẻ  
con. Giờ thì cô  
ta nhảy lên  
trước và sau,  
như thể muốn  
đánh lừa cái  
cửa.

Một phụ nữ

lớn tuổi lại gần  
cô ta từ phía  
trong tòa nhà.  
Trong túi bà ló  
lên một phong  
bì hình chữ  
nhật khổ lớn  
màu vàng, có lẽ  
là kết quả siêu  
âm. Chẳng nói

một lời, bà nắm  
tay cô gái dắt đi.

Cô ta không  
chống đối gì.  
Khi bước ngang  
qua Alice, cô ta  
quay lại nhìn  
cánh cửa đóng  
mở tự động như



thể muốn cảm  
ơn nó đã giúp  
cô giải trí. Cô ta  
gần Alice tới  
mức cô cảm  
nhận được cả  
luồng không  
khí di chuyển từ  
cơ thể cô ta. Chỉ  
giơ tay ra thôi

Alice có thể  
chạm vào cô  
gái, nhưng  
người cô cứ chờ  
ra.

Cô nhìn theo  
hai người phụ  
nữ đi xa dần.

Giờ thì có  
thêm người qua  
lại. Cánh cửa  
mở ra, đóng vào  
liên tục, theo  
một nhịp đều  
đặn thoi miên  
đâu óc Alice.

Rồi như giật

tĩnh lại, cô gọi  
“Michela”, lần  
này gọi to tiếng.

Cả cô gái lẫn  
người phụ nữ đi  
cùng đều không  
quay lại. Họ  
chẳng thay đổi  
một nhịp nào

trong bước đi,  
như thể cái tên  
đó chẳng gọi  
nên điều gì.

Alice nghĩ cô  
phải theo họ, cô  
phải nhìn cô gái  
kỹ hơn, nói  
chuyện với cô

ta, tìm hiểu mọi  
chuyện. Cô  
bước chân phải  
lên bậc đầu tiên  
và kéo chân kia  
theo, nhưng nó  
trơ lì không  
nhúc nhích. Cô  
thấy loạn  
choạng mắt

thăng bằng phía  
sau. Một tay cô  
tìm tay vịn cầu  
thang, nhưng  
không được.

Cô ngã bổ  
nhào như một  
cành cây rụng,  
trượt xuống hai

bạc cuối cầu  
thang.

Từ dưới đất  
cô vẫn kịp nhìn  
hai người phụ  
nữ đi khuất sau  
góc. Rồi cô cảm  
thấy không khí  
đầm hơi ẩm và



tiếng động vo ve  
xung quanh  
ngày một cách  
xa dần.

## 4I.

Mattia bước  
ba bậc cầu  
thang một lúc.  
Giữa tầng một  
và tầng hai anh  
gặp một sinh

viên muốn dừng  
anh lại hỏi điều  
gì. Anh đi vượt  
qua nói rất tiếc  
tôi phải đi,  
trong lúc tránh  
cậu ta thiếu  
chút nữa anh bị  
trượt ngã. Tới  
tiền sảnh anh

giảm tốc độ cho  
chững chạc lên  
một chút,  
nhưng vẫn bước  
nhANH. Sàn nhà  
men xám sáng  
bóng phản  
chiếu mọi vật và  
người qua lại  
như một tấm

gương bằng  
nước. Mattia ra  
dấu chào người  
gác cổng và  
bước ra ngoài.

Không khí  
lạnh đột ngột  
dội ào lên người  
và anh ngạc

nhiên tự hỏi  
mình đang làm  
gì vậy.

Giờ anh ngồi  
trên bức tường  
đối diện cổng  
vào, băn khoăn  
sao mình lại  
phản ứng như

vậy, như thể bao  
năm qua anh  
chẳng làm gì  
ngoài việc chờ  
đợi một tín hiệu  
để quay trở lại.

Anh nhìn  
một lần nữa tấm  
ảnh Alice gửi.

Đó là bức hình  
hai người chụp  
chung trước  
giường ba mẹ  
Alice, mặc bộ  
quần áo cô dâu  
chú rể đượm  
mùi bạch phiến.  
Mattia có vẻ  
cam chịu, trong



khi Alice mỉm  
cười, một tay  
vòng ôm eo  
Mattia, tay kia  
giơ máy ảnh  
nên mắt đi phần  
ấy trong khung  
hình, giờ như  
đang hướng về  
anh - một người

trưởng thành,  
để âu yếm anh.

Phía sau tấm  
hình Alice chỉ  
viết một dòng  
và ký bên dưới.

*Cậu phải về  
đây.*

*Ali*

Mattia thử  
tìm sự giải thích  
cho bức thông  
điệp đó và hơn  
thế là cho phản  
ứng kỳ cục của  
mình. Anh  
tưởng tượng

mình ra khỏi  
khu vực Nơi  
Đến ở sân bay  
và thấy Alice  
cùng Fabio chờ  
đón anh sau  
thanh chắn,  
tưởng tượng  
mình chào cô,  
hôn má cô và

bắt tay tự giới  
thiệu với chồng  
cô. Họ sẽ vờ  
tranh cãi xem ai  
sẽ vác va li cho  
tới chỗ để xe và  
trên quăng  
đường họ sẽ thử  
kể cho nhau  
nghe cuộc sống

vô nghĩa, gần  
như có thể tóm  
gọn lại được của  
mỗi người.

Mattia ngồi ghé  
sau, họ ngồi ghé  
trước: ba người  
xa lạ giả tảng có  
điều gì chung và  
gại ngại lớp bề

mặt sự việc để  
tránh phải im  
lặng.

Anh tự nhủ  
thật vô nghĩa.

Ý nghĩ sáng  
tỏ ấy giúp anh  
thấy nhẹ bớt,

như thể tìm lại  
được bản thân  
sau một chút  
lẫn lộn. Anh  
búng búng  
ngón trỏ vào  
tám hình, sẵn  
sàng quăng nó  
đi rồi quay lại  
chỗ Alberto và



tiếp tục công  
việc của họ.

Trong lúc  
anh còn đang  
miên man nghĩ  
ngợi thì Kirsten  
Gorbahn, một  
tiền sĩ người  
Dresden mà

anh từng cộng  
tác viết một số  
bài gần đây,  
bước ngang qua  
Mattia và ghé  
nhìn tấm hình.

“Vợ anh à?”  
Anh ta vui vẻ  
hỏi, tay chỉ

Alice.

Mattia ngoái  
cổ nhìn Kirsten.  
Anh muốn giấu  
tâm hình đi,  
nhưng rồi nghĩ  
thế thật thô lỗ.  
Kirsten có cái  
mặt dài như

tùng bị ai đó  
kéo mạnh cầm.  
Trong hai năm  
học tại Roma  
anh ta đã bập bẹ  
được chút tiếng  
Ý, phát âm với  
tất cả các  
nguyên âm o  
đóng.

“Chào”,  
Mattia lưỡng lự  
nói. “Không,  
không phải vợ  
mình, chỉ là  
một người bạn  
thôi.”

Kirsten cười  
lục khục chẳng

hiếu thích thú  
chuyện gì, uống  
một hớp cà phê  
trong chiếc cốc  
nhựa cầm tay.

“Cô ấy dễ  
thương đấy”,  
anh ta bình  
luận.

Mattia nhìn  
anh ta, hơi khó  
chịu, rồi quay  
lại nhìn tấm  
ảnh. Phải, cô ấy  
thật dễ thương.

42.

Khi tỉnh lại  
Alice thấy một y  
tá đang đo nhịp  
tim cô. Cô đang  
nằm trên một  
chiếc giường



nhỏ cạnh lối  
vào, hơi  
ngiên người,  
chân vẫn đi giày  
trên tấm đệm  
trắng. Ngay lập  
tức cô nghĩ  
Fabio có thể  
thấy cô thăm  
hại thế này, cô

liền ngồi bật  
dậy.

“Tôi ỏn”, cô  
nói.

“Chị nằm  
xuống đi”, cô y  
tá nói. “Chúng  
tôi sẽ kiểm tra

cho chị.”

“Không cần  
đâu. Tôi ổn thật  
rồi.” Alice  
khăng khăng và  
thắng được cô y  
tá đang cố giữ  
cô lại. Fabio  
không có đây.

“Chị này, chị  
vừa bị ngất. Cần  
phải khám bác  
sĩ.”

Nhưng Alice  
đã đứng dậy rồi.  
Cô kiểm tra  
xem túi xách có  
đó không.

“Không sao.  
Chị cứ tin tôi  
đi.”

Cô y tá  
ngước mắt nhìn  
trời thoi không  
nài nữa. Alice  
hoang mang  
nhìn quanh như

tìm ai đó. Rồi cô  
nói cảm ơn và  
đi nhanh.

Cú ngã  
không khiến cô  
đau. Chắc hẳn  
cô bị khuyu đầu  
gối chân phải.  
Cô cảm thấy

mạch động đều  
đặn của máu tụ  
dưới lớp quần  
jeans. Bàn tay  
cô hơi bị trầy  
xước và dính  
bụi, như thể  
chúng bị miết  
trên lớp sỏi lát  
sân. Cô thôi

phù cho sạch  
bụi.

Cô lại gần  
quầy tiếp bệnh  
nhân, tiến sát lỗ  
kính tròn.  
Người phụ nữ  
ngồi trong  
ngước mắt nhìn



cô.

“Chào chị”,  
Alice nói. Cô  
chưa biết sẽ  
phải giải thích  
thế nào. Cô còn  
chẳng biết đã  
ngất xỉu mất  
bao lâu.

“Lúc trước...”  
cô nói, “tôi  
đứng đây...”

Cô chỉ tay  
nơi mình từng  
đứng, nhưng  
người phụ nữ  
không quay đầu  
nhìn theo.

“Có một phụ  
nữ chõ cửa ra  
vào. Rồi tôi thấy  
mệt và ngất đi.  
Sau đó... Thế  
đây, tôi cần biết  
tên người phụ  
nữ đó.”

Người nhân

viên từ sau bàn  
nhìn cô khó  
hiểu.

“Sao kia?”  
Chị ta nhăn mặt  
hỏi.

“Vâng tôi  
biết nghe hơi kỳ

cục”, Alice tiếp  
tục. “Nhưng có  
thể chị giúp  
được tôi. Chị có  
thể cho tôi biết  
tên các bệnh  
nhân hôm nay  
tới thăm bệnh  
trong khu này.  
Hoặc tới khám,

kiểm tra. Chỉ  
cần tên phụ nữ  
thôi, tôi cần biết  
thế thôi.”

Chị ta nhìn  
Alice, rồi cười  
lạnh lùng.

“Chúng tôi

không được  
phép cung cấp  
các thông tin  
kiểu như thế  
này.”

“Quan trọng  
lắm. Tôi xin chị  
đấy. Thật sự nó  
rất quan trọng.”

Người nhân  
viên đập bút  
xuống cuốn sổ  
trước mặt.

“Tôi rất tiếc,  
không thể  
được”, chị ta  
cầu kính nói.



Alice thở  
hắt. Cô dợm đi  
khỏi quây,  
nhưng rồi lại sát  
lại.

“Tôi là vợ  
bác sĩ Rovelli”,  
cô nói.

Chị ta ngồi  
thẳng hơn trên  
ghế, nhú lông  
mày và lại đập  
đập bút trên  
cuốn sổ.

“Tôi hiểu.  
Nếu chị muốn  
gặp chồng thì

được.”

Chị ta nhắc  
ông nghe để gọi  
theo hệ thống  
nội bộ, nhưng  
Alice giờ tay  
ngăn chị ta lại.

“Không”, cô

nói mà không  
kiểm soát giọng  
mình. “Không  
cần đâu.”

“Chị có chắc  
không?”

“Vâng, cho  
qua đi. Cám ơn

chị.”

Cô bước về  
nhà. Suốt quãng  
đường cô không  
thể nghĩ tới  
điều gì khác.  
Đầu óc cô đang  
lấy lại sự minh  
mẫn, nhưng tất

cả các hình ảnh  
lướt qua đầu  
đều bị phá tan  
bởi khuôn mặt  
cô gái ấy. Mọi  
chi tiết đang  
xáo trộn lẫn  
nhau, chìm sâu  
nhanh chóng  
trong đại dương

mênh mông các  
ký ức khác  
không quan  
trọng, nhưng  
vẫn lưu lại cảm  
giác thân thuộc  
sống động lạ kỳ  
không thể giải  
thích được. Và  
nụ cười ấy, nụ

cười của Mattia,  
hòa cùng hình  
ảnh phản chiếu  
của cô ta trên  
lớp cửa kính.

Có lẽ  
Michela còn  
sống và cô đã  
nhìn thấy cô ta.



Thật là điên rồ,  
vậy mà Alice cứ  
khăng khăng  
tin đó là sự thực  
như thể trí não  
cô cần đến ý  
nghĩ ấy một  
cách tuyệt vọng.  
Như thể cô đang  
bấu víu vào đó

để được sống  
sốt.

Cô thử suy  
xét, thử nêu các  
giả thuyết. Cô  
thử tái dựng lại  
xem sự việc có  
thể như thế nào.  
Có thể người

phụ nữ lớn tuổi  
kia đã bắt cóc  
Michela, bà ta  
tìm thấy con bé  
giữa công viên  
và lôi nó đi mất  
vì bà muốn có  
một đứa con gái  
quá, nhưng lại  
không thể có

con. Dạ con của  
bà ta cũng có  
vấn đề hoặc bà  
ta không muốn  
sinh con.

Giống y như  
mình, Alice  
nghĩ.

Bà ta đã bắt  
cóc nó, nuôi nó  
trong một căn  
nhà thật xa chỗ  
cũ, với một cái  
tên khác, như  
thể nó là con bà  
ta vậy.

Nhưng tại

sao lại quay trở  
về? Tại sao lại  
mạo hiểm để bị  
phát hiện ra sau  
bao nhiêu năm?  
Có lẽ cảm giác  
tội lỗi đang giày  
vò bà ta. Hoặc  
có thể bà ta  
muốn thách

thức số phận,  
như chính cô đã  
làm trước cửa  
khoa ung thư.

Cũng có thể  
người phụ nữ  
lớn tuổi chẳng  
liên quan gì cả.  
Bà ta gặp

Michela rất  
nhiều năm sau  
này và không  
biết gì về lai lịch  
cô ta, không  
biết gì về gia  
đình thật của cô  
ta, như chính  
Michela không  
nhớ gì về bản



thân mình.

Alice nghĩ  
tới Mattia ngồi  
trong chiếc xe  
cũ kỹ của cô chỉ  
hàng cây đôi  
diện. Một cái  
nhìn yếu ớt,  
trông rỗng tới

sâm như đã  
chết. Nó giống  
hệt như mình,  
anh ấy đã nói  
vậy.

Đột nhiên cô  
thấy mọi việc  
thật rõ ràng, cô  
gái đó chính là

Michela, đứa  
em sinh đôi bị  
mất tích, và mọi  
chi tiết đều  
đúng vị trí của  
nó: cái trán  
rộng, ngón tay  
dài và cái cách  
thận trọng  
chuyển động

các ngón tay...  
Và nhất là cái  
trò chơi trẻ con  
ấy.

Nhưng chỉ  
một giây sau  
mọi thứ lại trở  
nên lộn xộn. Tất  
cả những chi

tiết ấy đổ sập  
xuống trong sự  
mệt mỏi cộng  
thêm cái đói  
siết chặt thái  
dương cô đã vài  
ngày nay. Alice  
sợ lại bị bất tỉnh  
thêm một lần  
nữa.

Về tới nhà cô  
vẫn cứ để cửa hé  
mở với chìa  
khóa cắm trong  
ổ. Cô vào bếp  
mở tủ trước khi  
kịp cởi áo khoác  
ngoài. Cô thấy  
một hộp cá ngừ,  
mở hộp và ăn

luôn, chẳng  
thêm đồ dầu đi.  
Vị của nó làm cô  
buồn nôn. Cô  
ăn hết rồi vớt  
hộp trong bồn  
rửa và lấy thêm  
một hộp đậu. Cô  
dùng đĩa vớt  
đậu khỏi lớp

nước mờ đục và  
ăn hết một nửa,  
chẳng nghỉ lấy  
hơi. Cô chỉ thấy  
chúng như có vị  
cát với những lỗ  
sáng giắt trong  
răng. Rồi cô lôi  
hộp bánh quy  
đã mở từ hôm



Fabio đi. Cô ăn  
năm chiếc, nhai  
vài nhát từng  
cái một. Nuốt  
chúng khiến cô  
thấy cổ họng bị  
cứa như bởi  
những mảnh  
kính vụn. Cô chỉ  
dừng lại khi dạ

dày nhào bóp  
mạnh tới mức  
cô phải ngồi  
phịch xuống  
dưới sàn nhà để  
chống đỡ cơn  
đau.

Khi cơn đau  
qua rồi, cô đứng

dậy đi vào  
phòng tối, bước  
lệch lạc chẳng  
che giấu như cô  
vẫn làm khi chỉ  
có một mình.  
Cô lấy một hộp  
giấy trong ngăn  
thứ hai. Bên  
cạnh hộp có

dòng chữ Ảnh  
chụp nhanh  
bằng bút dạ đỏ  
không tẩy được.  
Cô đổ ụp nó  
xuống bàn. Các  
ngón tay cô  
quét lia qua  
đồng ảnh. Vài  
cái đã dính với

nhau. Alice lướt  
nhANH tất cả và  
cuối cùng tìm  
được tấm mình  
cần.

Cô ngắM nó  
thật lâu. Mattia  
còn trẻ, và cả cô  
cũng thế. Đầu

cậu nghiêng  
nghiêng. Thật  
khó để nhận ra  
vẻ mặt và xem  
xét sự giống  
nhau theo cách  
này. Thời gian  
trôi qua lâu rồi.  
Có lẽ đã quá  
lâu.

Tám hình  
bất động ấy kéo  
theo những  
hình ảnh khác  
và trí óc Alice  
lắp ráp chúng  
lại với nhau tạo  
chuỗi chuyển  
động, những âm  
thanh rời rạc,

những mảnh  
vụn cảm giác,  
gợi nên từ một  
nỗi nhớ nao  
lòng đến da diết  
mà lại dễ chịu  
mênh mang.

Nếu được  
chọn một thời



điểm để khởi  
đầu lại, cô sẽ  
chọn chính lúc  
đó, khi cô và  
Mattia trong  
căn phòng yên  
ắng sống với sự  
thân tình mà  
lương lự chẳng  
dám chạm vào

nhau nhưng vạn  
vật xung quanh  
họ đã hòa khớp  
với nhau rồi.

Cô phải báo  
cho anh biết.  
Chỉ khi nhìn  
thấy anh, cô  
mới hiểu được.

Nếu em gái còn  
sống, Mattia có  
quyền biết điều  
đó.

Lần đầu tiên  
cô cảm thấy tất  
cả không gian  
chia cách họ là  
một khoảng

cách nực cười.  
Cô chắc chắn  
anh còn ở đó,  
nơi cô từng viết  
cho anh vài lần  
nhiều năm về  
trước. Nếu anh  
đã lập gia đình  
rồi thế nào cô  
cũng sẽ cảm

nhận được điều  
đó. Bởi cô và  
Mattia gắn với  
nhau bằng một  
sợi dây thun vô  
hình, chôn sâu  
dưới một đồng  
những điều  
chẳng có gì là  
quan trọng, một

sợi dây chỉ có  
thể tồn tại giữa  
hai người như  
họ: hai kẻ cảm  
nhận được nỗi  
cô đơn của  
chính mình  
trong nỗi cô  
đơn của người  
kia.

Cô sục tay  
dưới đồng ảnh,  
lôi ra một chiếc  
bút. Cô ngồi  
xuống viết, chú  
ý không để mực  
dây ra tay. Cuối  
cùng cô thôi  
nhẹ cho khô  
mực. Cô tìm

một cái phong  
bì, đút ảnh vào  
và dán nó lại.

Có lẽ anh ấy  
sẽ về, cô nghĩ.

Một cơn  
rùng mình dễ  
chịu chạy dọc



khấp xương  
khớp khiến cô  
mỉm cười, như  
thể thời gian sẽ  
bắt đầu lại  
chính xác từ  
thời điểm này  
đây.

43.

Trước khi  
hướng về đường  
băng để hạ  
cánh, chiếc máy  
bay chở Mattia  
lượn qua điểm

xanh của quả  
đôi, vượt trên  
nhà thờ lớn, bay  
qua trung tâm  
thành phố theo  
đường chiếu  
vòng cung hai  
lần. Mattia nhìn  
cây cầu cũ như  
điểm quy chiếu

và từ đó lần  
theo con đường  
dẫn về nhà ba  
mẹ anh. Nó vẫn  
còn mang màu  
sơn như từ  
trước khi anh  
rời đi.

Anh nhận ra

công viên ở gần  
đó, bị thu hẹp  
lại bởi hai  
đường lớn giao  
nhau tại một  
điểm vòng rộng  
và bị chia đôi  
bởi con sông.  
Vào một buổi  
chiều trong veo

như thế này  
người ta có thể  
nhìn thấy tất cả  
từ trên cao:  
chẳng gì có thể  
tự nhiên biến  
mất trong hư  
không.

Anh rươn

lên trước để  
nhìn được cả  
nơi máy bay đã  
bỏ lại phía sau.  
Anh lướt mắt  
theo con đường  
ngoằn ngoèo  
lượn một phần  
đồi và thấy tòa  
biệt thự Della

Rocca, với mặt  
tiền màu trắng  
và các cửa sổ  
cách xa nhau  
như một khối  
đá vững chắc.  
Trên đó chút  
nữa là ngôi  
trường cũ có  
cầu thang thoát



hiềm dùng khi  
hỏa hoạn màu  
xanh mà anh  
vẫn còn nhớ bề  
mặt lạnh lẽo và  
thô xù khi chạm  
vào.

Nơi anh đã  
trải qua một

nửa cuộc đời  
mình, phần đã  
kết thúc ấy,  
giống như một  
mô hình không  
lồ tạo bởi các  
hình khối màu  
sắc và hình thể  
vô hồn.

Xuống tới  
sân bay anh bắt  
taxi. Ba anh đã  
khăng khăng  
đòi ra đón  
nhưng anh nói  
không, con tự  
về được bằng cái  
giọng mà ba mẹ  
anh biết rất rõ

có muốn phản  
đôi cũng vô ích.

Anh đứng  
chôn chân trên  
vĩa hè phía bên  
kia đường nhìn  
ngôi nhà cũ  
ngay cả khi  
chiếc taxi đã đi

xa rồi. Cái túi  
đeo bên vai  
không nặng  
lắm. Bên trong  
chỉ có quần áo  
sạch cho hai ba  
ngày là cùng.

Anh thấy lối  
vào khu nhà đề

mở và trèo tới  
tầng nhà mình.  
Anh bấm  
chuông, không  
nghe thấy tiếng  
động gì từ  
trong. Rồi ba  
anh mở cửa và  
trước khi có thể  
nói được điều

gì, họ nhìn  
nhau mỉm cười,  
mỗi người nhìn  
ngắm nét thời  
gian trôi qua  
trong sự chuyển  
biến của người  
kia.

Pietro

Balossino đã già  
rồi, không chỉ là  
mớ tóc bạc và  
đường gân dày,  
nổi quá rõ trên  
mu bàn tay.  
Ông già từ cái  
cách đứng trước  
con trai, cách cơ  
thể ông run run



mơ hồ và cách  
ông bầu vào tay  
nắm cửa, như  
thể đôi chân  
không đủ giúp  
ông đứng vững  
nữa.

Họ ôm nhau,  
hơi lóng ngóng

một chút. Cái  
túi của Mattia  
trượt qua vai  
chen giữa hai  
người. Anh để  
nó rơi xuống  
đất. Cơ thể họ  
vẫn cùng chung  
nhiệt độ. Pietro  
Balossino chạm

vào tóc con trai,  
và ông nhớ tới  
nhiều điều. Cảm  
thấy tất cả cùng  
lúc khiến ngực  
ông đau nhói.

Mattia nhìn  
ba như hỏi mẹ  
đâu, và ông

hiếu.

“Mẹ con  
đang nghỉ, bà  
không được  
khỏe. Chắc là tại  
cái nóng mấy  
ngày nay.”

Mattia gật

đầu.

“Con đói  
không?”

“Không, con  
chỉ muốn chút  
nước thôi.”

“Để ba lấy  
cho.”

Ba anh đi  
nhanh vào bếp,  
gân như thể  
kiếm có đi khỏi  
chỗ đấy. Mattia  
nghĩ chỉ còn lại  
có thể thôi, rằng  
tất cả tình cảm  
ba mẹ đã  
chuyển sang

những ân cần  
nhỏ nhỏ, những  
mối quan tâm  
mà họ liệt kê ra  
trong điện thoại  
vào mỗi thứ Tư:  
chuyện ăn  
uống, thời tiết  
nóng hay lạnh,  
sự mệt mỏi, đôi

khi là chuyện  
tiền nong. Tất  
cả những điều  
còn lại nằm yên  
như bị đè nén  
dưới đáy sâu  
không tài nào  
vội tới được,  
trong một mớ  
những câu



chuyện đã đổ bê  
tông chưa bao  
giờ được nhắc  
tới, những cái  
có viện ra hay  
nhận được,  
những kỷ niệm  
đáng chỉnh sửa  
nhưng sẽ mãi  
giữ nguyên như

vậy.

Anh đi dọc  
hành lang về tới  
phòng mình.  
Anh chắc chắn  
sẽ thấy mọi thứ  
nguyên xi như  
lúc rời đi, như  
thể khoảng

không này đã  
được miễn dịch  
khỏi sự ăn mòn  
của thời gian,  
như thể tất cả  
những năm anh  
vắng nhà không  
tạo dựng điều gì  
ngoại trừ một  
khoảng nghỉ nơi

này. Vậy nên  
anh thấy thất  
vọng lạ lùng khi  
thấy mọi thứ  
đều đã thay đổi,  
giống như cảm  
giác đáng sợ  
như chính mình  
không còn tồn  
tại nữa. Bức

tường trước đây  
màu xanh sáng  
giờ phủ thảm  
treo màu kem,  
khiến căn  
phòng sáng sủa  
hơn. Thay vào  
cái giường của  
anh là chiếc đi  
văng đã từng ở

phòng khách  
bao năm. Bàn  
học của anh vẫn  
kê trước cửa sổ,  
nhưng trên đó  
không còn gì  
thuộc về anh  
nữa, mà là một  
chồng báo và  
chiếc máy khâu.

Không có tấm  
hình nào, dù là  
của anh hay của  
Michela.

Anh đứng lại  
trên ngưỡng  
cửa, như thể  
không được  
phép bước vào.

Ba anh lại gần  
với ly nước trên  
tay và có vẻ như  
đọc được suy  
nghĩ của anh.

“Mẹ con  
muốn học may”,  
ông nói, gần  
như để bào



chữa. “Nhưng  
mà rồi lại thấy  
chán ngay.”

Mattia tu  
một hơi hết ly  
nước. Anh để  
chiếc túi sắt  
tường, nơi  
không vương gì.

“Giờ con  
phải đi đây.”

“Đi ngay  
sao? Con vừa  
mới về mà...”

“Con phải  
gặp một người.”

Anh tránh

cái nhìn của ba,  
đi lách ngang  
qua ông, lưng  
sát tường. Cơ  
thể họ quá  
giống nhau,  
kênh càng và  
trưởng thành,  
không thể ở  
cạnh sát nhau

như vậy. Anh  
đem ly vào bếp,  
tráng qua nước  
rồi úp vào giàn  
cốc chén.

“Tối con về.”

Anh ra đầu  
chào ba đang

đứng giữa  
phòng khách,  
chính tại nơi  
trong nửa phần  
đời trước kia  
ông ôm vợ, và  
nói về anh.  
Không phải là  
Alice đang đợi  
anh, anh còn

chẳng biết tìm  
cô ở đâu, nhưng  
anh phải rời  
khỏi chỗ này  
ngay lập tức.

44.

Năm đầu  
tiên họ đã viết  
cho nhau. Alice  
vẫn là người bắt  
đầu như trong  
tất cả những

điều khác liên  
quan tới hai  
người. Cô đã gửi  
cho anh một  
tấm hình chụp  
chiếc bánh ga tô  
có dâu tây xắt  
đôi với dòng  
chữ hơi run  
*Chúc mừng*



*sinh nhật.* Phía sau tấm hình cô chỉ ký chữ A và chấm một cái không thêm gì nữa. Cô đã tự làm chiếc bánh đó vào ngày sinh nhật của Mattia, rồi sau

đó ném cả cái  
vào thùng rác.  
Mattia trả lời cô  
với một bức thư  
dài bốn trang  
giấy, trong đó  
anh kể khó  
khăn biết bao  
khi phải bắt đầu  
lại ở một chỗ

mới, không biết  
ngôn ngữ, và  
xin lỗi vì đã ra  
đi. Hay ít nhất  
là có vẻ như thế  
với Alice. Anh  
chẳng hỏi gì về  
cái anh chàng  
Fabio nào đó,  
kể cả trong thư

đầu tiên lần các  
bức tiếp theo và  
cô cũng không  
kể gì với anh.  
Thế nhưng cả  
hai đều cảm  
nhận được sự  
hiện diện lạ  
lùng và đe dọa  
ngay bên lề

trang giấy. Cả vì  
điều đó nữa mà  
hai người sớm  
trả lời thư cho  
nhau theo cách  
lạnh lùng hơn  
và thưa dần  
hơn, cho tới khi  
việc trao đổi  
liên hệ hoàn

toàn chấm dứt.

Sau vài năm  
Mattia nhận  
thêm một tấm  
thiệp nữa. Đó là  
thiệp mời đám  
cưới của Alice và  
Fabio. Anh đã  
dùng băng dính

dán nó lên tủ  
lạnh, như thể để  
nó ở đây sẽ nhắc  
anh nhớ điều gì  
đó. Mỗi sáng và  
mỗi tối anh lại  
thấy nó trước  
mặt và sau mỗi  
lần anh lại thấy  
đờ ډau ډớn hơn.

Một tuần sau  
đám cưới cuối  
cùng anh cũng  
có thể gửi điện  
mừng *Cảm ơn*  
*vì lời mời*  
*nhưng vì bạn*  
*công việc tôi*  
*không thể tới*  
*dự được. Chúc*



mừng hạnh  
phúc, Mattia  
Balossino.

Trong cửa hàng  
ở trung tâm anh  
đã bỏ cả sáng  
chọn một bình  
pha lê và gửi tới  
đôi vợ chồng  
theo địa chỉ mới

của họ.

Anh không  
tới địa chỉ ấy  
khi rời nhà ba  
mẹ. Ngược lại  
anh theo hướng  
lên đồi, tới biệt  
thự nhà Della  
Rocca, nơi anh

và Alice đã trải  
qua nhiều buổi  
chiều cùng  
nhau. Anh chắc  
chắn sẽ không  
thấy cô ở đó  
nữa, nhưng cứ  
muốn giả tảng  
như chẳng có gì  
thay đổi cả.

Anh lưỡng lự  
rất lâu trước khi  
nhấn chuông  
cửa. Một giọng  
phụ nữ trả lời,  
chắc là Soledad.

“Ai vậy?”

“Tôi tới tìm

Alice”, anh trả  
lời.

“Alice không  
sống ở đây nữa.”

Phải, đúng là  
Soledad. Anh  
nhận ra được  
qua cái giọng

vẫn pha tiếng  
Tây Ban Nha rất  
rõ.

“Ai tìm cô ấy  
vậy?” Người  
quản gia hỏi.

“Tôi là  
Mattia.”

Im lặng kéo dài. Sol cố thử nhớ.

“Tôi có thể cho anh địa chỉ mới của cô ấy.”

“Cảm ơn không cần đâu.

Tôi có rồi.”

“Vậy thì tạm biệt”, Sol nói sau một chốc im lặng ngắn hơn trước.

Mattia rời xa chỗ đó, chẳng



ngược đầu nhìn  
lên trên. Anh  
chắc chắn Sol  
đang áp mặt sau  
một cửa sổ nào  
đó quan sát  
anh, chỉ bây giờ  
mới nhận ra  
anh và tự hỏi  
anh đã làm gì

suốt bao năm  
qua và anh  
quay về đây lúc  
này để kiếm tìm  
cái gì. Sự thật là  
ngay chính anh  
cũng không biết  
điều đó.

45.

Alice không  
nghĩ lại nhanh  
thế. Cô mới chỉ  
gửi thư năm  
ngày trước và có  
thể Mattia còn

chưa đọc nó. Dù  
sao cô cũng  
nghĩ anh sẽ gọi  
điện trước, họ sẽ  
hẹn nhau, có  
thể là tại một  
quán bar, nơi cô  
sẽ bình tĩnh  
thông báo cho  
anh thông tin

ấy.

Sự chờ đợi  
một tín hiệu bất  
kỳ nào đó phủ  
đầy ngày giờ của  
cô. Trong công  
việc cô trở nên  
đăng trí nhưng  
vui vẻ hơn, và

Crozza chẳng  
dám hỏi cô tại  
sao, nhưng  
trong tim ông  
thấy mình cũng  
góp công chút  
ít. Thay vào chỗ  
trống vắng bỏ  
lại của Fabio là  
một sự hứng

khởi của tuổi  
mới lớn. Alice  
mường tượng đi  
mường tượng lại  
thời điểm cô và  
Mattia gặp  
nhau, cô chỉnh  
sửa các chi tiết,  
xem xét hoạt  
cảnh từ nhiều

góc độ khác  
nhau. Cô đắm  
chìm trong suy  
nghĩ ấy tới độ  
nó có vẻ như  
một kỷ niệm  
thực hơn là một  
sự phóng tác.

Cô còn tới cả



thư viện công  
cộng. Cô phải  
làm thẻ vì trước  
đó cô chưa hề  
đặt chân tới  
đây. Cô tìm  
những tờ báo  
nói về sự mất  
tích của  
Michela. Đọc

chúng cô thấy  
phiền muộn,  
như thể điều  
kinh khủng ấy  
lại đang xảy ra,  
không cách xa  
đây lắm. Sự tự  
tin chắc chắn  
của cô lay động  
ít nhiều trước

tâm hình của  
Michela xuất  
hiện trên trang  
nhất, trông con  
bé hoang mang  
và mắt nhìn vào  
điểm nào đó  
phía trên ống  
kính, có lẽ là  
vào trán người

chụp ảnh. Bức  
hình đó trong  
tích tắc xóa đi  
hình ảnh của cô  
gái trong bệnh  
viện, chồng chất  
lên đó một cách  
quá chính xác  
không thể tin là  
thực. Lần đầu

tiên Alice tự hỏi  
nếu như tất cả  
là một sự nhầm  
lẫn, một ảo giác  
kéo dài quá lâu.  
Rồi cô lấy một  
tay che mắt  
hình, tiếp tục  
đọc, quyết tâm  
xua tan nghi

ngờ.

Xác Michela  
chưa bao giờ  
được tìm thấy.  
Thậm chí là  
quần áo hay  
một dấu vết nào  
đó. Cô bé hoàn  
toàn mất tích và

hàng tháng trời  
người ta đã thử  
lần theo dấu vết  
của một vụ bắt  
cóc, nhưng rồi  
chẳng thu được  
kết quả gì.  
Chẳng ai bị  
thăm vấn. Tin  
tức sự việc cuối

cùng chỉ được  
đăng trên góc tờ  
báo ở trang  
trong rồi hoàn  
toàn bất tin.

Khi chuông  
cửa kêu, Alice  
đang lau khô  
tóc. Cô lơ đãng



mở cửa, chẳng  
thèm hỏi ai vậy,  
tay chỉnh lại  
khăn quần đầu.  
Cô đi chân đất,  
và điều đầu tiên  
Mattia nhìn  
thấy là bàn  
chân trần của  
cô, ngón thứ hai

hơi dài hơn  
ngón cái, như  
thể muốn vươn  
ra trước, và  
ngón thứ tư  
quặp lại giấu  
mình đi. Đó là  
những chi tiết  
anh biết, và  
chúng lưu lại

trong đầu óc  
anh lâu hơn  
nhiều lời nói  
hay các tình  
huống.

“Chào”, anh  
ngước mắt lên  
nói.

Alice lùi lại  
sau một bước và  
trong tích tắc  
lấy tay khép hai  
tà áo choàng lại  
như thể trái tim  
muốn nhảy ra  
khỏi cổ áo. Cô  
nhìn Mattia,  
nhận ra sự hiện

diện của anh. Cô  
ôm anh, dựa cơ  
thể nhẹ hều của  
mình vào anh.  
Anh ôm eo cô  
bằng tay phải,  
nhưng các ngón  
tay cong lên  
như thận trọng.

“Đợi chút  
nhé. Mình quay  
lại ngay”, cô nói  
nhanh. Cô quay  
vào trong đóng  
cửa lại, để anh  
đứng ngoài. Cô  
cần vài phút  
một mình để  
thay đồ, trang

điểm và để lau  
khô mắt trước  
khi anh nhận  
thấy.

Mattia ngồi  
trước thềm nhà,  
quay lưng về  
phía cửa. Anh  
nhìn khu vườn

nhỏ, sự cân đối  
hầu như hoàn  
hảo của hàng  
rào thấp chắn  
hai bên đường  
và hình dạng  
lượn sóng bị cắt  
ngang giữa  
chừng như hình  
sin. Khi nghe



tiếng cửa mở ra  
anh quay lại và  
vào giây phút ấy  
tưởng chừng  
như tất cả vẫn  
như thuở nào:  
anh ở ngoài đợi  
Alice và cô ra  
mở cửa, mặc áo  
đẹp và mĩm

cười với anh.  
Cùng nhau họ  
sóng bước trên  
con đường mà  
chẳng quyết  
định đi đến.

Alice cúi  
xuống hôn má  
anh. Muốn ngồi

xuống cạnh anh  
cô phải tỳ tay  
lên vai anh để  
có thể sải cái  
chân bị tật cứng  
ngắc ra. Anh  
ngồi dịch sang  
bên. Họ không  
có chỗ tựa lưng,  
nên cả hai hơi

còn người ra  
trước một chút.

“Cậu nhanh  
thật đấy”, Alice  
nói.

“Tâm thiệp  
của cậu tới sáng  
hôm qua.”

“Thế cái chỗ  
đây cũng không  
xa lắm nhỉ.”

Mattia cúi  
đầu. Alice cầm  
tay phải anh,  
mở lòng bàn tay  
ra. Anh chẳng  
phản đối, vì với

cô anh không  
phải ngưng vì  
những dấu hiệu  
này.

Có thêm các  
vết mới, có thể  
nhận ra chúng  
là những vết  
sẫm màu giữa

đồng chẳng chịt  
sẹo trắng.

Không cái sẹo  
nào có vẻ gần  
đây, ngoại trừ  
một vòng tròn,  
giống như một  
vết bỏng. Alice  
miết theo nó  
bằng đầu ngón

trở và anh cảm  
thấy sự tiếp xúc  
đó ngấm xuyên  
qua tất cả các  
lớp da khô  
cứng. Anh cứ để  
cô nhìn nó hồi  
lâu, bởi bàn tay  
anh biết kể  
nhiều hơn giọng



anh có thể cất  
lên lời.

“Có vẻ quan  
trọng”, Mattia  
nói.

“Thật thế.”

Anh quay  
sang nhìn cô,

như bảo cô nói  
tiếp đi.

“Chưa đâu”,  
Alice nói.  
“Trước hết ta đi  
khỏi chỗ này  
đã.”

Mattia đứng

lên trước, rồi  
đưa tay giúp cô  
dậy, như anh  
vẫn làm. Họ đi  
bộ ra phía  
đường. Thật khó  
để vừa nói vừa  
nghĩ cùng lúc,  
như thể hai  
hoạt động ấy

loại trừ lẫn  
nhau.

“Chỗ này”,  
Alice nói.

Cô tắt hệ  
thống chống  
trộm của chiếc  
xe ca bin thùng

xanh thẫm và  
Mattia nghĩ nó  
quá lớn đối với  
cô.

“Cậu lái  
nhé?” Alice hỏi  
đùa.

“Mình

không biết lái.”

“Cậu đùa à?”

Mattia nhún  
vai. Họ nhìn  
nhau từ phía  
trên nóc xe. Mặt  
trời chiếu vào  
thân xe đậu

giữa họ.

“Ồ đó mình  
không cần lái  
xe”, anh bào  
chữa.

Alice nghĩ  
ngợi, tay nhịp  
nhịp chiếc chìa

khóa trên cầm.

“Mình biết  
phải đi đâu rồi”,  
cô nói, vẫn với  
cái giọng dứt  
khoát mỗi khi  
muốn thông  
báo ý định của  
mình từ hồi chỉ



là một đứa bé  
gái.

Họ lên xe.  
Bậu xe trước  
mặt Mattia  
trông trơn,  
ngoại trừ hai  
chiếc đĩa nhạc  
đặt chồng lên

nhau, gáy xoay  
về phía anh:  
*Các bức tranh*  
*tại triển lãm* của  
Mussorgsky và  
vài bản xô nát  
của Schubert.

“Giờ cậu  
nghe nhạc cổ

điên hả?”

Alice nhìn  
lướt chiếc đĩa,  
khịt mũi.

“Còn lâu.  
Của anh ta.  
Nghe nó mình  
chỉ thấy buồn

ngủ thôi.”

Mattia cài  
dây an toàn. Nó  
cọ sát vào vai  
anh vì vốn được  
chỉnh cho người  
thấp hơn anh,  
có lẽ là cho  
Alice, khi cô

ngồi đó còn  
chồng thì lái xe.  
Cùng nhau họ  
nghe nhạc cổ  
điển. Anh thử  
tưởng tượng  
cảnh đó, rồi để  
mình lơ đãng  
theo dòng chữ  
in trên gương

chiều hậu:  
*khoảng cách*  
*thực của vật*  
*gần hơn chúng*  
*xuất hiện trong*  
*gương.*

“Fabio phải  
không?” Anh  
hỏi dù biết rõ

câu trả lời,  
nhưng anh  
muốn tháo nút  
ra, muốn làm  
tan chảy sự hiện  
diện công kênh  
yên lặng như  
đang theo dõi  
họ từ ghế sau.  
Anh biết nếu

không cuộc trò  
chuyện của họ  
sẽ ngắc lại đó,  
giống như một  
con thuyền kẹt  
lại giữa đồng đá.

Alice gật  
đầu, như thể cô  
thấy khó nhọc



lắm. Nếu giải  
thích tất cả cho  
anh, về đưa trẻ,  
về những trận  
cãi vã, về bịch  
gạo vẫn còn vút  
xó trong góc  
bếp, anh có thể  
nghĩ đó là lý do  
cô gọi anh về.

Anh sẽ không  
tin vào câu  
chuyện về  
Michela nữa,  
anh sẽ nghĩ về  
cô như một phụ  
nữ trong cơn  
khủng hoảng  
với chồng đang  
tìm cách nối lại

các mối quan hệ  
cũ để cảm thấy  
bớt lẻ loi hơn.  
Trong giây lát  
cô tự hỏi không  
phải như vậy  
chăng.

“Hai người  
có con chưa?”

“Không.”

“Tại sao...”

“Bỏ qua đi”,  
Alice ngắt lời.

Mattia thôi  
không nói,  
nhưng cũng  
không xin lỗi.

“Còn cậu?”  
Cô hỏi sau một  
chốc. Cô đã  
lưỡng lự trước  
khi hỏi, vì sợ  
phải nghe câu  
trả lời. Rồi như  
thể lời nói cứ tự  
bật ra khiến cô  
hầu như thấy

ngạc nhiên.

“Không”,  
Mattia trả lời.

“Không có  
con à?”

“Mình  
không có...” anh  
muốn nói

không có ai.  
“Mình chưa lập  
gia đình.”

Alice gật  
đầu.

“Cậu vẫn  
kiêu lắm kia”,  
cô nói, quay

sang mím cười  
với anh.

Mattia lắc  
đầu ngượng  
ngùng, hiểu cô  
muốn nói gì.

Họ tới một  
bãi đậu xe rộng



vắng vẻ không  
xa sân bay, nơi  
các nhà xưởng  
lớn chứa máy  
bay dựng sát  
nhau và không  
có người sinh  
sống. Ba chồng  
gỗ phủ trong lớp  
vải bạt được xếp

giáp bức tường  
xám cạnh cánh  
cửa chớp hạ  
thấp. Phía cao  
hơn, trên mái  
nhà, biển hiệu  
đã tắt đèn, vào  
ban đêm hắt nó  
có màu cam  
sáng.

Alice dừng  
xa tại giữa bên  
đỗ, tắt động cơ.

“Giờ tới lượt  
cậu”, cô nói, mở  
cửa ra.

“Sao kia?”

“Giờ cậu lái

đi.”

“Không,  
không”, Mattia  
thoái lui. “Quên  
chuyện đó đi.”

Cô nhìn anh  
chăm chú, mắt  
khép hờ và môi

cong lên trước,  
như thể chỉ đến  
giờ cô mới đang  
tìm lại được  
cảm giác thân  
tình đã quên đi  
mất.

“Thế ra cậu  
cũng chẳng thay

đòi nhiều lắm”,  
cô nói. Đó  
không phải lời  
trách cứ, trái lại  
như thể cô thấy  
nhẹ cả người.

“Cậu cũng  
thế”, anh nói.

Cô nhún vai.

“Thôi được  
rồi. Thử chút  
vậy.”

Alice cười.  
Họ xuống xe để  
thay đổi chỗ  
ngồi và Mattia

cố tình bước đi  
uể oải để cho cô  
thấy sự nhượng  
bộ của anh. Lần  
đầu tiên họ thấy  
mình trong vai  
trò của người  
kia, hướng về  
phía cả hai nghĩ  
là đúng nhất.



“Mình chẳng  
biết gì cả”,  
Mattia nói,  
cánh tay giơ cao  
trên vô lăng,  
như thể không  
biết phải đặt  
chúng vào đâu.

“Không chút

gì à? Chưa bao  
giờ lái dù chỉ  
một lần à?”

“Chưa bao  
giờ.”

“Thế thì  
chúng ta toi  
rồi.”

Alice vươn  
mình qua chỗ  
anh. Mattia  
nhìn chăm chú  
một lúc mới tóc  
thẳng của cô  
buông xuôi,  
hướng về tâm  
Trái đất. Dưới  
lớp áo hơi héch

lên trên bụng  
anh nhận thấy  
phần trên vết  
sẹo mà rất  
nhiều năm  
trước đây anh  
từng nhìn từ rất  
gần.

“Cậu gây

quá”, anh nói  
mà không chú ý,  
như thể đang  
vừa nghĩ vừa  
nói.

Alice quay  
phắt qua nhìn  
anh, nhưng rồi  
giả như không

có chuyện gì.

“Không”, cô  
nhún vai nói.

“Vẫn như mọi  
khi thôi.”

Cô hơi thu  
người lại, chỉ ba  
cái bàn đập trên

sàn xe.

“Thế này  
nhé: cần thắng,  
phanh, chân ga.  
Chân trái chỉ  
đạp vào cần  
thắng, chân  
phải điều chỉnh  
hai cái còn lại.”

Mattia gặt  
đầu, vẫn hơi lơ  
đãng bởi sự giáp  
sát ban nãy với  
cơ thể cô và mùi  
hương sữa tắm  
vô hình phảng  
phất lưu lại.

“Hộp số thì



cậu biết rồi  
đúng không?  
Có viết hết ở  
đây này. Số một,  
hai và ba. Mình  
nghĩ giờ thế là  
đủ.” Alice nói  
tiếp. “Khi  
chuyển số, cậu  
kéo cần thắng

xuống và thả ra  
từ từ. Để khởi  
động động cơ  
cũng thế thôi:  
kéo cần thắng  
xuống và thả ra  
từ từ, hơi tăng  
ga một chút.  
Cậu sẵn sàng  
chưa?”

“Chưa thì  
sao?” Mattia  
hỏi ngược lại.

Anh cố gắng  
tập trung, cảm  
thấy căng thẳng  
như trước một  
bài thi. Cùng  
với thời gian

anh đã tự  
thuyết phục  
không biết làm  
bất cứ điều gì  
ngoài chuyên  
môn của mình,  
ngoài tất cả  
những tập hợp  
có thứ tự và  
siêu hạn của

toán học. Khi  
già đi người ta  
thường cảm  
thấy chắc chắn  
hơn, trong khi  
sự chắc chắn của  
anh lại cứ mất  
dần đi, như thể  
chỉ có một giới  
hạn định trước.

Anh ước  
lượng khoảng  
cách từ chỗ họ  
tới dãy gỗ xếp  
cuối tường. Ít  
nhất là năm  
chục mét. Ngay  
cả nếu như khởi  
động hết tốc độ  
anh cũng đủ

thời gian phanh  
lại. Anh xoay  
chìa khóa quá  
lâu, khiến động  
cơ rung lên.  
Anh thả cần  
thắng, nhưng  
không đủ ga và  
máy khục lại tắt  
ngóm. Alice

cười.

“Gần được  
rồi. Dứt khoát  
thêm chút nữa.”

Mattia hít  
một hơi thật  
sâu. Rồi anh  
thở lại. Xe



chuyển động với  
một cú giật lên  
trước và Alice  
nói cần thẳng và  
số hai. Mattia  
sang số và tăng  
tốc một lần nữa.  
Họ cứ đi thẳng  
và khi còn cách  
bức tường nhà

xưởng khoảng  
chục mét anh  
quyết định quay  
hướng vô lăng.  
Anh quay vòng  
một trăm tám  
mươi độ khiến  
cả hai đều  
ngiên sang  
một bên và

quay trở về  
đúng điểm ban  
đầu.

Alice vỗ tay.

“Thấy chưa?”

Anh lại vòng  
tiếp, một cú  
vòng như ban

nấy. Có vẻ anh  
chẳng biết làm  
gì ngoài việc  
theo quỹ đạo ô  
van hẹp ấy,  
trong khi có cả  
một khu rộng  
lớn bao quanh.

“Cứ đi thẳng

đi”, Alice nói.  
“Ra hẳ ngoài  
đường.”

“Cậu điên  
à?”

“Có ai đâu.  
Mà cậu đã lái  
được rồi đây

thôi.”

Mattia chỉnh  
vô lăng. Anh  
cảm thấy lâu  
lắm rồi bàn tay  
mới mướt mồ  
hôi khi chạm  
vào lớp bọc da,  
và hoóc môn

adrenalin kích  
thích cơ bắp  
anh. Trong một  
thoáng anh  
nghĩ mình đang  
lái hẫ một  
chiếc xe, với  
pittông và các  
bộ phận máy  
móc thấm dầu,

và có Alice ở  
bên, kế bên để  
bảo anh phải  
làm gì. Đó là  
điều anh vẫn  
thường xuyên  
tưởng tượng.  
Thật ra thì cũng  
không hẳn là y  
chàng như vậy,



nhưng ít nhất  
một lần anh  
quyết định  
không để ý tới  
sự thiếu hoàn  
thiện.

“Okay”, anh  
bảo cô.

Anh hướng  
xe về phía lối ra  
của bãi đậu. Tới  
đầu đường anh  
chồm người về  
phía kính chắn  
gió để quan sát  
cả hai phía. Anh  
nhẹ nhàng xoay  
vô lăng và

không thể  
không xoay cả  
người theo sát  
cử động, giống  
như bọn trẻ con  
vẫn làm khi giả  
vờ lái xe.

Họ đã ra tới  
ngoài đường.

Mặt trời đã hạ  
thấp và ở phía  
sau lưng, xói  
ngược vào mắt  
anh từ gương  
chiếu giữa. Kim  
đồng hồ chỉ tốc  
độ 30km/h và  
cả chiếc xe run  
lên với hơi thở

nóng của một  
con vật nuôi.

“Mình đi có  
ồn không?”

“Rất tốt. Cậu  
có thể sang số  
ba.”

Con đường

vẫn trải dài  
khoảng vài trăm  
mét và Mattia  
nhìn thẳng về  
phía trước. Alice  
tranh thủ quan  
sát anh từ rất  
gần một cách  
bình tĩnh.  
Không còn là

Mattia trong  
ảnh. Da mặt  
anh không còn  
là một lớp da  
duy nhất, phẳng  
và co dãn: giờ  
đã xuất hiện  
những nếp  
nhăn, dù còn lờ  
mờ khắc trên

trán. Anh đã cạo  
râu, nhưng lớp  
râu mới, mỏng  
đã lấm chàm  
đen bên má. Cơ  
thể anh vững  
chắc, có vẻ như  
không còn bất  
cứ tia hy vọng  
nào xâm chiếm



khoảng không  
của anh như cô  
đã thường  
xuyên muốn  
làm kể từ hồi là  
một cô bé. Hoặc  
có thể chính cô  
cảm thấy không  
có quyền làm  
điều đó, cảm

thấy không có  
khả năng làm  
điều đó.

Cô thử tìm  
điểm giống  
nhau với cô gái  
trong bệnh viện  
nhưng giờ  
Mattia ở đây, ký

ức lại càng lẫn  
lộn hơn. Tất cả  
những nét mà  
cô cảm thấy  
trùng khít  
không còn rõ  
ràng như vậy  
nữa. Có lẽ tóc cô  
gái kia có màu  
sáng hơn tóc

anh. Và cô cũng  
không nhớ tới  
hai lúm đồng  
tiền bên khóe  
miệng, cũng  
như lông mày  
rậm ở đuôi như  
thế. Lần đầu  
tiên cô sợ mình  
có lẽ đã nhầm

rồi.

Mình sẽ giải  
thích với anh ấy  
thế nào đây? Cô  
tự hỏi.

Mattia hăng  
giọng, như thể  
im lặng kéo dài

quá lâu hoặc có  
thể anh nhận  
thấy Alice đang  
quan sát mình.  
Cô quay sang  
hướng khác,  
nhìn ra phía  
đôi.

“Cậu còn

nhớ lần đầu tiên  
mình lái xe qua  
đón cậu  
không?” Cô nói.  
“Lúc ấy mình  
mới lấy bằng lái  
chưa đầy một  
tiếng.”

“Ừ, trong số

tất cả các con  
chuột lang, cậu  
lại chọn chính  
mình làm thí  
nghiệm.”

Alice nghĩ  
không phải thế.  
Cô không chọn  
anh trong số tất



cả. Sự thật là cô  
đã không nghĩ  
tới ai khác.

“Suốt cả thời  
gian đó cậu bám  
chặt lấy tay vịn,  
kêu mình đi  
chậm lại.”

Cô giả giọng  
the thé. Mattia  
nhớ anh đã đi  
cùng cô dù  
chẳng muốn  
chút nào. Buổi  
chiều hôm đó  
anh phải học  
cho bài kiểm tra  
phân tích,

nhưng cuối  
cùng cũng chiều  
cô, bởi với Alice  
nó có vẻ rất  
quan trọng. Cả  
chiều anh chẳng  
làm gì ngoài  
việc tính đi tính  
lại số giờ học  
đang mất đi.

Giờ nghĩ lại  
thấy thật ngốc  
nghếch, cũng  
như cảm thấy  
ngu ngốc khi  
nghĩ tới tất cả  
thời gian ta lãng  
phí để mong  
muốn được ở  
một nơi nào

khác.

“Chúng ta đã  
đi lòng vòng cả  
nửa giờ đồng hồ  
để tìm hai chỗ  
đậu trống liền  
nhau, vì cậu  
không biết lái  
vào một chỗ”,

anh nói để xua  
tan ý nghĩ kia  
đi.

“Đó chỉ là  
cái cớ để giữ cậu  
lại bên mình  
thôi”, Alice trả  
lời. “Nhưng cậu  
chẳng bao giờ

hiều cái gì cả.”

Cả hai phá  
lên cười để bóp  
nghệt những  
bóng ma được  
giải phóng từ  
câu nói đó.

“Mình đi

đâu đây?”  
Mattia hỏi,  
ngghiêm túc trở  
lại.

“Rẽ vào đây.”

“Ừ. Thế rồi  
thôi nhé. Cậu  
lấy lại chỗ của



cậu.”

Anh giảm từ  
số ba sang số  
hai mà không  
cần Alice phải  
nhắc và lượn  
vòng rất khéo.  
Anh rẽ vào một  
con đường có

bóng râm, hẹp  
hơn đường kia  
và không có  
đường ngăn đôi,  
len giữa hai dãy  
tòa nhà lớn y  
hệt nhau và  
không có cửa  
sổ.

“Mình đậu  
chỗ kia.”

Họ đã gần  
tới rồi thì từ sau  
góc đường một  
xe tải rơ moóc  
lao ra, đi ngược  
chiều họ và  
chiếm phần lớn

đường đi.

Mattia nắm  
chặt tay trên vô  
lăng. Chân phải  
anh chưa quen  
với phản xạ đạp  
phanh nên lại  
đẩy mạnh vào  
chân ga. Với cái

chân lạnh Alice  
tìm bàn đạp mà  
không thấy.  
Chiếc xe tải  
không chậm lại.  
Nó chỉ dịch lại  
một chút về  
phần đường của  
mình.

“Mình  
không qua  
được”, Mattia  
nói. “Không qua  
được.”

“Phanh lại  
đi”, Alice nói, cố  
tỏ ra bình tĩnh.

Mattia  
không thể nghĩ  
gì nữa. Chiếc xe  
chỉ cách vài mét  
và tới giờ nó  
mới có vẻ chạy  
chậm lại. Anh  
cảm thấy chân  
mình đỡ ra trên  
chân ga và nghĩ

làm sao có thể  
vượt sang một  
bên chiếc xe tải  
kia. Anh nhớ lại  
khi đi xe đạp lao  
xuống dốc tới  
cuối con đường  
nhỏ dành cho  
xe đạp, anh đã  
phải đột ngột



giảm tốc độ để  
lách qua các cọc  
chắn lối không  
cho xe ô tô vào.  
Michela không  
đạp chậm lại, nó  
cứ đi vào giữa  
mà chẳng nhận  
thấy mình đang  
ngồi trên chiếc

xe đạp có bánh  
phụ hai bên, ấy  
thế mà chẳng  
lần nào nó sượt  
tay lái vào các  
cọc chắn cả.

Anh xoay vô  
lăng sang phải  
và trông có vẻ

như sắp lao vào  
tường đến nơi  
rồi.

“Phanh đi”,  
Alice nhắc lại.  
“Bàn đạp ở  
giữa.”

Anh giẫm

mạnh bằng cả  
hai chân. Chiếc  
xe chồm lên  
trước và xịch lại  
cách tường  
khoảng hai  
gang tay.

Theo quán  
tính Mattia đập

đầu vào cửa sổ  
bên trái. Dây an  
toàn giữ cho  
anh được  
nguyên tại chỗ.  
Alice đu ra  
trước như một  
hình nộm,  
nhưng cô nắm  
chặt tay vịn.

Chiếc xe tải  
dừng dưng đi  
ngang qua họ,  
chạy mất hút  
chỉ còn thấy hai  
đoạn đở dài.

Họ im lặng  
trong vài giây,  
như để thưởng

thức sự kiện  
ngoạn mục vừa  
rồi. Rồi Alice  
cười phá lên.  
Mattia cảm thấy  
mắt nóng bỏng  
và dây thần  
kinh dọc cổ đập  
mạnh như thể  
đột nhiên

chúng đều căng  
phồng hết lên  
và chỉ chực nổ  
tung.

“Cậu có bị  
đau không?”  
Alice hỏi. Có vẻ  
như cô không  
thể ngưng cười



được.

Mattia đã rất  
kinh hoảng.  
Anh không trả  
lời. Cô cố  
ngghiêm túc trở  
lại.

“Để mình

xem nào.”

Cô tháo dây  
an toàn ra và  
vươn người qua  
bên Mattia vẫn  
đang chăm  
chăm nhìn bức  
tường gần sát  
đến vậy. Anh

nghĩ tới từ  
không đàn hồi.  
Tới động năng  
giờ đây đang  
khiến anh run  
rẩy cả hai chân  
đã có thể được  
giải phóng toàn  
bộ trong vụ va  
chạm.

Cuối cùng  
anh nhắc chân  
khởi phanh và  
chiếc xe đã tắt  
máy trượt lại  
phía sau một  
chút theo con  
đường hơi dốc  
không đáng kể.  
Alice kéo phanh

tay.

“Cậu chẳng  
bị sao đâu”, cô  
nói, chạm nhẹ  
vào trán Mattia.

Anh nhắm  
mắt lại, gật đầu.  
Anh đang tập

trung để không  
khóc.

“Giờ ta về  
nhà và cậu nằm  
nghỉ một chút  
nhé”, cô nói,  
như thể đó là  
nhà của họ vậy.

“Mình phải  
quay về nhà ba  
mẹ”, Mattia  
phản đối, nhưng  
không được  
chắc chắn lắm.

“Mình sẽ  
chờ cậu về sau.  
Giờ cậu cần

được nghỉ ngơi.”

“Mình  
phải...”

“Yên nào...”

Họ xuống xe  
đổi chỗ cho  
nhau. Bầu trời  
đã phủ bóng tối



ngoại trừ một  
dải nắng mỏng  
manh dộc chân  
trời, chẳng giúp  
ích gì được.

Cả hai chẳng  
nói thêm lời  
nào suốt dọc  
đường đi.

Mattia lấy tay  
phải ôm đầu.  
Anh che mắt và  
ngón tay cái  
cùng ngón trỏ  
day day thái  
dương. Anh đọc  
đi đọc lại dòng  
chữ viết trên  
gương: *khoảng*

*cách thực của  
vật gần hơn  
chúng xuất hiện  
trong gương.*

Anh nghĩ tới bài  
viết còn để lại  
cho Alberto.

Chắc chắn anh  
ta lại làm rồi  
tung lên cho mà

xem, anh phải  
quay trở lại  
càng sớm càng  
tốt. Rồi còn các  
bài giảng cần  
phải chuẩn bị,  
và căn hộ của  
anh tại một nơi  
thật yên ắng.

Thỉnh  
thoảng Alice rời  
mắt khỏi đường,  
quay sang nhìn  
anh lo lắng. Cô  
làm tất cả để lái  
xe thật êm. Cô  
tự hỏi có nên  
bật nhạc không,  
nhưng cô cũng

chẳng biết anh  
thích gì. Nói  
cho cùng cô  
chẳng biết gì về  
anh.

Tối trước  
nhà rồi cô  
muốn giúp anh  
xuống xe,

nhưng Mattia tự  
xuống một  
mình. Anh run  
run trong lúc cô  
mở cửa. Alice  
chuyển động rất  
nhANH, nhưng  
cũng chú ý cẩn  
thận. Cô cảm  
thấy có trách

nhiệm, như thể  
tất cả đều là hậu  
quả không  
lường trước  
được từ một  
chuyện đùa tai  
hại của cô.

Cô vút gói  
đệm xuống đất



để lấy chỗ trên  
đi vắng. Cô bảo  
Mattia nằm  
xuống và anh  
nghe theo. Rồi  
cô vào bếp,  
chuẩn bị trà  
xanh hoặc trà  
hoa cúc hoặc  
bất cứ thứ gì

cũng được miễn  
là có cái mà  
cầm trên tay lúc  
quay trở lại  
phòng khách.

Trong lúc  
đợi nước sôi cô  
nhanh tay dọn  
gọn mọi thứ.

Thỉnh thoảng  
cô quay người  
nhìn qua phòng  
khách, nhưng  
chỉ có thể nhìn  
thấy tay vịn đi  
văng và màu  
xanh đồng nhất  
của nó.

Rồi Mattia  
sẽ hỏi tại sao cô  
lại gọi anh về,  
và cô sẽ không  
còn đường trốn  
tránh nữa.  
Nhưng giờ đây  
cô chẳng còn  
chắc chắn bất cứ  
điều gì. Cô đã

trông thấy một  
cô gái giống  
anh. Ủ, thế thì  
sao chứ? Thế  
giới này đầy  
những người  
trông giống hệt  
nhau, đầy  
những sự tình  
cờ ngu ngốc và

vô nghĩa. Cô  
còn không nói  
chuyện với cô  
gái ấy. Và dù gì  
chăng nữa cô  
cũng chẳng biết  
sẽ phải tìm cô  
ấy ở đâu. Giờ  
nghĩ tới điều đó,  
khi Mattia ở

ngay phòng  
bên, cô thấy tất  
cả sao mà phi lý  
và tàn nhẫn thế.

Chỉ có một  
điều chắc chắn  
là anh đã trở lại  
và cô không  
muốn anh ra đi

nữa.

Cô rửa đồng  
bát đĩa đã sạch  
xếp trên giàn,  
đổ nước từ  
trong chiếc nồi  
đặt trên bếp.  
Một nắm gạo  
vẫn nằm trong



nồi từ vài tuần  
rồi. Nhìn qua  
làn nước trông  
hạt gạo có vẻ to  
hơn.

Alice đổ  
nước sôi vào  
một chiếc tách  
và thả một gói

trà vào. Nước  
chuyển sang  
màu xám. Cô  
cho thêm hai  
thìa đường và  
quay trở vào  
phòng khách.

Một tay  
Mattia trượt từ

đôi mắt nhắm  
chặt xuống cổ.  
Da mặt anh đã  
dãn ra và vẻ mặt  
trở lại bình  
thường. Ngực  
anh phập phồng  
lên xuống đều  
đặn và anh chỉ  
thở bằng mũi.

Alice đặt  
tách trà xuống  
chiếc bàn kính  
và ngồi xuống  
ghế bành bên  
cạnh, vẫn không  
thôi nhìn anh.  
Hơi thở của anh  
cho cô sự thanh  
bình. Ngoài nó

ra không có bất  
cứ tiếng động  
nào khác.

Dần dần cô  
thấy có vẻ như  
suy nghĩ lại  
thông suốt trở  
lại, cuối cùng  
chúng cũng

chạy chậm lại  
sau một cuộc  
chạy đua điên  
cuồng hướng về  
cái đích vô  
định. Cô thấy  
bản thân ở  
trong phòng  
khách của chính  
mình như thể

vừa rơi xuống từ  
một chốn nào  
khác.

Trước mặt cô  
là một người  
đàn ông, một  
người trước đây  
cô đã quen,  
nhưng giờ đã

thành một ai  
khác. Có lẽ anh  
thực sự giống cô  
gái trong bệnh  
viện. Nhưng  
không phải  
hoàn toàn như  
hai giọt nước.  
Không, không  
phải. Và Mattia



đang ngủ trên đi  
văng của cô  
cũng không  
phải là chàng  
traí cô đã thấy  
mắt hút sau cửa  
thang máy vào  
buổi chiều tối  
khi gió thổi bồn  
chồn và nóng

nực từ trên núi.  
Không phải là  
Mattia cô vẫn  
giữ trong đầu  
làm tắc nghẽn  
lối đi của tất cả  
mọi điều khác.

Không, trước  
mặt cô là một

người trưởng  
thành, người đã  
tạo dựng cuộc  
đời xung quanh  
một vực thẳm  
đáng sợ, trên  
phần đất đã sụp  
đổ, và rằng cho  
dù như vậy anh  
vẫn thành công

ở nơi xa khỏi  
chôn này, giữa  
những người  
mà Alice không  
quen biết. Cô đã  
sẵn sàng phá  
hỏng mọi thứ,  
đào tung lên  
một nỗi hãi  
hùng đã chôn

sâu chỉ vì một  
nghĩ ngờ đơn  
giản, mỏng  
manh như kỷ  
niệm về một kỷ  
niệm.

Nhưng giờ  
khi Mattia nằm  
trước mặt, đôi

mắt nhắm lại  
trong những  
suy nghĩ mà  
Alice không tìm  
được lối vào, có  
vẻ như tất cả đột  
nhiên rõ ràng  
hơn: cô đã tìm  
anh vì cô cần  
anh, bởi từ buổi

chiều tối cô bỏ  
anh lại nơi đầu  
cầu thang, cuộc  
sống của cô  
quay vòng trong  
lòng chảo và từ  
đó cô không  
thoát ra được  
nữa. Mattia ở  
cực điểm của

mớ bong bong  
đó mà cô đã  
mang theo,  
quần quện  
trong mình bao  
năm. Nếu như  
còn một cơ hội  
tháo gỡ nó ra,  
một cách nào  
đó để giải thoát,



thì chính là kéo  
cái đầu đang bị  
ôm gọn trong  
các ngón tay kia  
lại.

Cô cảm thấy  
điều gì đó đang  
được tháo bỏ,  
giống như việc

hoàn tất một sự  
mong đợi dài  
lâu. Cô cảm  
nhận thấy điều  
đó qua các chỉ,  
thậm chí kể cả  
từ cái chân tật  
chẳng bao giờ  
nhận biết được  
điều gì.

Cô nhóm dậy  
như một cử  
động rất tự  
nhiên. Cô thậm  
chí chẳng tự hỏi  
đúng hay không  
nữa, rằng cô có  
quyền hay  
không. Chỉ là  
thời gian trôi đi

và lướt sang  
khoảng thời  
gian khác. Chỉ  
là những cử chỉ  
hiển nhiên,  
chẳng biết tới  
tương lai hay  
quá khứ.

Cô cúi sát

Mattia và hôn  
anh. Cô chẳng  
sợ đánh thức  
anh dậy, cô hôn  
anh như hôn  
một người đang  
thức, dùng lâu  
trên đôi môi  
anh mím lại, ép  
lên chúng như

muốn để lại vết  
trên đó. Anh  
rùng mình,  
nhưng không  
mở mắt. Anh  
mở miệng hôn  
cô. Anh vẫn  
tĩnh.

Lần này

khác với lần đầu  
tiên. Cơ mặt họ  
giờ đây mạnh  
mẽ, cứng cáp  
hơn, ý thức hơn  
và tìm kiếm sự  
quyết liệt với  
vai trò chính  
xác của một  
người đàn ông

và một người  
đàn bà. Alice cứ  
quỳ trước anh,  
chẳng ngời lên  
đi vắng, như cô  
đã quên mất  
phần còn lại cơ  
thể mình.

Nụ hôn kéo



dài cả vài phút,  
thời gian đủ để  
sự thực tìm thấy  
tia sáng giữa  
môi họ dính  
chặt và nó  
xuyên vào  
trong, bắt cả hai  
suy ngẫm điều  
đang xảy ra.

Họ rời nhau.  
Mattia mỉm  
cười vội vã, máy  
móc, còn Alice  
cho một ngón  
tay lên môi ảm,  
gần như để chắc  
chắn điều đó  
thực sự đã xảy  
ra. Có một

quyết định cần  
phải làm và đã  
được đưa ra  
không cần dùng  
tới lời nói.

Người này nhìn  
người kia,  
nhưng họ đã  
mất đi sự đồng  
điệu và ánh mắt

họ không giao  
nhau.

Mattia đứng  
dậy, không chắc  
chắn.

“Mình  
vào...” anh nói,  
chỉ hành lang.

“Dĩ nhiên.  
Cánh cửa phía  
cuối.”

Anh rời khỏi  
phòng. Anh vẫn  
đi giày và bước  
đi của anh có vẻ  
như xuyên qua  
lòng đất.

Anh khóa  
mình trong nhà  
tắm. Anh đặt  
tay lên bồn rửa.  
Anh cảm thấy  
bối rối, hỗn  
loạn. Nơi đầu bị  
va giờ trở nên  
sưng tấy, sự đau  
đớn chậm rãi

lan ra xung  
quanh.

Anh mở vòi  
nước và để cổ  
tay xuống dưới  
làn nước lạnh  
như ba anh vẫn  
làm khi ông  
muốn máu trên

tay anh ngừng  
chảy. Mattia  
nhìn nước và  
giống như mọi  
lần lại nghĩ tới  
Michela. Đó là  
một ý nghĩ  
không đau đớn,  
giống như nghĩ  
tới việc ngủ



thiếp đi hay hít  
thở. Đứa em gái  
anh bị phân hủy  
trong làn nước,  
tan ra từ từ dưới  
sông, và qua  
dòng nước lại  
trở về trong  
anh. Từng phân  
tử của nó phân

tán khắp cơ thể  
anh.

Anh thấy  
máu lại lưu  
thông. Giờ anh  
phải suy nghĩ về  
nụ hôn ấy, và về  
cái điều anh tới  
để tìm kiếm lại

sau bao thời  
gian qua, về lý  
do tại sao anh  
lại chuẩn bị sẵn  
sàng đón nhận  
làn môi Alice  
rồi tại sao sau  
đó lại cảm thấy  
cần phải tách ra  
tới giấu mình

tại nơi đây.

Cô đang ở  
phòng khách,  
đợi anh. Gần  
cách họ chỉ có  
hai hàng gạch  
lát, vài xăng ti  
mét vừa trát và  
chín năm cam

lặng.

Sự thật là lại  
thêm một lần  
nữa cô hành  
động thay anh,  
cô đã buộc anh  
phải quay về khi  
đó chính là điều  
anh vẫn luôn

muốn làm. Cô  
đã viết cho anh  
một tấm thiệp  
chỉ nói tới đây,  
và anh đã nhảy  
lên như một cái  
lò xo. Một lá  
thư đã nói họ lại  
cũng như một lá  
thư khác đã

chia cách họ.

Mattia biết  
phải làm gì.  
Anh phải qua  
đó, ngồi lại trên  
đi vắng, phải  
nắm tay cô và  
nói rằng lẽ ra  
anh không nên

ra đi. Anh phải  
hôn cô một lần  
nữa, rồi lại một  
lần nữa, cho tới  
khi họ quen với  
cử chỉ ấy đến độ  
không thể thiếu  
nó được. Điều  
đó vẫn xảy ra  
hàng ngày trong



các bộ phim và  
cả trong hiện  
thực nữa. Người  
ta vẫn làm  
những gì họ  
muốn, bầu vịu  
vào các sự trùng  
hợp ít ỏi rồi dựa  
vào đó mà kiến  
tạo sự tồn tại.

Anh phải nói  
với Alice anh ở  
đây hoặc là ra  
đi, lên chuyến  
máy bay đầu  
tiên và lại biến  
mất, quay trở về  
nơi anh đã chôn  
mình suốt bao  
năm qua.

Giờ anh đã  
học được rồi. Sự  
lựa chọn được  
quyết định  
trong vài giây  
và phải trả giá  
cho tất cả thời  
gian còn lại.  
Điều đó đã xảy  
ra với Michela

và sau đó với  
Alice và bây giờ  
nữa. Lần này  
anh đã nhận  
biết chúng: đó  
là những giây  
phút này đây,  
và lần này anh  
sẽ không để  
mình mắc sai

lầm nữa.

Anh nắm các  
ngón tay lại  
dưới tia nước  
xối xả. Anh  
húng một chút  
trong tay rồi vã  
lên mặt. Vẫn  
còn gập mình

trên bồn rửa,  
anh vươn tay  
với khăn lau mà  
không nhìn.  
Anh lau mặt rồi  
lùi ra sau. Qua  
tấm gương anh  
thấy một đốm  
xám màu hơn  
mặt bên kia.

Anh xoay nó lại.  
Đó là nét thêu  
hai chữ cái FR  
cách một vài  
xăng ti mét ở  
một góc, tương  
xứng so với  
đường phân  
giác.

Mattia quay  
lại và nhìn thấy  
một chiếc khăn  
khác, giống hệt.  
Cũng ở điểm đó  
có thêm chữ cái  
ADR.

Anh nhìn  
xung quanh



chăm chú hơn.  
Trong chiếc cốc  
men sứ chỉ có  
một bàn chải và  
cạnh đó là một  
giỏ đầy các thứ  
lặt vặt: kem, dây  
chun đỏ, lược  
còn dính tóc,  
bấm móng tay.

Trên giá dưới  
gương có một  
chiếc máy cạo  
râu, những  
đoạn li ti vẫn  
còn dính dưới  
lưỡi dao.

Đã từng có  
thời khi ngồi

trên giường  
Alice cùng cô,  
anh có thể lướt  
mắt quanh  
phòng cô phân  
biệt từng thứ  
trên giá và tự  
nhủ mình đã  
mua tặng cô cái  
đó. Những món

quà tặng đặt ở  
đó là nhân  
chứng cho một  
quá trình, giống  
như cắm các lá  
cờ dọc theo mỗi  
chặng đường đi.  
Chúng đánh  
dấu nhịp rơi của  
Giáng sinh và

các sinh nhật.  
Một vài món  
đến giờ anh vẫn  
còn nhớ: chiếc  
đĩa đầu tay của  
nhóm Counting  
Crows, một cái  
nhiệt biểu theo  
mô hình của  
Galileo với

những ống nhỏ  
nhiều màu trôi  
nổi trong chất  
lỏng trong suốt,  
và một cuốn  
sách lịch sử  
toán học mà  
Alice đã nhận  
với một cái khịt  
mũi, nhưng

cuối cùng cô đã  
đọc nó. Cô giữ  
chúng cẩn thận,  
để chúng vào  
chỗ dễ nhìn  
thấy, để anh  
biết cô luôn đề  
mắt tới chúng.  
Mattia hiểu  
điều đó. Anh

hiếu tất cả,  
nhưng không  
thể nhúc nhích  
khỏi vị trí của  
mình. Như thể  
nếu buông xuôi  
theo tiếng gọi  
của Alice, anh  
có thể sẽ bị mắc  
bẫy, bị đắm



chìm trong đó  
và đánh mất  
bản thân mãi  
mãi. Anh cứ bất  
động trong yên  
lặng, chờ cho  
tới khi quá  
muộn.

Giờ đây anh

chẳng thể nhận  
ra được bất cứ  
vật gì xung  
quanh. Anh  
nhìn chính  
mình trong  
gương, tóc rối  
bù, cổ áo hơi  
xộc xệch, và lúc  
đó anh hiểu ra.

Trong phòng  
tắm này, trong  
căn nhà này  
cũng như trong  
nhà ba mẹ anh,  
trong tất cả  
những nơi đó  
đều không còn  
lại thứ gì của  
anh cả.

Anh bắt  
động, để quen  
với quyết định  
buộc phải đưa  
ra, cho tới khi  
cảm thấy giây  
phút đã hết.  
Anh gấp cần  
thận khăn mặt,  
dùng mu bàn

tay lau vài giọt  
nước trên bề  
rửa.

Anh ra khỏi  
nhà tắm, đi dọc  
hành lang. Anh  
dừng lại trên  
ngưỡng cửa  
phòng khách.

“Giờ mình  
phải đi thôi”,  
anh nói.

“Ừ”, Alice trả  
lời, như thể cô  
đã chuẩn bị nói  
điều đó.

Mấy chiếc

gối tựa đã được  
đặt lại vào vị trí  
của chúng trên  
đi văng và cây  
đèn chùm tỏa  
sáng từ giữa  
trần nhà. Không  
còn dấu vết nào  
của sự thông  
đồng. Tách trà

đã nguội lạnh  
trên bàn nước  
và dưới đáy kết  
tủa một lớp xam  
xám trà lẫn  
đường. Mattia  
nghĩ đây chỉ  
như nhà một ai  
đó khác.



Họ tới gần  
cửa. Anh cầm  
tay Alice khi đi  
ngang bên cô.

“Tâm thiệp  
cậu gửi cho  
mình... Có điều  
gì đó cậu muốn  
nói với mình.”

Alice mỉm  
cười.

“Chẳng có gì  
đâu.”

“Lúc trước  
cậu bảo điều đó  
rất quan trọng.”

“Không.

Không có gì  
đâu.”

“Liên quan  
tới mình phải  
không?”

Cô do dự  
một chút.

“Không. Chỉ

liên quan tới  
mình thôi.”

Mattia gật  
đầu. Anh nghĩ  
tới một khả  
năng đã cạn  
kiệt, tới những  
đường nét vô  
hình trước đây

từng nối kết họ  
với nhau qua  
lớp không khí  
giờ đây không  
còn nữa.

“Tạm biệt”,  
Alice nói.

Bên trong tất

cả là đèn sáng,  
bên ngoài tất cả  
là bóng đêm.  
Mattia giờ tay  
chào lại. Trước  
khi quay trở  
vào, cô còn  
nhìn thấy cái  
vòng tròn xám  
trong lòng bàn

tay anh, như  
một biểu tượng  
khép kín không  
thể sửa chữa,  
không thể xóa  
bỏ được và đầy  
bí hiểm.

46.

Máy bay bay  
trong đêm và từ  
dưới đất chỉ vài  
người đang ngái  
ngủ nhận thấy  
nó như một



đốm sáng nhấp  
nháy, như một  
chòm sao lưu  
động trên bầu  
trời đen dày  
đặc. Chẳng ai  
giơ tay vẫy chào  
nó, vì đó là trò  
trẻ con.

Mattia trèo  
lên chiếc taxi  
đầu tiên xếp  
hàng trước công  
tới phí trường  
và bảo lái xe địa  
chỉ. Khi họ đi  
trên con đường  
dọc bờ biển một  
tia nắng ban

mai đã xuất  
hiện phía cuối  
chân trời.

“Xin dừng lại  
đây”, anh bảo  
tài xế.

“Đây sao?”

“Phải.”

Anh trả tiền  
và xuống xe,  
chiếc xe lao vội  
đi ngay. Anh đi  
ngang qua thảm  
cỏ khoảng vài  
chục mét và lại  
gần một chiếc  
ghế băng như  
được đặt ở đó để

nhìn ra khoảng  
không. Anh đặt  
túi xuống,  
nhưng không  
ngồi.

Một góc mặt  
trời ló ra từ cuối  
chân trời.  
Mattia thử nhớ

xem tên hình  
học của mặt  
phẳng giới hạn  
bởi một đường  
cung và một  
đoạn thẳng,  
nhưng anh  
không nhớ ra.  
Mặt trời có vẻ  
chuyển động

nhANH hơn là  
vào ban ngày,  
có thể cảm thấy  
được cả tốc độ  
của nó, giống  
như thể nó đang  
vội vã lao lên.  
Những tia nắng  
là là trên mặt  
nước màu đỏ

lụng, da cam và  
vàng và Mattia  
biết tại sao,  
nhưng có biết  
điều đó cũng  
chẳng để làm gì  
và cũng chẳng  
làm anh lo  
đang.



Đường lượn  
của bờ biển  
nhìn phẳng và  
bị lung lay bởi  
gió, còn anh là  
người duy nhất  
đứng nhìn nó.

Cuối cùng  
thì một quả cầu

đỏ hồng lò  
cũng tách khỏi  
mặt biển như  
một quả bóng  
sáng nóng.  
Trong giây lát  
Mattia nghĩ tới  
các chuyển  
động xoay vòng  
của các ngôi sao

và các hành  
tinh, tới mặt  
trời mỗi chiều  
tôi lại tắt sau  
vai, và mỗi sáng  
lại mọc lên  
trước mặt. Tất  
cả các ngày, bên  
trong và phía  
ngoài làn nước,

cho dù anh có ở  
đó mà chúng  
kiến hay không.  
Chẳng có gì  
ngoài cơ học,  
bảo toàn năng  
lượng và mô  
men động  
lượng, lực cân  
bằng, lực đẩy

hướng tâm và ly  
tâm, chẳng gì  
khác ngoài quỹ  
đạo, và chẳng  
thể khác như nó  
vốn thế. Dần  
dần sắc màu  
nhạt đi và màu  
xanh sáng của  
buổi sớm bắt

đầu hiện lên  
đằng sau các  
màu sắc khác và  
nó bắt đầu lan  
từ mặt biển lên  
tới trời cao.

Mattia thổi  
vào hai bàn tay,  
gió biển mẫn

mặn khiến  
chúng bị khô đi.  
Rồi anh thọc tay  
vào túi áo  
khoác. Anh thấy  
có gì đó trong  
túi phải. Anh lôi  
ra một tấm các  
gập bốn. Đó là  
số điện thoại

của Nadia. Anh  
chậm rãi đọc  
dãy số và mỉm  
cười.

Anh đợi cho  
tới khi ngọn lửa  
tím cuối cùng  
phía chân trời  
tắt hẳn rồi cuốc



bộ về nhà giữa  
làn sương mù  
lan tỏa.

Ba mẹ anh  
sẽ thích bình  
minh. Biết đâu  
đấy, có thể một  
ngày kia anh sẽ  
đưa họ tới xem

và sau đó cùng  
nhau đi dạo tới  
tận bến cảng, rồi  
ăn sáng với  
bánh kẹp cá hồi.  
Anh sẽ giải  
thích cho họ  
làm sao những  
bước sóng dài  
lại hội tụ tạo

nên ánh sáng  
trắng. Anh sẽ  
nói về quang  
phổ hấp thụ và  
quang phổ phát  
tán; họ sẽ gật  
gật đầu dù  
chẳng hiểu gì.

Không khí

lạnh ban mai  
lùa vào trong  
lớp áo khoác và  
Mattia cứ mặc  
kệ nó. Anh thấy  
mát mẻ. Một  
chốc nữa thôi sẽ  
có nhà tắm,  
tách trà nóng và  
lại một ngày

như bao ngày  
đợi anh và anh  
cũng chẳng cần  
gì hơn thế.

47.

Cũng vào  
chính buổi sáng  
hôm ấy, vài giờ  
muộn hơn,  
Alice kéo rèm  
cửa lên. Tiếng

động khô khóc  
của thanh rèm  
nhựa khi chúng  
quay tròn  
quanh trục nghe  
cũng thấy chút  
ít an ủi. Bên  
ngoài mặt trời  
đã lên cao.

Cô vớ lấy  
một chiếc trong  
chồng đĩa hát  
cạnh đài mà  
chẳng chọn lựa  
gì nhiều. Cô chỉ  
muốn tiếng ồn  
rửa sạch không  
khí mà thôi. Cô  
xoay nút chỉnh



âm lượng cho  
tới khắc đỏ đầu  
tiên. Fabio mà ở  
đây thì sẽ tức  
điên lên cho mà  
xem. Cô bật  
cười nghĩ tới cái  
cách anh ta sẽ  
gọi tên cô, hét  
lên để át tiếng

nhạc và kéo dài  
âm i với cái cầm  
nghếch ra phía  
trước.

Cô tháo  
chăn đệm xếp  
lại một xó nhà.  
Cô lúi trong tủ  
ra tấm ga sạch.

Cô nhìn nó bật  
tung trong  
không khí rồi  
lại lượn lơ nhẹ  
nhàng rơi  
xuống. Damien  
Rice hắng giọng  
trước khi hát ôi  
*bởi chẳng có gì  
mất đi cả, chỉ là*

*sự đông cứng  
trong sương  
giá.*

Alice tắm  
chậm rãi. Cô  
đứng thật lâu  
dưới vòi hoa  
sen, mặt hướng  
lên làn nước xối

xả. Rồi cô mặc  
quần áo rồi  
trang điểm gò  
má và mí mắt  
nhẹ nhàng rất  
tự nhiên.

Chuẩn bị  
xong chiếc đĩa  
đã ngưng được

một lúc mà cô  
không nhận  
thấy. Cô rời  
nhà, lái xe đi.

Cách cửa  
hàng một dãy  
nhà cô quyết  
định đổi hướng.  
Cô sẽ tới muộn

một chút,  
nhưng chẳng  
sao.

Cô lái xe tới  
tận công viên,  
nơi Mattia đã kể  
cô nghe tất cả.  
Cô đậu xe lại ở  
chính chỗ đó và

tắt máy. Với cô  
có vẻ chẳng có  
gì thay đổi cả.  
Cô nhớ mọi thứ,  
ngoại trừ hàng  
rào bằng gỗ  
sáng màu giờ  
rào quanh bãi  
cỏ.



Cô xuống xe,  
bước về phía  
hàng cây. Cỏ sột  
soạt dưới chân  
vẫn ướt sương  
đêm, và tán cây  
đang thay lá  
mới. Một nhóm  
thanh niên ngồi  
trên cái ghế nơi

trước đây rất lâu  
Michela đã từng  
ngồi. Ở giữa bàn  
họ xếp chồng  
các lon nước lên  
nhau tạo thành  
hình tháp. Họ  
nói chuyện rất  
to và một trong  
số đó đang giả

động tác của ai  
đó.

Alice lại gần,  
cố thử thu lượm  
những đoạn hội  
thoại rời rạc,  
nhưng trước khi  
bọn họ nhận  
thấy cô, cô đã rẽ

sang phía con  
sông. Kể từ khi  
chính quyền  
thành phố  
quyết định để  
con đập chắn  
hoạt động cả  
năm, hầu như  
nước không  
chảy qua điểm

này nữa. Những  
hồ hình thôn  
dài dọc sông có  
vẻ như bất động,  
bị lãng quên và  
kiệt quệ. Chủ  
nhật những  
hôm trời nóng,  
mọi người mang  
ghế dựa từ nhà

tới đây tắm  
nắng. Lòng  
sông trải lớp sỏi  
trắng và cát  
vàng mịn. Bên  
bờ sông cỏ dại  
mọc cao tới tận  
trên đầu gối  
Alice.

Cô đi xuống,  
cẩn thận từng  
bước như thể  
không muốn  
lòng đất thêm  
nứt nẻ. Cô đi  
dọc theo lòng  
sông, cho tới  
tận gần mép  
nước. Trước mặt

cô có một cây  
cầu và xa hơn  
nữa là dãy Alpi  
trông thật quá  
gần vào những  
ngày trời trong  
vất thế này. Chỉ  
trên những  
đỉnh núi cao  
nhất mới còn



phủ tuyết trắng.

Alice nằm  
trên phần lòng  
sông khô. Cái  
chân tật cảm ơn  
cô vì được nghỉ  
ngơi. Những  
hòn đá to chọc  
vào lưng cô,

nhưng cô không  
động đây.

Cô nhắm  
mắt lại, cố  
tưởng tượng  
nước tràn ngập  
xung quanh và  
trên người cô.  
Cô nghĩ tới

Michela nhô  
lên từ bờ sông.  
Tới khuôn mặt  
tròn vo mà cô  
đã nhìn thấy  
trên mặt báo  
được phản chiếu  
bởi dòng sông  
ánh bạc. Tới  
tiếng ngã bịch

mà không ai ở  
đằng kia có thể  
nghe thấy và bộ  
quần áo ướt  
nhoẹt và lạnh  
cứng kéo em  
xuống. Tới mớ  
tóc trôi lơ òa  
như mớ tảo  
xám. Cô nhìn

thấy em khua  
tay cuống  
cuống, lộn xộn  
và đau đớn nuốt  
sặc những ngậm  
lớn thứ chất  
lỏng lạnh lẽo ấy  
cứ kéo em ngày  
càng thấp hơn,  
thấp hơn, gần

như chạm tới  
đáy sông.

Rồi cô tưởng  
tượng chuyển  
động của em  
nhịp nhàng  
hơn, hai cẳng  
tay tìm được sự  
đồng điệu và tạo

ra những vòng  
tròn ngày càng  
rộng hơn, chân  
em duỗi ra như  
chân vịt và cử  
động cùng  
nhau, đầu  
hướng lên trên,  
nơi vẫn còn le  
lói một chút

ánh sáng. Cuối  
cùng cô thấy  
Michela trôi lên  
khỏi mặt nước  
và hít thở. Cô  
theo em bơi  
xuôi theo dòng  
nước chảy đến  
một nơi mới.  
Suốt cả đêm, tới



tận biển rộng.

Khi cô mở  
mắt ra bầu trời  
vẫn ở đó với  
màu xanh đơn  
điệu và rục rỡ.  
Không có cả  
một đám mây  
bay ngang qua.

Mattia ở xa.  
Fabio ở xa.  
Dòng sông tạo  
tiếng xào xạc  
yếu ớt và mơ  
màng.

Cô nhớ khi  
nằm chôn mình  
trong hẻm núi

phủ ngập tuyết.  
Cô nghĩ tới sự  
im ắng tuyệt  
đôi. Giống như  
lúc đó, ngay cả  
bây giờ cũng  
không ai biết cô  
ở đâu. Kể cả lần  
này cũng sẽ  
chẳng có ai tới.

Nhưng cô sẽ  
không chờ đợi  
nữa.

Cô mỉm cười  
với bầu trời  
trong vắt. Với  
một chút khó  
khăn mệt nhọc,  
cô đã biết tự

đứng dậy một  
mình.

# Lời cảm ơn

Cuốn sách  
này sẽ không  
thể được viết  
nên nếu không

có Rafaella  
Lops.

Tôi xin ngỏ  
lời cảm ơn, theo  
thứ tự ngẫu  
nhiên, Antonio  
Franchini, Joy  
Terekiev, Mario  
Desiati, Giulia

Ichino, Laura  
Cerutti, Cecilia  
Giordano, ba  
mẹ tôi, Giorgia  
Mila, Roberto  
Castello,  
Emiliano  
Amato, Pietro  
Grossi, Nella Re  
Rebaudengo,



Nathalie Bauer  
và Martine Van  
Geertruyden.  
Mỗi người trong  
số họ đều biết  
tại sao.

**Mời các  
bạn ghé thăm  
[Đào Tiểu Vũ](#)**

**eBook -**  
**www.dtv-**  
**ebook.com** để  
tải thêm  
nhiều eBook  
hơn nữa.



Growing Readers